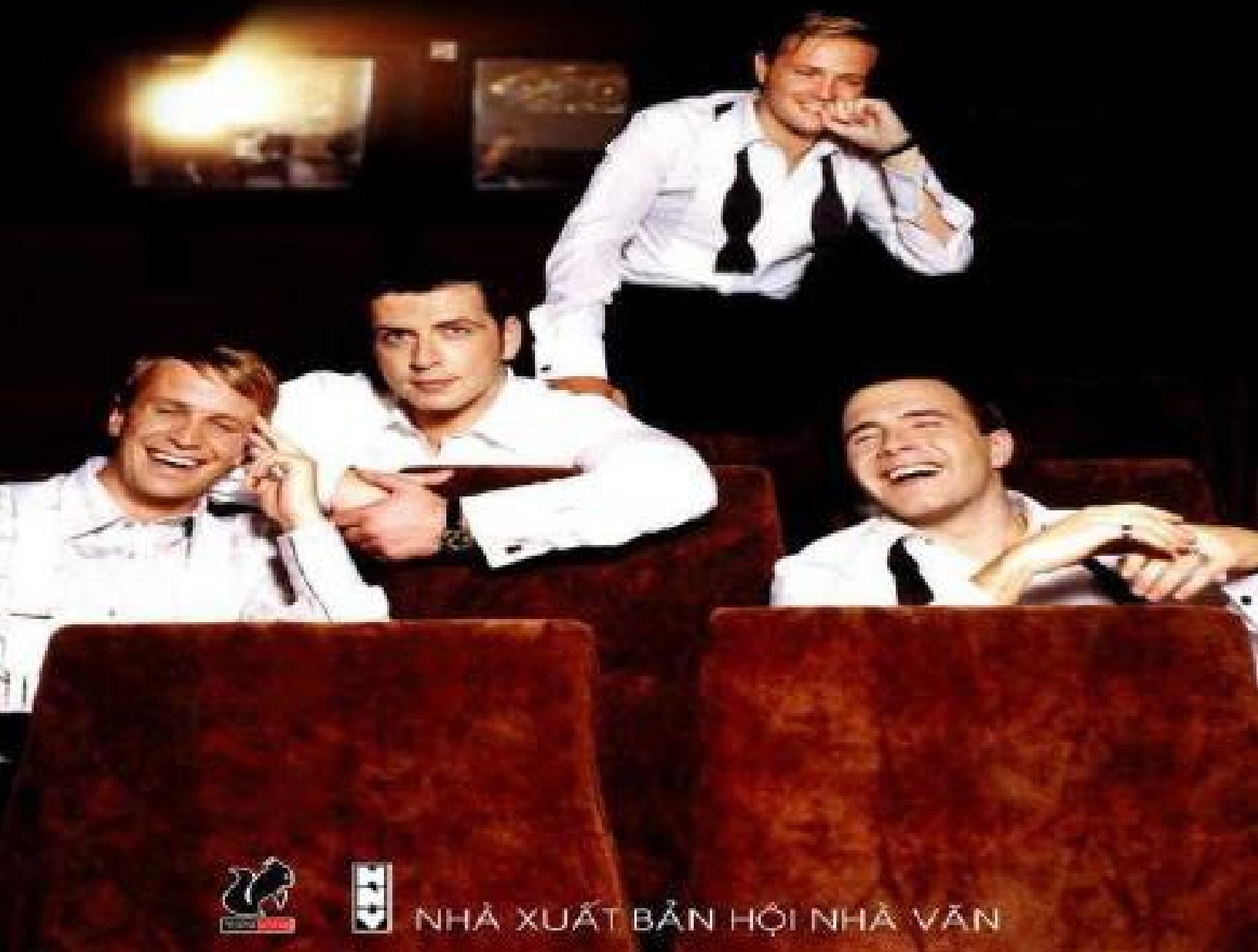


WESTLIFE

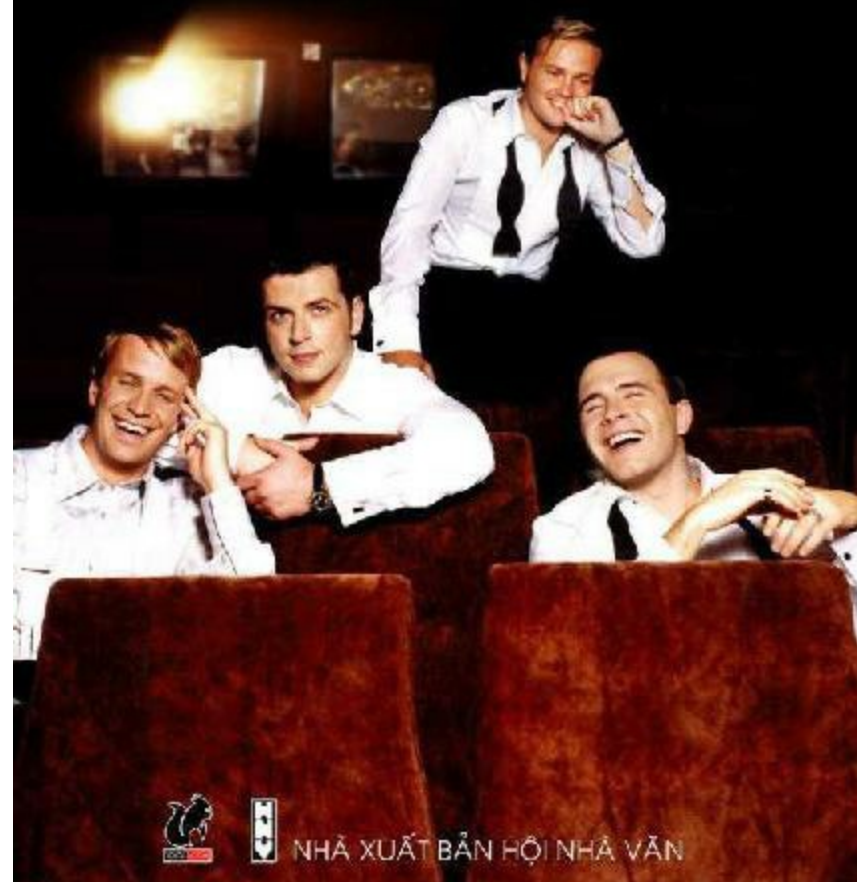
CHUYỆN CỦA CHÚNG TÔI



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

WESTLIFE

CHUYỆN CỦA CHÚNG TÔI



Westlife

Chuyện của chúng tôi

WESTLIFE

CHUYỆN CỦA CHÚNG TÔI

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



Tác giả: Martin Roach

Người dịch: Trần Nguyên

Công ty phát hành: Youth Books

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>



Nhà x uất bản: NXB Hội Nhà Văn

Kích thước: 14.5 x 20.5 cm

Số trang: 324 trang

Trọng lượng: 400 grams



GIỚI THIỆU

Hơn 50 triệu album được bán ra với 14 đĩa đơn

đứng đầu bảng xếp hạng âm nhạc tại Anh, chỉ đứng

sau The Beatles và Elvis, Westlife đã khẳng định

được vị thế không nhỏ của mình trong lịch sử nhạc

pop. Từ 5 chàng trai Ai-Len vô danh, họ đã làm thế

nào để chạm tới ngưỡng danh vọng ấy? Những sóng

gió, khó khăn và biến đổi nào đã diễn ra trong cuộc đời của họ kể từ khi bước chân vào ngành công nghiệp đầy thử thách nQua *Westlife - Chuyện của chúng tôi*, các thành viên của Westlife sẽ đưa chúng ta đến với hành trình 10 năm của họ - Hành trình của một ban nhạc thành công nhất trong lịch sử nhạc pop nước Anh.

Westlife thành lập năm 1998. Các thành viên ban đầu gồm Kian Egan, Mark Feehily, Brian McFadden, Nicky Byrne và Shane Filan. Năm 2004, Brian rời



nhóm để theo đuổi sự nghiệp solo của riêng mình.

[Phần I](#)

[Chương 1: Thành phố của những kỷ niệm](#)

[Chương 2: Những buổi tối ấm áp, những buổi sáng hanh khô, và những buổi ban đầu](#)



[Chương 3: Hai hiệp của trò chơi](#)

[Chương 4: Rộng hơn cuộc đời](#)

[Chương 5: Toán tính](#)

[Chương 6: Ban nhạc tụ điểm lớn nhất thế giới](#)

[Chương 7: Sức mạnh của Louis Walsh](#)

[Phần II>](#)

[Chương 8: Sự khởi đầu](#)

[Chương 9: Vô ve cùng ong Chúa](#)



[Chương 10: Quá nhiều Red Bull](#)

[Chương 11: Những món quà tâm hồn](#)

[Chương 12: Vỏ bọc danh tiếng](#)

[Chương 13: Siêu xe, siêu cẩn thận](#)

[Chương 14: Thế giới rộng lớn hơn](#)

[Chương 15: Thế giới lạ kỳ](#)

[Chương 16: Brian](#)

[Phần III](#)

[Chương 17: “Mọi ban nhạc lớn đều là khối đoàn kết”](#)

[Chương 18: Khi chúng tôi thành thật](#)

[Chương 19: Bản năng tìm kiếm tình yêu của con người](#)

[Chương 20: Cú liều ngoạn mục](#)

[Chương 21: Gia đình](#)

[Chương 22: Sự xao nhãng tuyệt vời](#)

[Chương 23: Sân khấu](#)

[Chương 24: Nuôi giữ giấc mơ](#)



“VẬY, Westlife, các anh nghĩ sao về Brazil?”

Chúng tôi ngồi trên nóc chiếc xe buýt lưu diễn đang lắc lư và trả lời phỏng vấn một DJ nổi tiếng ở Rio de Janeiro, phát trực tiếp trên sóng radio.

Xung quanh là 3000 người hâm mộ Westlife, ai nấy đều đang hò hét và cổ vũ cuồng nhiệt.

Ở UK^[1], chúng tôi đã có bảy đĩa đơn đầu tiên, liên tiếp, đứng đầu bảng xếp hạng, một kỷ lục mà chưa ban nhạc nào có được trước đó. Chúng tôi đã bán ra hàng triệu album trên khắp thế giới, và đi từ một nhóm nhạc vô danh đang thèm khát sự nổi tiếng ở Ai-len đến việc có mặt trên khắp các trang bìa của các tạp chí âm nhạc toàn cầu chỉ trong hơn một năm.

[1] UK: United Kingdom (ND)

Westlife là một hiện tượng, không nghi ngờ gì nữa.

Chúng tôi đã đến trường thu thanh Rio, nhưng có quá nhiều người hâm mộ đợi bên ngoài, nên chúng tôi không thể tiến vào trong. Sự an toàn của các thành viên trong nhóm sẽ bị đe dọa nếu chúng tôi cứ thế bước ra khỏi xe, chúng tôi sẽ bị xé lẻ mỗi người

một nơi.

Khi vừa rẽ vào góc đường, chỉ trong chớp mắt, đám đông đang hò hét đã chạy đến vây kín xe và bắt đầu đập thành thịch vào thành xe, vẫn cuồng nhiệt hò hét. Thật náo loạn.

Một vài người trong số chúng tôi phải tì lưng và vai vào cửa sổ vì sợ chúng sẽ bị đẩy lật vào trong.

Chúng tôi yêu cảnh tượng này.

Chúng tôi lấy máy quay ra để ghi lại sự sôi động của người hâm mộ, trong lúc họ cũng đang quay chúng tôi. Thật tuyệt.

Bảo vệ phải dẫn chúng tôi trèo lên nóc chiếc xe buýt và thực hiện buổi phỏng vấn trên đó.

Bởi vậy, dường như chỉ có một điều duy nhất chúng tôi có thể nói để trả lời câu hỏi của DJ:

“Chúng tôi yêu Brazil!”

Tiếng hò reo rền lên âm ỉ, chúng tôi nghĩ tai mình sắp bực ra đến nơi.

Từ Rio de Janeiro trở về vùng quê Sligo và khu ngoại ô Dublin, Ai-len yên bình là cả một chặng đường dài, nhưng hành trình đến với nóc chiếc xe buýt đó – và cả về sau – có nhiều thay đổi và ngã rẽ hơn bất kỳ ai trong chúng tôi có thể tưởng tượng. Và đây là chặng đường mà chúng tôi đã đi qua.

PHẦN I

CHƯƠNG 1: THÀNH PHỐ CỦA NHỮNG KỶ NIỆM

Suốt > 35 năm, bố mẹ tôi – Mae và Peter Filan – đã điều hành quán cà phê Carlton ở trung tâm Sligo, thuộc bờ Tây Ai-len. Cả gia đình tôi – gồm chín người – sống trong ngôi nhà phía trên quán. Chúng tôi yêu cuộc sống ở đó.

Tôi, Shane Steven Filan, sinh ngày 5 tháng 7 năm 1979, là út trong số bảy người con. Chỉ Chúa mới biết làm thế nào bố mẹ có thể chăm sóc cho cả bảy chúng tôi. Ngoài tôi ra còn có các chị: Yvonne, Denise và Mairead; các anh: Finbarr, Peter và Liam. Bố tôi là đầu bếp, còn mẹ chăm lo nhà hàng. Họ đã làm việc rất vất vả để chúng tôi lớn lên mà không thiếu thứ gì. Đừng hiểu lầm, nhà chúng tôi không giàu nhưng nếu chúng tôi cần thứ gì, họ sẽ tìm mọi cách để có đủ tiền mua nó. Lúc nào cũng độ chừng vài bảng Anh.

Ngôi nhà phía trên quán cà phê là nơi đã đem lại cho tôi những kỷ ức đầu tiên trong đời. Lúc ba tuổi, tôi bị bỏng khi đang nghịch chơi trong bếp. Tôi vẫn còn nhớ như in, như thể nó chỉ mới vừa diễn ra hôm qua: tôi đụng tay vào bếp, rồi bắt đầu khóc rống lên khi nó bắt đầu bỏng rát. Tôi vẫn nhìn thấy con chó

nhà tôi đứng ngoài nhìn vào và chứng kiến tất cả sự rối loạn đang diễn ra bên trong. Mẹ dỗ dành tôi và đổ sữa lên vết bỏng để làm dịu cơn đau. Đó là ký ức sâu sắc, mãnh liệt đầu tiên của tôi.

Tôi rất thích có nhiều chị em bên mình. Bố mẹ tôi sinh ra bốn người liên kế nhau, mỗi người cách nhau một tuổi. Rồi ba người tiếp sau đó, mỗi người cách nhau hai tuổi. mẹ sinh tôi khi bà ở tuổi 42. Vì một số lý do nào đó, bà luôn muốn có bảy người con, và bà đã không dừng lại cho đến khi sinh đủ số mà bà muốn. Hồi đó, việc có ít nhất bốn người con là chuyện bình thường. Ngày đó có nhiều gia đình đông con nhiều cháu hơn bây giờ, ít nhất thì ở Tây Ai-len là như vậy.

Tôi không bao giờ bị ai bắt nạt, vì tôi có nhiều anh trai, bởi thế cuộc sống của tôi khá dễ dàng so với nhiều người khác. Có thể tôi được nuông chiều thái quá vì là con út, nhưng thành thực mà nói, do có tất cả bảy người nên bố và mẹ chẳng có thời gian để nuông chiều chúng tôi, lo cho chúng tôi đủ ăn đủ mặc và không thiếu thốn gì đã khiến họ đủ bận rộn. Đó là một cuộc sống yên bình và tốt đẹp.

Chúng tôi thường xuyên ăn khoai tây chiên, rất nhiều khoai tây chiên! Có lẽ tôi nhớ lắm, nhưng

chúng tôi ăn khoai tây chiên dễ đến năm, sáu buổi trong một tuần. Cũng chẳng có gì khó hiểu, giờ tôi đã có gia đình riêng nên tôi biết nuôi một đứa trẻ tốn kém đến mức nào. Khoai tây chiên, Fanta và Coke – cứ mỗi khi nhìn thấy chúng tôi lại nhớ tuổi thơ của mình. Tôi yêu cuộc sống đó; quán cà phê rất bận rộn và luôn có những người thú vị ghé thăm, cũng như những điều mới lạ xảy đến.

Ký ức tiếp theo là ngày đầu tiên tôi đến trường tiểu học Fatima khi lên bốn, trường được điều hành bởi các nữ tu; tôi đã vô cùng sợ hãi. Tôi đứng xếp hàng ở cửa đợi ghi danh, nắm chặt tay mẹ. Một trong số những thằng nhóc chạy ra khỏi hàng, nữ tu bước tới thét vào mặt thằng bé điều gì đó và đánh vào mông nó cái đét.

“Các bà sơ trông không được vui vẻ lắm mẹ ạ”, tôi nói.

Mẹ chỉ cười và bảo tôi đừng lo lắng.

Vài ngày sau, tôi đã bắt đầu quen dần, nhưng vẫn còn chút bất an. Một trong số các anh trai tôi học ở trường đối diện bên kia đường. Một hôm, tôi thấy anh ấy đang kê mũi lên cửa sổ, vừa làm mặt hề vừa vẫy tay với tôi. Có thể mà tôi cũng bật khóc nức nở. Dù sao đó cũng chỉ là những bản khoản trẻ con. Fatima

là một ngôi trường tuyệt vời.

Tôi bắt đầu ca hát khi còn ở trường tiểu học. Buồn cười là, *Uptown Girl* của Billie Joel đã là “bản nhạc tiệc tùng” của tôi. Tôi thường xuyên bị lôi ra trong những buổi liên hoan gia đình; mẹ thường bắt tôi đứng trước mặt cô dì chú bác và hát ca khúc đó. Thật xấu hổ. Có thể coi như ngay từ hồi ấy đã tập bài hát này cho Westlife.

Gia đình tôi không hề có truyền thống âm nhạc. Bố tôi có giọng hát khá hay và Yvonne – chị gái tôi – có thể hát tốt tất cả các bài thánh ca ở nhà thờ, nhưng sự theo đuổi âm nhạc chuyên nghiệp trong gia đình tôi là không có. Tôi lớn lên cùng với âm nhạc của Micheal Jackson. Tôi là một *fan* điên cuồng của anh ấy. Album *Bad* được tôi bật lên không ngừng nghỉ - *Man in the Mirror* và đủ các bài hát đó, cả *Thriller* nữa. Chúa ơi, tôi đã khao khát được trở thành một ngôi sao, một ca sĩ nổi tiếng, được đứng trên sân khấu. Tôi có thể đứng trước gương hoặc trước các chị gái tôi và hát tất cả các ca khúc của Micheal Jackson, nhưng tôi lại rất sợ phải đứng trước đám đông. Hồi đó, tôi chỉ biết đem Micheal ra làm hình mẫu để bắt chước – tôi khá giỏi trong việc bắt trước người khác. Dần dần, tôi tự xây dựng cho mình một phong cách

và giọng hát riêng, và tôi đã cảm thấy tự tin hơn khi hát trước đám đông, nhưng vẫn chưa đủ can đảm để đứng trước sân khấu cho đến khi 12 tuổi.

Trong lớp, tôi là một học sinh *tạm ổn*, thường bị điểm C+, lâu lâu được B, không giỏi cũng không dốt.

Sự quan tâm của tôi thay đổi rất nhanh. Không có môn học nào tôi thực sự yêu thích. Tôi không phải là mẫu người học thuật và chưa từng mơ trở thành luật sư hay bác sĩ. Lớp của tôi là một lớp khá ổn, không có học sinh cá biệt hay khờ khạo nào cả, tôi thích ở bên bạn bè, mọi người cùng nhau chơi đùa vui vẻ. Nhưng thành thực mà nói, ngoài những điều vừa kể trên thì tôi không thực sự thích trường học cho lắm, nó chỉ là một nơi không đến nỗi tệ.

Điều thú vị nhất của việc đi học là sau khi tan trường. Chúng tôi luôn bàn nhau, cố để quyết định xem sẽ làm gì sau giờ học: “Đi đâu đây? Làm gì đây?”

Tôi có tham gia chơi bóng bầu dục và bóng Gaelic một chút, nhưng tất cả những gì tôi muốn làm là được hát. Không có lớp học nào cho việc đó, nên tôi đã nghĩ, “Được rồi, mình sẽ đi học vì mình buộc phải đi, nhưng thực sự thì mình muốn được tham gia một ban nhạc nào đó”.

Rồi tôi bắt đầu tham gia thử giọng cho các vở nhạc

kịch ở trường. Những buổi thử giọng, tập dượt và trình diễn đó mới là những kí ức thân thương nhất của tôi về quãng thời gian đi học. Trường tôi là trường nam sinh, nên các bạn gái phải lặn lội từ trường của họ đến để tập dượt, chúng tôi thường tập mãi miết trong suốt ba, bốn giờ đồng hồ. Quãng thời gian đó chỉ kéo dài chừng sáu tuần trong mỗi năm, nhưng nó là tất cả đối với tôi, cả cuộc đời tôi xoay quanh nó. Bước đột phá đầu tiên của tôi là ở nhà hát Hawks Well trong vở kịch *Grease*. Tôi được chọn bởi người phụ nữ có tên Mary McDonagh. Bà ấy là nhà sản xuất, đạo diễn và biên đạo múa khá nổi tiếng ở Sligo. Bà đã thuyết phục nhiều người thuộc đủ mọi tầng lớp cho họ vai diễn đầu đời và giúp họ có được sự tự tin trên sân khấu. Bà là một đạo diễn tài giỏi. Bà đã phân cho tôi vai em trai của Danny Zuko trong phiên bản *Grease* này của bà. Trong dàn diễn viên còn có một cậu bé khác nhỏ hơn tôi một tuổi mà tôi đã thấy vài lần trong thị trấn. Tên cậu ta là Kian Egan.

“Mẹ, chúng ta có thể tới fe *is* được chưa?”

“Được rồi, Kian, đi nào, nhưng chúng ta phải nhanh chân lên.”

Tôi đang ngồi trong phòng đợi của bác sĩ sau khi vừa khám xong, tôi bị nhiễm trùng tai. Tôi rất nóng

lòng được ra khỏi đó, vì mẹ đã đăng kí cho tôi tham dự cuộc thi thơ ca địa phương, có tên là *feis*. Tôi chỉ mới bốn tuổi, nhưng đây là một cuộc thi phổ biến ở Ai-len, đặc biệt trong tuần lễ Phục Sinh. Họ tổ chức *feis*, bạn đứng trên sân khấu và ngâm thơ. Đôi khi có đến hơn 100 đứa trẻ tham gia dự thi. Tôi đã không được khỏe vì chứng nhiễm trùng tai này. Mẹ rất lo lắng và đưa tôi đi khám, vậy nên tôi đã vắng mặt, không thể dự thi. Khi rốt cuộc chúng tôi cũng đến nơi, mẹ đã thuyết phục ban giám khảo cho tôi được phép thi lại.

Tôi đã thắng.

Mẹ và bố tôi - Kevin và Patricia Egan - là vậy, luôn luôn động viên khích lệ con cái. Tôi sinh ra trong một gia đình đông đúc với bốn anh em trai và ba chị em gái: Viveanne, Gavin, Fenella và Tom lớn tuổi hơn tôi, Marielle và Colm thì ít hơn. Bố mẹ tôi gặp nhau tại một vũ hội, họ trở thành bạn nhảy và bắt đầu hẹn hò. Họ sinh con đầu lòng khi mới 20 tuổi. Tôi ra đời vào ngày 29 tháng 4 năm 1980.

Bố tôi là thợ điện của công ty cung cấp điện Ai-len nên suốt ngày ông ở ngoài đường, chỉ đạo thợ trẻ leo trèo và làm việc. Nhà nghèo nên ông phải bắt đầu đi làm từ khi mới 16 tuổi. Mẹ tôi ở nhà nội trợ. Bà phải

chăm tất cả bảy đứa con nên chẳng có một phút
thảnh thơi.

Bố tôi lớn lên ở Leitrim, một vùng quê hẻo lánh và
yên bình. Tuổi thơ ông mang đậm chất bờ Tây Ai-len.

Về sau, ông lập gia đình ở gần Sligo. Đó là một gia
đình đông đúc và bận rộn. Có những lúc cả bảy hay
tám người chen chúc trong nhà, ép mình vào những
chiếc giường đôi, chiếc này gắn trên chiếc kia.

Chúng tôi không giàu, nhưng chẳng sao cả. Tôi đã
có nhiều kỉ niệm đẹp của thời thơ ấu và chúng tôi vẫn
rất gần gũi với nhau cho đến tận bây giờ.

Mẹ tôi chẳng có khiếu âm nhạc chút nào. Tôi
thường kéo bà ngồi xuống đàn piano và dạy bà chơi
Baa, Baa, Black Sheep, nhưng bà chẳng thể nào học
được. Bố tôi thì ngược lại, ông có thể chơi chỉ sau
năm phút được hướng dẫn. Ông chưa từng chơi bất kì
loại nhạc cụ nào. Khi còn trẻ, ông không có cơ hội
theo đuổi âm nhạc. Nếu ông có ngỏ ý muốn được
chơi trong ban nhạc, thì câu trả lời ông nhận được sẽ
chỉ là, “Đủ rồi đấy, quay trở lại làm việc đi”. Những
năm về sau tôi nhận ra tình yêu lớn lao mà ông dành
cho âm nhạc, và cũng khám phá ra bộ sưu tập đĩa
nhạc khổng lồ của ông.

Tất cả chúng tôi đều *chạm tay* tới âm nhạc. Anh cả

của tôi, trong mắt tôi là một thiên tài piano. Hiện anh ấy là phó hiệu trưởng một trường học ở Sheffield với tấm bằng danh dự về piano và ghi-ta. Ngay từ khi còn nhỏ, anh ấy đã là một tay piano cừ khôi, anh đã dạy piano cho tôi hồi còn bé xíu. Tất cả các thành viên trong gia đình tôi đều được học piano, anh trai còn lại của tôi bắt đầu chơi kèn trôm-bon trong một dàn hợp xướng, rồi chơi bass cho ban nhạc rock của riêng anh ấy.

Tôi tham gia cuộc thi ngâm thơ hằng năm từ khi lên bốn, và thường giành được năm hay sáu giải nhất mỗi năm. Mẹ hay ngồi trong bếp và dạy tôi về thi ca. Tôi luôn luôn xuất sắc. Ngoài ra, tôi cũng bắt đầu chiến thắng ở các cuộc thi kể chuyện nữa. Tôi là một đứa trẻ khá tự tin trong khoản đó. Tất cả là nhờ mẹ, bà luôn dành hết tâm trí dạy dỗ và giúp đỡ tôi. Nếu không có bà tôi đã không có mặt trong Westlife lúc này.

Điều tuyệt vời hơn là bà đã luôn như vậy với tất cả bảy người con chứ không chỉ riêng tôi. Bảy người là một con số khổng lồ, bà phải dựng từng đứa chúng tôi khỏi giường vào mỗi buổi sáng thứ Bảy để học diễn thuyết và đóng kịch, piano vào tối thứ Ba, ghi-ta vào tối thứ Tư và bóng đá vào thứ Năm. Bà vẫn làm

vậy với thằng em trai tôi cho đến tận bây giờ.

Sau này, một chị gái của tôi bắt đầu tham gia các buổi nhạc kịch khác nhau ở tòa nhà cộng đồng. Cùng với mẹ, chị ấy tổ chức biểu diễn tất cả các lĩnh vực như hát, diễn kịch, đóng hài. Tôi là tay ghi-ta, ca sĩ, diễn viên hài và cũng là tay hóa trang thành một phụ nữ. Cô em họ đầu tiên của tôi, Gillian, người sau này cưới Shane, cũng góp mặt.

Tôi yêu tất cả những trò đó, vì tôi là kiểu trẻ con mà tôi hay gọi “bên ngoài trường học”. Đó là nơi tôi thấy mình hạnh phúc nhất, chứ không phải trên lớp.

Các vị giáo viên cực kì ghét tôi vì tôi rất lơ đãng trong giờ học; trừ phi đó là môn tôi ưa thích, còn lại thì tôi ngơ ngác như một con bò lạc.

Tôi tham gia các cuộc thi ngâm thơ cho đến khi 16 tuổi, nhưng nói thực, lúc đó tôi đã biết đến nhạc rock và mất hứng thú với việc đọc một bài thơ. Một trong các anh trai của tôi tham gia ban nhạc rock, và tôi bắt đầu nghe các thể loại nhạc như của Metallica, Guns N’ Roses, Bon Jovi, Green Day, Pearl Jam, các ban nhạc rock và metal rock. Tôi đã bật không ngừng nghỉ các album như *Dookie*, và cũng như hàng triệu đứa trẻ khác, tôi đã ngồi trong phòng ngủ hàng giờ tập hát *Seek & Destroy* cùng với hàng tá các ca khúc

khác của Metallica.

Bố mua cho tôi một cây ghi-ta điện. Tôi đã nỉ nèo cả năm trời xin ông mua nó. Rồi một hôm, chị gái tôi từ trường đại học về thăm nhà với gói quà bất ngờ cho tôi, một cây ghi-ta đen - Aria Pro 2, NA20B. Tôi vẫn nhớ chính xác số hiệu. Giá của nó là 300 bảng Anh, cái giá lố bịch cho một cây ghi-ta. Dĩ nhiên, là một đứa trẻ vị thành niên, tôi không dừng lại ở đó. Tôi đòi bố mua cho một bộ âm li: “Phải có bộ âm li đi kèm với ghi-ta nữa mới được bố ạ!” Tôi cứ bám riết lấy bố cho đến khi ông mua cho tôi bộ âm li Orange cũ - một trong những chiếc âm li cổ điển nhất bạn có thể tìm được. Tôi không biết điều đó, chỉ biết nếu tôi cắm ghi-ta vào, nhấn bàn đạp bộ biến âm lên mức 10 và vặn loa to hết cỡ, âm thanh sẽ rất tuyệt vời.

Và hiển nhiên, tôi đã bắt đầu thành lập ban nhạc riêng của mình. Trong quãng thời gian đi học, tôi có rất nhiều ban nhạc, nhóm nhạc khác nhau, được biết đến nhiều nhất là Skrod - một từ Ai-len mà dịch ra thì gần nghĩa với phần riêng tư nhất của phụ nữ. Sau đó, chúng tôi đổi tên thành Pyromania và bắt đầu cạnh tranh khốc liệt với ban nhạc rock của anh trai tôi, Bert và Cookie Monsters. Còn lâu mới được như Oasis đối đầu với Blur, nhưng lúc đó, nó thật quan trọng làm

sao đối với chúng tôi. Chúng tôi đi khắp trường xé bỏ những tấm áp-phích của họ và họ cũng làm điều tương tự với chúng tôi. Họ hầu như chiến thắng mọi cuộc đối đầu giữa hai ban nhạc, vì họ lớn tuổi hơn, nhưng chúng tôi đã nghĩ, chúng tôi là tuyệt nhất.

Trong đêm diễn đáng nhớ ở cao đẳng Summerhill, tôi đã mời một giáo viên xinh đẹp nhất trường, đứng trước đại sảnh chật ních các sinh viên, hát tặng cô ấy bài *Wonderful Tonight* của Eric Clapton rồi hôn lên má cô.

Tôi trở thành ông hoàng trong vài tuần sau đó.

Tôi tham gia nhiều nhóm nhạc khác nhau, đã có rất nhiều thay đổi. Chúng tôi thường luyện tập trong phòng khách ở nhà các thành viên, bao gồm hai người bạn có tên Michael Walsh và Derek ‘Buff’ Gannon. Anh cả của Gillian tham gia ban nhạc có tên Repulse - một loại dụng cụ để đập kim loại. Có lần họ được mời biểu diễn trong chương trình ti vi sáng thứ Bảy, Chúa mới biết bằng cách nào, và tất cả chúng tôi đã rất phấn khích, bọn tôi đi theo để cổ vũ cho họ.

Bạn có thể thấy tôi với mái tóc dài sẫm màu đứng sau sân khấu, đầu lắc lư, miệng hô tên Repulse.

Tôi trở thành một tay ghi-ta cừ khôi, nhưng rồi một ngày, tôi hoàn toàn nhàn chìm cơ hội trở thành

Metallica tiếp theo của mình. Hồi đó, tay trống của chúng tôi có một chiếc mô tô, hôm ấy chúng tôi đang ở trên đỉnh đồi. Cậu ta nói, “Nhảy lên đi, Kian, tớ sẽ chở cậu xuống chân đồi.” Là một thanh niên 15 tuổi, tôi không ngần ngại nhảy lên yên sau và chúng tôi phóng như bay xuống dưới.

Cuối chân đồi là một khúc cua và một bức tường.

Chúng tôi đang đi với tốc độ cực nhanh.

Cậu ta không kịp rẽ.

Tôi ngã đập mặt vào tường.

Ở bên má phải của tôi vẫn còn sẹo cho đến giờ.

Nhưng tệ hơn, ngón tay của tôi đã bị gãy. Nói đúng ra là xương ngón tay đã đứt lìa, cứ thế chọc ra ngoài, trông phát khiếp. Tôi rất đau và xe cứu thương được gọi tới. Tôi phải trải qua ba cuộc phẫu thuật. Và tóm lại, để tiết kiệm thời gian của bạn, kết quả của vụ đó là ngón tay của tôi không dài ra được nữa. Vậy nên, giờ nó ngắn hơn tất cả các ngón còn lại và lại còn bị cong nữa.

Đó hiển nhiên không phải là tin vui nếu bạn muốn trở thành một James Hetfield

Tệ hơn, lúc đó chúng tôi đã lọt vào vòng chung kết toàn Ai-len, và tôi là một trong các tay ghi-ta. Tôi chỉ có hai tuần để học cách chơi đoạn của mình với

hai ngón tay bó chặt vào nhau. Tôi vẫn có thể chơi, nhưng chỉ những đoạn không quá nhiều biến tấu. Tai nạn đó đã kết thúc sự nghiệp ghi-ta mà tôi gây dựng. Nếu bạn từng học cùng trường với tôi, có thể bạn đã nghĩ tôi là một thằng nhóc ngang tàng, hống hách. Chắc hẳn lũ con trai lớn tuổi đã nghĩ vậy, và điều đó đem lại cho tôi không ít tai họa. Nếu tôi bắt gặp ai đó đang gây sự với anh Tom của tôi chẳng hạn, cho dù anh ấy có thể tự lo cho mình, nhưng tôi vẫn sẽ chạy lại bảo vệ anh ấy. “Thả anh tao ra!” Tôi sẽ hét lên như vậy, mà vốn chỉ luôn làm Tom xấu hổ hơn, bởi vì tôi là em trai anh ấy.

Không may là tôi bị đánh khá nhiều lần. Hồi đó tôi đã phải trải qua khá nhiều giai đoạn khó khăn. Giờ nhìn lại, chúng toàn vì những điều ngớ ngẩn. Nhưng nói thật với bạn, đến giờ tôi vẫn khá cay cú vì quãng thời gian đó. Đã có những ngày thật tăm tối.

Tôi cũng có chút *tiếng tăm* trong trường. Tôi được nhiều người biết đến và được nhiều cô gái ở mọi nơi trong vùng để ý. Chỉ là những đứa trẻ chơi trò tình ái, nhưng lũ con trai ở cùng khu với các bạn nữ ấy lại không hài lòng chút nào. Kết quả là tôi đã bị các anh lớn hơn, khỏe hơn bắt nạt vài lần. Tôi hơi miễn cưỡng khi gọi nó là bắt nạt, vì nó vừa đúng vừa không đúng.

Ban đầu nó là sự lăng mạ bằng lời nói, sau đó nhanh chóng chuyển sang bạo lực tay chân. Tôi nhớ có lần trở về nhà từ một vũ hội ở trường với cặp môi rách rưới và thân thể bầm dập. Lần khác tôi đang đi trên đường thì ba đứa con trai chạy lại và - BUP! BUP!

BUP! - tôi bị chúng đánh mà chẳng hiểu vì lí do gì.

Quá nhiều lần tôi bị thâm tím mắt, nhưng thật may chưa lần nào bị gãy mũi, cho dù họ đã nhiều lần cố gắng làm điều đó với tôi. Bờ Tây Ai-len toàn những người cứng cỏi, mạnh bạo. Ý tôi không phải là bạo lực, mà toàn những người đã trải qua một cuộc sống khó khăn, vất vả. Vậy nên những trận ẩu đả như vậy chỉ là chuyện cơm bữa, trừ phi bạn phải vào viện vì nó, bằng không chẳng đáng để bận tâm.

Dù sao nó cũng ngày một tệ hơn. Có lần tôi đang ở nhà thì có người gõ cửa. Tôi mở cửa, và BỐP! một gã đứng đợi ở đó để tấn cho tôi một đấm vào mặt. Mẹ tôi khiếp đảm và gọi cảnh sát, nhưng chẳng ai thêm đến.

Rồi cuối cùng nó cũng đạt đến giai đoạn khi tôi không thể đi vào thị trấn, đặc biệt vào dịp cuối tuần, vì tôi biết có sẵn một nhóm thanh niên luôn rình rập để nện cho tôi một trận.

Đến lúc này tôi chẳng bao giờ đánh trả. Tôi đã

nghĩ nếu tôi đánh lại họ thì ngày hôm sau sẽ có mười tên nữa đứng đợi ngoài cửa nhà tôi. Chắc chắn là vậy, không nghi ngờ gì hết.

Mọi chuyện giờ đã đỡ hơn rất nhiều, nhưng cũng như các thị trấn khác, Sligo là một nơi cam go, tôi không thể đi tới hầu hết các địa điểm trong thị trấn nếu không có các anh trai đi cùng. Nó ảnh hưởng to lớn đến tôi trong một thời gian. Tôi cầu xin mẹ cho tôi đi học ở trường âm nhạc nước ngoài, vì tôi rất muốn đi khỏi thị trấn đó. Anh cả Gavin của tôi đã kể cho tôi nghe về những ngôi trường nơi tập hợp các ban nhạc rock và đủ các loại khác, chúng nghe thật tuyệt, nhưng lí do trên hết khiến tôi muốn đi học ở nước ngoài là bởi vì tôi muốn biến khỏi Sligo này. Dĩ nhiên bố mẹ tôi không đủ sức chi trả cho việc đó, nên tôi phải cắn răng chịu đựng. Tôi bắt đầu tập tạ và có được thân hình rắn rỏi khá nhanh - không phải để cạnh tranh với những gã thanh niên khác, mà chỉ vì tôi muốn có được sự tự tin cho chính mình.

Rồi một ngày, khi tôi bước sang tuổi 16, tôi đánh trả.

Hôm đó tôi đang đi cùng với Gillian, chỉ là đi dạo quanh các siêu thị thành phố. Cô ấy hay giới thiệu cho tôi một số loài chim và thường thì nó rất thú vị.

Nhưng hôm đó thì không.

Vài hôm trước đó, khi tôi đến xem trận đấu của đội bóng Sligo Rovers thì một gã đi tới và nói: “Hãy cẩn thận, có người đang săn lùng cậu vì hấn nghe nói cậu là gái điếm.” Cậu ta đang nói đến một gã cục xúc trong vùng. Tôi biết ngay rằng tên này rồi cũng sẽ nói với gã cục xúc đó rằng, “Tôi gặp Kian Egan ở sân bóng và hấn gọi mẹ cậu là con điếm”.

Tôi và Gillian đang ở sảnh vòm thì trông thấy gã cục xúc đó và năm tên bạn của gã đang ở phía đối diện. Tất cả bọn chúng nhìn tôi chằm chằm.

“Đi thôi, Gillian.”

“Tại sao vậy?”

“Tên đó đang tính gây sự với anh.”

“Tại sao anh không đến gặp gã và làm rõ mọi chuyện?” Gillian không bao giờ chịu bị oan ức.

“Không, không. Đi thôi.”

Tôi túm tay Gillian và đi ra ngoài sảnh, nhưng ngay lập tức tôi có thể cảm nhận được bọn chúng đang bám theo. Khi chúng tôi vừa đi đến cuối con phố và rẽ vào ngõ thì chúng đã đuổi kịp.

Tôi sợ phát khiếp.

“Egan! Có phải mày đã gọi mẹ tao là con điếm?”

“Không. Tôi còn chẳng biết anh là ai, tôi chưa bao

giờ gặp anh trong đời.” Rồi tôi nói tiếp, “Mẹ tôi đang đợi tôi cùng đi mua giày.”

Dở tệ.

“Gặp tao ở bãi đỗ xe sau 15 phút nữa. Chúng ta sẽ giải quyết vụ này”, hắn ta nói.>

Việc này thật lố bịch.

“Nghe này, nếu anh muốn đánh tôi thì đánh luôn đi. Tôi không muốn phải đợi 15 phút, đánh lẹ lên.”

Nói thực, tôi đã sợ đến ị cả ra quần. Tôi rất kinh hãi.

Hắn ta vung tay và tôi phản ứng lại. Tôi chặn tay hắn và đánh trả... *mạnh*. Tôi dồn tất cả vào hắn, thực sự đánh mất chính mình. Đó là sự giải phóng của ba năm khôn khó. Hắn đã chọn nhầm ngày để đụng vào tôi.

Nhưng tôi vẫn chưa thoát khỏi nguy hiểm. Tin tức lan truyền rằng tôi đã đánh trả và một số những kẻ ngu si này coi đó là thử thách. Vậy nên khi tôi lớn hơn chút nữa, đi đến các hộp đêm và để cơn giận trào lên là điều hơi mạo hiểm. Tôi thường đi cùng với một người bạn tên là Graham, người về sau cùng gia nhập với tôi trong những *chương đầu* của Westlife.

Graham là một người cứng cỏi, luôn có khả năng tự bảo vệ bản thân. Cậu ấy khá có tiếng vì đến từ một

khu khá phức tạp trong thị trấn. Nếu đi cùng Graham, mọi người sẽ dễ thôi; cậu ấy thường nói, “Nếu mày đánh nó, tao sẽ đánh mày!” Nếu đi một mình hoặc với ai đó khác ngoài Graham thì đôi khi sẽ phiền phức một chút. Rất nhiều lần tôi bước chân vào quán, nhìn thấy một số khuôn mặt *quen*, tôi quay ngoắt hình chữ U bước ra về.

Dù sao đôi khi sự chạm trán là không thể tránh khỏi, nhưng thậm chí ngay cả khi đó, tôi cũng cố hết sức không đánh trả, trừ phi không còn cách nào khác. Thôi tôi sẽ để cho người ta đánh ba lần trước khi tôi tấn công lại. Tôi nhận thấy rằng, khi mọi người đánh tôi quá ba lần, tôi cần phải làm gì đó để tự bảo vệ mình. Tôi vẫn thường nói: “Tao không muốn đánh nhau với mày, bỏ qua đi.” Nhưng đôi khi tôi vẫn bị dồn vào chân tường.

Phải nói rằng, tôi không bao giờ có ý định bước tới bước tiếp theo: bạo lực thân thể người khác. Tôi không muốn đánh ai cả, tôi chưa bao giờ là một kẻ ưa đấu đá, tôi chỉ đánh người khác khi không còn lựa chọn, bạn biết đấy, tôi chỉ bảo vệ chính mình mà thôi.

Chỉ ngồi đây nói chuyện về những gì tôi đã trải qua với những tên đó cũng thật khó chịu, nó khiến tôi tức giận. Trẻ con đáng lẽ không nên phải đối mặt với

những chuyện như vậy.

Nhưng tôi nghĩ quãng thời gian khó khăn đó đã giúp tôi mạnh mẽ hơn. Nó dạy cho tôi nhiều điều về cuộc sống ở tuổi còn rất trẻ và giúp tôi trở thành con người như tôi hiện nay.

Sau khi Westlife trở nên nổi tiếng, một vài người trong số đó đến tìm tôi ở Sligo và xin lỗi vì hành động của họ khi xưa, họ còn ngỏ ý được mời tôi đi nhậu.

Tôi không nhận lời đề nghị, nhưng thật thú vị khi thấy con người ta thay đổi.

Phải thú thực với bạn, đôi khi tôi đã quay sang bắt nạt những người nhỏ hơn tôi. Tôi chưa bao giờ đánh họ nhưng tôi đã văng tục, chửi thề với họ. Rất xấu hổ khi nói rằng, nó đã khiến tôi thấy khá hơn, dù chỉ trong giây lát. Tôi bị mắc kẹt giữa một bên là những chàng trai lớn tuổi hơn, vạm vỡ hơn, những người khiến bạn sợ không dám chường mặt ra ánh sáng ban ngày và những người trầm tính hơn, thường từ các vùng quê lên đi học. Đó là một trật tự cay độc kì lạ.

Một hôm, chúng tôi dồn một thằng nhóc với bộ đồ thể thao vẫn còn mới nguyên đang mặc trên người vào trong nhà tắm. Tên của nó là Mark Feehily.

**CHƯƠNG 2: NHỮNG BUỔI TỐI ẤM ÁP,
NHỮNG BUỔI SÁNG HẠNH KH VÀ NHỮNG BUỔI**

BÀN ĐẦU

Gia đình Feehily của tôi sống trong căn nhà gỗ một tầng có bốn phòng ngủ ở vùng quê gần Sligo. Đó là một khu ngoại ô yên bình và tôi yêu mọi phút giây ở đó.

Cả bố và mẹ tôi, Oliver và Marie Feehily, đều đi làm. Mẹ tôi là công chức của Bộ Nông nghiệp; bố tôi làm trong tòa nhà thương mại. Mẹ làm từ chín giờ sáng đến năm giờ chiều, nhưng ngay khi hết giờ làm ở cơ quan, bà lại đến giờ làm mẹ và *cung cấp dịch vụ taxi* cho các con. Tôi, Mark Patrick Michael Feehily, sinh ngày 28 tháng 5 năm 1980, sau tôi còn hai cậu em trai, Barry và Colin. Chúng tôi sống quá xa thị trấn để có thể đi bộ hay đạp xe mỗi ngày, nên mẹ phải đưa chúng tôi đi khắp mọi nơi chúng tôi cần đến.

Phần lớn thời gian tôi ở nhà bà khi bố mẹ đi làm.

Bà sống trong ngôi nhà tranh nằm giữa trang trại rộng hàng mẫu đất ở vùng quê Ai-len. Nó thậm chí còn xa xôi hẻo lánh hơn cả nhà tôi, nhưng tôi yêu nó và rất nhiều anh em họ hàng của tôi cũng hay tới đó chơi. Đó là nơi tuyệt vời. Với tôi, bà nội là người giàu tình cảm nhất trên đời này.

Còn bà ngoại tôi sống ở phía bên kia của Sligo, nên chúng tôi thường tới thăm bà vào Chủ Nhật hằng

tuần. Ông ngoại tôi là chủ của một quán rượu nổi tiếng ở Sligo, nơi mẹ tôi lớn lên. Mọi người đều biết ông, nên nếu tôi nói tôi là cháu của Paddy Verdon, ngay lập tức họ sẽ biết tôi là ai. Quán bar Verdon ở khu thương mại khá nổi tiếng và ông ngoại tôi là một người tuyệt vời, ông rất yêu những đứa cháu của mình, ông là người đáng mến với hàng đồng chuyện thú vị, chúng tôi thường lắng nghe ông kể chuyện hàng giờ đồng hồ không chán. Có lần ông kể với chúng tôi rằng, ông có 50 con ngựa giống nuôi trên đỉnh núi. Đó là những câu chuyện thú vị nhất mà ông từng kể. Ông cũng rất khéo tay, ông hay tự làm nội thất đủ loại, ông cũng có tất cả những đồ hiện đại như ti vi, đầu đĩa. Tôi còn nhớ ông có một dàn hi-fi rất tân tiến so với thời đó, nó chơi bản *Queen of the Heart* hay điên cuồng. Bà ngoại cũng vô cùng đáng mến. Bà là một đầu bếp cừ khôi; Chủ Nhật nào chúng tôi cũng được ăn món bánh mì đen do bà làm với pho-mát và sandwich với thịt muối hun khói. Cả ông bà nội ngoại đều rất lạc quan, là một phần cực kì trân quý của tuổi thơ tôi. Họ như những bậc cha mẹ thứ hai mà tôi có được.

Ở nhà, khi bố và mẹ trở về sau một ngày làm việc, chúng tôi cùng nhau tụ họp trong bếp hoặc trong

phòng khách, ti vi xì xầm tiếng, chúng tôi ngồi làm bài tập hoặc chơi đùa, tiếng trò chuyện nhỏ to vang lên khắp phòng - chưa một lần tất cả cùng trở về phòng mình và ở lì trong đó. Chúng tôi là một gia đình gắn bó, thú vị và luôn yêu thương lẫn nhau.

Tuổi thơ của tôi trải qua trong một hình tam giác.

Một đầu là căn nhà gỗ của chúng tôi, một đầu là nhà bà và đầu còn lại là trường học. Tam giác nhỏ đó được vây quanh bởi những cánh đồng và trang trại.

Đó là thế giới của tôi. Thật buồn cười, giờ thì tôi có thể nhảy lên máy bay đến Los Angeles nghỉ ngơi với các thành viên khác trong ban nhạc mà chẳng chút nhưn mày kinh ngạc, trong khi hồi đó, một chuyến đi tới Sligo vào thứ Bảy đã là một niềm vui lớn lao.

Kể từ khi chúng tôi nổi tiếng, rất nhiều sự chú ý đổ về Sligo. Một vài nhà báo biến nó thành một thị trấn hẻo lánh, heo hút ở bờ Tây Ai-Len. Thật lố bịch. Nó không phải vậy. Phải, có những người đã ở lại nơi này và làm cùng một công việc giống như bố mẹ họ, nhưng cũng có nhiều người ra đi và đạt được nhiều thành tựu, sự nghiệp lớn ở nơi khác, ở đây có sự kết hợp hài hòa giữa các cửa hàng và những tụ điểm văn hóa - các quán rượu, câu lạc bộ chơi đủ thể loại nhạc khác nhau. Đó đã là - và vẫn là - nơi nghệ thuật phát

triển thịnh vượng, đặc biệt là âm nhạc. Có rất nhiều nghệ sĩ, ca sĩ xuất thân từ thị trấn này. Bố của Michael Flatley đến từ Sligo, W.B. Yeats dành phần lớn thời thơ ấu và làm thơ ở đó, Spike Milligan sống ở đường Holbom. Sligo mang đầy lịch sử và văn hóa. Đó là một nơi đẹp đẽ.

Trở lại khi còn bé, lần đầu tiên tôi làm quen với âm nhạc là ở nhà bà và cũng từ bộ sưu tập đĩa hát của bố. Miền Tây Ai-len có cả một kho tàng nhạc đồng quê. Ở Donegal, họ có rất nhiều ca sĩ nhạc đồng quê nổi tiếng, như Sandy Kelly. Đài radio địa phương phát xen lẫn nhạc đồng quê Mỹ và nhạc đồng quê Ai-len.

Bà tôi rất thích nghe những kênh>

Bố tôi có một bộ sưu tập đĩa hát kì quái và thú vị nhất tên đời. Tôi không hiểu sao ông có thể tích lũy được nhiều thứ pha trộn kì quặc đến vậy. Ông có *Queen*, có bộ sưu tập *Top of the Pops*, có các album của Eddie Grant, Nana Mouskouri, Gladys Knight và Pips, nhạc phim *Jesus Christ Superstar*, đủ các loại. Chẳng hiểu sao ông thường đặt máy nghe đĩa của mình trong ga-ra, tôi thường vào đó và nghe đủ các loại này.

Cuộc sống ở đây trôi qua chậm rãi hơn trong thị trấn. Khi bạn là một đứa trẻ sống ở vùng quê, bạn có

thể dành hàng giờ đồng hồ làm việc gì đó và không hề nhận ra thời gian đã trôi qua như thế nào.

Trường tiểu học của tôi, trường Thánh Patrick, là một nơi tuyệt vời, tôi rất yêu nó. Ngày đầu tiên đi học, tôi vô cùng khiếp sợ vì tôi không thích người lạ và trẻ con mà tôi chưa biết trước đó. Nhưng khi vào trường, tôi vô cùng yêu thích nó. Nó nằm giữa khu ngoại ô nông thôn, tắm mình trong không khí tươi mát. Tôi đã rất may mắn. Tôi là một đứa trẻ yêu sự yên bình, và ngôi trường đó là một nơi rất yên bình để đến mỗi ngày.

Một ngày, bố tôi đem về nhà một chảo vệ tinh khổng lồ. Ông đang làm việc cho một gia đình và khi họ muốn vứt bỏ nó, ông xin nó đem về. Đột nhiên, thay vì chỉ có khoảng bốn kênh như trước, tivi nhà tôi có tới 400 kênh. Tôi có thể xem rất nhiều kênh ca nhạc của Mỹ: hip-hop thời đầu, MTV và rất nhiều thứ khác. Nó đã ảnh hưởng to lớn đến tôi. Buồn cười là cũng trong thời gian đó, gia đình tôi đã có lò vi sóng - nhà tôi là một trong số ít những gia đình tôi biết có lò vi sóng - và vì thế, cùng với chảo vệ tinh và đôi giày thể thao mới, tôi cảm thấy như mình là đứa trẻ giàu nhất thế giới. Mặc dù chúng tôi không giàu chút nào. Bố tôi chỉ may mắn có được cái chảo vệ tinh cũ

đó mà thôi.

Ở trường, chúng tôi được học nhạc rất nhiều, đó là nét đặc trưng của nền giáo dục Ai-len. Ví dụ như, tất cả học sinh trường tôi đều được dạy thổi sáo và hát, gần như ngày nào chúng tôi cũng hát. Do đó tôi được lớn lên trong bộ sưu tập ngẫu nhiên của đủ loại âm nhạc khác nhau, của các nền văn hóa, các quốc gia - một sự k hợp thực thụ.

Điểm chung trong tất cả những điều đó là tôi có thể hát. Tôi yêu ca hát. Nếu đó là một bản nhạc đồng quê Ai-len cổ điển, tôi sẽ hát. Nếu đó là một bản R&B hay hip-hop, tôi sẽ hát giai điệu điệp khúc ở giữa phần đọc rap. Nếu đó là một giai điệu pop Mỹ mà tôi nghe được qua vệ tinh, tôi cũng sẽ hát.

Sau đó tôi khám phá ra Mariah Carey và Whitney Houston. Chắc hẳn tôi đã làm hồng mang nhĩ của bố mẹ khi không ngừng hát theo *I Will Always Love You*. Nhưng Mariah Carey mới là thần tượng đích thực của tôi, lần đầu tiên tôi được nghe *Hero*, nó đã ảnh hưởng rất lớn đến tôi. Bố tôi thấy chị ấy trên ti vi và gọi tôi xuống xem - lúc đó tôi đang ở trong phòng. Tôi xuống và đứng đó, im lặng nghe hết bài. Tôi chưa từng nhìn thấy hay nghe đến chị ấy trước đó nên khi được nghe giọng hát thánh thiện và vẻ đẹp tuyệt trần của chị ấy,

tôi thực sự bị hút hồn. Tôi còn nhớ đã nhìn và nghĩ chị ấy thật xinh đẹp biết bao, rồi chị ấy cất tiếng hát, một giọng hát không thuộc về thế giới này. Được nghe Mariah Carey hát là thời khắc quý báu, nó đã đánh thức tình yêu nhạc pop trong tôi. Ngay cái giây phút được nghe bài hát đó, tôi thực sự đã nghĩ có điều gì đó đang thức dậy trong tôi, không một chút mảy may nghi ngờ. Nếu ngày hôm đó tôi không nhìn thấy chị ấy, có lẽ cánh cửa âm nhạc trong tôi, thậm chí là cánh cửa đến với Westlife đã không được mở. Ai biết? Nhưng sau hôm đó, tôi bắt đầu dành cả tâm hồn mình trong những giai điệu thánh thần và hoàn toàn chìm đắm trong âm nhạc. Tôi cũng bắt đầu hát rất nhiều ở trường. Lúc đầu, tôi hát dõ dặt, quá to và khiến các thầy cô phát điên. Tôi hát *Silent Night* và những bản nhạc pop thịnh hành ở mức to nhất có thể. Nhưng rồi tôi bắt đầu tiến bộ dần và tôi không sao ngừng hát, tôi vô cùng thích hát.

Hiển nhiên, tôi bắt đầu tham gia các vở diễn ở trường. Vở đầu tiên tôi tham gia là *Scrooged* và đơn giản tôi hoàn toàn phấn khích với nó, trên sân khấu tí hon ấy. Tôi chỉ mới tám tuổi và hoàn toàn yêu thích nó. Tôi là một đứa trẻ cực kì nhút nhát, dè dặt - điều mà tôi vẫn không thay đổi cho đến tận ngày nay -

nhưng tôi nhận thấy rằng, mỗi khi hát, tất cả những
băn khoăn đó đều biến mất, tôi không bận tâm đến
việc ai đang hát cùng tôi, ai đang lắng nghe tôi, khi
nào tôi còn hát thì tôi còn hạnh phúc.

Ở lễ misa cũng vậy. Gia đình tôi không quá mộ
đạo, nhưng chúng tôi đến dự lễ misa và rất thích
nghe hát ở đó. Lần đầu tiên tôi hát trước mặt mọi
người là ở nhà thờ - bài *Away in a Manger*, trong lễ
misa đêm Giáng Sinh. Độ vang âm ở đó thật tuyệt vời.

Đó không phải là một nhà thờ lớn nhưng sự vọng âm
và mùi nhang vẫn còn với tôi cho đến ngày nay. Tôi
thực sự thích nó và tôi đã không hề một giây lo lắng
rằng mọi người đang nhìn tôi. Mỗi tuần có thể có một
vài giáo viên và các anh lớn trong dàn đồng ca. Nếu
đó là căn phòng đông người, đầy tiếng trò chuyện,
thì hẳn tôi đã chẳng hé miệng nói nửa lời. Nhưng mọi
người đang hát, nên tôi không chút lo ngại, băn
khoăn. Trong quãng thời gian đó, tôi nhận ra thánh
ca ảnh hưởng sâu sắc đến tôi hơn tất cả các thể loại
âm nhạc khác. Nó vẫn chiếm tầm quan trọng với tôi
ngày nay. Nó là một thứ gì đó đặc biệt, khác lạ.

Tôi nghĩ tôi là một đứa trẻ khá ngoan, nhưng tôi
không định nói rằng tôi là đứa trẻ rất biết vâng lời.
Thi thoảng tôi cũng tỏ ra khó chịu với bố mẹ nhưng

đứa trẻ nào chẳng vậy ở một khía cạnh nào đó. Bố mẹ nói tôi phải có trách nhiệm hoàn thành bài tập về nhà, và tôi đã thực hiện đúng. Tôi được phép làm bất kì khi nào tôi muốn, miễn là phải làm đủ. Điều đó phản ánh quan điểm chung của bố mẹ tôi: họ tôn trọng con cái, dành cho chúng những khoảng tự do để giúp chúng trưởng thành và được là chính mình. Tôi muốn đền đáp dù chỉ một phần tình cảm mà bố mẹ và ông bà đã dành cho tôi.

Một trong những sự kiện trọng đại đầu tiên trên sân khấu của tôi là ở cuộc thi tài năng toàn trường, trước sự chứng kiến của chậ́t ních sinh viên trên đại sảnh. Lúc đó chỉ có khoảng vài trăm người, nhưng tôi đã cảm giác tới hàng nghìn người. Đó cũng là đêm Kian biểu diễn tặng cô giáo bài *Wonderful Tonight*. Có hai bạn khác cùng tuổi với tôi trong cuộc thi ấy, một bạn nhảy, một bạn hát Garth Brookes. Cả hai đều bị khán giả la ó. Tôi đã giành chiến thắng ở hạng mục và ở nhóm tuổi của mình, tôi không bị la ó hay chê cười, mà nhận được những tràng pháo tay. Mọi người không nhảy tót tới tận trần nhà để tán dương, nhưng tôi đã nhận được những tràng pháo tay. Đó là một trong những thời điểm đáng nhớ của đời tôi.

Ngoài những lúc ca hát thì ở trường, tôi là một đứa

trẻ khá khép kín. Tôi trầm tính, dè dặt và hay lo lắng.

Đó là con người tôi, mọi lúc, mọi nơi - trừ khi hát. Thật lạ. Tôi không biết tại sao lại như vậy, nhưng tôi đã không thắc mắc mà chỉ tận hưởng nó. Thậm chí, cho đến tận bây giờ, ca hát là điều tôi có thể làm được và không cảm thấy xấu hổ. Tôi như rơi vào nơi yên bình nhất, nơi tôi thấy thoải mái nhất và bắt đầu hát, bắt đầu hòa mình vào âm nhạc.

Khi lên cấp hai, tôi học ở trường cao đẳng Summerhill Sligo, tôi phải thích nghi với những thói quen ít *điên viên* hơn so với hồi học tiểu học. Con trai thành phố hung bạo hơn nhiều, và nói thật với bạn, nhiều lần tôi đã bị bắt nạt. Suốt một thời gian dài, tôi luôn bận tâm đến những gì người khác nghĩ về mình. Nếu ai đó chọc bứt vào má tôi, hay nếu tôi dẫm phải phân chó - như nhiều đứa trẻ khác - tôi sẽ thấy xấu hổ vô cùng. Những chuyện như vậy luôn khiến tôi chỉ muốn đào hố chui xuống đất. Nếu có ai chỉ vào mặt tôi mà cười, tôi sẽ rất suy sụp. Nếu tôi chơi tennis và có người nói tôi chơi dở tệ, tôi sẽ vô cùng buồn bã. Tôi chỉ là một đứa trẻ, mới 12 tuổi, tôi không phải người mạnh mẽ, và những chuyện như vậy ảnh hưởng rất lớn đến tôi. Nhiều khi tôi ước mình không như vậy, vì cuộc sống sẽ dễ dàng hơn rất

nhiều nếu tôi chẳng thêm bận tâm đến những gì

người khác nói - giống như nhiều người khác.

Chúng tôi nghĩ việc đẩy Mark vào phòng tắm chỉ

là cho vui, *Kian giải thích*, nhưng với cậu ấy nó

chẳng vui tí nào. Việc đặt biệt danh xấu cho người

khác là không tốt. Nhưng tôi rất vui khi nói rằng,

ngoài việc đó ra, chúng tôi nhanh chóng trở thành

những người bạn tốt.

Mark có quãng thời gian khó khăn với một số

người. Phần vì cân nặng của cậu ấy, nhưng cũng còn

vì cậu ấy là ca sĩ, là một người trầm tính và tới từ

nông thôn. Bạn biết đấy, cậu ấy làm những việc khác

với mọi người. Tôi là người chơi thể thao giỏi, tôi

cũng giỏi môn bóng Gaelic, khi 17 tuổi, tôi chơi trong

vòng bán kết toàn Ai-len, và việc chơi thể thao giỏi

luôn giúp bạn trong quãng thời gian ở trường. Ngay

cả vậy, phần chông gai của tuổi thơ tôi đã “có mặt”

cả trong thể thao. Trong trận bán kết giải toàn Ai-len

đó, hai gã trâu bò đến từ nông thôn chạy túi bụi và

kẹp sandwich tôi. Hai gã này hẳn phải đủ sức nâng

sáu bó cỏ to và dành cả ngày ăn khoai tây với bắp

cải. Chúa ơi tôi đau khủng khiếp. Tôi đứng ngay dậy

và húc đầu vào chúng. Thế đấy, cảm thi đấu trong ba

tháng.

Mark học cùng lớp với tôi và tôi bắt đầu kết bạn với cậu ấy từ năm 14 tuổi. Cùng lúc đó, tôi tham gia từ các buổi diễn với chị của tôi đến các vở nhạc kịch ở trường và nhà hát. Đó là lúc tôi bắt đầu chơi với Shane - người lớn hơn tôi một tuổi - trong giờ nghỉ giải lao và những buổi tập duyệt nhạc kịch. Có thể bạn nghĩ, việc tham gia các vở nhạc kịch không phải là một ý tưởng hay đối với một người đang vướng vào những rắc rối với lũ vai u thịt bắp ở Sligo như tôi. Nhưng bạn biết không? Chúng khiến tôi bảnh hơn nhiều.

Nhà hát Hawks Well chiếm một phần quan trọng trong câu chuyện đời tôi và câu chuyện của Westlife, *Mark giải thích*. Tôi kiếm được một số vé hàng ghế đầu đi xem *Grease* - vở nhạc kịch đầu tiên tôi xem - với mẹ, chị gái bà và các con của bác. Những người anh chị em họ này của tôi - nhà Norman - là những diễn viên tài năng, nên họ thích đi xem kịch nhà hát. Đây là lần đầu tiên tôi đi theo, tôi rất phấn khích, và ngay khi tôi nhìn thấy sân khấu, tôi đã muốn được đứng trên đó.

Rồi vở diễn bắt đầu. Bước ra sân khấu là một gã bé con, nhỏ mọn tầm thường, theo sau là một gã đỡ nhỏ hơn tí chút nhưng xun xoe nịnh nọt với mái tóc dài

nhếch nhác. Đó là Shane và Kian.

Họ là thành viên của T-Birds, và tôi không thể tin được rằng họ có thể diễn tuyệt vời đến mức đó. Tôi như bị thôi miên bởi giọng hát của Shane. Cậu ấy đã hát *We Go Together* và nó thật tuyệt vời. Thực ra tôi đã biết Shane ở trường trước đó. Cậu ấy có mái tóc mềm mượt và tất cả các bạn gái đều chết mê chết mệt cậu ấy.

Chúng tôi không thân nhau lắm, ấy vậy mà bằng cách nào đó, tất cả thật không tưởng - cậu bạn ở cùng trường với mình có thể hát hay đến vậy. Ngay từ ngày đó, cậu ấy đã có giọng hát hoàn hảo. Những động tác vũ đạo cũng được thực hiện rất chuẩn chu. Cậu ấy là người có năng khiếu bẩm sinh. Tôi như bị thôi bay đi. Đối với tôi, nhìn thấy Shane ở trên sân khấu đó chính là khởi đầu của Westlife.

Kian là một chàng trai *rock*, lồi thối lếch thếch với >mái tóc dài, một người không nên đụng vào. Mái tóc nâu dài của cậu ấy rũ rượi trước mặt, kể cả khi đang đóng *Grease*. Nhưng cậu ấy là một người quyến rũ. Các cô gái cũng mê mệt cậu ấy. Hai người bọn họ cực kì xuất sắc, và đêm hôm đó, buổi biểu diễn đó, đã khiến tôi muốn bước lên sân khấu suốt cả đời này. Thực ra chỉ có hai phần nhỏ dành cho tôi và Kian

trong vở *Grease*, *Shane* nói. Mary đã viết thêm vai diễn cho chúng tôi. Bà ấy biết chúng tôi có tài và sẵn sàng trao cho những thử thách. Như đã nói, tôi đóng vai em trai Danny Zuko, và bà ấy đặt chúng tôi cùng nhau trên sân khấu với một ca khúc ngắn. Vào đêm công diễn đầu tiên, tôi rất lo lắng, nhưng sau đó thì, *Ôi Chúa ơi, mình yêu việc này!* Chúng tôi hoàn thành vở nhạc kịch và tất cả đều rất đáng yêu. Tôi có thể thấy mọi người nghĩ, *Ah, hãy nhìn hai cậu bé kia!* Nhưng chúng tôi cực kì nghiêm túc với vai diễn của mình. Đó là khoảnh khắc trọng đại đầu tiên của tôi trên sân khấu và tôi còn nhớ, tôi đã hoàn toàn yêu thích nó. Chỉ 400 người, nhưng với tôi, đó là một thời khắc lớn.

Sau khi xem Shane và Kian trong *Grease*, tôi thêm khát có được vai diễn cho mình, *Mark tiếp tục*. Trên tờ báo địa phương có một chuyên mục là *Mảnh và Mẩu* đăng tất cả các thông tin từ “Chúc mừng sinh nhật lần thứ 40 của Kaye”, thông báo về các đám cưới và quảng cáo cho các buổi thử giọng. Tôi lục tìm trong chuyên mục này mỗi tuần, phấn khích, mong tìm được vở diễn nào đó tôi có thể tham gia thử vai. Việc đó chứng tỏ sự hiểu biết hạn chế biết bao của tôi về ngành công nghiệp này - để có được vai diễn

trong các vở nhạc kịch thật xa vời, không tưởng. Bây giờ, khi nhìn lại, tất cả những gì tôi phải làm lúc đó chỉ là tới phòng giải lao của nhà hát, tìm ông đạo diễn và xin một vai.

Tôi chưa hề được huấn luyện bài bản, tôi chỉ học bằng việc nghe nhạc và hát theo. Đó là tình yêu âm nhạc đơn thuần, trong sáng. Bố mẹ tôi không thúc đẩy cũng không ngăn cấm, họ vui vẻ với sự thật rằng tôi thích hát suốt 24/7, thích nói về nó, sống với nó và ăn ngủ cùng với nó. Tôi điên cuồng với âm nhạc. Tôi có khuynh hướng theo đuổi đến cùng mọi việc trong cuộc sống, đặc biệt với những thứ tôi yêu thích. Có thể sẽ có tôi màu mè, nhưng đó thực sự là những gì âm nhạc đem lại cho tôi.

Cơ hội nhạc kịch thực sự đầu tiên của tôi là vở diễn của trường có tên *Annie Get your Gun*. Tôi thử vai cho vở diễn đó và đã hát một vài nốt, thế là thầy giáo gật đầu và bảo, “Được rồi, Feehily, em được nhận.”

Đơn giản vậy đấy.

Thầy ấy phải nghe khoảng 200 học sinh thử giọng, nhưng hẳn thầy đã cảm nhận được rằng tôi cũng có tố chất - hoặc có thể việc thử giọng chỉ để loại những người vô cùng, vô cùng tệ. Nhưng tôi cảm thấy như

mình mới được phân vai trong một vở kịch lớn vô cùng. Nó giống như một bước tiến lớn đối với tôi.

Shane cũng có mặt trong vở diễn đó, cậu ấy vào vai một phụ nữ tên là Jessie. Kian cũng vậy. Vì đây là trường nam sinh nên có đủ các thanh niên trai tráng diễn vai đàn bà.

Lúc đầu, tôi quá rụt rè nên không dám tới nói chuyện với cậu ấy. Ở trường, Shane và Kian khá nổi tiếng. Shane được cả các bạn nam lẫn bạn nữ quý mến. Kian thì có chút vấn đề với các bạn nam vì những cô bạn gái của họ đều thích cậu ấy, trong khi Shane bằng cách nào đó hòa đồng được cả với các bạn nam lẫn nữ. Cuối cùng tôi cũng dồn hết can đảm bước đến nói chuyện với cậu ấy.

Tôi đã nhìn thấy Mark ở một số buổi diễn tài năng và biết rằng cậu ấy rất tuyệt, *Shane nhớ lại*. Cậu ấy có giọng hát đầy cảm xúc như của người da màu, giọng R&B sâu lắng. Khi cất tiếng hát, cậu ấy như một người đang đau đớn cùng cực.

Chúng tôi nhanh chóng nhận ra cả hai đều rất thích hát, *Mark nói tiếp*, và tôi nghĩ kết quả là chúng tôi đã trở nên tôn trọng lẫn nhau. Chúng tôi bắt đầu đi chơi cùng nhau ngoài giờ học. Chúng tôi thường xuống phố mua đồ ăn và cùng nếm món cari với chục

người khác. Rồi một ngày Shane nói: “Sao cậu không ghé nhà tớ chơi vào thứ Bảy này nhỉ?” từ đó tình bạn bắt đầu nảy nở giữa hai chúng tôi.

Tôi bắt đầu tham gia nhiều vở nhạc kịch, một số vở cùng với Shane, số khác thì không. Tôi rất thích sự kết thân ở hậu trường và cách mà mọi người biết đến nhau. Sống ở nông thôn như tôi, tôi thường chỉ có một mình - ở nhà thì không, nhưng những lúc đi học về, đọc các con ngõ - một mình suy nghĩ. Các vở nhạc thật tuyệt vời vì chúng rất sống động và luôn có một vài khán giả ở lại sau khi vở diễn kết thúc. Bạn không bao giờ phải ở một mình. Tôi rất thích điều đó.

Tất cả mọi người đều là bạn của nhau, đó là một sự trong sáng đến kinh ngạc và bầu không khí thật thú vị.

Đặc biệt là, khi bạn đang biểu diễn, không ai nhận xét hay phê bình bạn. Đó chỉ là những vở nhạc kịch ở một thị trấn nhỏ và mọi người đều muốn nó phải thật hoàn hảo, nhưng đồng thời cũng không ai quá kỹ lưỡng. Thậm chí cả khi không được giao cho các vai chính, những người hi vọng có được các vai đó cũng không hề giận dữ hay ác ý gì, họ chỉ đơn giản vui mừng cho người được giao. Tất cả đều thật đơn giản, trong sáng, đơn thuần vì sự giải trí và để có được

chút vui vẻ. Và dường như chúng tôi luôn nhận được sự tán thưởng.

Tôi được giao vai chính một vài lần, mặc dù tôi không giỏi diễn xuất lắm. Thực tế là tôi thường xuyên co rúm lại và tưởng như sắp chết đến nơi mỗi khi phải diễn; giờ đôi khi vẫn vậy - khi tôi phải xuất hiện trên tivi. Nhưng nếu là ca hát thì khác, tôi hoàn toàn yêu thích.

Cho đến lúc đó, vai diễn lớn nhất của tôi, *Shane* nói, là Artful Dodger trong vở *Oliver Twist* - một vở kịch khác ở trường. Dodger là một vai diễn thú vị. Đó là lần đầu tiên tôi vừa phải hát và diễn cùng lúc. Tôi vô cùng thích thú. Tôi thích đọc kịch bản và thử đủ loại giọng địa phương. Kian cũng có mặt trong vở kịch đó. Đã chẳng có nơi nào hạnh phúc hơn... trường học không, bóng đá không, bóng bầu dục cũng không.

Chẳng có nơi nào sánh được với việc có mặt trên sân khấu.

Tôi bắt đầu có được sự tự tin và các bạn nữ có vẻ thích xem tôi diễn, nhưng tôi chỉ biết mình thực sự đã làm khá tốt khi một số bạn nam bước đến gần và nói: “Hay đấy, Shane!”

Ở Ai-len có một chương trình truyền hình tên là

Go for It, Mark nói, nó có phần thi tên là “Name That Tune”. Ở cuối chương trình, một khán giả ngẫu nhiên sẽ được mời lên và hát một bài, đôi khi sẽ được song ca cùng với người nổi tiếng. Thật tuyệt vời.

Một ngày, khi đang vừa đi vừa trò chuyện với Shane về chương trình đó, tôi nói: “Nếu họ gọi chúng ta, nếu số của chúng ta được xướng lên, cậu sẽ cùng hát với tớ chứ?”

“Chắc chắn rồi”, cậu ấy trả lời.

Chính vào giây phút đó, tôi nhận ra rằng, anh chàng đang đứng cạnh tôi đây, người cũng yêu thích ca hát nhiều như tôi, và sẵn sàng - dù nghe xa vời - đứng lên hát cùng tôi. Tôi nhớ tôi đã đi song song với Shane và nghĩ *Cậu ấy thật tuyệt vời, mọi người đều yêu quý cậu ấy, cậu ấy là một ca sĩ tài năng và cậu ấy muốn hát cùng mình...*

Sau khi hoàn thành vở *Grease* ở trường, Shane nhớ lại, Mary lại muốn bắt tay vào thực hiện một phiên bản lớn hơn ở thị trấn. Đây là một vở diễn phối hợp nên bà ấy có thể đưa vào cả các diễn viên nữ để hát cùng tôi và Kian. Bà ấy vẫn giao vai thành viên nhóm T-Birds cho tôi và Kian.

Chúng tôi diễn và đã thành công, vở nhạc kịch gây được tiếng vang lớn. Mọi người đều bàn tán về

T-Birds và tất cả đều thực sự thích nó. Nên Mary

quyết định dựng lại *Grease* cho dịp năm mới.

Tôi tham gia tất cả các vở diễn đó, *Kian nói,*

Grease, Annie Get Your Gun và *Oliver*, trong khi vẫn

tham gia các ban nhạc rock và các cuộc thi ngâm thơ.

Sự pha trộn văn hóa âm nhạc Ai-len và môi trường âm

nhạc của Sligo tạo điều kiện cho sự phát triển của các

ca sĩ. Vậy nên việc con trai ca hát là bình thường ở thị

trấn này nói riêng và toàn Ai-len nói chung.

Và vì đây là một thị trấn nhỏ nên chúng tôi trở nên

khá nổi tiếng nhờ T-Birds. Tất cả các cô gái ở trường

hâm mộ chúng tôi. Nó không giúp chúng tôi chiến

thắng các chàng trai khác trong *cuộc đua* ai nổi tiếng

hơn ai, nhưng chúng tôi yêu thích nó.

Kian nói đúng, tất cả các cô gái trong vùng đều

hâm mộ hai cậu ấy, *Mark đồng tình*. Rất nhiều người

trong số họ đến chỉ để được nhìn thấy Shane và Kian

diễn T- Birds, điều đó chứng tỏ tài năng của họ.

Tôi không tham gia diễn nhưng vẫn đến chơi với

tất cả mọi người trong đoàn kịch. Tất cả chúng tôi

đều bắt đầu say mê nó. Vào thời gian đó, tôi gặp

Shane khá thường xuyên, chúng tôi trở thành những

người bạn tốt của nhau. Một ngày kia, khi chúng tôi

đang ghé chơi nhà một người bạn khác, cùng nhau

xem Boyzone và Take That trên ti vi (cảnh quay từ buổi hòa nhạc của họ), đó chính là lúc chúng tôi nảy ra ý tưởng thành lập một ban nhạc.

Đó là công việc dành cho tập thể. Tôi không biết liệu có ai trong số chúng tôi có thể làm được việc đó một mình hay không. Nhưng chúng tôi đã không ngừng bàn luận về âm nhạc, cùng nhau hát và *nghe* với các bài nhạc pop trong và sau giờ tập luyện cho các vở nhạc kịch. Tôi nhận ra rằng, mặc dù chúng tôi có chất giọng khác nhau nhưng Shane và tôi hợp âm khá tốt. Nó nghe rất hay. Không phải hay *tuyệt* nhưng cũng không đến nỗi tệ. Vậy là chúng tôi bắt đầu điên cuồng với ý tưởng thành lập một ban nhạc nam.

Một hôm, sau khi đã kết thúc diễn T-Birds, *Kian* nói, Shane đến gần tôi và nói:

“Này Kian, bọn tớ đang nghĩ đến việc thành lập một ban nhạc nam cho cuộc thi tài năng sắp tới và bọn tớ muốn mời cậu tham gia.”

“Cậu bị điên hà? Ban nhạc nam? Tớ? Tớ đang tham gia ba ban nhạc rock cho cuộc thi đó đấy. Tớ là ghi-ta chính cho một nhóm, là ca sĩ chính cho một nhóm khác, và là ca sĩ đồng thời ghi-ta cho nhóm còn lại. Tớ không thể tham gia thêm một nhóm nhạc

nam nữa!”

Đó là phản ứng của tôi.

Rồi tôi được nghe một số ca khúc của Backstreet Boys.

Bạn có thể nghĩ, đó là một bước chuyển lớn từ nghe nhạc Metallica và Pearl Jam đến Backstreet Boys, và tôi khẳng định với bạn rằng, đúng vậy.

Nhưng dù sao thì, một trong những người tạo nên nhiều ca khúc đỉnh của Backstreet Boys - Max Martin - là một tên *nghiện* metal. Anh ấy yêu nhạc rock và nếu bạn nghe lại các bài hát đó một lần nữa, bạn sẽ thấy có bóng dáng của những đoạn biến âm các điệu đập nặng nề bên cạnh giai điệu pop. Có thể sẽ không ai đồng ý với tôi về điểm này, nhưng đó là lí do tôi thích những gì tôi đã nghe thấy. Nó khiến tôi tò mò.

Đột nhiên tôi thích ý tưởng về một ban nhạc nam. Tôi chắc chắn thích ý tưởng được ở trong một nhóm nổi tiếng hơn Pyromania và với T-Birds, tôi đã nhận được những phản ứng tích cực hơn tất cả những gì tôi nhận được trước đó, tất cả chỉ nhờ nhảy nhót và ca hát.

Vậy nên tôi đã nói chuyện với Mark và Shane về ban nhạc. Đó là điểm khởi đầu của ban nhạc đầu tiên của chúng tôi - Six As One.

Mark k ể, trong dịp năm mới, vở diễn ăn theo của *Grease* đã được công chiếu. Nhờ những phản ứng của khán giả với T-Birds, họ đã sắp đặt để vào lúc chuyển cảnh của vở diễn sẽ ra mắt ban nhạc mới của chúng tôi. Sáu người chúng tôi: tôi, Shane, Kian, Derek Lacey, Graham Keighron và Michael “Miggles” Garret, tất cả đều là người trong vùng. Kế hoạch là chúng tôi sẽ hát hai bài của Backstreet Boys, *I’ll Never Break Your Heart* và *We’ve Got It Goin’ On*.

Chúng tôi đã không chắc khán giả sẽ phản ứng như thế nào, nhưng thật mừng là họ đã rất cuồng nhiệt với màn trình diễn. Đó là phản ứng tuyệt vời nhất, chúng tôi không thể tin được.

Rồi Mary đề nghị chúng tôi nên thực hiện hẳn một đêm diễn riêng cho Six as One. Chúng tôi tập luyện hàng tuần ròn rã, học cả các bài hát của các nhóm nhạc khác. Chúng tôi rất tập trung.

Đến ngày biểu diễn, có tới 500 người có mặt. Tôi cảm giác như đó là 500.000 người. Chúa ơi, thật không thể tin nổi. Cách họ reo hò và phản ứng thật quá tuyệt vời. Vẫn còn những thước phim quay cảnh sân khấu khi đó và nếu xem lại thì nó thật nghiệp dư, nhưng tại thời điểm đó, nó là rất lớn đối với chúng tôi, nó là một khởi đầu quan trọng.

Tất cả những điều đó đã diễn ra dễ dàng đến kinh ngạc. Chúng tôi thích làm công việc đó; cùng nhau uống vài ly vào cuối tuần và không ngừng tranh cãi về nó. Chúng tôi rất tham vọng - ngay khi đêm diễn kết thúc, ai cũng bàn luận về bước tiếp theo.

Mary McDonagh đến gặp chúng tôi sau đêm diễn và đề nghị chúng tôi thu âm một vài bài. Lúc này chúng tôi đã đổi tên nhóm thành IOYOU. Tôi bắt đầu sáng tác ca khúc *Together Girl Forever*, ca khúc về vợ tương lai - Gillian – của Shane. Nhưng rồi tôi bảo cậu ấy, “Cậu là người thích cô ấy, nên cậu đi mà viết đoạn hai”.

Tôi rất thích Gillian, *Shane nói*, nên thật tuyệt khi được viết bài hát về cô ấy. Các cậu khác phổ nhạc còn Mark hoàn thiện ca từ. Đó không phải là ca khúc hay nhất mà bạn được nghe - nó rất đơn giản - nhưng đó là bước tiến tiếp theo của nhóm. Vậy là chúng tôi đem ca khúc đó và *Everlasting Love*, cùng với một bản nhạc tự sáng tác khác mà Graham sẽ rap ở một số đoạn, để đi thu âm.

Chúng tôi rất phấn khích, đó là lần đầu tiên chúng tôi được làm việc với các công việc phòng thu. Chỉ là một phòng thu âm nhỏ tại nhà, và các dụng cụ thì không được như ở các phòng thu chúng tôi đang sử

dụng hiện nay, nhưng nó rất thú vị. Chúng tôi hát vào micro rồi nghe lại, tất cả đều nói cùng một câu:

“Giọng tớ thực sự nghe như vậy sao?”

Các bài hát không được viết và sản xuất ở trình độ như chúng tôi vẫn làm hiện nay, *Mark nói*, nhưng vào thời điểm đó, nó rất quan trọng để chúng tôi bước tới giai đoạn tiếp. Sự chuyển tiếp nhỏ nhoi đó thực sự đã làm nên những điều kì diệu cho chúng tôi. Sở hữu bản thu âm của chính mình là sự kiện trọng đại nhất đời.

Chúng tôi đều đi cắt tóc để chụp hình cho bìa đĩa.

Trước đó, tóc của tôi thật kinh khủng, nên ngay khi có thể, tôi đã đi đến hiệu cắt tóc trong vùng và cắt bỏ nó.

Khoảng 100 người mua đĩa của chúng tôi tại cửa hàng trong vài ngày đầu tiên, rồi vài ngày nữa qua đi, một 100 đĩa nữa lại được bán, rồi 500, rồi cuối cùng sau vài tuần, chúng tôi bán trọn 1.000 đĩa.

Đột nhiên, mọi người nói với nhau rằng: “Có một ban nhạc mới ở Sligo!” Đó không hẳn là điều to tát, nhưng họ thích ý tưởng ấy. Hầu hết là các cô gái.

Thời gian đó Backstreet Boys và Boyzone đang ở đỉnh cao, nên ý tưởng xuất hiện một ban nhạc đến từ Sligo đã được tất cả các cô gái trong vùng yêu thích.

Một thời gian sau, Mary McDonagh và những cộng sự của bà đã đề nghị chúng tôi làm một bản hợp đồng quản lí; chúng tôi phải quyết định có nên kí hay không.

Đó là quãng thời gian đẹp. Luôn tràn ngập hứng khởi, vui vẻ, đồng thời cũng rất nghiêm túc, chúng tôi coi công việc của mình. Mọi chuyện xảy đến rất nhanh - hát ra mắt trong giờ chuyển cảnh của *Grease*, rồi có đêm diễn riêng, thu âm và ra đĩa hát... Trên bất cứ đoạn đường nào, chúng tôi đều nghĩ, *Nếu mọi chuyện có phải chấm dứt ngày mai, thì đây cũng đã là một trải nghiệm cực kì đáng quý!*

Trước khi chúng tôi kịp định thần, chúng tôi đã được mời tham dự một chương trình truyền hình có tên *Nationwide*, một chương trình tin tức hỗn hợp mà lúc thì đưa tin về cậu bé biểu diễn nhào lộn trên BMX, lúc thì về một nhóm nhảy Ai-len. Tuần đó là về chúng tôi. Chúng tôi sẽ hát các bài ca Giáng Sinh tại một trung tâm điều dưỡng trẻ em địa phương. Đoàn làm phim xuống và quay hình. Họ thích nó và phát sóng chương trình đó vào giờ uống trà, có vẻ như *tất cả* mọi người ở Sligo đều xem nó. Thật điên cuồng. Mọi người trên đường phố bắt đầu chào hỏi. “Ê, kia là anh chàng trong ban nhạc đó!”

Kì quặc thay, bất kể việc có mặt trên *Nationwide* và được biết đến rộng rãi như một ban nhạc của địa phương, chúng tôi dường như đã chững lại. Shane đi học ở trường cao đẳng cách Sligo năm giờ đồng hồ, và chúng tôi đại loại là bế tắc, *Việc này thật vui. Giờ sao nữa?*

CHƯƠNG 3: HAI HIỆP CỦA TRÒ CHƠI

Chúng tôi không có nhu cầu mua sắm đồ dùng trong nhà nhiều lắm, nhưng rõ ràng tiền không từ trên trời rơi xuống, *anh chàng người Dublin - Nick y Byrne - nói*. Tôi nghĩ bố mẹ tôi - Nikki và Yvonne Byrne - là những bậc phụ huynh đáng ngưỡng mộ. Bố tôi là thợ trang trí và thợ sơn, làm việc cho khách sạn trong sân bay Dublin, còn mẹ tôi ở nhà nội trợ. Tôi chào đời vào ngày 9 tháng 10 năm 1978, chị gái tôi - Gillian - hơn tôi hai tuổi và năm tôi lên 11, bố mẹ sinh cho chúng tôi một em trai, Adam. Chúng tôi không biết gia đình mình giàu hay nghèo, nhưng nếu tôi cần đôi giày bóng đá mới, hay Gillian cần giày múa Ai-len, chúng tôi sẽ có nó.

Bố tôi là ca sĩ trong một ban nhạc chơi ở hộp đêm. Cho đến tận hôm nay, ông vẫn tiếp tục ca hát. Hồi đó, ông biểu diễn bảy đêm mỗi tuần, làm việc ở rất nhiều quán bar và câu lạc bộ khắp thành phố. Tôi

thích được xem ông biểu diễn. Đôi lúc tôi thấy ông ra ngoài sau bữa tối để đến nơi biểu diễn tiếp theo, ông mặc com-lê trắng hoặc xanh dương, sẵn sàng cho ca diễn, ông là ca sĩ chính của nhóm Nikki & the Studz. Trong suốt mười năm, họ biểu diễn cho hộp đêm trong vùng - quán Racecourse ở Baldoyle - vào mỗi tối thứ Sáu, thứ Bảy và Chủ Nhật. Ông thường hát cho các đám cưới, dạ vũ và đủ loại tiệc, sự kiện khác nhau, ông khá nổi tiếng trong giới biểu diễn hộp đêm ở Dublin, ông không phải là ca sĩ nổi tiếng khắp quốc gia, nhưng mọi người quanh đây đều biết ông. Bố đã làm việc cật lực để nuôi chúng tôi. Ông đưa tôi đến sân bóng ba lần mỗi tuần, còn mẹ đưa Gill đến các cuộc thi múa Ai-len, trong khi vừa phải chở chúng tôi đến trường và cho chúng tôi ăn. Nhà tôi là một gia đình bận rộn.

Tôi nhớ có thời gian bố tôi thất nghiệp - mặc dù lúc đó tôi là một đứa trẻ, chẳng hiểu nó nghĩa là gì, cho dù đã được nghe về nó trên các bản tin. Giờ thì tôi biết, những năm 1980 là giai đoạn khó khăn với tất cả mọi người. Nhưng là một đứa trẻ, tôi không cảm nhận được nó, tôi không nhìn thấy nó - ngoại trừ trên ti vi. Có những thời điểm, bố tôi không có việc gì làm suốt thời gian dài, đột nhiên ông ra ngoài và làm hợp

đồng cho ai đó trong khoảng sáu tháng rồi lại thất nghiệp.

Mẹ tôi có bốn chị em gái: Betty, Marie, Con và Bernadette. Họ đều có con cái riêng của họ - các anh chị em họ của tôi. Vào mỗi Chủ Nhật chúng tôi đến nhà ông nội ăn cơm, thứ Bảy đến nhà bà nội Byrne để thưởng thức món súp đặc biệt của bà. Những kí ức đầu tiên của tôi khi bắt đầu hiểu chuyện là lúc quây quần bên cây thông Noel trong phòng khách bé tí teo của ông nội và mở quà. “Của cháu đây, Nico. Giáng Sinh vui vẻ.” Chúng tôi lần lượt tặng quà cho nhau, những gói quà được bọc cẩn thận. Đó là kỉ niệm đáng quý. Ai cũng có quà - thậm chí cả các cậu cũng có phần, bít tất - hay là “những thứ bốc mùi” như lờ vẫn thường nói.

Tình yêu đầu tiên của tôi là dành cho bóng đá. Tôi là thủ môn. Bố hay đưa tôi đi xem bất cứ lúc nào ông có thể. Rồi ông xin cho tôi vào câu lạc bộ bóng đá học sinh Ai-len có tên Home Farm khá nổi tiếng, ông chở tôi đến điểm tập luyện ba tối mỗi tuần và đến các trận thi đấu vào mỗi dịp cuối tuần, trong khi vẫn làm việc trang trí vào ban ngày và biểu diễn vào ban đêm. Thật buồn cười, những buổi đi xe về nhà sau mỗi lần chúng tôi thua hoặc tôi phạm lỗi gì đó. Trong khi

các bạn khác đã ra về, chúng tôi vẫn còn ngồi trong xe, bố cứ ngồi đó, chẳng nói gì một lúc lâu, rồi bất chợt lên tiếng, “Chuyện gì xảy ra với bàn thắng thứ hai đó vậy, Nico?” Tôi sẽ im lặng hồi lâu để tìm cách biện minh, rồi ông sẽ lại nói tiếp, “Ta nghĩ con đã có thể làm tốt hơn thế, con trai ạ”.

Bóng đá đã là cuộc đời tôi, tôi có thể đọc vanh vách tên tất cả cầu thủ của Manchester United hồi đó. Nó là *tất cả* đối với tôi. Bốn bức tường trong phòng ngủ của tôi dán đầy áp-phích có in hình các ngôi sao bóng đá - Lee Sharpe, Packie Bonner - có cả một tấm của Kylie Minogue và một cô gái trong *Baywatch* với bộ ngực khổng lồ tên là Erika Eleniak.

Nhưng chủ yếu vẫn là của các cầu thủ.

Dĩ nhiên tôi biết các ban nhạc pop nổi tiếng. Chị gái tôi đã muốn trở thành ca sĩ; Gill là một *fan bự* của Bros. Chị ấy diện áo khoác da, quần bò xẻ. Bros là hình mẫu cho cả Take That, Boyzone và Westlife hướng tới. Đó là lúc ý niệm về nhóm nhạc nam bắt đầu đến với thế giới của tôi. Vào một lần Giáng Sinh nọ, chị tôi nhận được một chiếc máy nghe nhạc ba-trong-một từ ông già Noel, nó có chức năng của một cái cassette, máy thu âm và radio. Chị ấy mở từ *Do They Know It's Christmas?* cho đến *When Will I Be*

Famous?, *Cat among the Pigeons* và tất cả các ca

khúc của Bros. Lớn lên, tôi cũng nghe cả A-Ha và

Michael Jackson nữa.

Dù sao ở trường, âm nhạc cũng không phải là thứ

dành cho tôi. Tôi không chơi bất kì nhạc cụ nào, và ở

độ tuổi đó tôi không có hứng thú với âm nhạc cổ điển

mà họ chú trọng vào. Cô giáo âm nhạc của tôi - cô

Murphy - là một người đáng yêu, tôi có mối quan hệ

rất tốt với cô, không phải vì tôi có khiếu âm nhạc mà

vì đối với cô, tôi rất thân thiện và quyến rũ. Giờ thì tôi

yêu nhạc cổ điển - âm thanh của những dây đàn là

một trong những điều đẹp dễ nhất, êm dịu và thư thái

nhất mà bạn có thể nghe - nhưng là một đứa trẻ, tôi

không thích nó chút nào, chắc hẳn bạn cũng vậy.

Tôi là một đứa trẻ tự tin - đá bóng, đùa giỡn, vui

chơi thoải mái - nhưng tôi không đủ tự tin để hát

trước đám đông. Tôi luôn tham gia dàn đồng ca, đồng

ca có nghĩa là không chỉ mình tôi đứng hát. Mỗi lần

kiểm tra âm nhạc tôi biết mình sẽ trượt, nhưng may

thay 40% bài kiểm tra là thực hành – chỉ phải hát. Nên

tôi đứng và hát *The Fields of Athenry*, *Hey Jude* và

Yesterday của The Beatles, và một bài hát Ai-len cổ

She Moved through the Fair. Tôi được điểm tối đa

cho phần đó và như vậy cũng đủ để vượt qua cả kì

thi. Nhưng nói thực, vào thời điểm đó tôi chẳng hứng thú gì với việc ca hát. Nó khiến tôi thấy nhàm chán và thường thì nó là d tốt để tôi ngủ một giấc trong lớp.

Trong một thời gian dài, con đường của tôi đi về một hướng khác có tên bóng đá. Tôi được huấn luyện thường xuyên và trở nên khá giỏi. Tôi dần chuyển sang chơi cho các đội bóng có tiếng hơn, và mọi người bắt đầu nói về tôi như một cầu thủ có triển vọng thực thụ. Các câu lạc bộ của tôi ở Dublin đã chơi khá tốt và tôi đủ tiến bộ để được tuyển chọn vào đội UI5 của Ai-len, đó là việc không dễ dàng có được.

Một trong những thời khắc đáng tự hào nhất của tôi - thậm chí cho đến tận bây giờ - là lúc đứng hát quốc ca Ai-len trong trận gặp đội chủ nhà Bồ Đào Nha ở khuôn khổ giải U18 châu Âu. Không một người hâm mộ Ai-len nào trên khán đài, và có khoảng 15.000 người Bồ Đào Nha. Tất cả những gì tôi có thể nghĩ lúc đó là về bố mẹ tôi, về việc họ sẽ tự hào như thế nào khi thấy tôi đứng đó. Tôi thực sự đã rất xúc động khi hát quốc ca trong lúc quay mặt về phía quốc kì, giống hệt như cảm xúc của các bậc đàn anh khi ở giải World Cup. Tôi không bao giờ có thể quên được giây phút đó. Đó là quãng thời gian đặc biệt trong sự nghiệp cầu thủ của tôi.

Một khi bạn đã đạt đến trình độ đó, các nhà tuyển mộ chuyên nghiệp sẽ bắt đầu đến xem bạn thi đấu, và chẳng mất nhiều thời gian để tôi có được lời đề nghị thử nghiệm hai tuần ở Leeds United. Mẹ muốn tôi hoàn thành việc học trước, nhưng bố thì bảo, “Nhưng đó là *Leeds United* đấy!” ông có cùng cảm xúc như tôi. Leeds là một trong những câu lạc bộ đỉnh cao ở Anh lúc bấy giờ. Mặc dù tôi là một *fan cuồng* của Manchester United, nhưng đây là việc tôi đã mơ đến suốt cả đời này.

Họ rất thích tôi trong thời gian thử sức, và tôi đã vô cùng bất ngờ khi họ đề nghị tôi kí hợp đồng hai năm với đội thanh niên Leeds. Tôi nghĩ vậy là cơ hội đã đến, tôi đã làm được! Bất kể đứa trẻ Ai-len mê bóng đá nào cũng đều muốn đến Anh để chơi; các giải ở Ai-len không đủ lớn cũng như chẳng kiếm được bao nhiêu (mặc dù, về sau chơi trong các giải đấu này, tôi thấy chúng gian nan và thiên về thể lực đến kinh ngạc, một kinh nghiệm bầm dập).

Khi đó tôi bắt đầu hẹn hò với cô bạn gái ở trường tên là Georgina, con gái của Bertie Ahem - Thủ Tướng tương lai của Ai-len (lúc bấy giờ ông ấy là Bộ trưởng Bộ Tài chính), điều đó có nghĩa là chúng tôi phải xa nhau một thời gian, không ai trong chúng tôi

thích thú gì điều đó. Chúng tôi đã cùng theo học một trường cấp hai - trường Pobailscoil Neasain - và tôi đã ngưỡng mộ cô ấy từ xa trong một thời gian. Tôi còn nhớ đã trông thấy cô ấy ở Dail Eireann trong ngày công bố ngân sách nhà nước với bố và em của cô ấy. Tôi đã nói với mẹ rằng, “Đó là người con sẽ kết hôn”. Tôi mới 12 tuổi và mẹ nghĩ tôi bị điên. Tôi thậm chí đã nhờ một người bạn của mình đến rủ cô ấy đi chơi với tôi, nhưng câu trả lời tôi nhận được là “Không”. Điều đó như một lưỡi dao đâm thủng ruột gan tôi. Tôi đau khổ vô cùng vì tôi yêu cô ấy. Đó là khoảng hai năm sau lần đầu tiên tôi nhìn thấy cô ấy. Nếu tôi nhớ không nhầm thì chúng tôi đã *đợi* một hay hai năm gì đó trước khi gặp nhau tại một bữa tiệc của người bạn, vào ngày 8 tháng 10 năm 1994 - một ngày trước ngày sinh nhật của tôi. Bao nhiêu thằng con trai có thể nhớ về buổi hẹn hò đầu tiên của nó chứ? Chúng tôi đã hôn nhau, và thế là xong, cô ấy là tình yêu của đời tôi.

Ban đầu, vì mới 16 tuổi nên tôi được xếp vào chương trình huấn luyện cầu thủ trẻ ở Leeds, nhận được 38.50 bảng Anh mỗi tuần. Ngay khi 17 tuổi, tôi nhận được 200 bảng mỗi tuần trong năm đầu, 250 bảng trong năm thứ hai, và ở trọ miễn phí. Đột nhiên

tôi cảm thấy mình trở nên giàu có. Kiếm được tiền nên tôi bắt đầu mặc Dolce&Gabbana, thêm nữa tôi được 5.000 bảng lúc kí hợp đồng, nên tôi cảm thấy vô cùng mãn nguyện.

Nhưng rồi thực tế dần hiện ra. Ban đầu, chúng tôi trọ ở Roundhay, Leeds với một cặp vợ chồng đáng mến tên là Pete và Maureen Gunby. Ông ấy là cựu huấn luyện viên của Leeds. Họ đối xử với các cầu thủ ở cùng rất tốt. Sang năm thứ hai, chúng tôi chuyển đến những phòng trong các tòa nhà liên hợp tại khu tập huấn mới ở Thorpe Arch gần Weatherby. Các căn phòng ở đây trông như doanh trại quân đội. Ở đó có lệnh giới nghiêm về đêm rất nghiêm ngặt, và nếu ai vi phạm sẽ bị kỉ luật. Nó chẳng khác gì nhà tù. Đến năm thứ hai, họ đặt máy quay ngoài hành lang mỗi phòng. Ngay khi cánh cửa đóng lại, mọi giấc mơ đều bốc hơi tan biến và bạn thấy mình nằm trong căn phòng đơn sơ, hai người một phòng. Tôi treo một lá quốc kì ở đầu giường và ảnh của Roy Keane trên tường, đó là tất cả những vật thân thiện, đầm ấm nhất có thể có. Đến giờ ăn, bạn đem khay đến nhận thức ăn và ngồi xuống trong một cái sảnh lớn.

Họ sẽ chửi mắng thậm tệ nếu bạn làm sai điều gì.

Tôi thật sự bị sốc và rất nhớ nhà. Năm thứ hai ở đó

khiến tôi kiệt quệ. Ý nghĩ từ bỏ chưa bao giờ xuất hiện trong tôi - tôi không có gan vứt bỏ mọi thứ để trở về nhà - và tôi đã xuống tinh thần trầm trọng.

Một buổi tối, mấy cậu thanh niên Ai-len chúng tôi đã rủ nhau ra ngoài và bị bắt gặp. Sáng hôm sau chúng tôi bị lôi cổ đến văn phòng - các bản hợp đồng nằm sẵn trên bàn. Họ đang sa thải chúng tôi. Huấn luyện viên đã mắng xối xả vào mặt chúng tôi. Nhưng hóa ra đó chỉ là một chiêu đe dọa để dẫn mặt. Trong lúc chùi nước bọt vừa bị nhổ lên mặt, tôi nhận ra nó đang phát huy tác dụng.

Mọi chuyện trở nên tốt hơn. Mặc dù tôi chỉ là tân binh mới ra trường vài tháng, nhưng nhờ hàng loạt chấn thương của thủ môn đàn anh mà tôi được chọn vào đội hình hạng nhất gặp Southampton. Thật tuyệt vời. Tôi được tham gia tập luyện với hàng loạt tên tuổi lớn mà tôi đã thấy trên ti vi như Gary McAllister, Tony Yeboah, Gary Speed và huyền thoại Ai-len, Garry Kelly. Tôi được đứng cùng hàng ngũ với họ. Tôi không được ra sân ngày hôm đó, nhưng chỉ cần được đến gần đẳng cấp đó đã là một điều tuyệt vời. Bố và mẹ vẫn còn giữ những mẫu tin được cắt ra từ các bài báo có đưa tin. Họ rất tự hào về tôi.

Nhưng quãng thời gian thiên đường đó không kéo

dài được lâu. Vấn đề của tôi là tôi hết vào rồi lại ra khỏi đội hình. Khi điều đó xảy ra, nhất là đối với một thủ môn, bóng đá trở thành một nơi rất cô đơn. Khi bạn không được ở trong đội hình chính, thậm chí còn không có mặt trong danh sách dự bị, thì bạn chỉ là một chân lon ton, một người bung nước, đẩy xe mang đồng phục cho họ. Có lúc họ hài lòng với bạn, có lúc không. Nó cũng giống như ở các công việc khác, và cũng giống như ở trong các nhóm nhạc.

Một sự kiện thú vị xảy ra trong thời gian tôi ở Leeds là chiếc điện thoại ma thuật. Một ngày, người bạn cùng phòng với tôi - Keith Espey - gọi điện cho mẹ cậu ấy, nhưng chiếc điện thoại thế dường như không hoạt động và cậu ấy không ngừng nhấn số 7 trong bức bối. “Thôi nào! Hoạt động đi!” Thế rồi điện thoại reo, cậu ấy nhấc máy lên và mẹ cậu ấy ở đầu bên kia. Bà cất tiếng hỏi: “Con đã gọi cho mẹ hả?” Hóa ra điện thoại của bà đã đổ chuông ngay cả khi Keith chưa bỏ xu nào vào. Mẹ cậu ấy đã kiểm tra hóa đơn sau đó, bà cũng không phải trả cho cuộc gọi đó. Vậy là chúng tôi bắt đầu sử dụng nó: nhấc máy lên, đập mạnh nó xuống, nhấn 7777, đợi vài giây, điện thoại đổ chuông và cứ thế thoải mái nói chuyện. Tôi gọi về Ai-len, một cậu khác gọi về Wales. Thậm chí

cả Harry Kewell - người về sau chơi cho Liverpool -

cũng bắt đầu gọi về nhà ở Úc. Thật thần kì!

Tuy nhiên, đó là một trong những yếu tố sáng sủa
hiếm hoi. Thời gian ở Leeds là giai đoạn khó khăn
nhất trong cuộc đời tôi. Mối quan hệ giữa tôi và huấn
luyện viên không được tốt, tôi chỉ được phép về nhà
sáu lần mỗi năm, tôi nhớ nhà và lại không được chọn
thi đấu. Những luật lệ ở đó thật lố bịch. Ví dụ như,
nếu tôi không cạo râu, tôi sẽ bị phạt năm bảng Anh.
Đã có lúc tôi nghĩ, *Mình làm việc này vì cái gì?* Buồn
cười là, khi bạn xa nhà, tinh thần yêu quê hương của
bạn lại càng mãnh liệt hơn. Tôi nhớ nhà kinh khủng
và thường bật những ca khúc của Boyzone như
Father and Son, đại loại vậy. Buồn cười hơn là, tôi đã
nhìn thấy Mikey của Boyzone trong câu lạc bộ đêm ở
Howth, hạt Dublin, vây quanh bởi các cô gái, và hình
ảnh đó cứ mắc kẹt trong đầu tôi.

Đến Giáng Sinh năm 1997, tôi biết sự nghiệp cầu
thủ của tôi đã chấm dứt. Chiều cao của tôi - 1m75 - đã
chống lại tôi, vì hầu hết các thủ môn chuyên nghiệp
lúc bấy giờ đều cao trên 1m85. Và lại, gương mặt và
tính cách của tôi không hợp với một số người ở
Leeds United, nên tôi biết trước điểm dừng sự nghiệp
của mình đang đến. Dù vậy tôi vẫn cảm thấy suy sụp.

Đó đã là ước mơ của tôi kể từ khi tôi cao chưa quá đầu gối, giờ thì nó đang sụp đổ.

Ngay cả cách họ báo tin cũng thật quen thuộc, họ nói tôi là một trong những tiềm năng sáng giá nhất mà họ được thấy, nhưng tôi cần phải cao thêm vài inch nữa thì mới được, và nếu từ giờ cho đến khi hết hạn hợp đồng mà tôi không cao đủ yêu cầu họ sẽ không tiếp tục gia hạn. Tôi đã 19 tuổi. Sẽ chẳng thể nào lớn thêm kịp. Lúc tôi ra đi, thậm chí chẳng có lấy một cái bắt tay.

Sự tự tin của tôi đã tan biến cùng với nghiệp cầu thủ. Tôi là một người rất tự tin vào bản thân - bố mẹ đã giáo dục chúng tôi rất tốt và dạy chúng tôi phải luôn tràn đầy niềm tin - nhưng sau Leeds, tất cả đã biến mất, ít nhất là ở khía cạnh bóng đá. Tôi có hai lựa chọn: chơi cho giải bán thời gian Ai-len (cuối cùng tôi đã chơi cho Shelbourne, Cobh Ramblers và St Francis) hoặc chơi cho các câu lạc bộ Anh có xếp hạng thấp hơn như Cambridge hay Scarborough. Tôi đã thử chơi cho một vài nơi, nhưng không thực sự thích thú. Tâm trí tôi không còn ở đó nữa.

Tôi quay trở về Dublin trong trạng thái chán nản.

Giấc mơ bóng đá của tôi đã chấm dứt. Nói thực, tôi đã không thể đợi để lại được trở về nhà.

CHƯƠNG 4: RỘNG HORIZON CUỘC ĐỜI

Điện thoại đổ chuông.

“Shane, là mẹ đây. Con khỏe không?”

“Con khỏe. Mẹ thì sao?”

“Mẹ cũng khỏe. Nghe này, mẹ vừa nói chuyện với

ông quản lí của Boyzone - Louis Walsh - và...”

“Sao cơ? Mẹ thôi đùa đi được không?”

Tôi tưởng bà giỡn nên đã cúp máy.

Điện thoại lại đổ chuông lần nữa.

“Shane, nghe này, mẹ vừa nói chuyện với Louis

Walsh. Mẹ đã cố liên lạc với ông ta hàng tháng trời

và cuối cùng cũng gặp được để nói chuyện về ban

nhạc của con.”

Bà không đùa.

Hóa ra bà thực sự đã nói chuyện với Louis Walsh,

quản lí của Boyzone và là một trong những người đàn

ông quyền lực nhất ngành giải trí âm nhạc. Mẹ tôi và

ông ấy là người cùng làng - một ngôi làng nhỏ,

Kiltimagh, ở hạt Mayo - và bà đã nghĩ, chẳng có lí do

gì mà bà không nên gọi cho người quản lí nổi tiếng

này và kể cho ông ta nghe về ban nhạc của con trai

bà. Họ không trực tiếp biết nhau, họ thậm chí còn

chưa một lần gặp mặt, nhưng gia đình hai người quen

nhau, đó là một ngôi làng nhỏ ở một nơi vắng vẻ. Vậy

nên bà đã tiến thẳng đến điểm mấu chốt

Bà gọi điện nhiều lần trong hàng tháng trời mà

không một lần ông ấy bắt máy - chẳng có gì ngạc

nhien, vì lúc bấy giờ Boyzone đang cực kì nổi tiếng.

Nhưng cuối cùng một ngày, Louis cũng nhấc máy.

“Xin chào?”

Mẹ tôi giới thiệu về mình rồi tìm cách quyến rũ

Louis bằng sự duyên dáng của bà. “Tôi không thể tin

là cuối cùng cũng gặp được ông, tôi đã gọi suốt mấy tháng...”

“Xin lỗi, tôi đi xa vì công việc khá nhiều. Tôi có thể giúp được gì cho chị?”

“Là con trai của tôi”, mẹ tôi giải thích. “Nó có tham gia ban nhạc tên là IOYOU.”

“Tôi biết, tôi có nghe đến họ”, Louis nói.

Khi nghe mẹ tôi kể lại những điều này, chân tôi

đứng không vững, ông ấy đã xem chúng tôi trên

Nationwide.

Mẹ kể xong rồi nói, “Mẹ đã xin cho con một cuộc

hẹn với ông ấy vào tối mai”.

Chúa ơi!

“Cuộc hẹn với Louis Walsh?”

“Phải.”

“Với quản lí của Boyzone?” Suýt nữa thì tôi buột

miệng chữi thê.

“Phải, Shane.”

“Mẹ đang giỡn với con hả>

Bà không hề giỡn.

Tôi và Kian đi gặp Louis Walsh, quản lí của

Boyzone. Tôi chưa từng gặp ông ấy trước đó, vì cho

dù ông ấy khá nổi tiếng ở Ai-len, ông ấy vẫn chưa

xuất hiện trên *X-Factor* hay bất kì chương trình ti vi

nào khác. Tôi đã trông đợi để được diện kiến một

quản lí to con với mái tóc đuôi ngựa - hồi còn thanh

niên, tôi luôn lấy Michael Jackson làm hình mẫu để

hình dung về người khác.

Mẹ tôi hỏi Louis rằng liệu ông ấy có thể gặp và

cho chúng tôi vài lời khuyên được không, ông đã vui

về nhận lời. Ông ấy nói hiện giờ ông ấy không có ý

định tìm kiếm một ban nhạc mới, vì Boyzone vẫn đang

hoành hành khắp nơi, và ông đã đủ bận rộn với việc

đó. Tôi đưa cho ông ấy đĩa CD của chúng tôi, ông ấy

nhìn bìa đĩa và bảo rằng sáu người là quá nhiều với

một nhóm nhạc nam.

Chúng tôi kể rằng chúng tôi được đề nghị một hợp

đồng quản lí từ phía Mary, và Louis hỏi chúng tôi đã

được tư vấn về luật hay chưa, nếu có thì từ ai? Đó là

một buổi gặp thú vị - ông ấy thật tốt bụng khi lắng

nghe chúng tôi và cho chúng tôi những chỉ dẫn. Rồi ông ấy đưa số điện thoại của mình cho chúng tôi - số của Louis Walsh, quản lí của Boyzone - và bảo chúng tôi hãy gọi nếu như cần thêm lời khuyên.

Vài ngày sau, điện thoại của tôi đổ chuông. Là Louis gọi.

“Chào Shane, tôi có lời mời cậu và một trong số các thành viên khác của nhóm cậu tới tiệc sinh nhật thứ 21 của Ronan Keating...”

Hồi đó, ngoài Bono, chẳng ai trong giới âm nhạc ở Ai-len nổi tiếng hơn Ronan Keating. Vậy là cù>Michael, tôi đã đến tiệc sinh nhật của Ronan.

Hôm đó mới chỉ là hai tuần sau khi mẹ tôi nói chuyện với Louis. Chúng tôi đã gặp Ronan - anh ấy cưỡi một chiếc xe máy Harley Davidson to kênh càng với Yvonne, người sớm trở thành vợ Ronan, ngồi đằng sau. Dĩ nhiên Louis cũng có mặt trong bữa tiệc và chúng tôi cũng đã lại được nói chuyện với ông ấy lần nữa.

Sau một lúc, tôi phải đi vệ sinh nên vào toilet và sửng sốt khi thấy Ken Doherty - nhà vô địch bi-da thế giới - đang đứng trong đó. Tôi hồi hộp đứng cạnh anh ấy và chuẩn bị *giải quyết* thì nghe thấy một giọng nói vang lên: “Chào Ken, khỏe không?” Tôi

nhìn qua và thấy Alan Shearer đang đứng tiều.

Chúng tôi có buổi gặp mặt nhóm không lâu sau

đó, cả sáu người chúng tôi ngồi ở quán cà phê của bố

mẹ tôi - nơi thường diễn ra các cuộc họp nhóm.

Chúng tôi đang bàn bạc xem Louis có thể và không

thể làm gì để giúp đỡ chúng tôi. Chủ đề chính của

cuộc thảo luận là Louis không nghĩ một ban nhạc sáu

thành viên sẽ có tương lai. Chúng tôi đều đưa ra ý

kiến và đều đồng ý rằng chúng tôi sẽ không bỏ qua

cơ hội để Louis có thể tham gia với nhóm - kể cả khi

chỉ để giúp chúng tôi tìm được một quản lí tốt khác.

Ai cũng có cảm giác rằng Louis sẽ tham gia giúp đỡ ở

một góc độ nào đó, và đó là một cơ hội quá lớn

không thể bỏ qua. Vậy là vào lúc đó, ở quán cà phê

đó, chúng tôi đã đồng ý rằng sẽ nắm lấy cơ hội này.

Nếu một trong số chúng tôi phải ra đi, thì cũng sẵn

lòng chấp thuận. Chúng tôi đại loại cũng biết sẽ phải

có người rời nhóm - Boyzone, Backstreet Boys,

N*Sync, Take That, Five, là ví dụ cho chuyện đó - và

chúng tôi đều vui vẻ với quyết định này.

Ngẫm lại, nhìn chung Louis đã không muốn làm

việc với một ban nhạc có sáu thành viên, nhưng tôi

cũng nghĩ, có thể ông ấy chỉ thử xem chúng tôi muốn

nổi tiếng đến mức nào, và thử xem chúng tôi có đủ tài

năng để làm việc đ không. Bạn phải nhớ, ông ấy còn chưa từng xem chúng tôi biểu diễn trực tiếp.

Lúc đó, chúng tôi đều biết rằng hợp đồng mà

Mary McDonagh đưa ra sẽ không được thực hiện.

Đồng thời, liên lạc được với Louis Walsh khiến chúng

tôi cảm thấy rằng chúng tôi có thể chỉ có một cơ hội

duy nhất, nên chúng tôi muốn nó phải là cơ hội tuyệt

vời nhất. Vậy nên chúng tôi đã không kí hợp đồng và

dĩ nhiên là mất liên lạc với những người đó. Chúng tôi

không muốn cắt đứt quan hệ với họ, nhưng họ rõ

ràng đã không hài lòng với quyết định của chúng tôi,

tôi hoàn toàn thông cảm.

Khi mọi người gặp mặt để bàn về bản hợp đồng

với Mary, *Mark nói*, tôi chỉ ngồi yên lặng trong góc

và hi vọng số đông còn lại sẽ đưa ra quyết định, và

đó sẽ là quyết định đúng đắn. Tôi không muốn tham

gia tranh cãi, vì tôi luôn ghét phải đối đầu. Nhưng khi

mọi người thống nhất rằng chúng tôi sẽ không kí hợp

đồng, tôi biết mối quan hệ đó gần như đã tới hồi kết.

Nó đã đặt tôi vào một tình huống khó xử vì tôi

dành nhiều tình cảm, sự tôn trọng và kính nể đối với

Mary. Tôi luôn lấy bà ấy làm gương và luôn muốn có

được sự đồng tình của bà, nhưng tình thế đã thay

đổi, Louis Walsh có thể sẽ tham gia vào sự phát triển

của nhóm, nên bản hợp đồng đã không còn phù hợp.

Đó là quãng thời gian khó khăn, vì ở lứa tuổi ấy, đó là lần đầu tiên chúng tôi phải đối mặt với tình huống như vậy - một lựa chọn lớn, hệ trọng đầu tiên trong cuộc đời với tư cách là người lớn.

Đôi khi tôi vẫn nghĩ tới Mary cùng những cộng sự của bà và vẫn thấy áy náy, *Shane nói*, vì bà đã là một người bạn tốt. Giờ thì thoảng tôi vẫn thấy bà trong thị trấn, khi tôi tới xem các buổi diễn của em họ tôi ở quê nhà. Đáng tiếc, tôi đã không nói chuyện với bà trong mười năm nay, không một lời hỏi thăm qua lại. Tôi rất kính trọng và luôn nghĩ về bà như một người đã giúp đỡ tôi rất nhiều khi còn trẻ - về mặt trình diễn, bà đã dạy dỗ tôi rất nhiều>

Như lời Mark nói, đây là lần đầu tiên ngành kinh doanh âm nhạc đến với cuộc sống của Sligo nhỏ bé và êm ả của chúng tôi. Quyết định không hợp tác với Mary và về sau làm việc cùng Louis là một cú đấm vào mặt họ.

Khi chúng tôi nói chúng tôi rất tiếc vì không thể kí hợp đồng, họ đã bực tức trong một thời gian dài, nhưng đó là quyết định mà chúng tôi buộc phải làm.

Tôi phải làm điều đó vì bạn bè, gia đình hiện tại và gia đình của tôi trong tương lai. Chúng tôi không nói

“không” với Mary và đi làm việc với một quản lí nào khác mà không phải là *Louis Walsh*. Tôi tự an ủi rằng, nếu là họ, họ cũng sẽ quyết định tương tự như tôi.

Louis có lẽ là quản lí nhạc pop tốt nhất ở châu Âu lúc bấy giờ. Chúng tôi không thể bỏ qua cơ hội đó.

Lúc Louis Walsh bắt đầu xuất hiện, *Kian nói*, tôi đã sẵn sàng bỏ học bất cứ lúc nào. Tôi đã luôn trong trạng thái “Đi nào, đi, đi!”

Mark và Shane thì còn phải đắn đo suy nghĩ. Họ muốn ban nhạc nổi tiếng cũng nhiều như tôi, nhưng họ là những học sinh giỏi, họ còn có các kì kiểm tra để cân nhắc đến. Còn tôi thì, “Quên kiểm tra đi!” Tôi chưa bao giờ hứng thú với việc học hành. Tôi đến trường chỉ để tham gia các hoạt động ngoại khóa - thể thao, kịch nghệ và ca hát. Tất cả những gì tôi muốn làm trong cuộc đời mình là được đứng trên sân khấu, được hát trong một ban nhạc.

Điện thoại reo.

“Có phải điện thoại của cậu không, Shane?”

Chúng tôi đang ngồi uống bia và nói chuyện phiếm trong quán rượu.

Tất cả chúng tôi vừa mua điện thoại di động nên không ai biết nhạc chuông đó là của ai, chúng tôi cùng kiểm tra túi của mình.

Là của tôi.

Chẳng mấy ai biết số của tôi cả và tôi nhận ra số đang gọi là từ Dublin nên tôi đã nghĩ, *Thằng quái nào gọi cho mình thế này?*

“Ai đây?”

“Chào Shane, là Louis Walsh đây. Nghe này, các cậu có bận gì vào tối thứ Bảy không?”

“Không. Có chuyện gì vậy, Louis?”

Tất cả các thành viên khác xúm lại quanh tôi để lắng nghe xem vì sao tôi nói ra cái tên đó.

“Các cậu có muốn trợ diễn cho Backstreet Boys không?”

“Cái gì?!”

“Trong hai đêm.”

CHƯƠNG 5: TOAN TÍNH

Ông nói nghiêm túc chứ, Louis?” Tôi chớp lấy điện thoại của Shane, *Kian nhớ lại.*

“Hoàn toàn nghiêm túc!” ông ấy cười khà khà, ông ấy có thể thấy được sự phấn khích của tôi.

“Đừng đùa với chúng tôi...”

“Kian, tôi không giỡn, các cậu hãy nhảy lên tàu và đến đây ngay đi!”

Tôi không thể giải thích cho bạn rằng tôi đã hưng phấn đến mức nào. Tôi thường hay nói, “Tớ không

muôn tham gia Boyzone, t muôn được ở trong nhóm

Backstreet Boys tiếp theo”, bởi vì họ là một trong

những ban nhạc tôi lấy làm hình mẫu. Họ và Take

That là chủ yếu. Hai cậu kia cũng vậy.

Trước khi tôi cố gắng giải thích cho bạn hiểu tình

trạng choáng váng, phấn khích và bối rối mà tất cả

chúng tôi đã rơi vào lúc đó, hãy để tôi kể cho bạn

nghe một chuyện sáu tháng trước trên đường phố ở

thị trấn, tại một gian hàng chuẩn bị bán vé xem nhạc

hội của Backstreet Boys. Tôi và Shane đã xếp hàng từ

nửa đêm hôm trước để có thể mua được vé. 9 giờ sáng

cửa hàng mới mở cửa, nhưng chúng tôi đã có mặt từ 4

giờ để chắc chắn sẽ đến lượt mình.

Khi Louis gọi để thông báo về suất trợ diễn, *Mark*

k ể lại, tôi vừa ở McDonald với hai cô gái có tên Avril

và Gillian, và đang nói về chuyện phấn khích làm sao

khi tất cả chúng tôi sẽ được xem Backstreet Boys biểu

diễn vào cuối tuần này.

Khi đọc được những mẩu tin trên báo nói

“Backstreet Boys và trợ diễn”, *Shane nhớ lại*, chúng

tôi có cảm giác như mình vừa nhặt được tấm vé vàng

Willy Wonka, thật sung sướng. Tôi sẽ không bao giờ

quên giây phút trong quán rượu đêm đó, khi Louis

nói với chúng tôi rằng ông ấy mời chúng tôi tham dự

biểu diễn cùng Backstreet Boys - đó là một trong những giây phút đẹp nhất đời tôi. Gillian đang phục vụ bàn ở trên tầng và tất cả chúng tôi đã chạy ủa lên để báo tin cho cô ấy biết, rồi nhảy căng lên, vừa khóc, vừa cười, vừa la hét!

Sau khi bình tĩnh lại, tôi nhớ mình đã nghĩ, *Việc này sẽ diễn ra thế nào đây? Mình sẽ được gặp Back street Boys. Mình sẽ được bắt tay họ, k héo còn được nói chuyện với họ nữa. Thật khó tin. Mình k hông cần những tấm vé đã xếp hàng cả đêm để mua đó nữa>*

Tôi vừa rời trường cao đẳng nơi tôi đang theo học một khóa kinh doanh và nghiệp vụ kế toán. Tôi ghét nó. Toán và kế toán là hai môn duy nhất tôi đạt kết quả tốt, thường là điểm A. Tôi đã chuyển đến Limerick và nhớ nhà khăng khiếp. Vì không thích khóa học nên tôi đã bỏ dở và trở về quê làm thêm tại một công ty cung cấp dịch vụ xây dựng tên là Buckley's, chủ yếu là công việc bưng bê khuôn vác. Bố tôi quen với ông chủ, Stanley, và một trong những người bạn tốt nhất của tôi - Paul Keaveney cũng làm ở đó. Tôi thường ra đằng sau và hát các bài hát của Backstreet Boys, mọi người thường trêu chọc tôi vì điều đó. Giờ thì tôi sẽ trợ diễn cho họ.

Tôi có cảm giác như vừa trúng vé số. Tôi biết chúng tôi vẫn còn lâu mới chạm đến cánh cửa thành công - chúng tôi không ngốc - nhưng sự việc này đã xác nhận một điều rằng Louis Walsh sẽ tham gia giúp đỡ chúng tôi, và đối với chúng tôi, đó là một tấm vé số đủ lớn.

Chúng tôi đã tìm được cửa vào - không phải chỉ vì vị trí trợ diễn, mà vì có được Louis bên mình. Thậm chí ngay từ ngày đó, chúng tôi đã cảm nhận được điều gì đó sẽ đến với mình. Có quá nhiều việc diễn ra theo chiều hướng thuận lợi cho chúng tôi. Chúng tôi cảm giác thần chiến thắng đã mỉm cười với mình.

Thời gian đó, tôi đang làm việc cho một cửa hàng đồ jean trong vùng, *Kian nói*, nó có tên “Đồ nam EJ”.

Bạn có thể tưởng tượng được phản ứng của chủ cửa hàng, Eamonn Cunningham, khi tôi nói, “Tôi cần một số đồ cho cuối tuần này, chúng tôi sẽ trợ diễn cho Backstreet Boys!” Anh ta rất hồ hởi giúp đỡ và cho chúng tôi thoải mái thử đồ suốt cả buổi tối, Soimetti, Firetrap, áo khoác màu cam to kênh càng và quần jean trắng... đủ loại.

Chúng tôi có ba ngày để chuẩn bị cho buổi biểu diễn với Backstreet Boys.>

Ba ngày!

May mắn thay, chúng tôi có một số bài đã được tập dượt sẵn nên cũng không đến nỗi tệ như chúng tôi lo sợ.

Đến ngày diễn, chúng tôi được gặp Backstreet Boys, không ai trong chúng tôi giữ được bình tĩnh, chúng tôi hành xử như những *fan cuồng* thực sự - vui mừng cực độ khi được gặp họ. Chúng tôi xin họ kí vào album và cảm ơn vì họ đã cho chúng tôi được hát cùng - họ có thể từ chối chúng tôi, họ có thể mời các ban nhạc đã có hợp đồng thu âm khác đến biểu diễn như nhiều ngôi sao khác vẫn làm, nhưng họ không làm vậy.

Backstreet Boys có mặt vào thứ Sáu và chúng tôi đã chờ chờ ở đó từ trước, tất cả đều rất phấn khích. Tôi nhớ như in mình đã đứng ngoài cửa sổ, nhìn chằm chằm vào bên trong. Chúng tôi đứng đó, áp mặt vào cửa kính, còn Backstreet Boys ở bên trong đang chơi bóng chày. Chúng tôi không thể tin mình có thể nhìn thấy họ bằng mắt thật - họ nổi tiếng như thế đối với chúng tôi rồi đây.

Tại cái cửa sổ ấy, *Mark nhớ lại*, tôi đã nhìn vào trong, vừa gọi điện cho các bạn của mình vừa nói: “Tớ có thể nhìn thấy AJ, anh ấy có tới hai vệ sĩ cao tận 2m40 đi kèm, trông anh ấy thật nhỏ bé... ồ, giờ thì

tớ thấy cả Brian nữa!”

Chúng tôi đã là những kẻ hâm mộ cuồng nhiệt có cặp mắt cú vọ. Nhưng chỉ vài giờ sau, chúng tôi được nói chuyện với họ, ăn tối cùng họ. Thật kì quái - nhưng thật thích thú.

Cuối cùng đêm diễn cũng đã đến, *Shane nói*, đến lượt chúng tôi ra sân khấu để trình diễn trong khoảng thời gian ít ỏi đó. Có hơn 6.000 khán giả trong sân vận động. Cho đến ngày hôm đó, số khán giả nhiều nhất mà chúng tôi từng có là vài trăm người. Chúng tôi đã hát *Together Girl Forever*, *Everlasting Love*, hoàn tất với đoạn rap của Graham và *Pinball Wizard* của Who. Cảnh tượng lúc đó thật điên khùng, một sự kích lệ lớn. Đám đông gầm rú và la hét. Họ cuồng nhiệt vì chúng tôi là một ban nhạc Ai-len. Họ đã yêu màn trình diễn của chúng tôi. Tôi sẽ không bao giờ quên được khoảnh khắc đó.

Trong những đêm diễn đó, chúng tôi đã trọ tại khách sạn Mount Herbert. Sáu người chúng tôi chen chúc trong một phòng. Chúng tôi không có một xu dính túi; bố mẹ chúng tôi đã phải trả tiền thuê phòng. Khoảng cách giữa chúng tôi không đủ để nhét một hạt đậu.

Đêm đầu tiên là đêm Thánh Paddy, nên chúng tôi

uồng vài cốc bia. Mọi việc thuận lợi đến mức khó tin rằng đó là sự thật.

Rồi một trong các thành viên của Backstreet Boys nói, “Này Mark, chúng tôi sẽ đến câu lạc bộ đêm sau buổi diễn tối mai. Các cậu đi cùng nhé.” Và tôi nói, “Anh không giỡn chứ?”

Điều tiếp theo tôi biết, đó là chúng tôi đang ở trong câu lạc bộ đêm và nói chuyện cùng Howie, Kevin, bia cầm trên tay.

Kian nhớ rằng sự việc còn trở nên tốt đẹp hơn thế nữa: Đêm hôm đó ở buổi biểu diễn, Louis đã kéo tôi lại và nói, “Tôi muốn quản lí các cậu”.

Lúc đó chúng tôi không biết rằng Louis đã dùng đêm diễn ấy để thử tài chúng tôi, để xem ông ấy có muốn trở thành quản lí của chúng tôi hay không, ông ấy muốn và chúng tôi không thể tin vào tai mình.

Dù sao thì vẫn có điều kiện.

“Tôi nghĩ các cậu có gì đó đặc biệt, Kian ạ, nhưng tôi muốn các cậu bỏ anh chàng to con đi.>

Tôi nói, “Ông không thể loại Mark!”. Lúc đó Mark khá phát tướng - không phải nặng quá khổ, chỉ là hơi đồ con.

“Không, Mark rất tuyệt. Ý tôi là Derek.”

Derek cao 1m85 và vạm vỡ, một thân hình rắn chắc.

Cả nhân tôi thì nghĩ cậu ấy trông rất điển trai. Nhưng Louis vẫn không muốn có sáu thành viên trong một ban nhạc, và tệ hơn, ông ấy nghĩ Derek không phù hợp. Không có thỏa hiệp nào cả, bắt buộc phải là chỉ năm người.

Mặc dù chúng tôi đều đồng ý rằng có người có thể bị cắt để tiếp tục tiến về phía trước, nhưng vẫn thật khó khăn khi nó thực sự xảy ra. Hồi đó Shane là bạn thân nhất của Derek trong nhóm nên cậu ấy rất suy sụp.

Đó là một cú sốc lớn, *Mark đồng tình*. Mặc dù ban nhạc đang dần thích ứng để trở nên chuyên nghiệp, để trở thành một *ban nhạc thực thụ*, nhưng nó vẫn là một ban nhạc được lập nên bởi những người bạn thời thơ ấu. Nên đó là một tình huống khó khăn và kì quái.

Louis luôn là người thành thực đến nỗi tâm. Giờ thì tôi đã quen với chuyện đó, nhưng hồi ấy, cái cách mà ông ấy nói về tình huống của Derek có vẻ hơi tàn nhẫn đối với tôi. Tôi quen sống ở vùng quê gần Sligo, nơi mọi người đều rất thân thiện. Nếu bạn bước vào một cửa hàng tạp hóa và chủ cửa hàng nói chuyện cộc cằn, thay vì nghĩ *đồ k hốn*, bạn sẽ chỉ nghĩ *chắc là đêm qua ông ấy ngủ k hông đủ giấc*, ở đó hoàn toàn trong sáng. Nó không phải *Alice ở xứ*

sở thân tiên, nhưng mọi người đều chắt phác. Rồi

Louis Walsh tới và nói những câu như: “Cậu hơi béo đấy và cậu nên cắt tóc đi”, đã khiến tôi phật ý đôi chút. Tôi không được chuẩn bị cho kiểu cư xử này. Chưa ai dạy tôi cách ứng phó với những người nói chuyện kiểu đó.

Phải nói rằng không phải chỉ >Louis, nhìn chung đó là cách mà ngành công nghiệp thu âm hoạt động: rất thẳng thắn. Tôi đang nhảy cóc câu chuyện một chút, nhưng tôi nhớ có một cô lễ tân ở văn phòng hãng thu âm, cô ta rất béo. Tôi bước vào và cô ấy đang nói chuyện điện thoại, “Phải, Mark đang đi đến phòng tập thể hình...” và tôi đã muốn nói lại, “Cô mới đáng phải đến phòng tập thể hình.” Đó là lẽ tự nhiên của ngành công nghiệp này và giờ thì tôi hiểu rằng, cô ấy không phải lên truyền hình, không phải là thành viên của một nhóm nhạc nên cô không cần bận tâm, nhưng hồi đó, tôi rất hay chấp nhận.

Khi Louis nói ông ấy nghĩ Derek không phù hợp với ban nhạc, đó là một vấn đề lớn.

Tôi là người đã nói với Derek, *Shane k ể*. Tôi nghĩ mình nên là người nói với cậu ấy vì chúng tôi là bạn tốt. Tất cả các thành viên khác đều ở đó, ngồi xung quanh, và tôi đã nói, “Louis muốn ban nhạc chỉ có

năm thành viên và ông ấy nghĩ cậu không phù hợp với nhóm.”

Đó có lẽ là điều khó khăn nhất tôi phải làm trong đời mình. Thật khủng khiếp.

Hiển nhiên Derek đã rất bức tức (cũng dễ hiểu thôi) và hậm hực bước ra khỏi phòng.

Chúng tôi không nói chuyện với nhau hàng năm trời sau chuyện đó. Cậu ấy hẳn đã nghĩ chúng tôi không thể làm bạn của nhau được nữa. Chuyện càng tệ hơn khi Westlife trở nên nổi tiếng - điều đó hẳn khó khăn lắm đối với Derek. Nếu là tôi, tôi cũng sẽ ghét ban nhạc, ghét Westlife. Chắc cậu ấy cũng đã cảm thấy như vậy trong một thời gian dài. Tôi không trách cậu ấy.

Tôi hi vọng bây giờ cậu ấy không còn cảm thấy như vậy nữa. Thi thoảng tôi vẫn gặp và nói chuyện với cậu ấy. Chúng tôi đã ra ngoài cùng nhau vài lần. Nhưng trong suốt thời gian dài, không ai nói chuyện với ai. Đó là một quyết định khó khăn. Derek là một anh chàng tốt tính.

Tôi không nói gì nhiều khi Shane nói chuyện với Derek, *Mark tiếp lời*. Tôi nghĩ tôi đã đi theo và đặt tay lên vai cậu ấy lúc ở ngưỡng cửa. Tôi vẫn nói chuyện với cậu ấy kể từ sau lần đó và cố làm hòa hết

mức có thể. Nhưng chuyện giữa chúng tôi sẽ luôn luôn ngượng ngịu.

Shane: Khoảng hai tháng sau, tôi đã nghĩ mình sẽ là người bị *trảm* tiếp theo. Louis thu xếp cho chúng tôi buổi thử giọng với một người từ hãng Sony-BMG.

Chúng tôi lên Dublin và uống một vài cốc bia vào đêm trước đó cho bớt run. Thực ra, đó không hoàn toàn là sự thật. Chúng tôi đã đồng ý với nhau rằng sẽ không quá chén ở quán rượu, nhưng đó là đêm ăn chơi ở Sligo và bạn không muốn bỏ lỡ buổi tối thứ Sáu. Chúng tôi gặp gỡ một vài người và có một buổi tiệc lớn, nói tóm lại là, tôi đã say. Đêm trước buổi thử giọng và phải bắt chuyến tàu 8 giờ 30 sáng. Tôi đã nghĩ gì vậy chứ?

Chúng tôi lên tàu và gặp Louis ở buổi thử giọng.

Khi chúng tôi bước vào căn phòng ở khách sạn Westbury, một người đàn ông mặc chiếc quần dài đen cạp cao bước vào. Tôi không hề biết ông ta là ai.

“Xin chào, tôi là Simon Cowell. Rất vui được gặp các cậu.”

Mark : Tôi đã nghĩ, *Chúa ơi, ông ta thật điệu đà, và tự phụ*. Tôi không biết “A&R” có nghĩa là gì. Tôi đã nghĩ ông ta sở hữu Sony-BMG.

Tôi rất run, *Shane nhớ lại*, không phải vì Simon.

Lúc bây giờ ông ấy chưa nổi tiếng, ông ấy chỉ là một A&R thành công ở Sony. Ban nhạc lớn mà ông ấy phát hiện ra hồi đó là Five, nên chúng tôi biết sẽ rất tuyệt nếu được làm việc cùng ông ấy. Căn phòng nhỏ tí, chúng tôi gần như đứng sát cạnh ông ấy và Louis> Tôi đã biểu diễn rất tệ hại.

Các thành viên khác của nhóm đã làm rất tốt, nhưng tôi thì không.

Simon trông có vẻ không mấy ấn tượng, chỉ trao đổi vài câu với Louis, và Louis kéo chúng tôi sang một căn phòng khác.

Khi chúng tôi vừa ra khỏi phòng vừa nãy, Louis kéo tôi lại và gần như tát vào mặt tôi - không hẳn là tát hay đấm, chỉ là một biểu hiện quá khích đôi chút.

“Cái quái gì vừa diễn ra thế, Shane? Dở tệ. Simon không thích cậu chút nào.”

Louis rất bức mình với tôi. Tôi chưa từng thấy ông ấy như vậy bao giờ và tôi rất sốc. Ông ấy rất nhiệt huyết với ban nhạc, rất hăng hái với những gì đang làm, và ông không thể tin vào màn trình diễn nghèo nàn của tôi trước Simon Cowell.

“Tôi đã tin tưởng cậu vậy mà cậu khiến tôi thất vọng quá. Trông cậu thật khủng khiếp, chuyện gì đã xảy ra với cậu?”

“Tôi qua tôi có uống đôi chút và...”

“*Cái gì?*”

Ông ấy cứ thể trút cơn giận lên đầu tôi, còn tôi thì cứ thể đứng đó xin lỗi vì tôi biết ông ấy đúng.

Louis nói với chúng tôi rằng Simon chỉ thích Kian và Mark, còn đặc biệt không thích tôi. về sau tôi biết được rằng, khi Simon nói ông ấy không thích tôi, Louis đã bảo, “Tôi cậu ấy là một ngôi sao”. Và Simon đáp lại, “Hôm nay thì không, Louis ạ”.

Louis đã thuyết phục Simon rằng ông ấy sẽ tìm thành viên mới, sẽ làm việc với ban nhạc để cải tiến và nếu chịu quay trở lại một lần nữa, Simon sẽ thích.

“Được rồi, nhưng chỉ vì anh thôi đấy, Louis”,

Simon nói rồi bỏ đi.

Tương lai của tôi hiện ra chớp nhòa trước mắt. Tôi đã nghĩ, *Hết rồi, hết rồi. Louis sẽ tức giận và nói mình biến lên tàu mà về nhà.*

“Tôi biết cậu có thể trở thành ngôi sao”, Louis nói với tôi. “Tôi tin tưởng ở cậu rất nhiều, vậy nên hãy giải quyết cuộc sống riêng của cậu đi và đừng có quay trở lại đây trong bộ dạng thảm hại đó một lần nữa.”

Phản ứng của Louis nghe có vẻ gay gắt, nhưng nó đã đá vào mông cho tôi tỉnh lại. Tôi những tưởng

mình đã làm hỏng mọi chuyện, nhưng khi nghe Louis nói như vậy, tôi cảm thấy như đã được ném cho một cái phao cứu sinh.

Louis không có ý đề ban nhạc chìm xuống, *Kian giải thích*, nên ông ấy đã gửi chúng tôi lên London để thu âm một số ca khúc với nhà soạn nhạc đang nổi - Steve Mac. Louis nói người đàn ông này có thể sáng tác những ca khúc nhạc pop tuyệt đỉnh, nên chúng tôi rất phấn khởi.

Khi đến nơi, tất cả chúng tôi đều đã hát. Ông ấy lắng nghe từng người một cách cẩn thận và chúng tôi bắt đầu thu âm ba ca khúc, *Everyone Knows*, *The Good Thing* và *Forever* > tất cả đều là các sáng tác của Steve Mac/Wayne Hector. Mục đích chính là để chúng tôi có một số nguyên liệu tốt cho buổi thử giọng tiếp theo với các hãng đĩa.

Steve Mac là một người tài giỏi, bạn đơn giản là biết ông ấy sẽ giúp được bạn, *Shane nhớ lại*. Chúng tôi đã thu âm những ca khúc này tại một phòng thu âm nhỏ ở Sligo, nhưng nó chẳng là gì so với nơi này - phòng thu này trông như một con thuyền không gian khổng lồ.

Dĩ nhiên chúng tôi rất hồi hộp khi bước vào trong.

Chúng tôi mới chân ướt chân ráo trong nghề, tôi đã tự

hỏi, *Ông ấy sẽ nghĩ gì về chúng ta?* Dù sao thì cả ngành công nghiệp này đều đang bàn tán về ông ấy.

Tôi đã nghĩ ông ấy sẽ sớm nói với chúng tôi rằng,
Cái thứ này thật tệ hại.

Nhưng hóa ra, ông ấy đã khen ngợi chúng tôi rất nhiều. Thật tuyệt, ông ấy thích chúng tôi.

Đó là lần đầu tiên chúng tôi được nghe những lời khen từ một chuyên gia, trong một phòng thu ở đẳng cấp đó. Khỏi phải nói nó đã khiến chúng tôi tự tin hơn rất nhiều, về cá nhân tôi, nó đã vực tôi dậy hoàn toàn.

Rồi, BÙM, một cú sốc khác nữa lại đến, *Kian nói.*

Không lâu sau lần thử giọng thất bại ê chề trước

Simon Cowell, Louis nói với tôi, “Nghe này, Kian, tôi nghĩ Graham cũng không phù hợp với ban nhạc.”

“Chúa ơi, không.”

Louis giải thích lí do những băn khoăn của ông ấy, và tôi đã hỏi lại rằng liệu ông ấy có chắc không.

Louis nói ông ấy biết ngành âm nhạc muốn gì, và Graham không có thứ đó.

Tôi đã suy sụp, Graham là bạn nối khố của tôi, chúng tôi là những người anh em thân thiết. Tôi đã nói, “Ôi, làm ơn đừng làm vậy”. Nhưng rốt cuộc thì tôi có thể làm gì hơn đây?

Tôi đã cố gắng giữ Graham lại trong ban nhạc lâu hết sức có thể. Đó là một giai đoạn khó khăn đối với tôi. Chúng tôi thậm chí đã thực hiện một buổi biểu diễn ở Liên hoan Nghệ thuật Sligo, ghi hình và gửi cho Louis, nhằm chứng tỏ Graham đủ tài năng để ở lại trong nhóm. Buổi trình diễn đó diễn ra ở tòa nhà cộng đồng mà tôi hay biểu diễn, tôi nghĩ Graham đã làm rất tốt.

Tôi không biết Louis có xem cuốn băng đó không, nhưng ông ấy đã không thay đổi ý định và vẫn muốn Graham rời nhóm.

Graham biết hết mọi chuyện, cậu ấy hiểu những lời Louis nói, nhưng vẫn rất khó để chấp nhận.

Shane rất buồn khi phải nói với Derek, nên cậu ấy không muốn lại phải làm như vậy một lần nữa. Louis đồng ý sẽ là người báo tin, ông ấy gọi cho Graham vào một buổi tối, khi cậu ấy đang ở nhà tôi. Graham chạy lên tầng trên, vào phòng ngủ chật chội của em trai tôi để nghe điện. Louis đã rất cẩn thận trong lời thông báo. Ông ấy bảo Graham rằng, “Graham, tôi nghĩ cậu nên tự rút lui. Cậu không phù hợp với nhóm, tôi rất tiếc. Nhưng tôi vẫn muốn cậu trở thành quản lý tour diễn”.

Đó là một giải pháp phù hợp, và tôi rất mừng rằng

Graham vẫn có thể làm việc cùng nhóm. Tôi không biết chức danh quản lý tour diễn là gì, nhưng tôi rất mừng vì Graham vẫn ở cạnh chúng tôi.

Bạn cũng phải nhể phản ứng của Graham lúc đó.

Chúng tôi đã trợ diễn cho Backstreet Boys, được

Louis - một trong những quản lý âm nhạc lớn nhất thế giới - tham gia phát triển nhóm. Graham biết rất có khả năng ban nhạc sẽ trở nên thành công lớn một ngày

nào đó. Vậy mà, bất chấp những mất mát nếu điều đó xảy ra, khi Louis đề nghị làm quản lý tour diễn, Graham đã trả lời, “Tuyệt, tôi sẽ cân nhắc điều đó”. Một phản ứng tuyệt vời. Nếu là tôi, tôi đã trả treo lại, “Quên mẹ cái công việc quản lý tour của ông đi!” Nhưng Graham đã chín chắn hơn thế, cậu ấy đã chơi đẹp.

Vấn đề là, giờ thì chúng tôi lại chỉ có bốn thành viên: Michael, tôi, Mark và Shane.

Louis đã tính trước chúng tôi. Ông ấy muốn tổ chức thử giọng tìm thành viên thứ năm.

Tôi biết nói thế này nghe có vẻ bợ đỡ, nhưng vào lúc đó, chúng tôi sẽ làm bất cứ điều gì Louis Walsh bảo. Ông ấy là quản lý ban nhạc nổi tiếng nhất châu Âu, và ông ấy muốn làm việc cùng chúng tôi. Chúng tôi chỉ là những đứa trẻ, chúng tôi đã cảm nhận được sẽ có gì đó diễn ra, và đừng quên, tất cả chúng tôi

đều đã đồng ý rằng, chúng tôi sẽ tiếp tục dần bước, cho dù sự việc có thể trở nên khó khăn và có những mất mát. Vậy nên chúng tôi sẽ làm bất cứ điều gì.

Nhưng nói thật, tôi không nghĩ tôi sẽ chấp nhận mặc quần nịt bóng lên sân khấu đâu.

CHƯƠNG 6: BAN NHẠC TỰ ĐIỂM LỚN NHẤT THẾ GIỚI

Mặc dù vẫn còn trẻ khi rời Leeds United, *Nick y nhớ lại*, nhưng tôi đã quen với cuộc sống thoải mái.

Là người tự trọng, nên tôi không muốn ai nghĩ rằng tôi đã thất bại, đặc biệt là bố mẹ tôi. Nhưng tôi không biết phải làm gì tiếp theo. Kể từ khi còn là một đứa trẻ, ngoài bóng đá, tôi luôn muốn được trở thành cảnh sát, nhưng tôi không chắc phải bắt đầu từ đâu.

Tôi đã học lại một năm ở cao đẳng và bắt đầu chơi cho câu lạc bộ Shelbourne, một trong những câu lạc bộ lớn ở Ai-len (Người ta đọc những cái tit trên bảng tin “Shelbourne đã kí với con át chủ bài người Ai-len!” và tự hỏi, *Nó là thằng quái nào?*) Tôi đã bị quá tải - làm việc, học tập, huấn luyện. Không tốt chút nào.

Tôi quay trở về Ai-len với khoảng 10.000 bảng trong tài khoản. Dù thất vọng vì mọi chuyện đã không diễn ra như tôi mong đợi, nhưng ít nhất với số

tiền đó tôi cũng sẽ không phải vội vã lao đầu vào mục tiêu mới. Tôi kiếm được một công việc ở cửa hàng quần áo Alias Tim trong trung tâm Dublin, được trả 150 bảng mỗi tuần và nuôi ý tưởng mua một chiếc Suzuki Vitara Jeep có giá khoảng 10.000 bảng, nhưng cuối cùng lại bỏ ra 400 bảng mua bảo hiểm cho chiếc Seat Cordova của bố. Ông rất vui về chuyện đó, vì tôi có thể lái xe đưa ông tới các điểm biểu diễn và ông có thể uống đôi chút, còn tôi thì vui vì sau khi đưa ông tới tụ điểm biểu diễn vào lúc 7 giờ tối, tôi sẽ có được chiếc xe của riêng mình.

Tôi bắt đầu hát tại các quán bar karaoke trong thời gian hoàn thành các kì thi. Tôi đi làm ca muộn ở cửa hàng Alias Tom, về nhà ăn tối, thay đồ, rồi lờ các buổi tập huấn nên thay vào đó tôi tới quán karaoke. Sau một thời gian, tôi đủ tự tin để bắt đầu tham gia các cuộc thi hát karaoke; tôi trình diễn khá tốt, tôi vào tới bán kết vài lần, và một lần vào chung kết. Buồn cười là, tôi đã luôn hát các ca khúc của Take That và Boyzone. Hồi còn ở Leeds United, tôi thường xuyên bật Boyzone. Những bài hát như *Father and Son* đã khiến tôi thực sự nhớ nhà. Các cầu thủ trêu chọc và gọi tôi là Ronan. Bố của Georgina đã gặp Boyzone và kiếm được một đĩa nhạc có chữ kí của họ, chúng tôi

đã nghe nó suốt ngày. Đó đều là những bài hát tôi thích và nghe rất nhiều. Tôi không thực sự nghe Backstreet Boys. Không phải vì tôi không thích, mà vì tôi không biết nhiều về họ, và tôi thích ủng hộ các chàng trai Ai-len. Rất nhiều nam thanh niên khác cũng thích Boyzone nên chẳng có gì phải xấu hổ về điều đó.

Một hôm, tôi gọi cho bố và nói: “Nếu con mua dàn máy karaoke và một vài đĩa nhạc bằng số tiền còn lại của con từ Leeds, bố sẽ đi hát với con khi không phải biểu diễn ở hộp đêm chứ? Chúng ta sẽ thử đăng kí biểu diễn ở một số tụ điểm.”

Ông rất thích ý tưởng đó, và chúng tôi đã bắt đầu biểu diễn - tôi dẫn chương trình và hát hai bài, sau đó bố hát hai bài, rồi chúng tôi mời khán giả lên hát. Đột nhiên, tôi trở thành ca sĩ hộp đêm. Thậm chí tôi in cả danh thiếp. Chúng tôi lấy tên là *Father and Son Karaoke* - một ý tưởng thiên tài.

Tôi thực sự bắt đầu nghĩ đến việc theo con đường mà bố tôi đã đi. Tôi bắt đầu tìm kiếm thành viên cho ban nhạc riêng của mình và hi vọng có thể gây dựng sự nghiệp từ đó.

Một ngày bình thường của tôi bao gồm: chở bố đến nơi làm việc, đi học, rời trường khoảng giữa buổi

chiều và tiến thẳng đến các khu ngoại ô Bắc Dublin, nơi tôi gõ cửa hầu hết các quán rượu trong vùng. Tôi đến gặp quản lí, đưa cho họ danh thiếp của tôi, nói với họ rằng chúng tôi đã làm việc này hàng năm trời, nói chuyện phiếm về quãng thời gian tôi chơi cho Leeds, và sử dụng khiếu tấu hài để kiếm việc. Chúng tôi có được vài suất diễn ở các trường đại học nhờ bạn bè giúp đỡ, và cuối cùng cũng có đêm diễn thứ Sáu đầu tiên tại quán bar địa phương - Gibneys - ở Malahide thông qua một người bạn của tôi và Georgina ở trường.

Một hôm, Georgina gọi điện cho tôi và nói, “Dì của em vừa nghe được tin về buổi thử giọng cho một ban nhạc mới.”

Hóa ra có người đang thành lập một ban nhạc truyền thống Ai-len, chơi các nhạc cụ cũ và hát các bản dân ca Ai-len cổ điển. Tôi đã tìm hiểu hết thông tin và tất cả những gì họ yêu cầu là một tấm ảnh, một đoạn băng mẫu và chơi nhạc cụ nếu có thể.

Em gái của Georgina - nhà văn Cecelia Ahem - là *fan bự* của Take That, điều đó có nghĩa là tôi đã ngày càng nghe nhiều các ca khúc của nhóm này hơn. Tôi còn nhớ đã xem Take That biểu diễn trong chương trình *Top of the Pops*, và đó là lần đầu tiên tôi thừa

nhận với chính mình rằng tôi thích ý tưởng được ở trong một ban nhạc nam. Tôi ngồi đó và nghĩ, *Năm thanh niên, đi lưu diễn vòng quanh thế giới, k iếm hàng đồng tiền, gái theo k hấp nơi, họ chắc hẳn đang có quãng thời gian tuyệt vời.* Tôi thậm chí đã đến hiệu cắt tóc và bảo họ cắt cho tôi kiểu tóc như của Jason Orange

Vì thế sau một vài năm, tôi quyết định thử đi theo con đường ấy. Tôi không biết liệu đó có phải vì cuộc chơi của sự nổi tiếng, tiền bạc, hay thành công, hoặc cũng có thể tất cả những điều đó đã khiến tôi thêm khát. Nhưng vào thời điểm ấy, tôi thực sự yêu âm nhạc, cho dù tôi không có nhiều kinh nghiệm với nó.

Buồn cười là, tôi đã nhìn thấy trên tờ *Evening Herald* tấm ảnh của một ban nhạc mới - sáu chàng trai có tên gọi IOYOU. Tôi không nhận ra ai trong số họ và cũng không nghĩ nhiều đến nó. Trong đó nói rằng, Louis Walsh đã đề nghị họ một suất trợ diễn cho Backstreet Boys. Có vẻ như họ sẽ làm tốt. Tôi đã nghĩ, *Lũ k hôn may mắn.*

Quay trở lại thời điểm một tuần trước khi tôi tham gia buổi thử giọng cho ban nhạc truyền thống, khi đó tôi chưa có cuốn băng ghi âm giọng hát nên bố tôi đã đặt chiếc micrát karaoke của chúng tôi ra phòng

ngoài. Bố tôi, Georgina và cậu em Adam của tôi ngồi đó. Họ cứ cười tôi không ngớt khiến tôi rất cáu. Cứ được nửa bài là tôi phải ấn nút dừng và hát lại từ đầu. Cuối cùng thì bản thu âm cũng hoàn tất. Nó cũng khá thô sơ nhưng cũng tạm ổn. Bản thu bao gồm bài *Scorn Not his Simplicity* - một bài hát buồn về cậu bé bị mắc chứng Down, và bài *Father and Son* của Boyzone. Hồi trước, tôi đã trả 100 bảng để chụp ảnh cho một công ty quản lí người mẫu - họ không hề gọi lại cho tôi - nên tôi đã dùng những tấm ảnh đó cho buổi thử giọng này và gửi tất cả thông tin theo yêu cầu đi.

Và rồi một hôm, có người gọi đến nhà và mời tôi đi thử giọng. Cũng trong ngày hôm đó, mẹ tôi phải đi kiểm tra họng nên tôi hơi lo cho bà, tôi quyết định không nói cho ai biết về buổi thử giọng. Tôi lên tàu vào thành phố - mặc áo vét đen lấp lánh và thắt cà vạt xanh. Tôi thích ăn diện trong những dịp đặc biệt, và tôi nghiệm ra rằng, Boyzone luôn mặc sơ mi với cà vạt.

Có tới hàng trăm người đang xếp hàng chờ đến lượt - số gắn trên ngực - hết như những gì bạn thấy ở *X- Factor* ngày nay vậy. Số của tôi là 18. Một anh chàng tên Brian McFadden số 12. Cậu ta rất bảnh

bao, trông hao hao giống Nick Carter của Backstreet Boys và có vẻ nổi bật hơn số đang xếp hàng còn lại. Tôi đứng đó và nghĩ, *Chết tiệt, hẳn ta trông chẳng k hác gì thành viên của một ban nhạc thực thụ*. Thật kì quái vì tôi đã không nhớ mặt ai khác ngoài Brian trong cả căn phòng rộng lớn đó.

Brian đến gần tôi - vốn càng kì quái hơn vì tôi chưa hề gặp cậu ấy trước đó - rồi nói, “Cậu hát ở Swords Manor, đúng không?”

Brian lên hát trước cả cậu ấy thực sự giỏi, rất giỏi. Cậu ấy có ngoại hình, có sự tự tin. Tôi đã nghĩ, *Chúa ơi, cậu ấy giỏi thật. Mình sẽ k hông lấy làm phiền nếu được ở cùng ban nhạc với cậu ta*. Trước Brian, mấy người khác đã biểu diễn violin, piano và phá tan các ca khúc của The Corrs, nên Brian càng trở nên nổi bật hơn.

Khi đến lượt, tôi đứng dậy và sẵn sàng hát *Father and Son*. Đoạn nhạc dạo ban đầu đã được kéo dài gấp đôi; tôi đã hát bài hát này đến cả ngàn lần ở các quán karaoke bar, tôi thuộc nằm lòng nó, nhưng không hiểu sao tôi hát sai hoàn toàn. Tôi chưa đủ

kinh nghiệm để điều chỉnh đoạn mắc lỗi, nên tôi mặc
kệ nhạc nền, và cứ thế hát tiếp. Tôi có thể nhìn thấy
người đàn ông đứng cạnh bục giám khảo vẫy tay
ngang cổ họng ra hiệu cắt, nhưng tôi cứ tiếp tục hát.
Và ban giám khảo tiếp tục nghe.

Rồi họ cắt nhạc nền.

Tôi vẫn hát, *hát chạy*.

Họ vẫn nghe. Hầu hết.

Tôi biết đó là dấu hiệu tốt, vì một số tiết mục thử
giọng trước còn không kéo dài được cho đến hết
đoạn một trước khi giám khảo nói, “Cảm ơn cậu rất
nhiều. Người tiếp theo!”

Tôi nghe nói một trong các vị giám khảo là Louis
Walsh. Tôi đã nghe danh ông ấy, nhưng tôi không
biết ông ấy trông thế nào. Người muốn thành lập ban
nhạc truyền thống đã nhờ Louis giúp đỡ, vì Boyzone
là một cái tên lớn lúc bấy giờ. Louis đã tận dụng cơ
hội đó để tìm kiếm các tài năng mới nhằm hoàn thiện
Westlife.

Louis mời tôi đến buổi thử giọng sau khi loại
Graham ra khỏi nhóm, *Kian nói*. Tôi ngồi đó lắng
nghe mọi người hát, tay không rời cuốn sổ ghi chép
Filofax, tất cả được sắp xếp có trật tự, ghi lại những
người mà tôi thích. Ngay từ đầu Louis đã rất ưng

Nicky. Cậu ấy mặc vét, trông có vẻ sáng sủa và có thái độ rất tốt, ngoại hình thì ưa nhìn. Bạn có thể thấy cậu ấy biết mình muốn gì và trông có vẻ trưởng thành hơn so với những người khác.

Brian thì có vẻ hơi hoang dã - theo nghĩa tích cực.

Cậu ấy mặc chiếc quần jean rộng thùng thình và áo khoác tân thời, miệng nói không ngừng nghỉ với tốc độ 500 dặm một giờ. Cả hai anh chàng đều rất tuyệt vời.

Nicky nói tiếp, tôi đang bước lên cầu thang chuẩn bị ra về thì có người gọi lại, “Họ muốn cậu nán lại thêm chút nữa nếu cậu không phiền”.

Tôi được đưa tới một căn phòng khác của câu lạc bộ và Brian McFadden đã ngồi chờ sẵn ở đó. Anh bảo vệ đi tới và giải thích rằng Louis Walsh muốn nói chuyện với tôi. Tôi biết rằng cánh cửa đã mở với mình, đây chắc hẳn phải là một dấu hiệu tốt.

Tôi chưa từng gặp Louis trước đó. Ông ấy tiến lại phía tôi, nói rất nhanh khiến tôi phải cố hết sức để hiểu ông ấy nói gì.

“Chào Nicky, cậu khỏe không? Tên tôi là Louis Walsh, tôi đang thành lập một ban nhạc mới hát cho các hộp đêm và tôi rất vui được mời cậu tham gia.”

Tôi không muốn tham gia một ban nhạc biểu diễn

hộp đêm, nhưng bạn biết đây, đây là Louis Walsh, người đàn ông của Boyzone.

“Được thôi, tôi đồng ý.

Louis lại bắt đầu liên thoảng như một cái máy, tất cả những gì tôi có thể làm là nói, “Vâng” trong khi vẫn nghĩ, *Mình k hông muốn tham gia một ban nhạc hộp đêm. Chẳng ai biết mình đến đây. Có vẻ như có một đội quay phim ngoài k ia. Mình sẽ về nhà và thông báo với mọi người rằng mình đã k iếm được một chân trong nhóm nhạc hát tụ điểm.*

"... Vậy nên nếu cậu vui lòng ở lại thêm một chút, Nicky”, Louis vẫn tiếp tục nói, “chúng tôi muốn chụp vài kiểu ảnh trước khi cậu ra về”.

Nhiếp ảnh gia tiến lại gần và Louis nói chắc nịch, “Đây là Nicky Byrne và cậu ấy sẽ tham gia ban nhạc tụ điểm mới của tôi”, và ông ấy bỏ đi. Giống như một cơn lốc vừa tạt qua tòa nhà này.

Rồi Kian Egan tiến lại gần và giới thiệu.

Tôi chẳng biết cậu ấy là ai. Đây là lần đầu tiên tôi nhìn thấy cậu ấy.

“Chào, tôi là Kian Egan, tôi ở trong ban nhạc IOYOU. Louis sẽ quản lí chúng tôi và chúng tôi đang tìm một thành viên mới.”

“Đấy có phải là ban nhạc hộp đêm mà Louis đã

nhắc đến không?” Tôi hỏi.

“Không, cậu đùa hả, chúng tôi là nhóm nhạc pop mà.”

“À, nhóm nhạc *pop*. Chết tiệt, đó là cả một sự khác biệt lớn.”

“Louis rất thích cậu”, Kian nói, “chúng tôi sẽ tổ chức một số buổi thử giọng khác nữa và có một số người ông ấy khá ưng, nhưng cậu thì ông ấy thực sự thích. Cậu có kế hoạch gì cho ngày hôm nay chưa...>

Shane: Louis rút danh sách xuống còn khoảng 60 người và chúng tôi đã đến kiểm tra họ ở Dublin. Hết như *X-Factor* vậy - chúng tôi ngồi đó và từng người một sẽ đứng lên hát cho chúng tôi nghe.

Brian McFadden là người đầu tiên bước lên sân khấu, Nicky là người thứ hai.

Tất cả những người lên hát sau đó, chúng tôi lại đem ra so sánh với Brian và Nicky. Có một số người khá ưa nhìn và cũng có giọng hát tốt, nhưng không ai gây được ấn tượng như Brian và Nicky. Louis cho rằng tôi và Mark sẽ là giọng hát chính, vậy nên chúng tôi cần hai người cũng có thể hát, nhưng đồng thời có nhiều áp lực cho họ, bởi họ phải phù hợp với ngoại hình mà Louis mong muốn. Chúng tôi đã nói chuyện với một số người mà chúng tôi cảm thấy khá

ồn, nhưng rốt cuộc vẫn chỉ có Nicky và Brian là hơn cả.

Nick y k ể tiếp: Tôi và Brian rất tâm đầu ý hợp trong buổi thử giọng nên chúng tôi đã trao đổi số điện thoại cho nhau. Rồi cậu ấy gọi và chúng tôi hẹn gặp nhau. Vào đêm trước khi hát trước ban nhạc IOYOU, Brian và tôi đã đi hát karaoke ở một quán rượu trong vùng và cậu ấy thật tuyệt. Cậu ấy hát bài *Quit Playing Games* của Backstreet Boys và sau đó tôi hát mấy bài của Boyzone. Tôi cũng dự định sẽ hát nhạc Boyzone vào ngày hôm sau.

Trong buổi thử giọng, tất cả các chàng trai Sligo - Kian, Shane, Mark và Michael - nói với tôi, “Hãy lên tầng nào, chỉ có chúng ta với nhau thôi. Chúng ta sẽ cùng hát với nhau một vài bài”. Tôi đã nghĩ, *Làm ơn hãy là bài hát của làm ơn hãy là bài hát của Boyzone...*

Rồi Kian nói, “Chúng ta sẽ hát Backstreet Boys...”
Chết tiệt.

“Các cậu có biết *Quit Playing Games* chứ?”

Tạ ơn Chúa.

Tôi hát cùng với họ trước, sau đó đến lượt Brian.

Cậu ấy hát rất tốt.

Kian nói: Brian có mái tóc vàng hoe bông bênh,

đúng là cậu ấy trông rất giống Nick Carter. Chúng tôi không nghĩ đây là một sự tìm kiếm nho nhỏ, chúng tôi muốn bắt được con cá lớn. Tôi thích ngoại hình và sự truyền cảm của Brian, cậu ấy hát rất hay, nhưng tôi không chắc lắm về tính cách của cậu ấy - quá sôi nổi.

“Tớ không biết nữa”, tôi nói, “cậu ta có vẻ điên điên!”

Rất may, các thành viên còn lại đã thuyết phục tôi rằng cậu ấy có thể rất tuyệt, và họ đã đúng. Tôi ủng hộ Nicky - cậu ấy rất được, hát tốt, ngoại hình hoàn hảo, theo tôi cậu ấy là người đáng được chọn. Hai người bạn họ là những lựa chọn cuối cùng cho vị trí thành viên mới của nhóm, nhưng có một rắc rối:

Shane và Mark thích Brian; Louis và tôi thích Nicky.

Cả hai người bạn họ đều có ngoại hình ưa nhìn và Brian sẽ góp thêm giọng nam trầm cho chúng tôi, trong khi Nicky lại có nhạc điệu rất tốt. Chúng tôi không thể quyết định nên chọn ai, và Louis đột nhiên nói, “Vậy thì tại sao không chọn cả hai?”

Ó ai đó chỉ ra rằng như vậy thì chúng tôi lại quay trở về điểm xuất phát với sáu thành viên. “Trong trường hợp đó thì”, Louis nói, “chúng ta cứ nhận họ vào rồi sẽ biểu quyết chọn ra thành viên thứ năm sau.”

Tôi nói chuyện với Nicky, “Để có thể đưa ra quyết định, chúng tôi muốn cậu và Brian dọn tới Sligo sống một thời gian. Chúng ta sẽ cùng tập luyện, cùng chơi và tìm hiểu lẫn nhau. Sau đó chúng tôi sẽ bỏ phiếu chọn. Cậu thấy thế nào?”

Cậu ấy không hề biết chúng tôi một chút nào, và ở thời điểm đó, cậu ấy đã yêu Georgina được ba năm - họ rất gắn bó - thế nhưng cậu ấy không chút ngần ngại khi nói đồng ý, Brian cũng vậy.

Thật thú vị khi Louis cho chúng tôi được tự quyết định chọn thành viên mới. Tôi biết tại sao. Louis đã tạo dựng Boyzone từ đầu, ông tuyển lựa thành viên dựa trên một dự án được định trước, còn chúng tôi vốn đã là một ban nhạc, đã có sự gắn kết từ trước - chúng tôi là những người bạn thực sự. Louis thích điều đó. Ông ấy không muốn đây là ban nhạc của “ông ấy”, ông ấy muốn nó là của “chúng tôi”. Louis nghĩ đó là cách tốt nhất để tiến tới thành công.

Vậy là tôi về nhà nói với bố mẹ rằng tôi sẽ chuyển đến Sligo sống với một ban nhạc mà tôi chưa hề kí kết với họ, *Nicky k ể*. Tôi vẫn còn nhớ khuôn mặt của mẹ lúc đó. Tôi có thể cảm nhận được rằng mẹ đã nghĩ, *Con đang định làm gì vậy, con yêu?*

Tôi lên tàu với Brian. Hơi khó xử khi họ gửi tôi đến

sống ở nhà cha mẹ Michael, còn Brian ở với Shane.

Tôi nghe loáng thoáng rằng Louis rất muốn loại

Michael, nên tôi cảm thấy ngượng ngùng khi phải

sống cùng với cậu ấy, nếu điều đó là sự thật. Tôi nhớ

đã đứng ngoài phòng khách trong khi nói chuyện với

bố mẹ, giải thích về những cậu trai Dublin và tình

hình của ban nhạc. Rồi tôi nghe mẹ cậu ấy nói,

“Chúng hát hay chứ?” Bà đã linh cảm được điều gì

đó. Michael trả lời, “Có, họ rất giỏi.”

Buổi tối hôm đó, chúng tôi ra ngoài uống bia và tôi

nói với Shane về sự khó xử của tôi khi phải ở nhà

Michael. Shane rất thông cảm và đã tìm lí do để tôi có

thể ở cùng với cậu ấy.

Louis nói với tất cả các thành viên rằng, “Tôi sẽ

không đưa ra quyết định cắt thành viên còn lại, tôi đã

loại bỏ Derek và Graham rồi.” Mọi người có thể nghĩ

Louis là một quản lí âm nhạc máu lạnh, nhưng không

phải vậy. Vì mối quan hệ với mẹ của Shane ở

Kiltimagh nên tôi nghĩ ông ấy không nở nhần tâm

quá với họ. Đó là lí do tại sao ông ấy nói sẽ biểu

quyết để lựa chọn.

Ông ấy đã có quyết định của riêng mình, nhưng

cũng chỉ là 1 trong 5 phiếu. Louis trao cho ban nhạc

rất nhiều quyền lực, khiến tôi cảm thấy rất tuyệt, vì

tôi đã chẳng có chút tiếng nói nào khi còn chơi bóng đá.

Đồng thời, trong thời gian đó, Louis đã sắp xếp để đại diện một số hãng thu âm UK và các đơn vị khác bay đến gặp chúng tôi, *Kian nói*. Chúng tôi đã tập dượt trong nhiều tuần lễ và trở nên gắn bó với nhau. Chúng tôi đổi địa điểm, rồi Sligo đến sống với Brian và Nicky ở Dublin (Mark ở với dì của cậu ấy ở Black Rock).

Lần này Louis rất muốn có được hãng Virgin. Spice Girls đang hoành hành nền âm nhạc cùng với họ, và vào ngày chúng tôi biểu diễn thử cho họ, Billie Piper - một ca sĩ khác của Virgin - vừa đạt được vị trí số một trên bảng xếp hạng. Louis cực kì muốn được kí kết với>

Michael biết áp lực đang đè nặng lên cậu ấy, nên trong buổi thử giọng, cậu ấy đã kéo ghế lại gần hai cô gái ở Virgin và tỏ ra rất thân thiện, họ nói chuyện về Spice Girls và đủ thứ. Tôi nghĩ có lẽ cậu ấy đã hơi thái quá. Thật khó xử khi phải nhìn cảnh đó, nhưng công bằng mà nói, cậu ấy muốn gây được ấn tượng tốt, cậu ấy biết áp lực mình đang phải chịu.

Sau một hồi, Louis kéo Michael lại và sử dụng một trong những câu nói ưa thích nhất mọi thời đại của

ông ấy: “Michael, cậu đang cố gắng quá sức.”

Chúng tôi đã thực hiện một điệu nhảy, *Shane nói*, rồi biểu diễn *một* năm bài hát. Tôi nghĩ mình đã hát rất tốt.

Họ không thích chúng tôi.

Louis rất thất vọng.

Chúng tôi không thể tin được điều đó, vì chúng tôi rất tự tin vào khả năng và những gì chúng tôi đã thể hiện. Louis thực sự rất phiền lòng.

Mặc dù tôi nghe nói mình có nhiều hi vọng, *Nick y nhó lại*, và vị thế của Michael đang rất yếu, nhưng tôi vẫn cực kì lo lắng khi đến ngày phải biểu quyết chọn ra năm thành viên cuối cùng của ban nhạc.

Chúng tôi gặp nhau ở Red Box và đi vào căn phòng mà Louis đang đợi sẵn. Ông ấy thông báo rằng sẽ bỏ phiếu loại ra một trong số ba người.

“Ba người đó là Nicky, Michael và Brian”, ông ấy nói.

Chúng tôi ngồi quanh một chiếc bàn tròn, không khí khá căng thẳng. Tôi hình ung Kian, Mark và Shane chắc hẳn đang cảm thấy nhẹ nhõm, bởi ai cũng biết trước rằng họ sẽ an toàn.

Graham, cựu thành viên nhóm - người đã bị loại trước đây và giờ đang giữ chức quản lí lưu diễn - nói,

“Hiện tại thì số đông muốn giữ Brian ở lại trong ban nhạc”.

Tôi cũng đoán được sẽ là như vậy. Giờ chỉ còn lại tôi và Michael. Kể cả vậy, tôi vẫn cảm thấy bất an.

Michael cũng vậy - đầu cậu ấy đang cúi gục xuống.

Tôi lo lắng nhìn quanh, không biết phải nghĩ gì.

Shane đã nói trước với tôi rằng Louis có vấn đề với Michael, nhưng dù sao thì giây phút này cũng đã đến...

Louis nói, “Tôi sẽ để các cậu lựa chọn, tôi không muốn phải đưa ra quyết định.”

Michael không hề động đậy, đầu cậu ấy vẫn cúi gục.

Rồi Graham nói, “Chúng ta sẽ bỏ phiếu kín trong nhà vệ sinh...”, trong lúc cậu ấy đang nói, Louis nhìn tôi và giơ ngón cái lên chỉ vào tôi.

Tất cả mọi người bỏ phiếu rồi Graham, Chúa phù hộ cậu ấy, đã bước ra với một xấp giấy. Cậu ấy đứng ở bàn và nói: “Các thành viên của IOYOU là: Shane Filan, Kian Egan, Mark Feehily, Brian McFadden và Nicky Byrne.”

Michael phủ phục hoàn toàn. Hai vai rũ xuống - cậu ấy rất suy sụp. Điện thoại của cậu ấy vang lên, Michael cầm nó và ném dọc căn phòng rồi đứng dậy

bước ra ngoài. Một vài người tới chỗ cậu ấy và vỗ nhẹ vào lưng, an ủi cậu ấy. Nhưng Michael rất buồn bực và chẳng thề nghe ai nói gì.

Tôi lại gần và nói, “Nghe này, Michael, tớ biết tớ là người cuối cùng cậu muốn nghe vào lúc này, nhưng tớ đã trải qua tình huống tương tự khi bị đá khỏi Leeds, đó là một cú đau đớn. Ta chẳng thể làm gì hơn là vực mình dậy và bước tiếp.”

Cậu ấy chẳng thề đề ý đến tôi. Tôi không trách cậu ấy - đó là một tình huống khó khăn.

Bầu không khí trong căn phòng lúc đó thật bức bối. Mặc dù tôi rất mừng vì đã được chọn, nhưng tôi chẳng còn tâm trạng nào để nhảy cẫng lên reo mừng. Tôi bắt tay tất cả các thành viên khác và họ chúc mừng tôi. Rồi tôi bước ra về.

Khi vừa mở cửa, Louis đã đứng đó - miệng cười toe toét như một đứa trẻ - chìa điện thoại của ông ấy về phía tôi và nói, “Hãy gọi cho mẹ cậu đi, gọi đi!”

Đó là thời điểm cực kì khó khăn đối với Michael, *Shane nhớ lại*, nó cũng rất khó khăn đối với chúng tôi, nhưng tôi không thể tưởng tượng được cậu ấy đã buồn bực đến mức độ nào. Với cậu ấy, nó thật tàn nhẫn.

Vào thời gian đó, bạn thân nhất của Gillian –

Helena - đang hẹn hò với Michael, và họ đang đi nghỉ ở Mỹ hai tuần. Khi họ về, tôi và Michael đã ra sân bay đón họ. Thật khó xử, ngỡ ngàng. Nicky lái xe đưa chúng tôi đi, thật tội cho cậu ấy. Tôi đi gặp bạn gái - tôi ở trong ban nhạc; Michael đi gặp bạn gái - cậu ấy không ở trong ban nhạc. Thật khủng khiếp. Cậu ấy đã khóc, đã rất thất vọng, và tôi hoàn toàn hiểu điều đó.

Michael là một chàng trai ưa nhìn, cậu ấy rất trắng kiện, rất tốt, nhưng có lẽ trong sáu người thì cậu ấy có giọng yếu nhất. Chúng tôi biết điều đó và có lẽ Michael cũng biết điều đó. Tính cách cậu ấy thì rất tuyệt - cậu ấy là một người cừ khôi - nhưng chuyện này đã khiến cậu ấy xuống tinh thần rất nhiều. Thật tệ.

Sau này Michael trở thành cảnh sát ở Ai-len, *Nick y nói*, thật mỉa mai cho tôi. Tôi đã hoàn thành các kì kiểm tra ở trường và một số bài thi cho lực lượng cảnh sát Ai- len - Gardie - và đang đợi để được nhận huy hiệu khi chọn theo đuổi sự nghiệp âm nhạc với IOYOU. Mẹ tôi đã nhận được thư từ sở cảnh sát thông báo ngày kiểm tra sức khỏe và tập huấn. Bà viết lại cho họ rằng tôi đã “bận với việc khác”.

CHƯƠNG 7: SỨC MẠNH CỦA LOUIS WALSH

Louis bắt đầu gọi điện cho tôi để nói chuyện về ban nhạc. *Kian giải thích*, và tôi sẽ truyền đạt lại cho những thành viên khác. Tôi đỡ cho ông ấy khỏi phải gọi năm cuộc điện thoại giống nhau. Tôi luôn rất hồ hởi và nhiệt tình với việc đó. Tôi thích được đưa ra ý kiến của mình cho ông ấy tham khảo, và sau đó báo tin cho mọi người, bất kể đó là tin gì.

Tôi không bao giờ cãi lại ông ấy. Người nói chuyện điện thoại với tôi là Louis Walsh, bất kể ông ấy nói gì cũng là lời của Chúa, vì ông ấy là người đã tạo ra một ban nhạc lớn nhất Ai-len.

Louis Walsh là một điểm A+ trong âm nhạc, ông ấy biết mọi bài hát đã từng được viết. Người đàn ông đó là cuốn từ điển sống về âm nhạc.

Ngay sau khi Simon Cowell rời khỏi buổi thử giọng đầu tiên của chúng tôi. *Shane nhớ lại* - buổi diễn thử mà tôi đã say xỉn đêm trước đó và trình diễn thật tệ hại - Louis kéo tôi lại và nói. “Cậu hãy đi nhuộm tóc vàng cho lần gặp tiếp theo với Cowell.”

“Gì cơ?”

“Nhuộm tóc sang màu vàng để ông ấy không nhận ra cậu?”

“Ông nghiêm túc chứ?” Tôi hỏi lại.

“Dĩ nhiên. Shane. Simon phải thẩm định hàng trăm

người mỗi tuần. Ông ấy chỉ nhìn thấy cậu trong khoảng năm phút. Ông ấy sẽ không nhận ra cậu đâu.”

Louis nói nghiêm túc.

Để chuẩn bị cho buổi thử giọng thứ hai với Simon, chúng tôi có mic và nhạc nền của mình. *Mark nói.*

Chúng tôi thậm chí có cả người tạo mẫu riêng - một phụ nữ Dublin - người đã biến chúng tôi thành các nhân vật trong *Grand Theft Auto!* Vào thời điểm đó, chúng tôi không biết nên đi theo phong cách nào.

Tôi còn nhớ Louis đã nói ông ấy muốn chúng tôi trở thành phiên bản nam của All Saints.

Ngày biểu diễn cho Simon cũng đã đến. *Kian tiếp tục*, lần này với đủ *bộ sậu* của Westlife sau này:

Shane. Nicky, Brian, tôi và Mark. Buổi diễn thử diễn ra ở hộp đêm Pod nên ít nhất cũng lớn hơn một chút so với lần trước. Tóc Shane đã dài hơn và vàng hoe theo đúng kế hoạch ranh mãnh của Louis, cậu ấy đã đến một số nhà tắm nắng nên da hơi ngăm đen. Thề với Chúa, khi chúng tôi chuẩn bị bắt đầu, Simon chỉ vào Shane và quay sang hỏi Louis. “Anh chàng mới này là ai vậy?”

Louis lại chỗ chúng tôi, cười và im lặng, rồi nói với Shane. “Simon không hề nhận ra cậu. Ông ấy tưởng

cậu, Nicky và Brian là những thành viên mới... Và tôi không định nói cho ông ta biết.”

Chúng tôi đã tập luyện cực kì kĩ lưỡng và hoàn toàn sẵn sàng cho buổi diễn thử này.

Bài hát đầu tiên là *Everybody Knows*, một bản ballad mạnh mẽ. Chúng tôi bắt đầu và ngay lập tức đã ở trong trạng thái sung mãn nhất, phối âm với nhau rất tốt, chúng tôi đã làm hoàn hảo.

Chỉ 30 giây sau ca khúc đầu tiên chúng tôi để ý thấy Simon nhào người về phía Louis và thì thầm điều gì đó vào tai ông ấy.

Về sau, chúng tôi khám phá ra điều ông ấy nói.

“Louis, tôi sẽ kí với họ.”

Mặc dù Simon đã nói với Louis rằng ông ấy sẽ kí hợp đồng với chúng tôi chỉ sau 30 giây, *Shane nói*, chúng tôi vẫn tiếp tục và hát tất cả sáu bài - một số ca khúc của Boyzone, một số của Boyz II Men và Backstreet Boys. Chúng tôi vừa hát vừa nhìn Simon - người đang gật gù tán thưởng, hết như những gì bạn thấy ông ấy thường làm trên *X-Factor* vậy. Hãy nhớ, chúng tôi không biết ông ấy đã nói sẽ kí với chúng tôi, nên tôi cứ vừa nhìn vừa tủ. *Mình k hông cho là ông ấy nghĩ bọn mình thật tệ hại...*

Sau khi kết thúc, ông ấy đến và ngồi xuống với

chúng tôi.

“Tôi rất thích các cậu. Các cậu có ngoại hình, hòa âm tốt. Hơi khác lạ. Các cậu không như Bovzone, cũng không như Backstreet Boys, tôi thấy các cậu là một nhóm nhạc pop chú trọng giọng hát đích thực.”

Ông ấy thích sự phối hợp giữa giọng của tôi và Mark - giọng tôi là pop đặc trưng, nó có sự sắc cạnh, trong khi Mark có độ *phiêu* luyện láy R&B tuyệt vời mà bạn không trông đợi một anh chàng da trắng Ai-len sẽ có - và ông ấy cũng rất thích sự phối hợp giai điệu và âm sắc giữa Kian, Brian và Nicky.

Chúng tôi thích ý tưởng về một nhóm nhạc pop tập trung vào giọng hát, vì chúng tôi biết mình không giỏi trong khoản vũ đạo, nên chúng tôi không muốn phải nhảy vòng quanh thực hiện các động tác lắc lư hình thể. Chúng tôi thiên về giọng hát hơn và ông ấy đã nhìn chính xác được chúng tôi muốn gì. Ông ấy luôn nói ra những điều xác đáng.

Ông ấy bắt đầu nói về các nhạc sĩ và nhà sản xuất, và ông ấy muốn tìm cho chúng tôi, *Kian nói*, những người như Max Martin, Steve Mac, Wayne Hector, tất cả những nhạc sĩ lớn đã viết nên những bản *hit* lớn cho các ban nhạc lớn.

Ngay khi Simon ra về. Louis hớn hờ chạy lại.

“Ông ấy rất thích các cậu! Ông ấy muốn kí với các cậu. Tất cả các cậu đã làm rất tuyệt!” Louis rất phấn khởi. “Simon là người mà tôi đã muốn cho các cậu được kí, ông ấy sẽ là người đem đến những điều mà tôi muốn nó đến với các cậu.”

Chúng tôi hoàn toàn tin tưởng vào Louis.

Chúng tôi biết Simon Cowell là người thích hợp nhất để theo.

Lí do chính khiến tôi gắn bó với nhóm là vì có Louis đứng sau nâng đỡ, *Nick y nói*, chúng ta đều biết những gì ông ấy đã làm cho Boyzone. Tôi không nói rằng tôi sẽ không tham gia nếu không có Louis, nhưng tôi sẽ ít hứng thú và nhiều nghi ngại hơn. Khi có ông ấy giúp đỡ, mọi chuyện đều có cảm giác như sẽ thành hiện thực. Một điều về Louis mà mọi người không nhận ra là, ông ấy làm việc này vì ông ấy *yêu* nó - dĩ nhiên Louis không làm nó miễn phí, nhưng ông ấy cũng không làm nó vì tiền. Vậy nên khi Louis Simon là người thích hợp nhất, chúng tôi đã tin ông ấy.

Mark tiếp tục, không lâu sau đó, họ muốn chúng tôi đến phòng thu âm. Tôi biết Cowell rất thích giọng của tôi và Shane, nhưng bước tiếp theo là kiểm định xem liệu giọng chúng tôi khi thu có phối hợp tốt như

khi hát trực tiếp hay không - vì không phải lúc nào

cũng là như vậy, như Cowell rất hay nói trên

American Idol, bạn có thể không có “giọng thu âm”.

Vậy nên họ đã đưa tôi và Shane đến Thụy Điển để

làm một số bản thu thử. Họ chắc hẳn đã rất thích

những gì họ nghe, bởi vì hãng đĩa mà Simon Cowell

làm việc - Sony BMG - đã xác nhận rằng họ sẽ đề

nghị chúng tôi kí một hợp đồng thu âm khổng lồ với

năm album.

Kian: Trong khi các luật sư đang bận rộn lo thủ

tục, Louis đã làm hai điều kì công. Vì lúc này, nhà

chúng tôi vẫn ở Sligo và Dublin, nên chúng tôi phải

sống tạm ở nhiều nơi khác nhau - mỗi nơi chỉ một thời

gian ngắn - trong lúc chờ đợi. Chúng tôi không biết

rằng đó sẽ là cách sống của chúng tôi sau này. Lúc

đó chúng tôi chẳng có một xu dính túi, nên Louis đã

phải trả rất nhiều tiền cho việc chi tiêu của chúng tôi -

trong lúc chờ đợi.

Một hôm, Louis đưa cho chúng tôi mỗi người 500

bảng để đi mua quần áo dùng cho buổi chụp hình

quan trọng với *Evening Herald*. Lần đó thật vui, 500

bảng là một khoản tiền lớn. Ông ấy cũng thu xếp cho

chúng tôi được chụp ảnh cho Levis, sau khi hoàn tất,

mỗi người chúng tôi nhận được một cặp quần jean

mới. Báo chí đã bắt đầu nói về chúng tôi như một “Boyzone mới”, đó là khoảng thời gian hưng phấn. Louis liên tục *nói k héo* rằng ông ấy muốn Ronan Keating tham gia quản lí Westlife, *Shane nói*. Anh ấy và Louis rất gần gũi. Ronan đã đến xem chúng tôi luyện tập và rất thích chúng tôi. Tại sao chúng tôi không muốn Ronan tham gia chứ? Anh ấy là một ngôi sao lớn! Cuối cùng chúng tôi cũng có buổi họp với anh ấy. Anh ấy cho chúng tôi một số lời khuyên và thông báo rằng anh ấy sẽ là đồng quản lí của nhóm. Ronan nhận một nửa trách nhiệm của công việc quản lí. Điều này đã tạo nên một chấn động lớn xung quanh ban nhạc và khiến công chúng hồ hởi, xôn xao bàn tán, chúng tôi đã nhận được nhiều lợi ích từ việc đó.

Bạn phải kính nể Louis, *Nick y đồng ý*, đó là một tính toán công phu khi công bố Ronan là đồng quản lí nhóm. Dĩ nhiên Ronan đã không làm phần lớn công việc quản lí hằng ngày, anh ấy không có ý định đó, đó là việc của Louis. Nhưng cũng đủ để tác động lớn đến cộng đồng người hâm mộ của Boyzone>

Louis không ngại chơi chiêu bài “một Boyzone mới”. Ông ấy giải thích với chúng tôi rằng, khi Boyzone mới bắt đầu sự nghiệp, họ cũng phải *theo*

đuôi Take That đi khắp các buổi diễn ở Dublin. Họ phải đứng ngoài - tay cầm ảnh của nhóm mình - và đón đầu fan của Take That, trò chuyện với họ và quỳn rũ họ rồi nói với họ rằng mình là một ban nhạc mới. Vậy nên khi Boyzone đã thành công rực rỡ, chúng tôi lại làm điều tương tự với fan của Boyzone - đứng ngoài phát tờ rơi và đi dọc khắp các dãy fan đang đứng đợi cho đến khi cửa mở. Rất tình quái, Louis và Sony BMG đã in danh thiếp của chúng tôi với thông tin Ronan dưới chức danh đồng quản lí. Các cô gái dừng lại để nói chuyện, chúng tôi đưa cho họ danh thiếp của mình và nói rằng chúng tôi sẽ là ban nhạc lớn tiếp theo, sớm thôi, rồi chụp ảnh cùng với họ. Dĩ nhiên, vì họ thấy tên của Ronan trên đó nên sự việc đã dễ dàng hơn rất nhiều. Mua chuộc fan như vậy thật khó khăn, nhưng chúng tôi thích làm việc đó. Bất kể là làm điều gì, bạn cũng phải có hứng thú với nó, và chúng tôi đã thích làm việc này. Chúng tôi cố hết sức để có cơ hội thành công.

Để tôi kể cho bạn một chuyện cười trong những ngày đầu tiên đó. Lúc bấy giờ, chúng tôi đang trọ ở Castle Leslie, hạt Monaghan, và nghe đồn khách sạn này bị ma ám. Chúng tôi đã uống vài chén với nhau rồi quay về phòng ngủ. Trước đó, họ dẫn chúng tôi đi

tham quan một vòng khách sạn, họ nói có một số phòng bị ám nhiều hơn các phòng khác. Nói thật với bạn, chúng tôi đã sợ đến tè cả ra quần.

Trước khi Shane bước vào phòng, tôi đã lén vào trước và trốn trong chiếc hòm ở cuối chân giường của cậu ấy. Chắc hẳn tôi đã phải đợi khoảng 20 phút - tôi cứ liên tục mở nắp hòm và nghĩ, *Cậu ấy biến đi đằng quái nào rồi?* Rồi cuối cùng tay nắm cửa cũng kêu lên, Shane bước vào. Tôi nhìn he hé bên dưới nắp hòm thấy cậu ấy chỉ đang nhìn quanh căn phòng. Rõ ràng cậu ấy đang bồn chồn lo sợ đôi chút. Rồi tôi nhảy ra ngoài và hét “Aaaaarghhhhh!”

Shane ngã vật xuống sàn, sợ đến vãi cả ra quần rồi rượt đuổi tôi! Dĩ nhiên cậu ấy không làm gì tôi, cậu ấy chỉ rất tức giận.

Rồi cậu ấy nói một điều buồn cười nhất trên đời.

“Nicky, cậu là đồ khốn. Lỡ tở bị nhồi máu cơ tim thì sao?!”

Câu nói đó khiến tôi cười càng to hơn. Tôi són cả ra quần - cậu ấy mới 19 tuổi mà đã sợ bị nhồi máu cơ tim!

Phải, *Shane đồng tình*, tôi tức đến bốc khói. Tôi muốn bóp cổ cậu ấy đến chết tại đó. Tôi đã nói (xin lỗi các bạn): Đồ khốn kiếp!

Trước khi Louis tiến hành chiêu bài thứ hai ở trên, chúng tôi đã đổi tên nhóm, *Kian tiếp tục*. Simon nghĩ IOYOU không thích hợp. “Thành thực mà nói, tôi nghĩ cái tên đó thật khủng khiếp!” Ông ấy nói, rồi đề nghị chúng tôi lấy tên Westside vì cả năm chúng tôi đều đến từ phía Tây Ai-len.

Sau đó Louis nói rằng chúng tôi sẽ được đi lưu diễn cùng Boyzone. Chúng tôi đã rất phấn khởi.

Rất phấn khởi, chúng tôi sướng đến chết! *Shane nói*. Ừ thì không hẳn đến chết, nhưng trên đường đến sân diễn Belfast của họ, tôi đã nghĩ tim mình ngừng đập đến nơi. Bố của Mark - Ollie - đã lái xe đưa chúng tôi từ Sligo lên (tôi, Mark và Kian) và có một số đoạn đường tuyết đóng băng khá trơn. Con đường đen xì với băng tuyết - thật sợ. Quãng đường từ Sligo đến Belfast không tốt cho lắm - rất hẹp và gió rít dữ dội. Ollie đã chẳng thể làm gì hơn ngoài việc để xe trượt trên băng. Ban đầu chúng tôi cười rộ vì chiếc xe *tự lái*. Rồi ở một số đoạn cua trơn láng mà phía bên kia là con dốc dựng đứng cao chừng 100 feet. Lúc đó thì hết cười. Tôi thực sự đã nghĩ đời mình sắp đến hồi kết. Tôi còn nhớ đã hét lên trong đầu. *Aaahhh! Mình sẽ không được biểu diễn cùng Boyzone nữa rồi!*

Aaahhh!

Chúng tôi đi với tốc độ 15 dặm một giờ và tôi nghĩ mình sắp chết khoảng 25 lần. Mất khoảng sáu tiếng đồng hồ để đến được đó - sáu tiếng dài nhất đời tôi.

Đi tour với Boyzone tại các sân vận động lớn quả là vui phát điên lên được, *Mark nhớ lại*. Mặc dù không phải lúc nào cũng chật cứng chỗ ngồi, nhưng vẫn rất tuyệt vời. Chúng tôi tham gia một vài show với Boyzone ở châu Âu, một vài ở UK và cả *Smash Hits* tour nữa.

Đó là lúc chúng tôi bắt đầu chìm trong các sô diễn và tôi không thể về thăm nhà ở Sligo thường xuyên được. Tôi nhớ đã hỏi một trong các cô gái của B*Witched rằng lần cuối cùng họ về thăm nhà là khi nào, và cô ấy trả lời. “Hai tháng trước”. Đó là một sự thật tàn nhẫn với tôi. Mặc dù lo lắng về chuyện đó, nhưng tôi vẫn đang có một thời kì tuyệt đẹp.

Chúng tôi đi lưu diễn với Boyzone mà chưa có hợp đồng thu âm. *Kian nói*. Trước khi kịp nhận thức được, chúng tôi đã có mặt trong chương trình ti vi tối thứ Bảy *CD: UK* - vẫn không có hợp đồng thu âm. Tiếp theo, chúng tôi được chơi trong *Smash Hits Roadshow*, mà sau đó giúp chúng tôi đoạt giải *Smash Hits* cho Nhóm nhạc lưu diễn mới xuất sắc nhất sức mạnh của Louis Walsh là đây.

Mark : Tôi còn nhớ một sự kiện khiến tôi biết Louis nghiêm túc như thế nào về việc ban nhạc phải hoàn toàn chuyên nghiệp. Chúng tôi đang thực hiện một chương trình ti vi ở Ai-len và có một ban nhạc Ai-len khác đang ở trong phòng nghỉ giải lao trước đó, họ hơi ồn ào và say xỉn. Không hẳn là quá mức nhưng cũng đủ say. Louis đứng cạnh chúng tôi và nói, “Nếu tôi bắt gặp các cậu trong tình trạng thế này, tôi sẽ bỏ đi ngay lập tức. Nếu các cậu ngồi trong phòng đợi đến giờ lên ti vi mà uống rượu thế này, dù chỉ một lần, tôi sẽ chấm dứt làm việc với các cậu.”

Kí kết hợp đồng thu âm là một việc thực sự tuyệt vời, *Nick y hời hợt*. Đó là màn đầu tiên của tháng Mười Một năm 1998, trong khi chúng tôi vẫn đang đi lưu diễn với Boyzone. Hầu hết các thành viên khác chưa từng đến London bao giờ; tôi thì có nhiều kinh nghiệm hơn - tôi đã từng đến Mỹ, Canada, và nhiều nơi khác ở châu Âu cùng với gia đình, trong thời gian thi đấu các giải bóng đá.

Louis sẽ đi đến hàng đĩa một mình, vậy nên năm chúng tôi lên máy bay đến gặp ông ấy tại đó. Sau khi rời sân bay đến khu phố lớn tập trung các tòa nhà văn phòng, nơi hãng đĩa đặt trụ sở. Chúng tôi như những đứa trẻ ngu ngơ đứng ngoài, sẵn sàng bước

vào. Ngẫm lại, cuộc đời của chúng tôi đã thay đổi ngay khi chúng tôi bước qua cánh cửa đó - trước cả khi chúng tôi kịp nhận ra.

Chúng tôi đi vào một phòng họp lớn - nơi là văn phòng của Simon Cowell hiện nay - đó là một phòng hội nghị khổng lồ. Sonny Takhar đã có mặt ở đó, ông ấy là cánh tay phải của Simon và cũng là người đã giúp đỡ cho sự nghiệp của chúng tôi rất nhiều.

Chúng tôi biết đó là một hợp đồng thu âm lớn - chúng tôi kí kết cho năm album trị giá hàng triệu bảng, nên chúng tôi đã nghĩ sau khi kí hợp đồng này mình sẽ trở thành triệu phú. Dĩ nhiên số tiền đó sẽ phải chia nhỏ ra để chi trả cho các khoản cực kì đắt đỏ như ăn nghỉ, quần áo, xe cộ, quay video, thu âm và nhiều khoản khác. Giờ nghĩ lại thật buồn cười, chúng tôi đều đã nghĩ đến chuyện mình sẽ đủ sức mua xe loại nào. Không quá ảo tưởng, tôi chỉ nghĩ đến chiếc Toyota MR2, khoảng 15 nghìn bảng - cũng không quá lỗ bịch. Đó là cách nghĩ của bạn ở độ tuổi đó.

Kí hợp đồng thu âm là tất cả những gì tôi đã mơ đến, *Kian nói*. Thực vậy, đó là ước mơ cả đời tôi, và giờ thì, chúng tôi đang chuẩn bị kí hợp đồng, chuẩn bị thu album, ra đĩa đơn, du lịch vòng quanh thế giới

cùng nhóm để sản xuất âm nhạc.

Đó thực sự là một giấc mơ, *Shane tiếp lời*. Cả cuộc đời, tôi đã mơ về giây phút này. Đó là một trong những mục tiêu lớn của đời tôi, và tôi không nghĩ nó sẽ trở thành hiện thực. Tôi biết tôi muốn kết hôn và trở thành một ông bố, nhưng tôi chưa bao giờ nghĩ tôi sẽ nhận được một hợp đồng thu âm khổng lồ. Đó là một thành tựu tuyệt vời của ban nhạc.

Tôi không bao giờ có thể quên được sự hưng phấn trong giây phút ngồi tại văn phòng đó, những ý nghĩ cứ không ngừng vo ve trong đầu tôi: *Chúng ta sẽ trở thành những ngôi sao nhạc pop! Chúng ta sẽ có một đĩa đơn gây sốt!* Rồi suy nghĩ của một thằng bé mới lớn hiện ra, *Có thể mình sẽ trở thành triệu phú!* Rồi đến lượt ý nghĩ quan trọng nhất. *Mình sẽ đi mua một chiếc ô tô!*

Kí hợp đồng thu âm là một quyết định lớn đối với tôi, *Mark nói*. Tôi vẫn nhớ như in giây phút tôi đặt chiếc bút vào chỗ phải kí. Tôi vẫn nhìn thấy cây bút đó chuyển động từ từ như được quay chậm trong lúc tôi kí tên mình.

Vào đúng giây phút đó, hàng nghìn ý nghĩ chạy loạn lên trong tôi. Lẽ tự nhiên, tôi đã rất phấn khởi về bản hợp đồng, nhưng tôi cũng rất lo lắng về những

xáo trộn nó sẽ đem lại cho cuộc sống của tôi ở Sligo.

Tôi rất sợ nó sẽ làm thay đổi mọi thứ.

Dĩ nhiên, nó đã làm thay đổi mọi thứ trước cả khi chúng tôi kịp nhận ra.

Trong tiềm thức, tôi chắc hẳn đã nhận thức được điều này, và đó là lí do vì sao việc kí kết ấy lại là chuyện lớn như vậy đối với tôi. Một thằng nhóc nhà quê 18 tuổi bay vào căn phòng công sở khổng lồ giữa London, vây quanh bởi các tên tuổi lớn trong ngành, làm việc cho công ty quốc tế, ngồi cùng với các kế toán viên, luật sư, quản lí... nó thật điên khùng.

Tôi nghĩ, ở một góc nào đó trong tâm trí tôi, tôi đã chuẩn bị để đi học đại học như nhiều đứa trẻ khác ở Sligo đã làm, rồi đột nhiên tôi lại ngồi đây chuẩn bị kí một hợp đồng hàng triệu bảng Anh với những trách nhiệm nặng nề đi kèm. Có thể đối với một đứa trẻ được nuôi nấng ở Camden thì đây chỉ là một quyết định dễ như ăn kẹo, nhưng đối với tôi, hợp đồng này là cả một việc hệ trọng. Phấn khởi, vui mừng, sợ hãi và thoái chí - tất cả đến cùng một lúc. Tôi chỉ đang nói sự thật.

Trong lúc tôi kí, âm thanh của phố phường ngoài kia nghe xa xôi như vùng quê Sligo thân thương của tôi. Tôi có thể cảm nhận được khoảng cách xa xăm đó

trong l ngôi ở căn phòng này, viết tên mình lên từng tờ của bản hợp đồng.

Ngay giây phút đó, ở nơi đó, tôi đã dựng hàng rào chắn lên. *Việc này sẽ k hông làm thay đổi con người mình, việc này sẽ k hông làm thay đổi cuộc đời mình.*

Tôi không ngừng tự nhủ với bản thân như vậy. Việc khẳng định như vậy vào giây phút ấy là rất quan trọng, bởi nó nhắc nhở cho chính tôi một lần nữa. Tôi chưa từng đi du lịch nhiều như Nicky, tôi không có sự tự tin như Shane và Brian, tôi không muốn rời bỏ Sligo nhiều như Kian. Nhưng rốt cuộc, đam mê được hát vẫn mạnh mẽ hơn ước nguyện về một cuộc sống không bị thay đổi của tôi. Vậy nên tôi đã kí.

Nhưng tôi vẫn không ngừng nói với bản thân rằng nó sẽ không làm thay đổi gì cả.

Còn gì có thể sai lầm hơn?

“Khía cạnh kinh doanh của bản hợp đồng bắt đầu tác động đến chúng tôi ngay lập tức.” *Nick y nói.*

Chúng tôi phải thành lập một công ty, phải thuê kế toán - Alan McEvoy - và thuê luật sư, tuyển quản lí lưu diễn. Họ giải thích rằng, công ty đó - Blue Net - nên sở hữu thương hiệu của nhóm để trong trường hợp có thành viên nào rời nhóm thì ban nhạc vẫn có thể tiếp tục biểu diễn mà không gặp phải vấn đề pháp

lí nào. Chúng tôi đồng ý ngay lập tức - nó nghe có vẻ hợp lí, và ngoài ra, có ai muốn rời bỏ Westlife chứ? Ngay sau khi kí hợp đồng, chúng tôi nói chuyện với Louis và ông ấy bảo, “Được rồi, giờ thì các cậu tới phòng thu luôn đi.”

Trò chơi bắt đầu.

PHẦN II

CHƯƠNG 8: SỰ KHỞI ĐẦU

Từ lúc nhận được điện thoại của Louis ở quán rượu và biết rằng chúng tôi sẽ được trợ diễn cho Backstreet Boys, *Shane nhớ lại*, cho đến khi đĩa đơn đầu tiên được phát hành vào tháng Tư năm 1999, chỉ vỏn vẹn 13 tháng. Mọi việc diễn ra nhanh một cách khủng khiếp. Và sẽ còn nhanh hơn nữa...

Trước khi kịp trấn tĩnh lại, *Nick y nói*, chúng tôi đã thấy mình đang ngồi trên máy bay đến Thụy Điển để ghi âm. Tht nhanh. Tôi có cảm giác như trước khi mực trên hợp đồng kịp khô, guồng quay cuộc sống của chúng tôi đã được tăng tốc hết cỡ.

Còn một lần đổi tên nữa: chúng tôi khám phá ra rằng có một số nhóm nhạc ngoại quốc đã sử dụng cái tên Westside, nên chúng tôi phải thay đổi một lần nữa, và cái tên Westlife được đưa ra. Hoặc là nó, hoặc là West High - tôi thích cái tên này, nhưng các thành

viên khác đã chọn Westlife.

Chúng tôi đặt chân đến phòng thu Cheiron, tất cả đều rất hứng khởi. Mọi ban nhạc pop lớn của Mỹ đều đã từng thu âm ở đây. Backstreet Boys cũng vừa ở đây một tuần trước khi chúng tôi đến. Người hâm mộ thường vây kín khu vực lễ tân và lối vào của phòng thu mong gặp thần tượng của họ. Khi chúng tôi đi ra, họ hỏi, “Các anh là ai?” Thay vì cười rộ lên hoặc phật ý, chúng tôi đã giới thiệu bản thân và nói với họ rằng chúng tôi là Westlife, rằng chúng tôi sẽ sớm trở thành một ban nhạc lớn. Đó là cách mà chúng tôi xây dựng lượng người hâm mộ của mình.

Ngoài việc đó, tôi nhớ những buổi thu âm cho album đầu tiên chỉ đầy những việc tệ hại. Thời tiết ở Stockholm lạnh đến rụng rời tay chân, cực kì khốc liệt, tôi đã ôm lên ôm xuống và phải bay về nhà.

Đĩa đơn đầu tiên của chúng tôi, *Swear It Again*, ra mắt vào cuối tháng Tư năm 1999. Tôi nhớ trước đó, Shane đã quay về nhà nơi tất cả chúng tôi đang sống ở Dublin và hồ hởi bật bản *demo* cho chúng tôi nghe. Đó là một phiên bản thô của *Swear It Again* được hát bởi một ca sĩ phòng thu mẫu. Tôi nghĩ có lẽ đó là người đồng sáng tác với Mac - Wayne Hector. Tôi nhớ chính xác mình đã nghĩ, “Ồ, đây là một bài hát

tuyệt vời. Đoạn điệp k húc tốt, giai điệu hay. Đây chính là thứ mà bọn mình muốn được thu âm.”

Kian: Chúng tôi bắt đầu quay video cho *Swear It Again* và Cowell đã ghét nó, ông ấy đập nó thành nhiều mảnh. Ông ấy đã tốn 150.000 bảng cho nó và cứ thế ném cuộn băng vào sọt rác. Chúng tôi quay lại video mới và thực hiện năm, sáu bộ ảnh với năm, sáu nhà tạo mẫu khác nhau. Tiền bạc hoàn toàn không phải là vấn đề đối với Simon và hãng đĩa.

Trong thời gian đó, Simon và Louis đã thu xếp để chúng tôi xuất hiện trên trang bìa tất cả các tạp chí trước cả khi chúng tôi ra mắt đĩa đơn. Chúng tôi là ban nhạc chưa từng ra mắt đĩa đơn đầu tiên được có mặt trên bìa của *Smash Hits*.

Cho đến ngày phát hành đĩa đơn, *Shane nhớ lại*, chúng tôi nhận được rất tốt từ phía hãng thu âm. Các kênh radio thích nó, các cửa hàng đĩa đặt hàng với số lượng lớn... Mọi việc đều có vẻ rất thuận lợi, nhưng nói thật, chúng tôi chưa từng trải qua những điều này bao giờ, nên chúng tôi không thực sự biết nó có nghĩa là gì.

Tuần ra mắt đĩa đơn đến gần, họ không ngừng nói.

“Đây sẽ là một bài *hit*. ” Họ nói với chúng tôi rằng, tất cả các dấu hiệu đều khả quan cho vị trí Top 10. Top

10! Chúng tôi đã nghĩ điều này thật tuyệt vời. Chúng tôi không mong gì hơn là vị trí số 10.

Rồi tuần phát hành đĩa đơn cũng đến, tất cả chúng tôi đang ngồi trong phòng thu của Peter Waterman tiếp tục làm việc cho album ra mắt.

Chuông điện thoại reo, đó là Louis với tin tức cập nhật.

“Các cậu đang ở vị trí số 1.”

Thật không thể tưởng tượng nổi. Chúng tôi không tin vào tai của mình. Chúng tôi không ngừng nhảy cẫng lên, ôm chầm lấy nhau, hò hét, hoàn toàn hạnh phúc. Peter Waterman đi xuống với một chai champagne trên tay. Thật điên rồ. Khi chúng tôi nghe tin chính thức từ bảng xếp hạng và đúng là chúng tôi đang ở vị trí số 1 - tôi biết điều này nghe có vẻ ngớ ngẩn, nhưng tôi đã nhìn ra cửa sổ và chỉ tay vào mọi con phố trong tầm mắt và hét lên, “Chúng tôi là số 1, số 1, số 1!”

Chưa dừng ở đó. *Swear It Again* tiếp tục trụ ở vị trí số 1 trong tuần tiếp theo.

Chúng tôi được biểu diễn ở *Top of the Pops* hai tuần liên tiếp, thật tuyệt vời, giấc mơ đã trở thành hiện thực. Đó là một câu chuyện cổ tích. Tôi không muốn nói những điều nghe có vẻ sáo rỗng, nhưng đó

quả thực là những việc chỉ có trong giấc mơ.

Chỉ trong vòng 12 tháng, cuộc sống của chúng tôi đã hoàn toàn đảo lộn. Chúng tôi muốn trở thành một ban nhạc nổi tiếng, chúng tôi muốn có được một hợp đồng thu âm, chúng tôi muốn trở thành số 1, và giờ thì tất cả điều đó đã diễn ra. Đã diễn ra *rất nhanh*. Từ một ban nhạc sáu thành viên xuống còn năm, gặp gỡ Simon, kí hợp đồng thu âm, chính thức lấy tên Westlife, ghi âm đĩa đơn và đoạt vị trí số 1, chỉ một năm và hai tuần - quá nhanh.

Không thể tin nổi.

Đĩa đơn ấy không dừng lại ở đó - nó đã giành ngôi vị quán quân bảng xếp hạng ở nhiều nước và bán ra trên toàn thế giới.

Đột nhiên, tất cả mọi người đều nói về Westlife.

Kể từ giây phút đó, mọi thứ đều quay cuồng, *Kian nói*. Chúng tôi đến Tenerife một tuần sau đó để quay video cho đĩa đơn thứ hai, *If I Let You Go*, và trở lại để ra mắt, rồi nó cũng giành được vị trí số 1. Rồi chúng tôi đến Mexico để quay video cho đĩa đơn khác nữa.

Trong suốt quá trình này, chúng tôi xuất hiện trên nhiều chương trình ti vi, quảng cáo trong và ngoài châu Âu, cả Viễn Đông nữa. Chúng tôi bay tới bay lui mọi nơi trên thế giới, cứ đi và đi mãi.

Đĩa đơn mở màn đó bắt đầu cho một chuỗi các đĩa đơn phá kỉ lục các bảng xếp hạng. Nó kéo dài từ tháng Tư năm 1999 đến tháng 11 năm 2000 khi đĩa đơn thứ bảy của chúng tôi, *My Love*, lại đứng đầu bảng xếp hạng. Chỉ đến đĩa đơn thứ tám, *What Makes a Man* và một số nhân vật ti vi trẻ con, chúng tôi mới để hụt mất vị trí quán quân. Nhưng chúng ta sẽ nói về nó sau.

Đó là sự huyền ảo âm ỉ tốt cùng. Sau khi đĩa đơn thứ hai tiến thẳng đến vị trí số 1, tiếp đến là một trong những ca khúc lớn nhất trong suốt sự nghiệp của Westlife: *Flying without Wings*. Có một câu chuyện đằng sau ca khúc bụi này.

Chúng tôi luôn có mối quan hệ tốt với Simon Cowell, *Nick y giải thích*. Hồi đó, trước khi xuất hiện *X Factor* và *American Idol*, trước khi ông ấy trở thành một người nổi tiếng, ông ấy là A&R của một hãng đĩa, làm việc từ 9 giờ sáng đến 5 giờ chiều (và thêm một số tiếng đồng hồ sau đó nữa). Vào thời điểm đó, khi ông ấy đã trở nên thân thiết, chẳng ai đụng đến ông ấy cả. Ông ấy gọi điện bất thành linh và nói. “Nicky, tôi không thích bộ cánh cậu mặc trên GMTV hôm nay chút nào, nói lại với các cậu kia nữa.” Ông ấy cũng gọi cho các thành viên khác và nói

những câu như, “Trông cậu mệt mỏi quá, cậu đang béo lên, cậu có vẻ không chút hứng thú gì”. Nghe có vẻ tiêu cực, nhưng những điều ông ấy nói rất thông minh, khiến bạn cảm thấy đặc biệt, vì ông ấy nhận xét về phần trình diễn và ngoại hình của bạn theo cách mang tính xây dựng. Nó là sự quan sát hơn là sự chê bai. Chúng tôi biết ông ấy chỉ đang cố để Westlife nghe hay nhất, nhìn đẹp nhất và trình diễn tốt nhất.

Ngồi trong cuộc họp, tôi nhận ra sau một thời gian thảo luận, rằng ông ấy đã nhìn thẳng vào từng người, gật đầu với từng người, hoặc nháy mắt với từng người một. Không ai cảm thấy bị bỏ rơi. Trái ngược với hình ảnh một Simon Cowell cay nghiệt trong mắt công chúng, ông ấy là một chuyên gia trong việc khiến người khác cảm thấy mình đặc biệt.

Ông ấy là người với chiếc quần cạp cao và áo phông cổ trễ, *Kian nói*. Bạn biết đấy, người có thể nói. “Cưng à, nghe này...” Chúng tôi thường hay trêu chọc ông ấy. Chúng tôi ngồi trong cuộc họp và nói. “Giày đẹp đấy, Simon. Cả quần nữa. Ông có muốn kéo nó lên cao chút nữa không?” Nhưng bạn biết không? Những điều ông ấy nói ít khi sai. Nếu bạn cũng như tôi, bạn sẽ ngồi xem những chương trình tài năng - nơi mà ông ấy chỉ trích người khác không thôi.

Và sự thật là, đó cũng chính là những điều mà chúng ta nghĩ nhưng không nói ra.

Là một người tìm kiếm tài năng (A&R), ông ấy biết người ta muốn gì. Chúng tôi muốn học hỏi, và tôi nghĩ ông ấy đã dạy chúng tôi rất tốt. Theo tôi, không có ông ấy, chúng tôi sẽ không là Westlife và sẽ không ở nơi chúng tôi đang ở ngày hôm nay.

Trong những ngày đầu đó, chúng tôi hành xử kiêu.

“Ông muốn chúng tôi làm gì? Vâng, dạ, được ạ.”

Nghe có vẻ tệ hại nhưng thực ra chúng tôi *thích* những gì được khuyên. Chúng tôi không phải những con rối làm những việc không theo ý nguyện của mình, chúng tôi đã *muốn* được làm những điều này.

Đó là một môi quan hệ cộng sự tốt đẹp. Dĩ nhiên về sau, chúng tôi muốn được tham gia nhiều hơn trong mọi quyết định. Tôi nghĩ đó là lẽ tự nhiên, nhưng ban đầu thì môi quan hệ giữa chúng tôi là vậy.

Simon là một người cầu toàn. Nếu ông ấy không thích đoạn video, ông ấy sẽ nói, “Quay lại đi”, mà không bận tâm đến chi phí, giống như những gì ông ấy đã làm với *Swear It Again* và rất nhiều lần khác nữa. Một lần chúng tôi tham dự lễ trao giải lớn, ông ấy đã yêu cầu nhà tạo mẫu không được khiến chúng tôi lấp lánh với hàng mớ kim tuyến và phục sức.

Nhưng nhà tạo mẫu vẫn làm như vậy, nên Simon đã sa thải ông ta ngay ngày hôm sau.

Simon biết làm thế nào để người ta hứng khởi, thích thú và khiến một ý tưởng trở nên giống như con của họ. Ông ấy có sức mạnh thần kì khi ngồi trong văn phòng, và khiến bạn cảm thấy như mình là người đàn ông đích thực, rồi bạn bước ra khỏi đó làm chính xác những gì ông ấy muốn. Simon là một người cực kì, cực kì thông minh. Chúng tôi đã bước vào rất nhiều cuộc họp với ông ấy và tự nhủ, “Chúng ta sẽ không để ông ấy làm vậy với mình nữa”, nhưng rồi chỉ 30 phút sau, ông ấy đã lại thuyết phục được chúng tôi.

Hồi đó, chúng tôi đã biết ông ấy là một người đầy tâm huyết, *Shane nói*. Có một câu chuyện nổi tiếng trong giới kinh doanh âm nhạc, minh chứng cho những gì Simon sẵn sàng làm vì nghệ sĩ của mình.

Khi chúng tôi mới bắt đầu sự nghiệp, ban nhạc Five của ông ấy đang rất nổi. Simon được nghe về một ca khúc viết bởi nhạc sĩ nhạc pop huyền thoại Max Martin - người đã chấp bút cho nhiều ca khúc nổi tiếng của Backstreet Boys, N*Sync và Kelly Clarkson về sau. Ca khúc đó có tên *Hit me Baby, One More Time*. Dĩ nhiên bây giờ thì ai cũng biết đến ca khúc này - bài hát đã đưa Britney Spears lên hàng sao, một

ca khúc nhạc pop cực kì nổi tiếng. Nhưng trước đó, Simon đã muốn ca khúc này cho Five. Có tin đồn rằng, ông ấy muốn có nó đến nỗi đã đề nghị tặng Max Martin một chiếc Ferrari.

Max không chấp nhận món quà đó và Five đã không có ca khúc này, nhưng nó chứng tỏ sự quyết tâm của Cowell để có được ca khúc hay cho nghệ sĩ của mình. Chúng tôi biết rằng ông ấy sẽ tìm được cho chúng tôi những ca khúc chúng tôi cần để thành công.

Và khi ông ấy nghe *Flying without Wings*, ông ấy muốn phải có được nó cho Westlife.

Và ông ấy đã có nó, đơn giản vậy đấy.

Lần đầu tiên chúng tôi nghe ca khúc này là trong một cuộc họp với Simon, Sonny, Steve Mac, đồng sáng tác của ông ấy - Wayne Hector - và Louis. Nó hiển nhiên là một bài hát tuyệt vời, thậm chí chỉ mới ở dạng *demo*. Chúng tôi nghe nói rằng có một số ca sĩ khác cũng muốn có được nó, mà tôi tin rằng bao gồm cả Stephen Gateley. Steve Mac đã biết đến tiềm năng của Westlife ở thời điểm này - chúng tôi đã trở nên cực kì nổi tiếng chỉ sau vài tháng của năm 1999, nên ông ấy có thể linh cảm được rằng đưa nó cho chúng tôi là lựa chọn đúng đắn. Ông ấy chắc hẳn đã cảm

thầy mãi nguyện lắng khi ngồi trong phòng họp với
ca khúc thần thánh đó trong tay.

Simon đã đưa ra hàng loạt đề nghị tuyệt vời để
chắc chắn có được ca khúc này. Tôi nghĩ một phần
của thỏa thuận là Steve và Wayne sẽ được tham gia
sản xuất album cùng với Simon, bởi rất nhiều ca khúc
của họ đã nằm trong album. Tạ ơn Chúa, ông ấy đã
chọn chúng tôi để thu âm ca khúc đó, và nhờ đó
chúng tôi có được một trong những ca khúc tạo nên
dấu ấn cho Westlife.

Trong những ngày đầu, ca khúc đó là một rắc rối
đối với tôi, *Mark nhớ lại*. Có một phần trong *Flying
without Wings* mà mọi người gọi là “quãng cao”. Nó
không thực sự cao lắm, nhưng ai cũng không ngừng
nói về nó. Suốt một thời gian dài, cứ mỗi khi chúng
tôi biểu diễn nó trực tiếp, tôi lại nghĩ: *Đến rồi đây, cái
nốt chết tiệt, mình sẽ phải cố để với tới và mọi người
thì đang đợi xem mình có thể hát được nó trực tiếp
hay k hông, và... đến rồi đây... đến rồi đây... đến rồi
đây...>*

Nó trở thành một vấn đề thực sự, ngay cả khi tôi
biết tôi có thể với tới quãng cao đó, thậm chí cả trong
giấc ngủ. Cuối cùng, Shane nói chuyện với tôi về nó.
Cậu ấy bảo. “Hãy thôi nghĩ về nó, cứ hét nó ra. Ai

thêm bạn tâm nếu cậu mắc lỗi.” Cậu ấy rất tự tin, và đó là một lời khuyên thực sự hữu ích. Chỉ sau khi thôi nghĩ về nó, tôi mới có thể hát nó một cách hoàn hảo trên sân khấu.

Có thể nói, tôi dần vật vờ với những điều xấu nhiều hơn là tận hưởng những điều tốt. Khi có gì tốt xảy ra, tôi nghĩ, *tuyệt*, rồi bỏ qua và chuyển sang việc khác khá nhanh. Nhưng khi có điều xấu xảy ra, tôi thường chìm mình trong đó mãi không dứt. Tôi không nghĩ như vậy là không tốt, nhất là khi nói về chuyện ca hát. Vì nó sẽ khiến bạn tốt hơn và đứng vững trên đôi chân của mình.

Shane: Flying without Wings đã bán được 350.000 bản và tiến tới vị trí số 1, là một ca khúc đình đám toàn cầu. Nó được phát trên sóng radio khắp mọi nơi. Một dấu hiệu chứng tỏ nó là bản pop cổ điển là, khi chúng tôi phát hành phiên bản trực tiếp vào năm 2004, nó đã trở thành ca khúc được tải về nhiều nhất sau 5 năm ra mắt bản gốc. Có lẽ điều quan trọng nhất đối với chúng tôi hồi đó là *Flying without Wings* đã được coi như một bước ngoặt trong sự nghiệp của chúng tôi. Nó đưa chúng tôi từ một ban nhạc pop nam thành một nhóm nhạc chú trọng giọng hát.

Trước khi phát hành đĩa đơn tiếp theo, chúng tôi ra

mặt album đầu tay với tên gọi *Westlife* vào tháng 11 năm 1999. *Shane tiếp tục*. Đến lúc này, Ronan đã thôi không còn làm đồng quản lí Westlife nữa. Anh ấy đã là một quân sư giỏi và một người bạn tốt, nhưng anh ấy bằng lòng rút chân khi Westlife đã trở nên nổi tiếng.

Một trong những quan niệm sai lầm lớn nhất về Westlife là mọi người coi chúng tôi như một ban nhạc chuyên hát lại. *Nick y giải thích*. Bản *cover* đầu tiên chúng tôi thực hiện là đĩa đơn đôi *I Have a Dream/ Seasons in the Sun* vào tháng 12 năm 1999. Đó là thời điểm phù hợp để thực hiện bản *cover* này, vì nó phù hợp với Giáng Sinh. Ngay sau khi phát hành, đĩa đơn đã leo thẳng tới vị trí số 1 một lần nữa - lần thứ 4 của chúng tôi. Chưa hết, nó còn bán được khá chạy trong vài tuần sau Giáng sinh, biến nó trở thành đĩa đơn số 1 cuối cùng của thế kỉ cũ và đầu tiên của thiên niên kỉ mới.

Ngay trước đó, chúng tôi đã được đề cử *Thu âm của năm* cho *Flying without Wings*. Chúng tôi không thể tin được điều này. Chúng tôi phải cạnh tranh với những đối thủ nặng kí: Ronan Keating có *When You Say Nothing at All*, Ricky Martin và Britney Spears cũng được đề cử. Chúng tôi đã nghĩ mình không có

cửa thắng một chút nào, chỉ riêng việc được đề cử đã khiến chúng tôi sướng đến phát điên rồi. Nói thật, chúng tôi đã nghĩ mình ở đó chỉ cho đủ số đề cử.

Miễn sao k hông về hét...

Chúng tôi biểu diễn ca khúc đó, Simon và Sonny

Takhar đã thực sự đầu tư cho màn trình diễn - như mọi lần. Họ đưa lên sân khấu hẳn một dàn thánh ca và đạo cụ tuyệt đẹp.

Rồi khi tất cả mọi người trình diễn xong, cuộc bình chọn bắt đầu ở nhiều thành phố khác nhau, giống như Eurovision vậy. Lúc đầu, Ronan và Britney dẫn trước, còn chúng tôi ở vị trí thứ năm - vẫn hạnh phúc vì được ở đó, vẫn hạnh phúc vì được góp mặt mua vui. Chỉ đơn giản là hạnh phúc vì được uống miễn phí và... *miễn sao k hông về hét...*

Rồi đến lượt Bắc Ai-len và chúng tôi dọn sạch số phiếu.

Rồi đến các vùng phía bắc và chúng tôi lại dọn sạch số phiếu. Đột nhiên, chúng tôi không còn ở vị trí số năm nữa, chúng tôi nhất lên hàng thứ tư, và thứ ba, và thứ hai. Manchester yêu chúng tôi, Newcastle yêu chúng tôi, và chúng tôi được uống bia miễn phí đã đời. Thật náo loạn.

Đùng một cái, chúng tôi lên vị trí dẫn đầu và thế là

kết thúc.

Chúng tôi giành được *Thu âm của năm*.

Chúng tôi còn chiến thắng giải đó ba lần nữa kể từ đó.

Giờ tôi quen với Ronan và vẫn thường trêu anh ấy về lần chiến thắng đầu tiên đó của chúng tôi. Nhưng nói thật, anh ấy chắc hẳn đã buồn bực lắm.

Tôi không thể tin được. Brian đã nhắc bồng

Denise van Outen lên vai và quay vòng vòng khi cô ấy trao cho chúng tôi chiếc cúp. Tôi như được đền bù. Tôi thích được chiến thắng. Tôi là người rất hay cạnh tranh - bất kể đó là trò tiddly winks[1], vật tay, bóng đá hay Play Station. Các cậu ấy sẽ kể cho bạn nghe. Tôi nhớ đã thắng giải Thủ môn xuất sắc nhất trong một giải châu Âu khá quan trọng cho đội Home Farm - Dublin, tôi vẫn còn giữ tấm ảnh chụp cùng bố mẹ ở sânôn nhau và giơ cao chiếc cúp như thể nó là huy chương vàng World Cup. Thế nên giành được một giải như thế này với Westlife quả là tuyệt vời.

[1] Tiddy winks: Trò chơi trong đó những người chơi cầm một miếng nhựa tròn to ấn lên mép những miếng nhựa tròn nhỏ để chúng bật lên nhảy vào một cái chén (- ND).

Brian đưa cho tôi chiếc cúp, một bức tượng vàng đáng yêu của một phụ nữ đang nâng chiếc đĩa nhạc

bằng thủy tinh trên bờ vai gầy.

Chúng tôi phải trình diễn ca khúc đó một lần nữa, và ngay khi kết thúc, tôi đã nhảy xuống khỏi sân khấu, chạy tới bên Steve Mac và Wayne Hector – những người đã viết nên ca khúc này.

Tôi quàng tay ôm lấy Steve, đập nhẹ chiếc cúp vào lưng ông ấy.

Tôi chỉ được giữ chiếc cúp đó trong vòng năm phút.

Trở về nhà kì Giáng Sinh đầu tiên đó, chúng tôi nhận ra cuộc sống của mình đã thay đổi mãi mãi, *Nick y tiếp tục*. Tôi về nhà, đến quán rượu gần đó để tận hưởng đêm Giáng Sinh, và BUM, nó đập vào tôi. Để tôi giải thích.

Tôi có một truyền thống với bạn bè kể từ khi 16 tuổi - mới quay trở về từ Leeds và muốn chắc chắn rằng tôi gặp được tất cả bọn họ mỗi dịp Giáng Sinh. Chúng tôi thường đến một quán rượu trong vùng và trò chuyện.

Đêm Giáng Sinh lần này, tôi nhận ra ngay lập tức rằng, tôi đang được nhiều người chú ý.

Tôi đang ở trong quán bar Quốc tế với các bạn, và lúc chúng tôi bắt đầu nghĩ đến việc ra về thì một cô gái bước lại gần. Cô ấy có một hình xăm trên tay,

trông có vẻ tự làm, thậm chí là tự làm ở nhà nữa thì phải, nhìn có vẻ rất thô. Một số chữ bị mờ, nghịch ngoạc. Nên bạn của tôi cười và nói, “Em không thích hình xăm của mình hả? Sao không dùng Tippex[2] đi?” Cô ấy có vẻ bị xúc phạm, nhưng thay vì trả treo lại bạn tôi, cô ấy quay sang tát tôi một cái như trời giáng vào mặt!

[2] *Tippex: Một loại bút xóa (-ND).*

Trong những ngày đầu đó, chúng tôi cũng bị xỉ vả đôi chút. Nhiều gã cục xúc trên phố hét “Một lũ pê-đê!”, đủ loại thô thiển như vậy. Lúc đầu cũng có hơi bực tức, nhưng rồi chúng tôi cũng quen. Và nói thực, chuyện kiểu đó đã không còn xảy ra nữa.

Một lần, chúng tôi đang chụp ảnh trong một chiếc xe bus không mui ở Dublin và thu hút khá nhiều sự chú ý. Chúng tôi dừng ở một vài ngã tư đèn đỏ và một chiếc xe tải Transit màu trắng đỗ kế bên. Gã lái xe ngược lên nhìn chúng tôi - đang ăn vận tươm tất cho buổi chụp - và hét lên: “Westlife! Lũ ăn cướp khốn nạn!” rồi lái vụt đi.

Chúng tôi bật lên cười. Bạn chẳng thể nói gì hơn với những người như vậy, phải không?

CHƯƠNG 9: VO VE CÙNG ONG CHÚA

Chúng tôi phải nói rõ điều này, *Mark giải thích,*

chúng tôi chưa bao giờ đồng ý để tình trạng “độc thân” hay “đang tìm kiếm” cả. Nicky đã yêu Georgina được một thời gian dài, Shane và Gillian cũng vậy. Thời gian đó, Gillian chuẩn bị vào đại học, *Shane nhớ lại*, và quyết tâm không để Westlife ảnh hưởng đến việc đó. Cô ấy muốn có một cuộc sống đại học bình dị. Theo như tôi nhớ, không ai nói với chúng tôi rằng, “Cậu không thể có bạn gái”. Nếu họ nói điều đó là cần thiết thì ban nhạc đã chấm dứt từ lâu. Không nghi ngờ. Gillian là điều tôi muốn có nhất trong cuộc đời này, trên tất cả mọi thứ khác.

Thực ra đó là mong muốn của cô ấy - không công khai quá nhiều. Cô ấy muốn có những người bạn và khoảng thời gian cho riêng mình ở đại học. Dĩ nhiên bạn thân của cô ấy biết, nhưng cô ấy không muốn chỉ là cô gái đang hẹn hò với một anh chàng của Westlife. Về sau, mọi người bắt đầu nhận ra nhưng kể cả khi đó, cô ấy vẫn tìm được cách để tận hưởng cuộc sống đại học bình thường của mình.

Bất kể thứ gì cô ấy muốn là tôi muốn. Đây là cô gái mà tôi muốn sống cùng trọn cuộc đời mình, trước cả khi Westlife, đại học, và những chuyện này diễn ra. Tôi yêu cô ấy và chỉ muốn làm bất kể điều gì cô ấy muốn. Tôi hiểu tường tận tính cách của cô ấy, biết

những gì cô ấy thích và không thích, biết những trò tiêu khiển mà cô ấy ưa. Bạn phải nhớ rằng, tôi đã ngưỡng mộ cô ấy từ xa hồi còn ở Sligo, và thậm chí đã viết một ca khúc về cô ấy nữa. Tôi đã là bạn của cô ấy bảy năm trước khi chúng tôi >

Cô ấy *hiểu* Westlife. Cô ấy hiểu nó có ý nghĩa thế nào - cho dù chúng tôi giành được sự chú ý của rất nhiều cô gái - cô ấy biết ứng phó với nó như thế nào, đó không phải là vấn đề với cô ấy. Chẳng có người phụ nữ nào khác trên đời này sánh được với cô ấy. Tôi đã yêu cô ấy, và như vậy đấy. Nên chuyện của ban nhạc đã không ảnh hưởng đến chúng tôi một chút nào, nói thật là vậy.

Ngay từ ngày đầu, Nicky đã được biết đến như một anh chàng đang hẹn hò với con gái của thủ tướng, *Kian nói*. Cậu ấy chưa bao giờ giữ nó như một bí mật. Ngay cả khi mới tham gia thử giọng, bên cạnh tấm ảnh của mình, cậu ấy đã ghi rõ đang hẹn hò với ai. Cậu ấy và Georgina không bao giờ phải trốn đi cửa sau mỗi lần ra khỏi câu lạc bộ đêm để tránh ồn ào. Chúng tôi luôn thống nhất với nhau rằng, đó là điều mà chúng tôi sẽ không bao giờ nói dối ai. Nếu có ai đó bảo chúng tôi. “Tất cả các cậu phải đọc thân và vẫn còn tìm kiếm”, thì tôi tin rằng chúng tôi sẽ nói,

“Quên cái hợp đồng của ông đi”.

Tôi nhớ Louis có lẽ đã nói điều gì đó đại loại như chúng tôi không nên công khai thông tin bạn gái.

Ông ấy không nói rằng chúng tôi không được có bạn gái, mà chỉ nói rằng không nên công khai họ trước công chúng.

Nói thật với bạn, tôi thì thế nào cũng được. Tôi đã có vài bạn gái ở nơi này nơi nọ, nhưng chẳng có gì nghiêm túc. Tôi không định yêu rồi cưới ngay. Tôi biết hoàn cảnh của Nicky và Shane khác tôi, nhưng đối với tôi, nó không phải là vấn đề.

Ngay từ đầu, Louis đã tuồn thông tin tôi đang hẹn hò với con gái của Bertie Ahern, *Nicky y nói*, đó là một việc lớn ở Ai-len, nên cũng là một quân cờ cho ông ấy sử dụng khi Westlife đang cần truyền thông. Tôi chẳng bận tâm. Tôi đã tìm được người mình yêu và muốn dành trọn cuộc đời này cho cô ấy. Đó là tất cả những gì tôi cần biết. Hoàn hảo cho tôi khi bố của Georgina ở trong con mắt của công chúng, bởi vì hăng đĩa không thể lờ đi sự thật đó, nên tôi đã không cần phải che giấu - nếu phải che giấu thì thật khó khăn. Câu hỏi: “Mình không thể có bạn gái” không phải là vấn đề, mà là. “Làm thế nào để cân bằng mọi thứ trong cuộc sống?” Điều đầu tiên và trên hết là tôi

muôn bạn gái trở thành vợ tôi và rồi tôi muốn sự nghiệp của mình thăng hoa hết mức có thể.

* * *

Chúng tôi không đi lưu diễn cho album đầu tiên, *Mark nói*, nên chúng tôi tiến thẳng đến thu âm cho album thứ hai có tên *Coast to Coast* - được lên kế hoạch phát hành vào tháng 11 năm 2000 - suốt mùa hè.

Đầu năm 2000, chúng tôi được đề cử giải MTV cho hạng mục Nghệ sĩ xuất sắc nhất UK và Ai-len. Chúng tôi đã thắng. Mariah Carey cũng được đề cử giải.

Chúng tôi đều có mặt ở London cho cuộc họp báo giữa các ứng cử viên, đó là một sự kiện hàng sao đích thực. Tôi nghe có người thì thầm rằng Mariah Carey đang ở trong tòa nhà. Tôi không thể tin vào tai mình.

Tôi không thể giải thích cho bạn biết tôi đã phấn khích đến mức nào. Bây giờ tôi đã nghe rất nhiều thể loại nhạc và rất nhiều các ca khúc của các nghệ sĩ khác nhau, nên Mariah không còn là ca sĩ duy nhất trong bộ sưu tập đĩa của tôi, nhưng hồi đó, chị ấy vẫn là người mà tôi luôn muốn được gặp.

Chúng tôi ở đó, đứng quanh cánh gà đợi cho chương trình bắt đầu thì chị ấy bước qua. Mắt tôi cứ tự động dõi theo chăm chăm. Chị ấy trông thật lộng

lấy và cứ bồng bênh lướt đi. Đó là một khoảnh khắc lớn trong đời tôi. Kia là người phụ nữ đã truyền cảm hứng cho tôi bắt đầu ca hát, người có giọng hát tôi rất ngưỡng mộ, người có những ca khúc tôi thuộc lòng từng nốt – *chị ấy kia*, đang bước qua tôi để tham dự họp báo cho một giải thưởng mà ban nhạc của tôi cũng được đề cử.

Trong khoảng 20 giây chị ấy đi ngang qua, tôi đảo mắt quanh tòa nhà để tìm người của hàng đĩa của tôi và nói, “Hãy làm ơn, việc này có thể sẽ chẳng bao giờ xảy ra một lần nữa, anh phải làm gì đó để tôi có thể gửi lời chào đến Mariah, làm ơn đi!” Tôi là fan bụi của chị ấy, dĩ nhiên tôi biết tất cả những tin đồn rằng chị ấy rất khó tính - một diva rất khó chiều, nhiều yêu sách và đủ thứ tương tự. Vậy nên tôi đã không trông đợi gì nhiều. Nhưng đồng thời tôi cũng lo sợ rằng nếu chị ấy đúng là người như thế thì sẽ phá hỏng hình ảnh thần tượng mọi thời đại của tôi mất. Nhưng lúc đó, tôi phải hỏi. Tôi nghĩ nếu tôi có thể nói “Xin chào!” và chụp được một tấm ảnh thì tôi sẽ là người đàn ông hạnh phúc nhất.

Rồi tôi nhận được phản hồi rằng Mariah cũng rất muốn gặp tôi.

Tất cả mọi người đều rất mừng cho tôi. Họ thật tốt.

Tôi theo chân người đại diện của Mariah xuống mấy tầng cầu thang và cuối cùng qua một cánh cửa, tôi gần như sững lại trong giây lát, nhận thức rõ rằng mình đang sắp được gặp chị ấy. Chị ấy vẫy tay với tôi qua cánh cửa... rồi tôi bước vào căn phòng đông kín những phóng viên truyền thông, một cuộc họp báo quy mô. Mariah đang ngồi bệ vệ trên một chiếc ghế dài, trong khi 100 chiếc đèn flash đang chụp ảnh chị ấy.

Đó là nơi họ sắp xếp cho tôi được gặp chị ấy, ngay tại đó và trước mặt báo giới. Tôi quá hồi hộp để có thể rút lui, nhưng cũng quá xấu hổ để có thể bước lên cái gần như là một sân khấu, với chiếc ghế mà Mariah Carey ngồi đó, trước mặt 100 phóng viên các báo.

Tôi giới thiệu bản thân và nói rằng thật tuyệt khi được gặp chị ấy, hơi e ngại vì sợ rằng chị ấy có thể tỏ ra ác ý với tôi trước mặt báo giới. Nhưng bạn biết không? Chị ấy đã rất đáng yêu, rất tử tế. Chị ấy nhìn thẳng vào mắt tôi trong suốt cuộc trò chuyện và hoàn toàn tập trung vào tôi, chị ấy rất tốt bụng. Tôi đã tìm cách kiếm được một bản album của chị ấy và chị ấy đã kí nó cho tôi, rất cảm kích vì tôi là fan của chị. Rồi đột nhiên tất cả những chuyện đó đến hồi kết. Tôi rất mừng vì chị ấy đã đối xử thân thiện với

mình.

Một vài tuần sau, chúng tôi đang ở trong một khách sạn tại Đông Nam Á trong một chuyến đi truyền thông, cánh cửa phòng tôi bật mở và toàn bộ các thành viên khác của nhóm ủa vào, vừa la hét cười rộ vừa vỗ tay và nói, “Mark! Mark! Chúng ta sẽ thực hiện một ca khúc với Mariah Carey!” Tôi nghĩ họ đã phấn khởi cho tôi chẳng kém gì tôi phấn khởi cho chính mình. Thật tốt. Họ biết điều này có ý nghĩa to lớn thế nào với tôi. Từ ngữ không thể diễn tả được sự phấn khích của tôi khi nghe được tin đó. Thật không tưởng.

Tất cả chúng tôi đều biết Mark muốn gặp Mariah một cách chính thức đến thế nào, *Nick y nói*. Chúng tôi biết cậu ấy đã gặp Mariah trước đó, nhưng chỉ ngắn ngủi trong vài phút. Vậy nên khi nghe được tin về ca khúc thực hiện cùng chị ấy, chúng tôi nóng lòng được báo tin cho cậu ấy hay. Kian nhận cuộc gọi từ Louis và tôi phải thừa nhận rằng, điều đầu tiên tôi nói khi cậu ấy báo với tôi là, “Cút đi, không thể nào!”

Ca khúc đó có tên *Against All Odds*, của Phil Collins và nó đã đem lại cho chúng tôi đĩa đơn số 1 thứ sáu trong vòng 17 tháng. Chưa hết, chúng tôi còn

được thu âm và quay video cho đĩa đơn đó với

Mariah ở Capri, một hòn đảo ngoài khơi Ý.

Chúng tôi chỉ có 48 giờ để thu âm, quay video và hoàn thiện nó.

Kian bị mất hộ chiếu. Tôi thấy tiếc cho cậu ấy, vì cậu ấy phải hoàn thành phần video của mình một mình. Mariah cũng đã quay phần của chị ấy, rồi chúng tôi ra ngoài và hoàn thành đoạn băng hình ảnh, nhưng vì Kian không có ở đó nên họ đã quay chúng tôi riêng lẻ rồi ghép nó lại với nhau. Có những đoạn phim trên ô tô có mặt “Kian” trong đó, nhưng nó được quay từ khoảng cách xa và được làm khéo léo để che giấu đi sự thật rằng cậu ấy không thực sự có mặt ở đó vẫn đang tuyệt vọng làm lại hộ chiếu.

Chúng tôi chuẩn bị gặp Mariah để cùng nhau dùng bữa tối ở một nhà hàng Ý, nằm tại vị trí đẹp vô cùng. Chúng tôi có mặt ở đó sớm, ăn vận tươm tất.

Cảm giác bồn chồn hiện lên trên tất cả các khuôn mặt của các thành viên. Rồi đột nhiên, chị ấy xuất hiện như một con ong Chúa, bước đi bồng bênh với bộ *cánh* bằng vải chiffon. Tôi thậm chí đã nghĩ dường như chân chị ấy không chạm đất, chị ấy đi lả lướt như vậy đấy. Đó thực sự là một cảnh tượng đáng chú ý và dĩ nhiên mọi người trong nhà hàng đều nhìn chăm

chằm vào chị ấy. Chị ấy có dáng vẻ thu hút vô cùng.

Có thể chị ấy đã cố gắng đôi chút để làm được như vậy, nhưng rõ ràng chị ấy có yếu tố X.

Chúng tôi ngồi xuống và tôi đã cố gắng ăn món mì Ý của mình, nhưng việc này thật kì quái - ngồi cùng bàn với Mariah Carey và ăn tối. Thi thoảng tôi cũng bót căng thẳng và nói chuyện với một vài thành viên, rồi tôi quay đầu lại và nghĩ, *Chết tiệt! Đó là Mariah Carey!* Chị ấy được vây quanh bởi “người của mình”, nhưng thực ra họ đã giữ một khoảng cách nhất định để chúng tôi có thể trò chuyện thoải mái với chị ấy. Tôi phải nói rằng, một khi chúng tôi vượt qua được sự hồi hộp ngượng ngùng của mình, thì chị ấy là một người hoàn toàn thú vị để nói chuyện. Chị ấy không hề giống với nữ diva yêu sách mà bạn đọc trên các tờ báo lá cải.

Chúng tôi cùng nhau uống vài cốc bia và có một buổi tối thú vị. Tôi thậm chí còn nhớ, vì một số lí do nào đó, thức ăn cũng ngon không thể tả xiết. Dù sao thì cũng rất khó để là chính mình. Tôi đã cố thả lỏng và kể một vài chuyện phiếm, nhưng đến cuối cùng, tôi nghĩ, *Càng ít nói càng tốt. Mà k hông muốn làm hỏng buổi tối này. Mà k hông muốn Mariah Carey nghĩ mà y là một thằng đàn.*

Lúc đó chúng tôi chưa thực hiện phân thu âm cho ca khúc nên tôi nghĩ tất cả chúng tôi đã như ngồi trên lửa, sợ rằng chị ấy sẽ ra về và nói chị ấy không muốn làm việc với chúng tôi nữa. Nhưng điều đó không xảy ra, chị ấy nói chị ấy thích trò chuyện cùng chúng tôi, và tôi nghĩ chị ấy đã cố gắng hết sức.

Dĩ nhiên, phần tuyệt vời nhất đối với tôi là được hát cùng với Mariah trong phòng thu, *Mark nhớ lại*.

Tôi không ngừng nhớ lại hồi tôi còn là một đứa trẻ suốt ngày nghe *Hero* và tất cả các bài hát tuyệt vời khác của chị, rồi cứ véo chính mình vì tôi không thể tin được mình đang ở trong phòng thu ở Capri để thu âm cùng chị ấy. Còn tuyệt vời hơn khi chị ấy về cơ bản đã chỉ đạo chúng tôi hát. Chị ấy có chuyên gia kỹ thuật và đủ ê-kíp, nhưng chị ấy lại ngồi sau bộ trộn âm và bảo chúng tôi hát lại, hướng dẫn ở một số đoạn. Đó là một quãng thời gian tuyệt diệu.

Tôi phải thành thật nói rằng, việc đó hơi có chút mờ ảo. Tất cả đều rất kì lạ, theo nghĩa tốt. Tôi cũng rất vui mừng vì đã không hoảng sợ, tôi đã rất bình tĩnh hát phần của mình và rất tự hào về nó. Tôi không bồn chồn, lo lắng mà ngược lại rất điềm tĩnh và cẩn trọng tận hưởng nó. Bạn biết đấy, tôi vốn là người rụt rè, hay e ngại và luôn khắc khoải lo âu, mong có được

sự tán thưởng về mọi mặt của cuộc sống, trừ ca hát - nơi tôi chỉ đơn giản mở miệng ra là đã cảm thấy hoàn toàn được giải phóng. Dĩ nhiên tôi có chút bồn chồn, nhưng tôi nhận ra trong hai ngày đó, tôi không bận tâm mình đang hát trước mặt ai, kể cả Mariah Carey.

Và, dĩ nhiên, được nghe giọng hát đó trực tiếp và gần đến vậy là một giấc mơ trở thành hiện thực.

Cá nhân tôi mà nói, tôi rất thích quãng thời gian thu âm đó, *Nick y nói*, nhưng tôi cảm thấy hơi có chút e ngại. Đầu tiên là ba ca sĩ hát nền – những người thật giỏi - và rồi Mariah Carey - một trong những giọng ca tài năng nhất trong lịch sử. Phòng thu âm nằm trên đỉnh của dãy bậc thang cao chừng 300 bậc, có một mái hiên lơ lửng trên một tảng đá bên bờ Địa Trung Hải và Mariah đã gọi đồ ăn đến cho chúng tôi.

Thật đáng yêu. Tôi đã định sẽ giữ mình thật phong độ khi đến đó, nhưng sau 300 bậc thang, tôi thở không ra hơi. Mất nửa tiếng chúng tôi mới lên được cái nơi chết tiệt đó.

Chúng tôi không được quyền can thiệp gì vào đoạn video, vì Mariah quyết định chị ấy muốn tự quay phim riêng của chị ấy làm đoạn clip này. Chúng tôi cũng không thấy phiền - dù sao thì đó cũng là Mariah Carey. Tôi nhớ không có ai cự nự gì.

Mariah mặc một chiếc áo hồng sáng lóa, và chúng tôi đi bên cạnh. Thật khó tin - chị ấy bước đi nhẹ như bay, hấp háy mắt với ống kính - đậm chất Mariah - còn tất cả chúng tôi cứ thế đi bên cạnh, cố tỏ ra phong độ hết sức và không nhìn vào chị ấy mà nói.

“Chúa ơi, các cậu nhìn kìa, là Mariah Carey đấy!” Chị ấy tỏa sáng rực rỡ, còn chúng tôi thì thậm chí le lói cũng không. Nó khiến tôi bật cười.

Đừng tin những gì người ta nói về Mariah, chị ấy thực sự rất dễ gần, chị ấy chân thực và luôn duyên dáng với chúng tôi mỗi lần gặp nhau. Chị luôn nói, “Xin chào một lần nữa, những chàng trai Ai-len của tôi!”

Câu chuyện ưa thích của tôi về những lần may mắn được gặp Mariah phải là khi chúng tôi đang ngồi với chị ấy sau một chương trình từ thiện, nơi chúng tôi vừa biểu diễn cùng nhau. Trong khi đang trò chuyện, một người bước đến gần với cốc nước khoáng có một cái ống hút trong đó trên tay. Trong lúc Mariah vẫn đang nói chuyện, bàn tay lặng lẽ đưa tới đúng chỗ và đặt ống hút chính xác bên dưới miệng Mariah. Không cần nhìn, chị ấy cứ thế uống nước từ cái ống hút đó, rồi bàn tay lại lặng lẽ rút cái cốc về.

Rồi một bàn tay khác cũng từ từ lặng lẽ tiến tới bên cánh trái và chầm nhẹ góc miệng của chị ấy rồi lại âm thầm rút về. Mariah đã nhìn thẳng vào tôi suốt thời gian những việc đó diễn ra, nói chuyện, và tôi thề rằng chị ấy đã hơi nháy mắt với tôi, như để nói, *Tôi biết cậu nghĩ chuyện này thật k hơi hài, nhưng đây là việc tôi vẫn làm.* Và đúng vậy, chị ấy có cái khí thế của một diva, nó toát ra từ chị. Hoàn toàn không có những điều khó ưa mà bạn hay nghe kể, không một chút nào. Và bạn có thể thấy chị ấy hành động theo đúng với danh tiếng của mình vì đó là một phần của vai diễn. Tôi đã cười vì chuyện cái ống hút đó suốt mấy ngày liền.

CHƯƠNG 10: QUÁ NHIỀU REDBULL

Coast to Coast là một giai đoạn điên rồ, *Kian* nói.

Album thứ hai đó thực sự là một album *k hông lồ*.

Hàng triệu đĩa được bán ra trên toàn thế giới. Ở UK, chúng tôi gần như không thể bước xuống phố.

Những khách sạn chúng tôi ở lúc nào cũng bị vây kín, chúng tôi xuất hiện trên khắp các chương trình tivi, radio và báo đài.

Sonny Takhar đã có một ý tưởng thiên tài về cách ra mắt album. Họ thuê một chiếc máy bay riêng, có chữ Westlife dọc hai bên hông và sắp xếp sáu buổi kí

tặng ở năm thành phố khác nhau trong một ngày.

Chúng tôi đã đến Dublin, Belfast, Edinburgh,

Manchester và London. Spice Girls cũng ra mắt

album đánh dấu sự trở lại - *Forever* - sau khi Gery

Halliwel rời nhóm. Đó là cuộc chạm trán nảy lửa trên

bảng xếp hạng giữa chúng tôi và họ. Vậy nên việc

nhảy giữa các thành phố để quảng bá là một ý tưởng

truyền thông hoàn hảo trong tuần ra mắt.

Hãng đĩa mời rất nhiều phóng viên báo đài lên

cùng máy bay đó với chúng tôi đến khắp các thành

phố - thật tuyệt vời. Sự kiện được tổ chức hoành

tráng và chúng tôi đã có hàng ngàn, hàng vạn người

hâm mộ xuất hiện ở mỗi thành phố, đúng kiểu ngôi

sao nhạc pop. Hàng ngàn người tràn xuống đường

phố, họ phải chặn đường không cho xe cộ qua lại,

giao thông tắc nghẽn. Hỗn loạn vô cùng.>

Khi Spice Girls mới bắt đầu sự nghiệp, tôi còn

đang chơi cho đội hạng B của Leeds, *Nick y nhớ lại.*

Đồng đội của tôi đã bàn tán sôi nổi về thành viên

Spice Girls mà họ hâm mộ. Họ quá nổi tiếng. Giờ thì

tôi ở đây, trong một ban nhạc tuyệt vời với những

anh chàng tuyệt vời, chỉ vài năm sau đó, cạnh tranh

với họ trong một trận chiến giữa các ban nhạc...

...và đánh bại họ, *Kian tiếp lời.*

Khi bảng xếp hạng được công bố, chúng tôi đã

vượt qua Spice Girls để giành vị trí dẫn đầu.

Chúng tôi bán được gần 250.000 bản, gấp ba lần họ.

Tuần đó có lẽ thực sự là đỉnh điểm cơn sốt

Westlife ở UK. Không ai có thể chạm tay tới chúng tôi...

...trừ *Bob the Builder*[1], *Shane* nói. Đĩa đơn Giáng

Sinh – *What Makes a Man* là một trong những bài hát

hay nhất của chúng tôi, chắc chắn là Top 5 ca khúc

hay nhất của Westlife. Chúng tôi vẫn trình diễn ca

khúc đó hằng năm khi lưu diễn, vì chúng tôi rất yêu

nó. Đó là một bài hát hay cả về ca từ lẫn giai điệu.

Thế nên thực sự đáng tiếc khi nó lại là đĩa đơn đầu

tiên chúng tôi không giành được vị trí đầu bảng.

[1] *Bob the Builder: Cậu thợ xây Bob - Phim hoạt hình nhiều tập dành cho trẻ em ở Anh (-ND).*

Những cuộc điện thoại trung tuần thông báo vị trí

bảng xếp hạng đã trở thành một nghi lễ đối với chúng

tôi hồi đó. Chúng tôi đã có nhiều đĩa số 1 đến nỗi nó

trở thành một gánh nặng phải đạt được ngôi vị quán

quân. Trong những ngày đầu đó, vị trí số 2 là không

được phép nghĩ tới.

Tôi thường không thể ngủ được vào đêm trước

ngày tổng kết trung tuần. Tôi cứ nằm trên giường vào lúc ba hay bốn giờ sáng và nghĩ về nó. Rồi số liệu thống kê được thông báo và có vẻ như thuận lợi cho vị trí số 1, là tôi lại nghĩ. “Ôi Chúa, giờ thì thử phào nhẹ nhõm được rồi... cho đến đĩa đơn tiếp theo.”

Nghe có vẻ hơi quá, nhưng chúng tôi đã không thể nghĩ khác, chúng tôi *phải* đạt được vị trí số 1. Lúc đánh bại kỉ của The Beatles đã đủ kì quặc, vậy mà chúng tôi còn đạt được 5, 6, 7 ngôi vị quán quân liên tiếp nữa.

Và rồi chúng tôi chỉ đạt được vị trí thứ 2 với *What Mak es a Man*, đứng sau ca khúc Giáng Sinh của *Bob the Builder*. Khi nhận được tin về kết quả trung tuần, chúng tôi đã rất thất vọng. Chúng tôi biết Bob đang ngày càng được yêu thích. Đáng buồn hơn khi *What Mak es a Man* là đĩa đơn bán chạy nhất trong tuần đầu tiên của chúng tôi.

Đó là một cú sốc lớn, đĩa đơn á quân đầu tiên của chúng tôi. Đó là lần đầu tiên có việc diễn ra không hoàn hảo, lần đầu tiên chúng tôi nghĩ rằng không phải tất cả mọi chuyện đều sẽ thuận buồm xuôi gió. Thật đáng tiếc vì (tôi biết mình có vẻ tham lam) ba đĩa đơn tiếp theo sau *What Mak es a Man* cũng đều đoạt vị trí số 1, nên nếu Bob không ngáng đường,

chúng tôi đã có 11 đĩa đơn số 1 liên tiếp.

Tuy nhiên, chúng tôi rất tự hào vì bảy đĩa đơn

quán quân liên tiếp đó, và với sự thay đổi như thời

tiết của việc download và các hệ thống tính điểm

khác thì tôi không nghĩ sẽ có ai đánh bại được kỉ lục

đó. Không biết trước được, nhưng sẽ rất khó khăn.

Chúng tôi không lưu diễn cho album đầu tiên,

Shane nói, album đã bán được 1.5 triệu bản chỉ riêng

ở UK. Simon Cowell muốn như vậy. Rồi ông ấy lại

không muốn chúng tôi lưu diễn trước khi ra mắt

album thứ hai. Ông ấy muốn chúng tôi lớn mạnh thêm

đã. Và ông ấy đã đúng. Vào thời điểm chúng tôi thực

hiện các show diễn mở màn, *Coast to Coast* bán được

hàng triệu bản trên khắp thế giới và Westlife đã cực kì

nổi tiếng.

Chúng tôi chuẩn bị cho chuyến lưu diễn quốc tế,

Where Dreams Come True.

Vé được bán hết sạch chỉ sau vài phút.

Đêm đầu tiên ở Newcastle thật tuyệt vời - show

diễn mở màn có tới 11.000 người ở đó, chỉ để xem

Westlife.

Họ đã chờ suốt hai năm để xem đêm diễn của

chúng tôi. Chúng tôi là một ban nhạc lớn và mặc dù

đã trợ diễn cho Boyzone ở những đại nhạc hội quy

mô, đã tham gia chuyên lưu diễn *Smash Hits*

Roadshow cũng đông không kém, nhưng húng tôi

chỉ là trợ diễn. Nên sự sôi động vào lúc này là cực kì hoành tráng.

Và nó là dành cho chúng tôi. Tôi đã trông đợi điều này suốt cả đời mình.

Tôi không bao giờ quên được nó. Tôi đã thử

không ra hơi trong khoảng ba bài hát đầu - tôi thực

sự không thể thở. Thật không thể tin nổi. Và sức

nóng trong sân vận động thật mãnh liệt. Đứng trên

sân khấu trong bộ trang phục biểu diễn cho ca khúc

đầu tiên là một cảm giác điên cuồng. Tôi vẫn hát trọn

vẹn ca từ nhưng thở hổn hển, tôi thực sự không thể

điều chỉnh hơi thở một cách chính xác. Chất

adrenaline chạy rần rần trong tôi, nhiều đến nỗi tôi có

thể cảm nhận được nó qua từng mạch máu.

Tôi đã không cười nhiều trong lúc biểu diễn ba ca

khúc đầu, vì tôi mãi tập trung nhớ các vũ điệu và cố

gắng thở. Rồi một số ca khúc ballad đã giúp mọi

chuyện dịu xuống, và cuối cùng tôi cũng tìm cách lấy

lại được hơi. Tôi đã thoải mái trở lại và, rất mừng khi

được nói rằng, đã thoải mái kể từ đó.

Có một sự khác biệt lớn giữa việc hát trước 3.000

người và 15.000 người. Khi có nhiều người như vậy,

đôi khi, nhiều người trong số họ ở tít trên cao, bạn không thể nhìn thấy. Khi bạn hát cho khán giả ở trước mặt, đôi khi bạn quên rằng còn có cả một hàng nữa ở trên cao. Càng nhiều khán giả, càng nhiều thứ để nhìn, điều đó là chắc chắn.

Trong hai đêm diễn mở màn, *Mark nói*, tôi không thể nghe được giọng hát của chính mình giữa tiếng la hét. Chúng tôi không được hướng dẫn về micro và máy móc trước đó; chỉ đến gần cuối thì mới được nói qua đôi chút. Vì thế trong suốt hai tiếng của mỗi đêm đó, tôi hầu như chỉ hét. Bạn có một cảm giác kì lạ rằng phải bảo vệ giọng hát của mình cho những đêm diễn sau, và la hét sẽ chẳng giúp bạn điều đó.

Cuối cùng bạn cũng sẽ học được cách thích ứng với microphone và hệ thống âm thanh, nhưng cần phải có thời gian, và chúng tôi đã học được nó qua những đêm diễn. Một vài người trong chúng tôi đã mong đợi sẽ có được sự trợ giúp về kĩ thuật hát, phong cách trình diễn, công việc phòng thu, tất cả những điều đó. Chẳng ai trong số chúng tôi được theo học trường sân khấu nghệ thuật; có thể những người học ở đó đã được chuẩn bị đầy đủ, được huấn luyện về giọng hát và biểu diễn. Còn chúng tôi chỉ hát ở trường, trong các vở nhạc kịch và phụ diễn

Boyzone khi sân khấu chưa chật kín người. Rồi dùng một cái, chúng tôi phải có mặt trên sân khấu trước 15.000 người. Tôi cứ đứng trân trân, mắt nhìn chăm chăm miệng hát to hết mức có thể, và nghĩ, *Chết mẹ, phải hát làm sao cho cả 15.000 người đều nghe thấy!* Tôi chắc hẳn trông như đang phê thuốc!

Về sau tôi học được một mẹo - hay một kỹ thuật nếu bạn thích gọi nó như vậy - mà tôi vẫn dùng cho đến giờ, đặc biệt với những lần xuất hiện trên tivi nơi bạn cảm thấy lúng túng, ngượng ngùng. Tôi sẽ nhìn vào một người nào đó trong phòng hay trong đám đông rồi nghĩ, *Được rồi, cậu là người tôi sẽ cố gắng gây ấn tượng trong ngày hôm nay*, và tôi sẽ gần như chỉ hát cho người đó nghe. Không phải lúc nào tôi cũng nhìn họ và có lẽ họ sẽ chẳng nhận ra việc tôi làm, nhưng nó giúp tôi tập trung trình diễn. Chẳng hạn như nếu tôi nhìn thấy một fan nào đó trong đám đông trông giống với một người tôi quen, tôi sẽ chọn người đó.

Không phải đêm diễn nào cũng vậy. Có những đêm tôi chẳng nhìn ai cả, rồi đêm tiếp theo, tôi chọn một người và cả đêm diễn sẽ tập trung vào những gì họ sẽ nói khi họ về nhà. Người đó có thể là một người trông có vẻ như đang thích thú với đêm diễn, hoặc

một người đang hát theo, những người như vậy sẽ giúp được tôi. Nó thực sự có ích.

Có một điều buồn cười là, khi chúng tôi mới bắt đầu, tôi đã gặp chút rắc rối với việc vẫy tay. Ở nơi tôi lớn lên, nếu có ai đó vẫy tay với bạn trên phố, bạn vẫy lại - một phép lịch sự đơn giản. Vậy nên khi biểu diễn trước 15.000 người và 50 hàng ghế đầu đều đang vẫy tay. Đặc biệt là ở những hàng ghế gần sân khấu nhất, các cô gái vẫy tay với bạn mỗi lần bạn bước qua. Vậy nên tôi cứ phải vẫy lại với tất cả bọn họ. Tôi nghĩ đến cảm giác thất vọng của mình nếu một ngày tôi nhìn thấy hoàng tử hay Mariah, tôi vẫy tay với họ, họ chỉ nhìn rồi bước đi. Vậy nên tôi đã vẫy, vẫy, vẫy và vẫy cả đêm. Nó bắt đầu trở nên kì cục. Đã có những lúc tôi dành nhiều thời gian vẫy tay hơn là cầm mic!

Trong đêm mở màn chuyến lưu diễn đầu tiên, *Kian* *cười*, ngay khi vừa rời sân khấu, chúng tôi như hóa rồ. Chúng tôi có cảm giác mình là những siêu sao và đã uống mừng như những cái hũ chìm. Tôi không chắc tôi muốn kể cho bạn nghe những gì đã xảy ra sau đó. Chúng tôi đã làm việc ngày đêm trong suốt hai năm để quảng bá cho nhóm, không một ngày nghỉ kể từ khi bắt đầu sự nghiệp. Rồi, đúng theo phong

cách của Westlife. chuyến lưu diễn đầu tiên chúng tôi thực hiện đã thật khổng lồ - 9 đêm ở Wembleys, mười ba đêm ở Dublin, sáu ở Newcastle, sáu ở Manchester, sáu ở Glasgow, ba ở Birmingham và ba đêm ở Sheffield, rồi tiếp tục lưu diễn khắp thế giới trong ba tháng trời rỗng rã. Đó là bốn tháng của những đêm diễn *k khổng lồ* nhất.

Dù vậy, đó mới chỉ là một nửa câu chuyện.

Trong hậu trường là sự bùng nổ của nguồn năng lượng bị dồn nén. Những thanh niên trẻ, nổi tiếng, xuất hiện trên khắp các tạp chí, các bảng xếp hạng âm nhạc, tiến vào như nước, cùng nhau lên đường - nói thật với bạn, chúng tôi đã hóa rồ!

Mỗi đêm, chúng tôi uống không biết điểm dừng.

Vodka và Red Bull là món chúng tôi ưa thích và chúng tôi đã nốc đến hàng gallon[2] thức uống đó. Vệ sĩ của chúng tôi - Paul Higgins - đã liệt kê, tôi và Shane đã uống đến không biết trời đất trong 50 đêm liên tiếp.

[2] *Gallon: đơn vị đo dung tích, mỗi gallon = 4.546 lít Anh (-ND).*

Chúng tôi như những con thú bị xổng chuồng.

Tình huống lúc đó rất khác so với thời kì quảng bá hình ảnh nhóm - không có hãng đĩa nhắc nhở chúng

tôi đi ngủ và cư xử phải phép. Chúng tôi không cần phải dậy sớm. Có cả ngày để nghỉ ngơi trước khi đến giờ lưu diễn vào buổi tối. Tất cả những người trong ekip lưu diễn được chúng tôi trả tiền. Chúng tôi là những ông chủ nên đã làm những gì chúng tôi muốn, khi chúng tôi muốn.

Và những gì chúng tôi muốn là tiệc tùng.

Mark : Thực ra chúng tôi được Red Bull tài trợ, nên chính xác mà nói, chúng tôi chỉ làm việc có lợi cho nhà tài trợ của chúng tôi.

Một ngày đáng nhớ trong lịch sử của Westlife là ở Sheffield trong tour lưu diễn đầu tiên đó, *Kian nhớ lại*. Tôi sẽ không bao giờ quên được ngày đó. Chúng tôi sẽ thực hiện ba đêm diễn liên ở đó, nên nó gần như một cuộc định cư nhỏ. Chúng tôi tìm thấy một quán rượu gần sân vận động, có vẻ khá lí tưởng cho một bữa tiệc sau khi đêm diễn kết thúc. Một trong những vệ sĩ của chúng tôi đã đến nói chuyện với quản lí, đề nghị để chúng tôi được sử dụng quán sau mỗi show.

Đó là một quán rượu nhỏ rất tuyệt vời, đầy những nhân vật kì quái và thú vị, hầu hết là các đáng mày râu phương phi vạm vỡ đi xe Ferrari. Họ rất chào đón chúng tôi và chúng tôi đã tiệc tùng ở đó mỗi đêm

trong chuyến đi Sheffield đó. Một đêm, rất nhiều người trong chúng tôi dẫn bạn theo cùng và mọi người đ say không biết trời đất gì. Thậm chí cả những người lái xe tải cũng rất thích chúng tôi, họ đùa và nói. “Hôm nay tiệc tùng ở đâu đây?” và chúng tôi nói, “Đi theo tôi!” Rồi chúng tôi dẫn nhau đến quán bar đó cùng với tất cả những người lái xe tải để nhậu tới bến.

Đó là một vụ *tàn sát*. Một trong những người bạn thân nhất của Nicky - Shinner - đã say bí tỉ và giả vờ làm giám mục, cầm theo một xô nước và đi vòng quanh quán vẩy nước thánh ban phước cho mọi người; mọi người chạy ầm ầm trong quán; nhạc bật to hết cỡ; Nicky đứng trên quầy bar giả vờ làm Bono - thật hỗn loạn. Tất cả các vũ công, thành viên của đoàn lưu diễn và chúng tôi, gia đình, bạn bè đã đập phá tới bến. Phục vụ quầy cứ đưa rượu tới, chúng tôi cứ uống.

Một trong những người sở hữu quán bar đó đề nghị đưa tôi và anh trai Gavin của tôi về bằng chiếc Ferrari của ông ấy, vì ông ấy đã không uống một giọt nào. Xe chỉ có hai chỗ, nhưng chúng tôi không đòi nào bỏ lỡ dịp này.

“Lên đi, Gav, sẽ rất tuyệt đây!”

Gavin ngồi lên ghế phụ, còn tôi gần như ngồi hẳn lên người anh ấy. Trong giây lát, tôi có một sự nhận thức mà bạn chỉ có thể có khi cực kì say.

“Này, Gav, cái dây an toàn chết tiệt đâu rồi...” Tôi thắt nó quanh người anh ấy và tôi rồi nói, “Nếu chúng ta có chết khi đang đi 150 dặm/giờ, thì ít nhất chúng ta cũng được chết cùng nhau, nhỉ, Gav?”

Điều đó chẳng trấn an được anh ấy chút nào.

Ông chủ quán tăng tốc lên 130 dặm/giờ đi vào đường cao tốc, khiến tôi và Gav dính chặt vào ghế ngồi.

Chúng tôi quay trở về khách sạn và tiếp tục uống hết tốc lực. Gav là giáo viên trung học nên đến chừng 4 giờ sáng là anh ấy đã ngong lúu ngong lô. Chúng tôi phải khiêng anh ấy lên giường - đối với một người lớn hơn chúng tôi 10 tuổi, anh ấy đã làm khá tốt.

Chúng tôi thức dậy vào khoảng một giờ chiều ngày hôm sau để chuẩn bị. Tôi phải hủy buổi phỏng vấn vì không thể ngừng cười khúc khích - tôi vẫn còn say. Tôi biết Shane đang thực hiện buổi phỏng vấn trong phòng thay đồ của cậu ấy nên tôi đi đến đó, hy vọng cậu ấy đã tỉnh rượu và có thể khiến tôi bình tĩnh trở>

Tôi vào phòng và thấy cậu ấy đang ngồi rúm ró

một mình trong góc, trên người là chiếc quần xà lỏn, đeo cặp kính râm gọng trắng, tròng đen... và trên đầu là cái *deely-boppers* gắn hai ngôi sao sáng chói ở cuối mỗi sợi dây đang nảy tung tung.

“Chào Kian có gì mới?” là tất cả những gì cậu ấy có thể tập trung để nói.

Chúng tôi phải có mặt trên sân khấu sau năm tiếng nữa.

Cậu ấy vẫn hoàn toàn quắc cần câu vì trận nhậu tối qua với hơn 20 cốc Vodka Red Bull trong bụng. Tôi ngồi xuống cạnh cậu ấy, cười ồ lên và đang nghĩ chúng tôi có thể cùng ngồi đó giúp đỡ nhau tỉnh rượu thì Paul Higgins - vệ sĩ của chúng tôi - hồi hả chạy lại và nói, “Kian, Kian, cậu phải đến đây mau, Brian đang hành động kì quái lắm, cậu phải trấn an cậu ấy lại...”

Nói thật, tôi cũng đang ở trong tình thế chẳng khá khẩm hơn, làm sao mà trấn an ai, nhưng nếu phải chọn tôi hoặc Shane trong lúc đó, thì đó sẽ là tôi. Tôi bước ra ngoài để đi tới xe buýt lưu diễn và thấy Brian cũng đang bị vodka Red Bull hành cho tới bến, cậu ấy nói rằng những bức tường đang ập lên mình, và rằng có gì đó không ổn với cậu ấy.

“Thằng ngốc này, ngồi xuống...”

Chúng tôi đi vòng vòng một chút rồi Shane bước ra khỏi phòng thay đồ của cậu ấy - vẫn đội chiếc mũ với hai ngôi sao nảy tung tung trên đầu - nói, “Tớ nghĩ tớ cần đi ngủ một chút...”

Cuối cùng chúng tôi cũng thoát khỏi trạng thái đờ đẫn vì rượu và chuẩn bị cho đêm diễn. Shane ngủ được một chút, chúng tôi đều đã tỉnh rượu và lại bắt đầu cảm thấy giống người trở lại.

Bước theo sau Shane lên những bậc thang của sân khấu, nơi 12.500 người đang đợi sẵn - cậu ấy nhào người về phía cái xô và nôn thốc nôn tháo.

“Chết tiệt, cậu đủ sức diễn chứ, Shane?” Tôi hỏi.

“Ừ, không sao. Nó ra hết khỏi người tớ rồi. Đi thôi.”

Tôi phải nói rằng, theo ý kiến cá nhân của tôi, những buổi tiệc từng *chưa bao giờ* ảnh hưởng đến các đêm diễn của chúng tôi. Chúng tôi còn trẻ - thực ra là 21 rồi - và mình đồng da sắt. Hơn nữa, chúng tôi đến từ bờ Tây Ai-len, nên chúng tôi có bề dày trong chuyện uống rượu.

Việc tiệc tùng lại tiếp tục trong ngày hôm sau.

Rồi ngày hôm sau nữa.

Rồi ngày hôm sau nữa, và trọn cả chuyến lưu diễn đó.

Và chuyển lưu diễn sau đó.

Shane: Tôi nhớ, mặc dù không đến nổi lên sân khấu trong tình trạng phát ốm, nhưng chắc chắn tôi đã ở trong tình trạng không thể nhớ được gì. Tôi không rút ra được bài học hay gì cả. Như Kian đã nói, chúng tôi vẫn tiếp tục uống.

Cái đêm ở Sheffield đó, tôi đã gặp khó khăn khi lấy hơi ở một số ca khúc; đáng lẽ tôi nên đến bệnh viện để *tháo* rượu ra khỏi người. Ngày hôm sau, chúng tôi phải thực hiện buổi phỏng vấn với Sky News, và tôi đã phải đeo kính đen suốt buổi. Chắc hẳn mọi người đã nghĩ tôi phê thuốc, nhưng không phải vậy, tôi vẫn còn *phê* vodka và Red Bull.

Vodka Red Bull là một món đồ uống độc hại. Tôi như một thằng khờ mỗi khi uống nó. Tôi đi hộp đêm với Gillian, sau khi uống nó, tôi sẽ quên phếng Gillian trong khoảng một tiếng rưỡi, cứ thế nói chuyện cười đùa với mọi người và cuối cùng Gillian sẽ bảo, “Anh đã ở đâu?” Vậy nên, tôi thôi uống nó nữa; nó không dành cho tôi.

Nhưng, thôi mà, chúng tôi chỉ là những chàng trai trẻ, mới 20, 21, ra ngoài vui vẻ một chút và chúng tôi đang nổi tiếng. Chúng tôi ở trong ban nhạc tuyệt vời này, mọi chuyện đang lên như điều gặp gió, chúng tôi

nổi tiếng ở khắp nơi, có tiền trong túi, đồ đơn giản chỉ là một thú vui.

Làm việc để làm gì khi bạn không thể tận hưởng một chút? Chỉ là chúng tôi đã tận hưởng nó hơi quá.

CHƯƠNG 11: NHỮNG MÓN QUÀ TÂM HỒN

Lần đầu tiên chúng tôi đặt chân đến Đông Nam Á thật thích thú, *Mark nhớ lại*. Chúng tôi đã bán được rất nhiều đĩa ở đó. *Coast to Coast* được biết đến như một album lớn nhất mọi thời đại ở Indonesia. Tôi nghĩ nó đã đánh bại cả *The Bodyguard* của Whitney Houston. Chúng tôi được báo rằng album đã bán được một triệu bản và chợ đen còn bán gấp năm lần số đó. Nên bạn biết chúng tôi nổi tiếng ở đó như thế nào rồi đây. Khi chúng tôi vừa hạ cánh, hàng ngàn người hâm mộ đứng chờ sẵn ở sân bay, và cứ tiếp tục như vậy mãi cho tới lúc chúng tôi lên máy bay trở về. Tôi yêu Indonesia, đó là một đất nước xinh đẹp và người dân rất hiếu khách. Sự thích thú đó còn bởi một lí do khác. Hãy nhớ rằng chúng tôi mới chỉ kí hợp đồng thu âm hai năm trước, vậy mà giờ đây chúng tôi đã ở nửa bên kia của thế giới, trực thăng phải đến tận nóc khách sạn để di chuyển an toàn, bay trên đầu 5.000 người hâm mộ đang cắm trại bên dưới. Kì lạ là, một trong những tai nạn đáng nhớ lại do

cảnh sát và lực lượng bảo vệ, chứ không phải do người hâm mộ. Họ cùng nhau chia sẻ trách nhiệm bảo vệ an ninh, nên rõ ràng có sự căng thẳng giữa hai bên để xem bên nào nắm quyền kiểm soát. Trong một đêm diễn hỗn loạn nọ, có đến 300 người mỗi bên.

Bình thường, sau những đêm diễn như vậy, chúng tôi rời sân khấu và thay đồ, nói chuyện qua loa rồi quay trở về khách sạn. Nhưng lần này, quản lí lưu diễn chạy đến chỗ chúng tôi ngay khi vừa rời sân khấu và nói, “Nhanh, nhanh, lên xe buýt, nhanh!” Chúng tôi không hiểu mô tê gì, nhưng vẫn nhảy lên xe, để cho đội ngũ nhân viên của chúng tôi thu dọn. Họ nói sau khi chúng tôi rời đi, cảnh sát đã đứng xếp hàng dọc theo một bên sân vận động, lực lượng bảo vệ đứng dọc bên còn lại, rồi họ đổ xô vào nhau, dẫn đến một trận ẩu đả kinh hoàng ngay giữa sân vận động. Đây là những người có nhiệm vụ giữ trật tự đấy.

Chúng tôi được gặp giới quý tộc Indonesia, công chúa, nhà vua, và đủ thứ kì lạ ở phương Đông. Có lẽ đêm tuyệt vời nhất là khi vua Brunei đề nghị chúng tôi biểu diễn một đêm dành riêng cho ông ấy. Ông đã xây dựng một sân khấu cho Michael Jackson biểu diễn, và chúng tôi là ban nhạc tiếp theo được hát ở

đó.

Được dành thời gian bên gia đình nhà vua là một trải nghiệm kì thú. Ông ấy có cả một sân bowling riêng và cả công viên giải trí. Chúng tôi được trao chìa khóa để lái bất kì chiếc xe nào chúng tôi thích.

Tất cả các thành viên gia đình hoàng tộc sống ở đó và mỗi người bọn họ có một chiếc Porsche, Lamborghini, hay Ferrari. Họ để cho chúng tôi đua xe trong những chiếc xe đó. Nó giống như giấc mơ của một cậu học sinh - thật tuyệt vời. Và có lẽ phần tuyệt vời nhất là ở đây cấm bán rượu, nên đầu óc chúng tôi luôn tỉnh táo. Tôi còn nhớ mình đã nghĩ. *Có công việc nào khác có thể mang lại cho bạn những điều này?* Thật tuyệt vô cùng.

Niềm vui của Westlife ở phía bên kia thế giới chưa dừng lại ở đó. Chúng tôi quay trở lại Indonesia vào năm 2007 và cho đến gần ngày cuối của chuyến lưu diễn thứ hai đó, tôi đã quyết định đi mát-xa ở spa. Tôi phải trải qua nhiều tuần lưu diễn vất vả nên muốn thư giãn đôi chút. Một người phụ nữ bước vào và tiến hành mát-xa. Rất thoải mái, rất dễ chịu. Rồi, khi tôi đang nằm đó gần như trần như nhộng, chỉ có mỗi chiếc khăn tắm nhỏ màu trắng che ngang thắt lưng, cô ấy lấy chiếc điện thoại di động ra và nói. “Ngài

Mark, tôi có thể chụp một tấm ảnh không?”

Một trong những giây phút đáng nhớ nhất của tôi

ở Đông Nam Á là buổi hòa nhạc. *Kian nhớ lại.*

Thông thường, các buổi hòa nhạc kiểu như vậy là

một sự kiện dành cho giới truyền thông và những

người trong ngành. Có khoảng 200 người được mời

đến trong một căn phòng nhỏ và bạn hát chừng năm

ca khúc, bắt tay một số người và nói chuyện với

những người được coi là quan trọng trong khu vực

đó.

Ở Indonesia họ làm khác một chút. Chúng tôi bước

vào buổi hòa nhạc để thấy 6.000 người đang đợi ở đó.

Đây đáng lẽ chỉ là một buổi biểu diễn nhỏ, nhưng hóa

ra lại là một chương trình cuồng dại nhất bạn có thể

tưởng tượng. Các cô gái chen lấn để đến gần sân

khẩu và bị kéo ngược trở lại hàng ghế đầu, thở hắt

hắt, mặt đỏ bừng. Tôi đã phạm sai lầm khi đưa tay ra

gần đám đông và tôi thấy là các ngón tay của tôi đã bị

kéo gần đứt lìa. Thật náo loạn. Rồi một cô gái ở hàng

ghế đầu - người đã bị kéo ra và đưa đến một góc, ngồi

xuống và được đưa cho chút nước uống. Đột nhiên,

cô ấy đứng bật dậy, chạy lên sân khấu, ù qua mặt

chúng tôi và bổ nhào vào Mark. Cậu ấy cứ đứng đó,

cạnh chiếc micro với cô gái ôm chặt quanh người - hai

tay, hai chân kẹp chặt vào cậu ấy không buông.

Hai vệ sĩ chạy lại, cạy từng ngón tay và kéo cô ấy ra. Trong lúc bị kéo ra khỏi sân khấu, cô ấy vẫn hét lên. “Mark! Mark! Mark!” Thật đúng là *fan* cổ điển.

Để tôi kể cho bạn nghe về búa, bao, kéo, *Nick y nói*. Đó là một phần quan trọng của câu chuyện về Westlife. Chúng tôi đã đưa ra nhiều quyết định dựa trên trò chơi cũ kĩ này. Phải thực hiện cuộc phỏng vấn quốc tế đêm khuya qua điện thoại? Búa, bao, kéo. Ai được đứng giữa trên trang bìa *Smash Hits*? Búa, bao, kéo. Ai phải tiên phong đi giữa 3.000 cánh tay đang chực vỗ lấy và các cô gái đang la hét? Phải, cũng là búa, bao, kéo.

Shane: Tôi nhớ, có lần sau đêm diễn ở Indonesia, một số người hâm mộ đã dồn Kian về phía chiếc xe buýt và một cô gái giật chiếc vòng bằng xích trên cổ cậu ấy xuống. Đối với tôi, đó là những gì gần nhất bạn có thể hình dung về hội chứng *cuồng Beatle*.

Duy trì mối quan hệ gần gũi với gia đình là một việc cực kì quan trọng khi tôi cân nhắc chuyện kí kết hợp đồng thu âm. *Mark giải thích*. Nên tôi đã rất thất vọng vì không thể ở bên họ trong ngày sinh nhật lần thứ 21 của mình, do phải lưu diễn nước ngoài. Chẳng có cách nào khác - đó là chuyến lưu diễn quốc tế đầu

tiên của chúng tôi, có nhiều đêm diễn lớn đã được xếp lịch. Tôi đã ở xa gia đình cả ngàn cây số. Tôi rất buồn.

Trong buổi tối sinh nhật của tôi, một nhân viên trong đoàn đã mượn có có một số giấy tờ làm thủ tục visa cần tôi kí và bảo tôi đến phòng họ. Khi đến nơi, tôi mới biết hóa ra mọi người đã tổ chức một bữa tiệc sinh nhật bất ngờ cho tôi. Tôi rất ngạc nhiên. Vì đang buồn nên tôi thực sự không hề để ý. Họ đã sử dụng phòng họp trên tầng thượng của khách sạn và chuẩn bị đủ thứ: thức ăn, rượu, bong bóng và cả máy hát karaoke. Tất cả nhạc công trong đoàn đều mang theo nhạc cụ của mình vì họ biết tôi thích hát. Đó là bữa tiệc tuyệt vời nhất, tôi rất thích nó và nó có ý nghĩa lớn đối với tôi, vì mọi người đã dành nhiều công sức để chuẩn bị.

Hôm sau, tôi thức dậy với cơn đau đầu khủng khiếp, tay bị còng vào giường, ai đó đã đánh mất chìa khóa và tay tôi đang tím bầm, sưng vù cả lên. Cho dù vậy, nó vẫn xứng đáng, chưa kể, tôi còn đỡ khổ hơn một trong những cô trợ lí lưu diễn - cô ấy say mèm, đi không vững, và bị còng tay vào một chiếc bàn. Cô ấy la hét suốt bốn tiếng, “Thả tôi ra! Thả tôi ra!” trong khi tất cả những gì cô ấy cần làm là nhấc một bên

chân của chiếc bàn lên và thế là thoát.

Chúng tôi biết Nam Mỹ có thể khá điên khùng,

Nick y nhớ lại. Một trong những vệ sĩ của chúng tôi đã được thầy bói cảnh báo rằng sẽ có “tai nạn” rồi đó tôi chưa kết hôn hay có con, nhưng vẫn đi mua bảo hiểm nhân thọ và để lại di chúc. Rất may đã không có chuyện gì xảy ra, mặc dù chúng tôi đã phải thuê một đoàn hộ tống với vũ trang đầy đủ, vì chúng tôi được coi là thành phần có khả năng bị bắt cóc cao.

Tôi yêu Brazil, *Kian mỉm cười.* Chúng tôi đã có những khoảng thời gian tuyệt vời ở đó. Cái lần chúng tôi phải thực hiện buổi phỏng vấn cho đài radio trên nóc xe đó là sự cuồng nhiệt đặc trưng đã theo chúng tôi suốt quãng thời gian ở đây.

Sau khi kết thúc buổi phóng vấn, cuối cùng chúng tôi cũng đưa được chiếc xe buýt ra khỏi đám đông và đi đến một chương trình ti vi khác. Người hâm mộ lái xe đi theo chúng tôi dọc các con đường, ngoái đầu ra ngoài cửa xe để chụp ảnh. Chúng tôi đi vào trong trường quay, vừa bước dọc hành lang vừa được trang bị micro ỏn. Người của hãng thu âm nói, “Đây là một chương trình rất nổi tiếng. Người phỏng vấn là hai cô gái. Các cậu sẽ rất thích nó. Nó có tên là *Naked News* (Bản tin trần trụi).”

Tôi nhìn Brian. Brian nhìn lại tôi.

Chúng tôi bước vào và thấy hai cô gái Brazil xinh đẹp đang đứng đó, không một mảnh vải che thân trừ chiếc quần lót có kích cỡ của một sợi dây.

Tuyệt hơn cả có mặt trong chương trình của *Jonathan Ross* nữa!

Điểm dừng tiếp theo là nước Mỹ, *Nick y nói*.

Chúng tôi đã thống trị UK, hầu hết châu Âu, và thành thực mà nói, hầu hết thế giới, chúng tôi đang nổi tiếng khắp nơi, trừ nước Mỹ.

Chúng tôi đặt chân đến sân bay New York trong trạng thái vô cùng phấn khích. Chúng tôi rất nóng lòng được chinh phục nước Mỹ, nhưng ngay lập tức tôi có cảm giác như vừa bị đá đít khỏi Leeds một lần nữa - chúng tôi đang hưng phấn kiêu. “Chúng tôi đây rồi, chúng tôi là ban nhạc có cả tá đĩa đơn số 1 đây, nhìn này!” và họ đáp trả theo kiểu, “Mặc xác mày. Có muốn đi taxi không?”

Việc hợp tác kinh doanh đã đi vào quỹ đạo trước, *Kian nói*. Chúng tôi được kí với RCA Records và người phụ trách chúng tôi là huyền thoại Clive Davis, người đã kí với Whitney Houston, Aerosmith và Janis Joplin, cùng với rất nhiều tên tuổi khác. Ông ấy rất thích hai album mà chúng tôi đưa và muốn đi theo

đúng lộ trình đó: *Swear It Again, If I Let You Go*, rồi *Flying without Wings*. Chúng tôi quay video mới cho *Swear It Again*, và nói thật với bạn, video đó hơi dở người một chút. Trong video đó, tất cả chúng tôi có mặt ở trạm rửa xe với những cô gái xinh đẹp và Shane ăn chung kem với một trong các cô gái đó. Hơi cổ lỗ sĩ. Nhưng ít nhất họ đồng ý hợp tác với chúng tôi.

Họ phát hành *Swear It Again* và chúng tôi thực hiện khoảng tám tuần lưu diễn.

Khi rong ruổi trên những xa lộ dài bất tận ở Mỹ, chúng tôi bắt đầu hiểu thị trường này khác với Anh như thế nào. Ở đây, tất cả là về giờ phát sóng, tỷ suất người nghe, luân phiên các chương trình... toàn luật radio. Đĩa đơn ra mắt lặng lẽ nhưng rồi dần leo lên các vị trí cao hơn. Nó đang đi đúng hướng.

Chúng tôi vừa từ châu Á, qua Nam Mỹ và đều đã kiệt sức nhưng vẫn rất háo hức vì được tới Mỹ, đi thăm New York, LA và tất cả những nơi nổi tiếng khác. Chúng tôi bay nhiều lần, toàn các chuyến bay nội địa ngắn, thật tuyệt. Một ngày bình thường của chúng tôi bắt đầu bằng chuyến bay vào buổi sáng đến đài radio, đôi khi đến phòng thu thanh biểu diễn trực tiếp rồi nhảy lên máy bay và thực hiện buổi biểu diễn trực tiếp trên sóng vào buổi trưa, khoảng 3 giờ

chiều, rồi lại hồi hả trở về khách sạn và lại lên máy bay đi thực hiện sô diễn khác, nơi chúng tôi sẽ là khách mời đầu tiên của chương trình buổi tối. Đôi khi chúng tôi được tham gia cùng chương trình với những người như Bon Jovi, nhưng luôn là người đầu tiên xuất hiện, sớm hơn rất nhiều so với các nhân vật khác. Chúng tôi bay đến khắp các địa điểm nhỏ, xa xôi trên đất Mỹ - những nơi mà chúng tôi không thể nhớ tên - những sân bóng đá, buổi biểu diễn nhỏ, các hội chợ lớn, đủ thể loại. Chúng tôi theo lịch trình đó trong nhiều tuần lễ.

Có một chương trình ti vi đã được thực hiện đậm chất Westlife. Chúng tôi được sắp xếp để xuất hiện trên một kênh mua sắm gia đình. Đó là ý tưởng đột xuất của một người ở hãng thu âm. Kế hoạch là chúng tôi sẽ hát một số ca khúc và có thể nói chuyện đôi chút với người dẫn chương trình, và rồi họ sẽ bán CD của chúng tôi.

“Vừa rồi là Westlife, thưa quý vị. Nếu bạn đặt mua CD của họ trong vòng 20 phút tới, bạn sẽ được hưởng giá ưu đãi 7.99 đô và họ thậm chí còn kí tặng cho bạn nữa.”

Công bằng mà nói, đó là một kế hoạch khôn khéo.

Trên luyệt là vậy.

Phòng thu nằm ở một nơi khỉ ho cò gáy, chúng tôi đã mất cả tỉ năm để đến được đó. Sau khi hát và nói chuyện, chúng tôi ngồi xuống đợi điện thoại của khách hàng gọi đến.

Một nhân viên không ngừng chạy lại nói. “Mọi chuyện đang rất thuận lợi, các cậu ạ! Điện thoại reo không ngừng!”

Chúng tôi rất mừng. Chúng tôi đã e ngại đôi chút về kế hoạch này, nhưng có vẻ nó đang tiến triển không tồi.

“Này, các cậu, lại có thêm nhiều đơn hàng nữa!

Tuyệt thật đấy!

Rồi, sau khoảng nửa giờ đồng hồ, tôi hỏi họ, “Xin lỗi, chính xác thì chúng tôi đã bán được bao nhiêu album?”

“Khoảng 2.000 gì đó. Thật tuyệt, phải không các cậu?”

“Ừ, tuyệt.”

“Ồ, xem này! Lại có thêm điện thoại nữa!”

“Xin lỗi, tôi tò mò một chút, album số 1 ở Mỹ tuần trước đã bán được bao nhiêu đĩa?”

“1.4 triệu.”

Bên cạnh những công việc vất vả đó, chúng tôi đã tìm cách để vẫn có thời gian cho tiệc tùng. Một đêm

nọ ở San Diego, chúng tôi phải ra ngoài với người phụ trách chương trình radio, cô ấy có tiếng là khó tính. Nước Mỹ vẫn chưa thực sự yêu chúng tôi, nên tất cả chúng tôi phải ra ngoài quyến rũ người như cô ấy. Sau khi gặp mặt, cô ấy - một *tomboy* thực thụ - đề nghị chúng tôi tới một quán bar Ai-len gần đó.

“Tôi nghe nói các chàng trai Ai-len bọn cậu biết uống rượu lắm, có phải không?” cô ấy nói.

“Chúng tôi nổi tiếng với món nước xúc miệng khác người đó”, tôi trả lời. “Nếu chị muốn, chúng ta sẽ uống thi, nhưng phải là rượu Ai-len đây.”

Cô ấy rất hào hứng và gọi người phục vụ ngay lập tức, chúng tôi để ý đến giọng địa phương của cô phục vụ; hóa ra, cô ấy đến từ Sligo. Người phụ nữ ở đài radio này giống như một bà hoàng, ngồi giữa quán bar và lớn tiếng gọi một chầu rượu. Cô ta gọi ly vodka loại nặng và hỏi chúng tôi muốn uống gì.

“Cho chúng tôi loại *uisce* mạnh nhất nhé.” Tôi nói với chị bồi bàn người Ai-len bằng một nụ cười tươi.

“Làm ơn lấy loại tốt nhất.”

Uisce tiếng Ai-len có nghĩa là “nước”.

Chúng tôi uống nước lọc mà cứ giả vờ là rượu mạnh, trong khi người phụ nữ ở đài phát thanh kia cứ nốc hết ly vodka này đến ly vodka khác, loại nặng

gặp ba lần bình thường. Cô ta đã hoàn toàn say mềm.

Xỉn quắc cần câu.

“Chúa ơi, con trai Ai-len các cậu uống kinh thật đấy...” cô ta lắp bắp trong lúc nhìn chúng tôi dốc ly nước lọc cuối cùng vào cổ họng.

Ngày hôm sau, chúng tôi nhận được phản hồi từ văn phòng của cô ta nói rằng, cô ta đã có một buổi tối cực kì vui, cô ta thấy chúng tôi là những chàng trai đáng yêu, và trên hết, chúng tôi có thể uống như hũ chìm. Cô ta thích chúng tôi.

Nhưng cô ta vẫn không phát đĩa đơn của chúng tôi lên sóng.

Về sau trong chuyến đi đó, chúng tôi đã trả đũa nền công nghiệp thu âm Mỹ bằng một cách hẹp hòi và trẻ con! Tôi đã chơi khăm một gã trong hàng thu âm. Tôi nói với hắn rằng, “Tôi sẽ cho anh 50 đô nếu anh có thể giấu đồng xu này ở bất kì nơi nào trên người anh mà tôi không tìm được nó.” Hắn ta nghĩ mình thắng chắc, nên khi hắn ta tìm chỗ giấu, tôi ra ngoài bãi đỗ xe và chùi các ngón tay của mình lên ống xả bụi bặm đầy dầu nhờn của một chiếc xe ngoài đó.

Tôi quay trở lại và bắt đầu lục soát từ đầu đến chân, khắp mặt mũi, mày, miệng, tóc tai của hắn. Cho

đến khi tôi xong việc, hăm đã chìm trong bờ hóng.

Nhưng dĩ nhiên hăm không biết điều đó mà chỉ rất vui vì đã thắng. Trò đó thật vô giá. Ừ thì không hăm là vô giá - tôi đã mất 50 đô - nhưng cũng đáng lắm.

Lần khác, chúng tôi đều muốn đi câu lạc bộ đêm nhưng chúng tôi vẫn chưa đủ tuổi, ngoại trừ Nicky, *Kian cười nói*. Nên cậu ấy đã đi đến đầu hàng và nói chuyện với tên bảo kê, người nói, “Đưa tôi xem thẻ căn cước của cậu.”

Nicky chìa hộ chiếu của cậu ấy ra và tên bảo kê nói, “Được rồi, vào đi.”

Trong khi tên bảo kê quay người lại để mở dài dây nhưng, Nicky tuồn hộ chiếu của cậu ấy ra sau lưng cho tôi.

Nicky đi vào và đến lượt tôi đứng đầu hàng.

“Đưa thẻ căn cước của cậu đây.”

Tôi đưa hộ chiếu của Nicky cho hăm, tay che đi tấm ảnh dán trên đó.

“Được rồi, vào đi”, rồi hăm lại quay người mở dài dây chần.

Tôi tuồn cuốn hộ chiếu cho Shane và gã bảo kê để tôi vào...

Tất cả năm người chúng tôi đi vào trót lọt chỉ với một cuốn hộ chiếu.

Chúng tôi đã thực hiện nhiều chương trình cùng với các nghệ sĩ lớn như Britney Spears và một lần với Eminem. Chúng tôi gặp anh ta ở cánh gà và anh ta nhìn chúng tôi khinh khỉnh, “Này, các cậu là Backstreet Boys mới đó hả?” rồi cười lớn. Tôi đã nghĩ trong đầu, *Phải, thằng k hôn, chúng tao là Back street Boys mới đấy, biến mẹ mày đi*, nhưng tôi chẳng thèm đáp lại hần một lời.

Có một vài tín hiệu đáng mừng ở Mỹ như - chúng tôi đã bán được 250.000 bản đĩa đơn chỉ trong vài tuần, điều mà chúng tôi đã phải vất vả trong sáu tuần đến hai tháng mới đạt được ở Đức. Chúng tôi tiếp tục đạt đến mức nửa triệu đĩa; tôi vẫn còn giữ một bản đang treo trên tường nhà để ghi nhớ. Một phần của vấn đề là, chúng tôi đang khiến chính mình nhỏ lại, vì trong khi nước Mỹ vẫn không có thay đổi gì đáng kể thì phần còn lại của thế giới đang thúc giục chúng tôi. Tất cả mọi người và cả mẹ của họ yêu chúng tôi. Đó không phải là lỗi của ai, chỉ là có quá nhiều nơi đang chờ chúng tôi.

Một rắc rối khác nữa là (mặc dù xảy ra về sau này) Rubben Studdard của American Idol phát hành đĩa đơn *Flying without Wings* của cậu ấy - mà chúng tôi đã nghĩ là tấm vé vàng của mình. Nhưng một khi cậu

ấy ra mắt đĩa đơn đó ở nước Mỹ, sức chuyên của chúng tôi trở nên càng ỉ ả>

Rồi người phụ trách của chúng tôi - Clive Davis - rời hãng đĩa. Người phụ trách mới cũng rất nhiệt tình và ủng hộ chúng tôi, nhưng chúng tôi đã bán được 8 triệu bản album thứ hai trên toàn thế giới và chúng tôi phải đi quảng bá cho nó. Cũng có nhiều yếu tố khác, như chính trị trong kinh doanh, nước Mỹ đang bắt đầu quay lưng lại với các nhóm nhạc pop.

Tôi đang kể tắt một chút, nhưng một ví dụ chính cho chuyện đó là, khi chúng tôi làm đĩa nhãn trắng cho *World of our Own* một năm sau chuyển lưu diễn đầu tiên ở Mỹ đó. Chúng tôi đã quay một video tuyệt vời trong một tòa nhà bỏ hoang ở Dublin - trông chúng tôi rất ổn, đó là một video hoàn hảo và mọi người đều rất mừng vì nó - và rồi, vì chúng tôi đã gặp phải một số cự tuyệt từ chuyển lưu diễn quảng bá trước, hãng đĩa đã khôn khéo phát bài hát ở các câu lạc bộ và radio như một đĩa nhãn trắng, không tên tuổi của ban nhạc, không thông tin gì về chúng tôi hết, chỉ duy nhất có logo của hãng đĩa đóng ở dưới. Người phụ trách phát thanh gọi cho chúng tôi báo rằng họ nhận được rất nhiều cuộc gọi từ thánh giả, mọi người thích nó... nhưng...

“Nhưng sao?”

“Khi họ nài nỉ muốn biết bản *hit* bí ẩn này của ai và khi tôi nói, Westlife, thì họ nói thẳng, “Ồ, một nhóm nhạc nam. Chúng tôi không phát nhạc của nhóm nam nữa, tạm biệt.”

Cay nghiệt thế đấy.

Mark : Nền âm nhạc Mỹ tàn nhẫn hơn nhiều so với Anh. Các chuyên gia ở Anh tốt hơn. Ở Mỹ, như có sự giả tạo trong các mối quan hệ và công việc. Nó rất hiển nhiên, nhưng họ không quan tâm đến sự hiển nhiên đó, và nếu bạn tỏ ra khó chịu thì họ nói bạn không chuyên nghiệp.

Ngoài ra, cũng trong thời gian đang đi lưu diễn đó, ông của tôi đã mất, nên mọi chuyện càng trở nên tồi tệ hơn. Như bạn đã biết, ông là một phần quan trọng trong tuổi thơ của tôi, nên tôi đã rất đau khổ. Ông thường tự hào về những gì tôi và Westlife đã làm được. Tôi quay về nhà và Ronan Keating đã rất tốt bụng cho tôi mượn chiếc jeep của anh ấy. Tôi kịp dự lễ đưa tang và hát tiễn biệt ông. Tôi đã rất muốn có mặt để động viên mẹ tôi. Đó là một cú sốc lớn. Tôi đã học được rất nhiều từ ông, vậy nên ông vẫn luôn ở trong>

Quãng thời gian ở Mỹ thật gian nan và nó đã đánh

gục chúng tôi.

Hai trong số những lần bất hòa lớn nhất của nhóm xảy ra ở Mỹ, trong chuyến lưu diễn đầu tiên đó, *Kian nhớ lại*. Brian đã muốn về nhà sau chừng năm tuần, cậu ấy khá buồn. Rồi Brian và Nicky cãi lộn trong một bữa tối nọ. Nicky đứng dậy và bảo cậu ấy chịu đủ rồi.

Cậu ấy đi ra ngoài gọi cho Louis và bảo rằng sẽ về nhà. Mọi chuyện được giải quyết ổn thỏa về sau, nhưng chuyến đi quá dài và là lần đầu tiên chúng tôi ở nửa bên kia trái đất. Tất cả chỉ vì xa nhà quá lâu.

Sống nay đây mai đó không dễ dàng chút nào.

Trong năm đầu tiên, chúng tôi đã làm việc 180 ngày liên tiếp không nghỉ. Một ngày đến vài chuyến bay, đi khắp thế giới. Họ không ngừng nói, “Các cậu chuẩn bị hành lí, đi, đi, đi!”

Thật điên khùng, *Mark nhớ lại*, nhưng từ “không” không có trong từ điển khi nói đến việc sắp xếp lịch.

Nếu bạn thậm chí chỉ cần kiến nghị rằng không nên làm việc gì đó là bạn đã cảm thấy mình là người không chuyên nghiệp và vô ơn nhất trên đời.

Về cơ bản tôi đã có cảm giác như vậy. Tôi không ám chỉ người của hãng đĩa, Louis hay bất kì ai. Đó là những gì tôi đã cảm thấy. Chúng tôi luôn muốn được gây ấn tượng với hãng đĩa để chứng tỏ cho họ thấy

rằng, chúng tôi muốn thành công đến mức nào. Nên chúng tôi đã làm việc không ngừng nghỉ trong suốt 180 ngày, chúng tôi thậm chí không hề xin nghỉ một ngày nào.

Tôi nghĩ trong vài năm đầu, *Kian tiếp tục*, mọi người đều đã có lúc từng nghỉ. “Minh về đây, mình sẽ lên máy bay và về với căn nhà ba phòng ngủ ở Sligo của mình, mình chẳng thèm quan tâm đến chuyện này nữa.” Nhưng không ai trong chúng tôi làm vậy.

Trong những năm đầu đó, tôi chỉ có một thứ duy nhất trong đầu: Westlife, Westlife, Westlife. Nếu có thành viên nào muốn về nhà hay thậm chí muốn được nghỉ vài ngày, tôi lại nói. “Thôi nào, chúng ta đang đà thuận lợi, ban nhạc đang thành công, chúng ta đang ở trên đỉnh cao của thế giới, tại sao cậu lại muốn về nhà? *Làm thế nào* cậu lại có thể muốn về nhà? Cậu là một thành viên của ban nhạc lớn đang nổi danh khắp thế giới, chúng ta đang ở Mexico, cậu có bị điên không?” Về sau tôi đỡ hơn rất nhiều, nhưng hồi đó, tôi đã chỉ biết có vậy.

Đó là phản ngờ ngh của tôi. Bây giờ, tôi đã làm khác, tôi sẽ chú ý lắng nghe nhiều hơn những gì họ nói, tôi có thể sẽ liên hệ với mọi người và sắp xếp lịch làm việc khác đi. Nhưng phải công bằng với các

thành viên khác, họ chưa bao giờ phản nản, họ luôn làm công việc được giao. Họ rất tuyệt. Nhưng tôi thì thật ngốc.

Tôi chưa từng một lần muốn rời bỏ ban nhạc, *Shane nói*. Đã có những ngày tôi không muốn làm việc, có thể do mệt mỏi hoặc muốn được ở nhà, hoặc có thể do tôi không thể tham dự tiệc sinh nhật lần thứ 21 của người bạn thân nhất, và họ đều đang đi chơi vui vẻ cùng nhau ở Sligo còn tôi đang ở Philippines. Phải, đã có những ngày tôi không muốn làm việc, nhưng chưa một lần tôi không muốn có mặt trong ban nhạc hay không muốn làm một ngôi sao nhạc pop, hay theo đuổi giấc mơ ca hát của mình.

Trong khoảng thời gian làm việc 180 ngày không ngừng nghỉ đó, tôi bị mắc chứng thoát vị, *Nick y ngượng ngùng nhớ lại*. Đó là kết quả của những ngày chơi cho Leeds. Chứng bệnh này rất phổ biến ở các cầu thủ bóng đá. Tôi thường đứng chụp ảnh với ban nhạc và nhả mặt đau đớn. Nên cuối cùng tôi cũng đi chữa. Ngay cả việc đó cũng thật khó để sắp xếp vì lịch trình của chúng tôi dày đặc. Trong một thời gian, tôi đã không nói với hãng đĩa chuyện này. Nó nghe có vẻ quá bất tiện.

Chúng tôi đều muốn chinh phục nước Mỹ, *Kian*

tiếp tục, phải nói thật là vậy, chúng tôi đã rất thất vọng khi mọi chuyện diễn ra không được như ý muốn. Nhưng bạn biết không? Ngẫm lại việc đó khi đã trải qua nhiều năm đỉnh cao, thì không thành công ở nước Mỹ chẳng phải là dấu chấm hết. Trên hết, nhiều khi tôi nghĩ rằng, nếu như chúng tôi nổi danh trên đất Mỹ như chúng tôi đã nổi danh trên phần còn lại của thế giới lúc bấy giờ, thì đó mới là dấu chấm hết của chúng tôi.

Tôi không bao giờ đánh giá thấp sự khó khăn trong việc chinh phục nước Mỹ, nhưng nếu chúng tôi đã tiến đánh thành công thị trường đó, chúng tôi sẽ trở thành những kẻ hống hách hợm hĩnh. Bởi vì lúc đó, có vẻ như mọi việc chúng tôi làm đều thành công. Nếu nước Mỹ cũng bị chinh phục thì không còn gì giữ chúng tôi trụ lại trên mặt đất. Khi đó chúng tôi sẽ có cuộc sống hoàn toàn khác với bây giờ. Khi đó chúng tôi sẽ đứng trên đỉnh của mọi vùng lãnh thổ chỉ trong hai album - và đừng hiểu lầm, đó sẽ là cực kì tuyệt vời, là mong muốn của chúng tôi - nhưng bạn cũng phải tự hỏi rằng nó sẽ tác động như thế nào đến tính cách, cuộc sống cá nhân và công việc của chúng tôi?

Liệu chúng tôi có vẫn ở cùng một ban nhạc sau 10

nằm như thế này nếu chúng tôi đã chinh phục được nước Mki đó? Tôi nghĩ là không.

CHƯƠNG 12: VỞ HỌC DANH TIẾNG

Khi Westlife mới bắt đầu, nó như một quả bom nguyên tử đối với cuộc sống của chúng tôi, *Mark nhớ lại*. Đột nhiên chúng tôi có mặt trên khắp các kênh ti vi, báo đài, phá kỉ lục xếp hạng, có các ca khúc *hit*, bán hàng triệu album. Không tránh khỏi, bạn sẽ thấy chính mình đối diện với những tình huống đặc biệt như được rử hút thuốc phiện hay những cảm dỗ khác. Đó là con quỷ tự nhiên của ngành công nghiệp âm nhạc.

Chúng tôi đều đến từ những gia đình có hoàn cảnh như nhau. Ngẫm lại, thật tuyệt làm sao khi gia đình đã cảnh báo cho chúng tôi về ma túy. Tất cả mọi người đều nhắc nhở. Chúng tôi là những chàng trai mới lớn, nổi tiếng và đang kiếm được nhiều tiền khi còn đang rất trẻ. Những điều đó là công thức cho một thảm họa. Chẳng cần tôi nói bạn cũng biết có những người nổi tiếng nào đã vướng vào bi kịch đó. Tất cả những người quan tâm đến chúng tôi đều không muốn điều tương tự xảy ra với chúng tôi.

Gia đình chúng tôi đã nhắc nhở quá nhiều về nó, nên lần đầu tiên được mời dùng cocaine, tôi đã cực kì

hoảng sợ. Cocaine là loại ma túy của giới âm nhạc, bạn có thể đến các sự kiện âm nhạc và thấy nó có mặt ở mọi nơi. Tôi đã chạy xa cả chục dặm trong lần đầu tiên được mời dùng thử ấy; tôi đã *xây dựng* cho nó một hình ảnh đáng kinh khiếp trong lòng.

Tôi vẫn không khỏi bật cười mỗi khi nhớ lại, tôi đã ngờ nghệch đến thế nào trong những ngày đầu khởi nghiệp, tôi thực sự nghĩ rằng người ta ném coke vào chúng tôi ở sân khấu *Top of the Pops*, rằng người ta sẽ nhét nó vào mũi chúng tôi. Tôi hình dung đến những buổi chụp ảnh nơi họ bung ra các khay đựng cocaine thay vì bàn tiệc trà.

Thực tế là, tôi đã được đề nghị cocaine khoảng ba lần gì đó trong suốt 10 năm sự nghiệp. Các cậu kia có thể có con số khác, nhưng với tôi chỉ có vậy.

Một trong những dịp đó là lúc tôi đang ở quán bar Met vài năm sau khi gia nhập Westlife. Tôi đang nói chuyện phiếm với một số người ở đó thì họ hỏi tôi có muốn dùng chút cocaine không. “Gì cơ? Không, cảm ơn!” Tôi từ chối ngay lập tức. Tôi rất sợ nó - đó là điều tốt, vì nó khiến tôi tránh xa cocaine>

Mặt trái của việc *sạch sẽ* là, mọi người nghĩ chúng tôi phải có điểm xấu xa giấu kín nào đó. Như lần lưu diễn đầu tiên đó chẳng hạn. Ban đầu, mọi người ai

cũng hỏi chúng tôi về ma túy, chỉ để xem phản ứng của chúng tôi và may mắn ra họ sẽ được thấy ngón tay giữa đưa lên, nhưng khi họ nhận ra chúng tôi thực sự không chìm trong nghiện ngập thì họ dừng hỏi về nó. Chúng tôi không dùng ma túy, chúng tôi không thường xuyên ngã vật ra giữa sàn các câu lạc bộ đêm và không cãi cọ với cánh săn ảnh, vậy nên chẳng có gì nhiều cho họ khai thác.

Chúng tôi không phải những người hiền ngoan và cũng không phải những thằng khùng tâm lí bất ổn, chúng tôi thuộc đâu đó ở giữa hai khái niệm đó.

Chúng tôi cố gắng đến phòng tập thể dục, nhưng cứ cuối tháng Một là lại thôi không đi nữa. Chúng tôi cố gắng ăn những món tốt cho sức khỏe, nhưng đôi khi cũng ăn các món linh tinh. Có những đêm chúng tôi uống đến say mềm, có những đêm chẳng đụng một giọt rượu. Luôn ở giữa hai thái cực. Bởi vậy, cánh nhà báo đã thôi không bám theo chúng tôi. Chẳng có gì đáng nói nếu tiêu đề bài báo của bạn chỉ là, “Một đám thanh niên Ai-len say rượu”, không có gì để xem, chuyển mục tiêu! Đó là một điều may mắn, vì chúng tôi có thể vui vẻ, tận hưởng bản thân nhưng không để đời sống riêng tư bị phơi bày trước bàn dân thiên hạ, tôi rất mừng vì điều đó.

Dù vậy, tôi nghĩ rằng lúc nào bạn cũng phải đề phòng. Không phải né tránh mọi thứ, nhưng phải bản lĩnh. Đôi khi, không phải danh vọng, tiền tài hay hoàn cảnh tạo ra vấn đề, mà chính là con người bạn. Có những người tham gia các ban nhạc khi mới 17 tuổi và đã nghiện ma túy trầm trọng. Tôi cũng tham gia ban nhạc ở độ tuổi đó, nhưng không điên cuồng vì ma túy. Tôi đã không biến mình thành người rò rỉ. Có lẽ do khác nhau về bản chất và nguồn gốc. Mỗi người phản ứng trước mỗi sự việc theo những cách khác nhau.

Sự nổi tiếng là một điều kì quặc mà cái tôi của bạn phải đối mặt. Cuộc sống hằng ngày của bạn được tạo nên bởi rất nhiều công việc: hát trước mặt hàng nghìn người, thực hiện các buổi phỏng vấn, radio, truyền hình, viếng thăm những trẻ em ốm yếu trong bệnh viện, du lịch nước ngoài vì mục đích từ thiện, cân bằng cuộc sống riêng tư... Một phút trước, bạn thấy mình được hàng nghìn người tôn sùng, một phút sau họ nói xấu bạn như thể bạn chẳng đáng một xu, hoặc như thể bạn chẳng có cảm xúc. Rất khó hiểu, và bạn phải gắng hết sức để không ngã quy.

Mặt khách quan của những cảm dỗ và thị phi đó là: ở trong một ban nhạc pop còn khá khảm hơn ở trong một ban nhạc rock. Khi chúng tôi bắt đầu sự nghiệp, có một vài tạp chí pop như, *Smash Hits*, *Top of the Pops* và một số tạp chí khác - bạn ít khi thấy tin về những ca sĩ nghiện heroin ở các trang tạp chí đó.

Chưa kể, chúng tôi đến từ Ai-len, tệ nạn ma túy ở đó rất ít, và chúng tôi về nhà khá thường xuyên, nên chúng tôi tách biệt được khỏi *hoàn cảnh*, đặc biệt là ở London.

Có thể báo giới đã thay đổi so với hồi chúng tôi khởi nghiệp. Tôi biết nếu Britney có sử dụng ma túy ngay từ hồi đó, thì cũng chẳng ai biết đến; giờ thì các

tin kiểu đó lên trang bìa của mọi tạp chí về sao. Có thể tôi đang hồi tưởng quá khứ hơi nhiều, nhưng báo chí giờ đây thực sự ngày càng tập trung vào khía cạnh đó. Một số tạp chí đã hoàn toàn thay đổi chủ đề tin của họ. Tôi không thể nhớ nổi đã bao nhiêu lần nhìn thấy ảnh của một ngôi sao loạng choạng bước ra khỏi câu lạc bộ đêm với bột trắng trên mũi của họ, đủ kiểu chụp cận cảnh bởi một *papazazzi* đang chờ sẵn. Có lẽ những chương trình tìm kiếm tài năng thực tế đã khai thác nhiều hơn đến khía cạnh phía sau sân khấu kiểu đó, hay có lẽ việc đào sâu đời tư đang trở nên dễ được chấp nhận hơn? Tôi không biết câu trả lời, tôi chỉ đang tự suy nghĩ bằng lời vạy thôi.

Nhưng rõ ràng mọi chuyện đã vui vẻ và thoải mái hơn nhiều khi chúng tôi mới bắt đầu sự nghiệp, và tôi rất cảm kích vì điều đó. Bây giờ thật khác. Sự thay đổi đó có vẻ khắc nghiệt hơn với những nhóm nhạc mới; môi trường âm nhạc bây giờ khó khăn hơn nhiều so với thời của chúng tôi.

Shane xen vào, tôi không thấy xấu hổ khi nói rằng tôi chưa từng dùng ma túy. Thậm chí, tôi tự hào về điều đó. Đó là điều tôi đã hứa với mẹ khi gia nhập ban nhạc. Mẹ tôi đã nói, “Con làm gì cũng được, miễn đừng dính vào ma túy. Con có thể uống rượu, chơi

đùa, sao cũng được, nhưng làm ơn đừng nhúng mình vào ma túy.”

Đã hai lần tôi bị rủ rê dùng cocaine. Tôi không xem việc đó là hay ho đáng để tự hào. Bạn đánh vào nó một lần và thế là đời bạn đi tong. Tôi có một gia đình hoàn hảo, một công việc trong mơ - tại sao tôi lại muốn phá hoại nó bằng việc đánh vào ma túy?

Westlife đã tạo dựng được hình ảnh một ban nhạc *sạch sẽ* - những người đàn ông trong bộ com-lê và đủ thứ - dĩ nhiên, giờ thì bạn đã biết chúng tôi không phải chỉ có vậy. Dù sao thì, có một điều mà tôi rất hãnh diện khi nói rằng, chúng tôi chưa bao giờ chơi bời sau lưng người yêu của mình. Cả Nicky và tôi đã gắn bó với bạn gái kể từ ngày ban nhạc chưa bắt đầu cho đến giờ - khi đã kết hôn cùng họ. Và giờ Mark có Kevin, Kian có Jodie, chúng tôi không hề lãng nhãng.

Dĩ nhiên đã có những cám dỗ, đặc biệt trong những ngày đầu. Có cám dỗ ở mọi mặt: nếu bạn muốn ma túy, bạn có thể dễ dàng kiếm được đủ loại; nếu bạn muốn ngủ với cả tá các cô gái, bạn cũng có thể dễ dàng kiếm được đủ loại. Họ nằm sẵn trên đĩa cho bạn chọn, với đủ kích cỡ, màu da, chủng tộc - bạn thích chọn ai cũng có.

Tôi chưa bao giờ có hứng thú. Tôi đã yêu Gillian

được hai năm trước khi ban nhạc khởi sự và, trong mắt tôi, cô ấy là người phụ nữ hoàn hảo cho tôi. Vậy sao phải mạo hiểm hủy hoại nó? Nhiều gã ngốc vẫn nghĩ, *Nước này xanh hơn nước kia. Cỏ này xanh hơn cỏ kia*, nhưng đó chỉ là một trò chơi ngớ ngẩn. Đi vòng quanh thế giới và nhất là trong một ban nhạc pop nổi tiếng, dĩ nhiên bạn được gặp đủ loại phụ nữ xinh đẹp ở đủ mọi nơi, và dĩ nhiên bạn không tránh khỏi việc nghĩ người này đẹp, người kia xinh. Nhưng chỉ nghĩ vậy thôi. Tôi không phải kẻ khờ khạo mà đi ngoại tình sau lưng Gillian. Tôi thực sự không nghĩ tôi có thể làm vậy. Không ai đáng để tôi mạo hiểm đánh mất những gì tôi có với Gillian, không ai cả.

Ngoài ra, tôi là một người thành thật nhất khi đối diện trước vợ. Tôi không thể giấu được cô ấy chuyện gì. Ngoại tình chưa bao giờ là điều tôi hứng thú. Cắm dows duy nhất mà tôi chịu khuất phục là rượu và tiệc tùng, nhưng đó cũng chỉ là cách chúng tôi giải tỏa căng thẳng. Một số ban nhạc khác khi đọc những dòng này có thể nghĩ, không lang chạ với mỗi cô gái ở mỗi quốc gia từng đặt chân đến thì không rock ‘n’ roll cho lắm, kệ họ, đó là cách sống của họ, không phải của tôi.

Không phải chỉ ma túy mới là phần tất yếu của

ngành âm nhạc và ngôi sao, *Mark nói*. Còn ngoại hình nữa. Đó là điều tôi đã phải đối mặt trong nhiều năm nay. Tôi bị áp lực về cân nặng của mình suốt một thời gian dài. Có lần, có người trong đoàn vào phòng của tôi ở khách sạn và lấy đi hết đồ ngọt trong tủ lạnh.

Mãi đến nửa sau của chặng đường 10 năm, tôi mới quyết định bỏ mặc những chuyện này. Trước đó, tôi đã quen với việc bị coi như một “sản phẩm” trong mắt một số người, tôi đã quen bị coi là béo. Mặc dù tôi không thích bị gọi như vậy chút nào. Nhưng tôi biết tôi muốn tiếp tục giấc mơ, tiếp tục cùng ban nhạc, và để điều đó có thể xảy ra, tôi phải thôi lo lắng đến những chuyện này.

Một phần lí do khiến tôi phớt lờ nó lâu hết mức có thể vì tôi không thích đối đầu, tôi không thích bảo người khác đừng làm việc gì đó, tôi không đủ dũng khí để nói, “Đồ khốn, đừng có nói với tôi bằng cái giọng đó, tôi là một con người, một người lớn.” Thì mọi người chê bai, tôi xấu hổ, đỏ mặt và bỏ chạy. Đừng hiểu lầm ý tôi, tôi biết đây chỉ là chuyện con con so với rất nhiều bi kịch khác mà mọi người đang phải trải qua. Tôi chỉ muốn nói rằng, đó không phải một cảm giác dễ chịu đối với tôi.

Rồi cũng đến thời điểm tôi nhận ra, nếu tôi muốn tiếp tục cùng ban nhạc, tôi phải chấp nhận sự thật rằng còn có nhiều điều không dễ dàng hơn trong ngành âm nhạc này. Và một khi tôi bỏ ngoài tai được những chuyện đó, không những tôi đã vui thú nhiều hơn cùng ban nhạc, mà tôi cũng đồng thời nhận ra những nhận xét đó, những con người và thái độ đó đã khiến tôi mạnh mẽ hơn, trở nên hữu ích cho tôi về lâu dài. Ai đã từng làm việc với chúng tôi từ những ngày đầu sẽ biết con người tôi hồi đó khác với bây giờ đến thế nào. Louis là người rõ nhất.

Những cám dỗ và áp lực về ngoại hình chỉ là hai trong số nhiều khía cạnh của việc góp mặt trong một ban nhạc nổi tiếng. Bản thân sự nổi tiếng cũng là một khía cạnh khác. Một trong những trải nghiệm hào hứng nhất của đời tôi là khi chúng tôi đến tham dự buổi khai trương Versace. Bữa tiệc có sự góp mặt của hàng loạt những ngôi sao nổi tiếng, nhưng điều thực sự thú vị là được các paparazzi bám theo sau đó. Khi đang được đưa trở về khách sạn, có cả tá các paparazzi đuổi theo chúng tôi. Chúng tôi cứ nhấn ga tăng tốc, họ cứ bám lấy hai bên kéo chúng tôi trở lại, họ trèo lên cửa kính và thậm chí cả nóc xe, vừa la ó vừa chụp ảnh và nện thành thịch vào cửa xe. Thật thú

vị. Như thể chúng tôi đang thưởng ngoạn cảnh một người khác, một ai đó nổi tiếng, bị săn đuổi. Tôi sẽ không giả vờ tỏ ra là nó không tuyệt, bởi sự thực là nó rất tuyệt. Chúng tôi ở trong một ban nhạc nổi tiếng, được tham dự tiệc của Tommy Hilfiger và được paparazzi bám theo sau khi kết thúc - Tại sao lại không thú vị chứ?

Dù vậy, đôi khi giới nghệ sĩ có vẻ muốn dập tắt niềm vui thú của việc nổi tiếng. Tệ hơn là họ than phiền về sự xâm phạm đời tư bởi cánh nhà báo, nhưng họ lại hành xử theo lời mời gọi nhà báo đến với đời tư của họ. Nếu tôi chán ngấy vì bị paparazzi đeo bám, tôi sẽ không khoác lên mình bộ vét 3.000 đô và đi ăn tối ở Ivy, hay đến buổi ra mắt phim ở quảng trường Leicester. Nếu bạn không muốn bị chụp ảnh thì đừng đến lễ ra mắt phim, đừng đi tới nhà hàng nổi tiếng nơi các nhiếp ảnh gia đang chực chờ sẵn bên ngoài. Bạn thấy không ít người bước ra khỏi câu lạc bộ đêm và nhà hàng nổi tiếng, tay giơ lên che khuôn mặt bối rối, như thể, “Tôi chỉ muốn có một đêm yên tĩnh, tôi chỉ muốn đi đến nơi đỗ xe mà không bị chú ý”, ấy vậy nhưng họ vẫn kịp làm dáng trong đôi giày Jimmy Choo mới nhất, từ đầu đến chân hợp một, bước tới limo của họ. Thật ngớ ngẩn! Nếu bạn muốn có

một đêm đi chơi yên ả, thì hãy tới nhà hàng hay câu lạc bộ gần nhà, n không có paparazzi nào cắm trại. Có thể bạn sẽ vẫn bị vài người bắt gặp và hỏi xin chữ kí, nhưng bạn sẽ không bị lên báo ngày hôm sau.

Nhưng đó lại chính xác là lí do vì sao những người nổi tiếng háo danh không làm vậy. Họ muốn được chụp hình. Đó là phong cách sống của họ, đó là những gì họ làm. Họ muốn có mặt trên báo ngày hôm sau.

Nhưng bạn không thể có cả hai.

Chắc hẳn Britney Spears phải có một cuộc sống kì dị lắm. Có thể cô ấy đã cười trong những lần đầu tiên cô ấy ra ngoài và bị cánh paparazzi theo đuổi như chúng tôi đã cười. Nhưng rồi, không như chúng tôi, nó xảy ra một lần nữa, rồi một lần nữa, rồi một lần nữa, và có thể, trước khi cô ấy kịp nhận ra, nó đã trở thành một phần cuộc sống của cô ấy. Giờ cô ấy không thể đi uống một tách cà phê mà không bị 25 nhiếp ảnh gia đeo bám. Thật đáng sợ. Tôi không thể tưởng tượng nổi mình sẽ ra sao nếu có cuộc sống như thế.

Những dịp bị chụp ảnh trong tình trạng không được đẹp cho lắm và bị đăng báo, tôi chỉ cười. Như thể phiên bản cấp cao của những lần nhận được tin nhắn của bạn bè, với tám ảnh chụp bằng điện thoại

lúc bạn đang gật gù ngái ngủ dưới chân ghế đầu ở một quán bar nào đó, chỉ có điều, ở đây có khoảng bốn triệu người nhìn thấy tấm ảnh đó! Bạn chỉ biết cười thôi, thực vậy.

Hay khi đi công viên với bạn bè và bạn cởi áo sơ mi ra, để rồi vài ngày sau mở tạp chí sao ra, bạn thấy bức ảnh của chính mình đang nhào người lấy một chiếc sandwich với khoảng 15 cái bụng và 4 cái cằm...

Kian: Tôi nhớ có lần một nhà sản xuất lớn đã hỏi chúng tôi, nếu không có danh tiếng, liệu chúng tôi có muốn công việc này? Dĩ nhiên, mỗi thành viên có ý kiến riêng của họ về vấn đề này, và câu trả lời của tôi là: nếu có thể thay đổi, tôi sẽ thay đổi danh tiếng. Tôi không tham gia Westlife vì nó. Dĩ nhiên danh tiếng đã giúp bạn đến được một số vị trí và có những lợi ích của nó. Chúng tôi đã có nhiều trải nghiệm tuyệt vời nhờ sự nổi tiếng - không ai phủ nhận điều đó!

Nhưng, tôi đã muốn được là thành viên của một ban nhạc thành công hơn là một ban nhạc nổi tiếng. Tôi muốn được ca hát và biểu diễn hơn là chỉ nổi tiếng. Danh tiếng đáng lẽ ra không nên tồn tại, mọi người là bình đẳng.

Có thể bạn sẽ ngạc nhiên khi biết cho đến tận năm 23 tuổi, tôi vẫn sống trong phòng chật chội ở nhà của

bố mẹ. Không hẳn là chật lắm, nó từng là gara được tôi cải tạo lại. Tôi treo đủ các đĩa bạch kim, đĩa vàng, bạc của chúng tôi lên tường.

Quay trở lại sống trong gara của bố mẹ là một việc vĩ đại. Các thành viên khác mua những chiếc BMW tuyệt đẹp, họ yêu những chiếc xe của mình, còn tôi đưa cho bố 6.000 bảng và ông mua cho tôi chiếc Fiat Bravo nhỏ thay cho chiếc Ford Fiesta cũ kĩ của tôi.

Tôi đang nói hơi quá một chút, vì không lâu sau đó tôi cũng mua cho mình chiếc BMW 3 series. Bố suýt giết chết tôi. Tôi lái chiếc xe về, ông đứng đó trước ngưỡng cửa và nói. “Tại sao con lại mua nó? Thật là lãng phí tiền bạc.” Ông e ngại rằng tôi sẽ tiêu sạch số tiền kiếm được, ông đã lo lắng cho tôi, vì hồi đó chúng tôi chưa làm ra nhiều tiền đến vậy. Ông là một ông bố tốt, luôn để ý chăm sóc, bảo vệ tôi. Bạn biết đấy, cả đời ông chưa biết đến cảm giác dư ra được vài bảng. Giờ thì ông thích và thoải mái hơn khi thấy tôi mua những món đồ tốt, vì ông biết tôi đã ổn định hơn.

Hồi còn nhỏ, chúng tôi thường xuống bãi biển chơi. Trên đường tới đó có một ngõ cụt với năm, sáu ngôi nhà cách biệt có tới sáu, bảy phòng ngủ mà mọi người trong vùng đều trầm trồ ngưỡng mộ. Nhiều

năm sau, khi Westlife đã thành công rực rỡ và tôi cũng kiếm được kha khá tiền, một trong số những căn nhà đó được rao bán - căn nhà bảy phòng ngủ rộng ba phần tư mẫu Anh nằm đằng trước những ngọn núi. Đẹp lộng lẫy. Tôi mua nó và chuyển cả nhà tới đây. Đó là một việc tuyệt vời tôi có thể làm.

Sligo là một nơi tuyệt vời. Khi bạn còn nhỏ, đó là cả thế giới của bạn và bạn không biết đến gì khác ngoài thị trấn ấy. Rồi khi được đi khắp nơi trên thế giới cùng Westlife chỉ càng khiến tôi trân trọng Sligo hơn. Tôi yêu nơi này - một vùng đất ấm áp, hạnh phúc và toàn những con người tốt bụng. Khi ra ngoài, tôi luôn cho mọi người xem những bức ảnh về Sligo - cảnh vật, thiên nhiên, con người. Tôi yêu Sligo và luôn thích thú mỗi khi trở về.

Shane: Nói thật với bạn, chưa từng ai ở Sligo đối xử tệ với tôi cả. Đó là một trong những lí do tôi xây nhà ở đó, là một trong những lí do tôi vẫn muốn ở đó. Chúng tôi là Westlife và mọi người ở Sligo tự hào về chúng tôi; dĩ nhiên cũng có những người đem lòng đố kị, nhưng nhìn chung Sligo là nơi luôn chống đỡ cho chúng tôi và mọi người luôn tự hào về chúng tôi. Chúng tôi có sự tự do tự tại khi ở Sligo - điểm nổi bật của thị trấn này. Nếu bạn đến một quán rượu ở đây,

mọi người ai cũng nói chuyện với bạn, đó là việc rất tự nhiên. Có lẽ bởi vì húng tôi dành nhiều thời gian sống ở đây nên nó đã trở thành việc quá đỗi bình thường. Còn ở Dublin, đôi khi chúng tôi nhận được vài cái nhìn chăm chăm. “Ồ, là bọn họ”, kiểu vậy – chỉ vì họ không nhìn thấy chúng tôi mỗi ngày.

Hiện giờ tôi vẫn chơi rất thân với một số bạn bè thời thơ ấu, nên nó không chỉ giúp tôi giữ được sự kết nối mà còn có nghĩa rằng Sligo vẫn là nơi tôi có những người bạn đích thực - bên cạnh gia đình mình. Những người bạn này luôn rất tốt với tôi, cực kì tốt: Keith Moran. Paul Keavney, Brian “Hai buồn” Heraghty và Anthony “Gà” Gray. Họ chưa bao giờ khiến tôi thất vọng, và khi bạn có một công việc như của tôi, những người bạn như vậy rất khó để tìm và tin tưởng, Anh rể tôi - Cathal - cũng đồng thời là một người bạn rất tuyệt. Họ là món quà vô giá mà tôi may mắn có được. Họ khiến cuộc sống ở Sligo của tôi bình thường và đáng quý hơn.

Bạn cần những người bạn thân của mình mỗi khi trở về nhà, *Nick y nói*. Colm Costello, Shaun “Lột da thú” O’Grady, Paul Irwin và anh rể của tôi - Mark Gallagher, giữ cho tôi bình thường. Paul luôn bảo tôi rằng chúng tôi cần phải đội mũ trùm kín mặt vì chúng

tôi đã “ăn cắp” quá nhiều bài hát của người khác. Bạn phải đối đáp với câu nói đó thế nào chứ?

Đôi khi chúng tôi làm những việc gây náo loạn một chút. Đó là một phần của sự vui vẻ. Tôi nhớ có lần cả nhóm rất muốn đi xem phim. Bất chấp những rắc rối và sự náo động có thể xảy ra do chúng tôi là Westlife, chúng tôi vẫn rất thích ra ngoài giải trí như những người bình thường.

Hôm đó chúng tôi được nghỉ giữa các chuyến lưu diễn ở Scotland. Có một rạp chiếu phim trong trung tâm mua sắm gần nơi diễn, và chúng tôi rất muốn xem *Nhiệm vụ bất k hả thi 3*, nên chúng tôi đã đi. Giờ nghĩ lại, đó chắc hẳn phải như trong những đoạn video - cánh cửa đôi nặng nề mở ra, bên trong rạp chật kín người và Westlife bước vào, cùng một lúc, theo một hàng. Mọi người đã dừng lại và nhìn chăm chăm. Mọi người gần như mắc nghẹn vì bồng ngồ!

Tôi đồng ý với những gì Mark nói ở trên, *Nick y tiếp*, nhìn chung thì chúng tôi có những trải nghiệm tốt đẹp với cánh nhà báo về chuyện nổi tiếng. Và nó dần thay đổi. Hồi đầu, mọi chuyện rất thuận lợi, mọi album chúng tôi phát hành đều thành công, mọi người đều nói. “Họ lại làm được!” Có cảm giác như chúng tôi thực sự cuốn bay cả thế giới. *Smash Hits*

và *Tops of the Pops* yêu chúng tôi, và hồi đó, họ không ngừng đưa tin về Westlife. Chúng tôi xuất hiện trên hàng loạt trang bìa, tin đặc biệt; chúng tôi giành được đủ giải thưởng bạn có thể nghĩ ra từ họ. Đó toà những tin tốt.

Rồi dần dà, chúng tôi bắt đầu nhận được những bài bình luận xấu khó hiểu. Nói thật với bạn, chúng tôi đã rất sốc. Rồi một số tạp chí mới ra đời và toàn bộ xu hướng nội dung về người nổi tiếng thay đổi. Một số đội ngũ biên tập không hề thích chúng tôi, nó thể hiện rất rõ. Hiếm hoi lắm chúng tôi mới được lên báo thì toàn là tin xấu. Hoặc đó là những bức hình chúng tôi đang tránh né paparazzi hoặc đó là tin hoàn toàn phỉ báng.

Rất may, *OK!* và *Hello* vẫn luôn tử tế với chúng tôi. Nhưng dù sao thì, khi tôi đăng những bức ảnh cưới của mình trên *Hello* vào năm 2003, tôi không thể tưởng tượng nổi nó lại có thể tạo ra nhiều rắc rối đến vậy. Báo giới Ai-len nặng nề chỉ trích tôi vì đã bán những bức ảnh cưới cho một tạp chí của Anh, trong khi bố vợ tôi - Bertie Ahern - là Thủ tướng của Ai-len. Chưa hết, họ còn làm âm hơn vì đám cưới không được tổ chức ở Ai-len.

Tôi đã không tính đến chuyện đó. *Hello* đề nghị

tôi một khoản tiền lớn và nhờ nó tôi và Georgina đủ sức tổ chức một đám cưới trong mơ dành cho tất cả gia đình và bạn bè. Chúng tôi thuê tòa lâu đài Château d'Esclimont – chỉ cách Paris một giờ đồng hồ - tổ chức tiệc rượu suốt hai ngày cuối tuần và mời 400 khách tham dự. Chúng tôi sẽ chẳng thể nào đủ sức chi trả nếu không có khoản tiền của tạp chí.

Trong ngày cưới, chúng tôi đã thuê nhiếp ảnh riêng - John Ryan - và làm cả một đĩa DVD cho dịp lễ. Mọi việc rất hoàn hảo. Chúng tôi đã có một lễ cưới tuyệt vời, để lại những kỉ niệm đáng nhớ cho gia đình và cho chính chúng tôi.

Nhưng báo chí Ai-len đã giáng một đòn vào bố của Georgina, vào chúng tôi. Họ xoáy vào tôi, và đột nhiên, mọi tin tức về đám cưới đều rất cay nghiệt. Họ nói an ninh của đám cưới hỗn loạn, mọi người đứng ngoài la ó - toàn những lời bịa đặt. Nhưng tệ hơn cả, khi Georgina được đưa tới đám cưới trong chiếc xe đen che kín, một người trong đám nhà báo đã hét vào mặt cô ấy và gọi cô ấy là con điếm.

Thật không thể tin nổi, dù trong hoàn cảnh nào cũng thật không thể tin nổi.

Có một số việc tôi hối tiếc - đáng lẽ chúng tôi nên thẳng thắn hơn với đám nhà báo; đáng lẽ chúng tôi

nên giải thích về hợp đồng độc quyền với *Hello* và nói, “Xin lỗi, anh không thể tham dự lễ cưới, liệu có điều gì khác tôi có thể làm cho anh?” Chúng tôi chấp nhận thỏa thuận độc quyền vì lí do tôi đã giải thích ở trên và chúng tôi tôn trọng thỏa thuận đó. Tôi không nghĩ mình đáng phải chịu những trích của báo giới.

Nó khiến tôi rất đau khổ trong một thời gian dài. Tôi còn nhớ, cuối năm đó một tờ báo đã cho đăng loạt tin đặc biệt “Anh hùng và Anh hùng của năm”, và tôi là một trong những “Anh hùng” vì đã tổ chức đám cưới với con gái của Thủ tướng Ai-len bên ngoài Ai-len.

Điều khiến tôi khó chịu nhất là những biên tập viên đã vui đập tôi đó lại là những người quen biết tôi; họ đã thực hiện nhiều buổi phỏng vấn với tôi trong hàng năm trời, tôi đã nghĩ chúng tôi là bạn. Hồi đó tôi mới 24 tuổi, tôi vẫn còn nhiều điều phải học, các rắc rối từ đám cưới đó là một trong những bài học tôi đã rút ra.

Tôi không nói chuyện với một số những người đó cả năm trời, tôi đã rất tức giận. Nhưng rồi tôi học theo cách mà bố của Georgina vẫn dùng để đối mặt với các nhà báo viết những điều không tốt về ông - những điều vô cùng tồi tệ, hầu như mỗi ngày - nhưng ông

vẫn giữ vững phẩm giá của mình và vượt qua nó. Ông từ chức vào tháng 5 năm 2008 sau 11 năm đảm nhiệm tốt chức Thủ tướng Ai-len. Tôi buồn cho ông, nhưng trên phương diện cá nhân, tôi mừng vì giờ ông đã có thể tận hưởng cuộc sống gia đình nhiều hơn, dành thời gian nghỉ ngơi với con cháu - việc mà ông không thể làm trong những năm đương chức. Ông đã đạt được nhiều thành tựu cho Ai-len trong thời gian tại vị: hòa bình ở miền Bắc, nền kinh tế phát triển nhanh mạnh,... Ai-len đã trở thành một đất nước tốt đẹp hơn rất nhiều so với trước khi ông nhậm chức và tôi nghĩ mọi người sẽ rất nhớ ông.

Như Louis vẫn nói. “Vượt qua, quên nó đi và tiếp tục bước tới”. Ông ấy đã đúng. Cuối cùng, tôi cũng vượt qua được giai đoạn cực kì khó khăn đối với tôi và Georgina. Tôi cố gắng nhìn từ quan điểm của họ và đã nói chuyện với một vài người. Họ bảo họ chịu áp lực từ phía biên tập, trong khi đám cưới của chúng tôi là một câu chuyện lớn để khai thác. Tôi thậm chí đã có những cuộc đối thoại trong cơn say với họ ở các câu lạc bộ đêm Dublin, tôi nói, “Đồ khốn, sao anh có thể viết những điều như vậy?” và nhiều người trong số họ đã xin lỗi: “Tôi không nên viết về cậu như thế, Nicky, nhưng chúng tôi bị áp lực phải có

bài”. Vậy là chúng tôi bỏ qua cho nhau. Phải thế thôi.

Sau chuyện đó, tôi đã thực hiện nhiều cuộc phỏng vấn khác với những người này, và không còn ai nhắc đến sự việc trên nữa. Có vẻ như tôi đã được “tha thứ”, nhưng đó quả thực là một cú sốc đối với ngành và là lần đầu tiên tôi bị giới truyền thông đem ra “trám” một mình như vậy. Không dễ chịu chút nào.

Đôi khi bạn thấy mình cầu mong họ chú ý đến mình nhiều hơn. lần, chúng tôi đến Ấn Độ tham dự một lễ trao giải và được yêu cầu mặc áo choàng Ấn Độ để đi trên thảm đỏ. Chúng tôi đã nghĩ đây là một ý tưởng hay. Chúng tôi có thể tưởng tượng thấy hình ảnh của mình trong trang phục truyền thống Ấn Độ được phát đi khắp thế giới. Vậy là chúng tôi khoác lên mình đầy đủ trang phục từ đầu đến chân, đi giày cong cong ỡ mũi, và lên đường tham dự sự kiện. Bạn có thể hình dung thấy chúng tôi ngồi trong xe, ăn vận như trên và tự nhủ, “Đừng cười, việc này sẽ thú vị mà, sẽ thú vị.” Khi chúng tôi đến nơi, chẳng có cái thảm đỏ nào, chỉ duy nhất một người đàn ông đứng ngoài với cái máy ảnh bé tí xíu. Dù sao chúng tôi cũng đã quyết tâm sẽ phải chụp ảnh, nên chúng tôi bước ra khỏi xe, đi lại gần anh ta và mỉm cười. Anh ta chỉ “click” một lần duy nhất, gạt đầu rồi bỏ đi.

Danh tiếng thật kì lạ, *Mark nói*. Vì bạn nổi tiếng nên đôi khi bạn được gặp những người nổi tiếng khác, và đó thậm chí còn kì lạ hơn cả việc gặp gỡ và nói chuyện với fan của bạn. Có một trật tự quái dị trong các tạp chí. Đó là danh sách xếp hạng các ngôi sao theo hạng mục, A, C, Z. Nó khiến tôi không khỏi phì cười. Ai là người quyết định bạn là sao thuộc hàng nào? Tôi đoán Beckham hẳn là sao hàng A rồi, ở mọi phương diện. Tôi thường tự hỏi chúng tôi thuộc hạng nào? Tôi không thực sự quan tâm, nhưng vẫn bật cười mỗi khi nghĩ đến nó. Có lẽ, đôi khi, ở các giải thưởng âm nhạc, chúng tôi hạng A, khi khác, chúng tôi hạng C, hoặc tệ hơn. Tôi nghĩ chúng tôi nhảy qua nhảy lại giữa các hạng mục, càng thú vị hơn.

Danh tiếng là một điều buồn cười, kể cả khi bản thân bạn cũng là người nổi danh. Như bạn đã biết, tôi thường không cảm thấy dè dặt khi được hát trước mặt người khác, nhưng có một lần tôi đã phải vật lộn để có thể hát chính xác do có sự hiện diện của người tôi đang hát cho.

Nghe có vẻ kì quái, vì tôi đã hát cùng với Mariah Carey và hát trước mặt Giáo Hoàng (Shane sẽ kể cho bạn nghe câu chuyện này ngay đây), Stevie Wonder,

huyền thoại giới âm nhạc Clive Davis, và đủ kiểu người nổi tiếng, ca sĩ và các “gương mặt” khác. Vậy mà có lần tôi đã thấy rất kì cục khi phải hát trước mặt một ban nhạc mà bạn không thể hình dung: Arctic Monkeys.

Tôi đang cầm đèn chạy trước ô tô một chút, nhưng nó cho bạn thấy thế giới sao kì quái đến thế nào. Hôm đó chúng tôi biểu diễn ở Giải thưởng South Bank Show 2007, sự kiện đó có sự tham gia của hàng loạt các ngôi sao hạng A. Chúng tôi bước lên sân khấu và tôi để ý thấy Arctic Monkeys đang ngồi ở bàn ngay trước mặt tôi. Tôi là một fan cuồng nhiệt của họ, nên theo lẽ thường tôi phải rất phấn khởi, nhưng lúc trình diễn - mà lại là một ca khúc khó - mọi chuyện đã rất kì quặc.

Arctic Monkeys là một nhóm rất hay. Họ cực kì tuyệt. Chúng tôi chưa bao giờ nhận được những lời tán dương như họ. Mọi việc họ làm thật hoàn hảo, không ai có thể tranh cãi về điều đó. Tôi đứng trên sân khấu và nghĩ, *Họ thật tuyệt, lại còn trẻ. Mình yêu ban nhạc này...*

Chúng tôi bắt đầu hát, và giọng của tôi như thể đang nói với tôi, *“Được rồi, Mark, tao sẽ làm cho mày bẽ mặt!”*

Họ đang ngồi cách tôi không đầy 3 mét và tôi thì đang vật lộn để hát. Shane thì ngược lại, cậu ấy có thể hát trước mặt bất kì ai, cậu ấy tự tin đến vậy đấy, chẳng bao giờ biết lo lắng. Thậm chí, nếu cậu ấy đang đứng trước mặt một ban nhạc khác, và họ chỉ nhìn cậu ấy khinh bỉ thì cậu ấy sẽ hát còn hay hơn bao giờ hết để chọc tức họ. Tôi thì không được như vậy. Tôi ước gì mình có thể, nhưng sự tự tin của tôi lại mỏng manh hơn rất nhiều. Sự việc còn tệ hơn khi trong căn phòng đó đầy rẫy những người không phải là fan của Westlife. Họ không đến đây để xem chúng tôi biểu diễn.

Sự tự tin của tôi đã được cải thiện đáng kể sau nhiều năm, tôi hiếm khi phải vật lộn để hát nữa, nhưng cái đêm ở South Bank Show Awards đó quả là một ví dụ buồn cười. Kì cục hơn, diễn viên Gerard Kearns, người đóng vai Ian trong *Shameless*, cũng có mặt ở đó, và cũng làm tôi lo lắng đôi chút. Robert de Niro chắc cũng ngồi đâu đó trong khán phòng. Tôi không hé mắt nhìn, nhưng Arctic Monkeys và Gerard đã hoàn toàn làm tôi nhụt chí.

Tôi suy nghĩ nhiều về việc vì sao sự xuất hiện của họ lại khiến tôi lo lắng nhiều đến vậy, và lí do có lẽ vì tôi muốn biết - trong thâm tâm - rằng mình đã thể hiện

tốt trước mặt những người cũng *tốt* chưa? Bạn hiểu ý tôi không? Những việc như vậy khiến tôi rất vui. Tôi sẽ rất mãn nguyện nếu có thể đứng ở đó và biểu diễn tuyệt vời nhất có thể. Nhưng ngược lại, tôi đã rất đau khổ vì mình chẳng tuyệt chút nào. Điều kì quặc là, tôi có thể hát rất tốt trước mặt hàng triệu khán giả trên tivi mà không hề lo lắng, nhưng đêm đó tôi đã rất hồi hộp khi phải hát trước Arctic Monkeys và diễn viên của *Shameless*, vì họ là những người mà tôi ngưỡng mộ.

Tôi không xem kịch truyền hình dài tập nhiều lắm, nhưng một lần khác mà tôi cảm thấy ngượng vô cùng là khi chúng tôi thi đấu bóng rổ vì từ thiện ở Hyde Park. Tôi chạy về gôn và nhìn lên thì thấy Tug từ *Home and Away*. Chẳng hiểu sao tôi chỉ muốn đào một cái hố để chui xuống. Bạn thấy chưa? Thế giới của sự nổi tiếng là một tuyệt vời nhưng kì quặc.

Tôi nhớ lần thực sự choáng ngợp trước sự xuất hiện của *sao* là ở hậu trường sân khấu lễ trao giải Irish Music Awards, *Kian nhớ lại*. Đó là phiên bản Ai-len của Brit Awards. Chúng tôi đang ngồi ở quầy bar hậu trường tại Point, Dublin, tôi đang nói chuyện và uống bia với ba người bạn ở Sligo thì Bono bước vào.

“Nhìn kìa các cậu, là Bono.”

Anh ấy đi lại chỗ tôi đang ngồi.

Chết tiệt!

Anh ấy tiến tới gần hơn và lúc bước qua tôi, anh

ấy nói, “Chào, Kian, hôm nay diễn tuyệt lắm.”

Tôi vô cùng kinh ngạc, gượng lắm mới có thể bình

tĩnh và trả lời. “Chào, Bono. Cảm ơn anh nhiều. Cạn ly.”

Tận dụng cơ hội đó, tôi nói tiếp, “Bono, đây là

những người bạn của tôi ở Sligo”, và bạn tôi nói,

“Chào, Bono. Khỏe không?”

“Chào các cậu. Vui vẻ nhé!”

Anh ấy bước đi và chúng tôi ngồi đó một lúc trong im lặng.

“Đó là Bono, và anh ấy đã nói chuyện với mình”,

tôi nói trong khi véo mạnh vào tay mình, cảm thấy

như thể mình là chúa tể của thế giới. Các bạn tôi cũng

làm y hệt, ngồi đó tu ừng ực chai bia của họ và nói,

“Phải, đó là Bono.”

Rồi chúng tôi lại thấy Edge đi đến.

Chết tiệt!

“Chào Kian, buổi diễn tuyệt nhỉ?”

Tôi rất ngạc nhiên khi họ biết tên tôi. Tôi không

phải “người đàn ông của Westlife”, tôi chỉ là Kian của

Westlife. Thật không thể tin nổi.

Larry Mullen con cũng tiến lại chỗ Nicky và hỏi liệu cậu ấy có thể đến chào một người bạn của anh ấy được và anh ấy cũng đã gọi Nicky bằng tên.

Điên rồ, thật điên rồ.

Không phải ai cũng giỏi nhớ tên như Bono, *Nicky y chỉ ra*. Khi đang đi nghỉ ở Cyprus, có hai đứa trẻ bên lề chạy lại chỗ tôi và xin chữ kí. Tôi vui vẻ nhận lời kí rồi chúng hớn hờ chạy lại bên mẹ, cực kì hớn hờ.

Làm sao bạn có thể không thích thú khi nhìn thấy cảnh tượng đó cho được?

Cũng trong ngày hôm đó, mẹ của chúng lại gần khi tôi và Georgina đang ăn tối rồi nói. “Cảm ơn cậu rất nhiều vì đã dành thời gian để kí cho con tôi. Chúng đã tưởng cậu là David Beckham.”

CHƯƠNG 13: SIÊU XE, SIÊU CẢN THẬN

Tôi và Shane là những kẻ cuồng xe. *Nicky y thừa nhận*. Chúng tôi mua tạp chí *Top Marques* hàng tuần để ngắm những chiếc siêu xe trong đó. Khi tiền từ Westlife bắt đầu đổ vào túi, thật khó để không nghĩ đến chuyện đổi xe mới. Ban đầu chúng tôi mua những chiếc BMW rất đẹp. Nhưng rồi, như một tất yếu không thể tránh khỏi, cuối cùng chúng tôi cũng tầm te đến Ferrari.

Năm 2002. sau chuyên lưu diễn lần thứ hai. Tôi quyết định mua một chiếc Ferrari 355 Fl, Shane sắm chiếc 550 đen bóng, còn Brian tậu một chiếc màu hoàng yến rực rỡ - đúng chất Brian! Tốn 300.000 bảng mỗi người, bằng tiền mặt.

Tôi cũng đã cân nhắc chiếc Ferrari 360 màu đen?

Kian nói. Nhưng khi tôi gọi hỏi mẹ xem liệu nó có vừa với gara không thì nhận được câu trả lời là không!

Một lí do chính đáng. Bạn đã thấy bố tôi phản ứng thế nào khi biết tôi mua chiếc BMW rồi đấy, thử hình dung xem ông sẽ nói gì khi tôi lái chiếc Ferrari về nhà!

Chúng tôi đều biết tận một chiếc Ferrari chẳng có lợi về kinh tế cho lắm. *Nick y tiếp tục.* Chúng tôi biết nó chỉ là hào nhoáng nhất thời, nhưng chúng tôi vẫn muốn có được nó. Chúng tôi đã làm việc vất vả và kiếm được kha khá tiền, vậy nên có thể mua nó mà không phải suy nghĩ nhiều là một việc thú vị. Lái chiếc 355 về nhà và đỗ nó cạnh chiếc jeep và BMW là một kỉ niệm đẹp - bạn có thể nói vật chất không

quan trọng và Chúa ơi, về đạo lý, nó thực sự không (tôi nói cứ như một vị cha xứ), nhưng là một thanh niên cấp tiến tham vọng ở tuổi 20, tôi đã rất tự hào.

Vài tháng sau, Westlife có buổi biểu diễn ở

Belgast, cả ba chúng tôi đã lái chiếc Ferrari của mình đến nơi diễn. Chúng tôi có 10 đêm diễn liên tiếp ở đó, và mỗi đêm chúng tôi lại đấu chiếc siêu xe của mình cạnh nhau. Trông thật hoành tráng. Rồi một đêm, chúng tôi trèo lên xe của mình và đua với nhau. Chắc hẳn nếu ai nhìn thấy cũng sẽ nghĩ những ngôi sao nhạc pop hào nhoáng đang thể hiện sự hào nhoáng - và đúng là vậy! - nhưng cảm giác đó thật thú vị và thỏa mãn, đáng để tự hào.

Có thể nhiều người sẽ ngạc nhiên khi biết rằng, là một ban nhạc, chúng tôi vẫn rất tỉnh táo; chúng tôi tham dự các cuộc họp về kinh doanh và quan tâm đến từng chi tiết nhỏ. Đó là một việc thú vị và chúng tôi coi nó như một phần trách nhiệm phải làm. Dĩ nhiên, với thành công của Westlife, chúng tôi không đủ sức tự tay tính toán ngân sách lưu diễn và các việc đại loại như vậy, nhưng chúng tôi biết tình hình kinh doanh của công ty và những tác động của nó. Không gì được thực hiện mà không có sự xem xét của bốn người chúng tôi; mọi việc rất dân chủ nhưng đôi khi vẫn dẫn đến xung đột. Louis luôn để chúng tôi được quyền tham gia quyết định và những gì chúng tôi đạt được thật tuyệt; chúng tôi rất may mắn. Chúng tôi đã làm việc cực kì vất vả để có được những thành quả

đó, nhưng chúng tôi cũng rất may mắn nữa.

Đây là vấn đề riêng tư, nhưng về căn bản, một ban nhạc không làm ra tiền không phải là trường hợp của Westlife. Tôi sẽ không nói chi tiết, nhưng chúng tôi đã có một cuộc sống tốt nhờ Westlife. Chúng tôi đủ sức mua Ferrari. BMW, mua nhà và xây nhà riêng cho mình, tận hưởng kết quả của thành công. Giây phút đáng tự hào của tôi là khi tôi tặng bố mẹ chiếc Mercedes vào dịp Giáng Sinh năm 2003 – vẻ mặt của họ lúc đó thật vô giá - và em trai Adam chiếc Seat Ibiza trong dịp sinh nhật lần thứ 17.

Tất cả những gì tôi muốn chỉ là một chiếc xe chạy thật nhanh, hoặc hai càng tốt. Shane nói. Xe hơi có lẽ là thứ rút nhiều tiền nhất của tôi từ đến nay. Xe nhanh, mất tiền nhanh. Nhưng tôi chẳng bận tâm, giờ vẫn không. Tôi luôn muốn sở hữu một chiếc Ferrari. Chiếc Ferrari 550 đó tôi đã dùng trong vài năm. Tôi mua nó bằng tiền mặt, tốn 13.000 euro để mua bảo hiểm. Tôi sẽ không bao giờ quên được cảm giác tự hào khi ngồi trong nó. Suede dash - đó là một chiếc xe đẹp tuyệt vời, đen bóng lộn với ghế da màu kem. Có một điều mọi người cần biết về Louis Walsh, *Kian giải thích*, đó là ông ấy biết cách giữ cho bạn bình tĩnh và thực tế. Suốt nhiều năm, ông ấy không

ngừng nhắc chúng tôi phải biết nhìn nhận thực tế trong khi xung quanh chúng tôi chỉ toàn những điều không “Thực tế”.

Một lần, ông ấy cực kì cáu với chúng tôi về một tai nạn xảy ra ở khách sạn, *Nick y nhớ lại*. Kể từ những ngày đầu,. Louis đã luôn nói rằng, “Nếu có bất kì người hâm mộ nào ở ngoài cửa khách sạn, hãy dừng lại và nói chuyện với họ, kí tặng và chụp ảnh với họ, lúc nào cũng phải vậy.” Louis rất nghiêm khắc trong chuyện này, ông ấy cho rằng đó là việc cần phải làm. Chúng tôi cùng đồng ý, nhưng khi bạn vừa tới khách sạn sau một chuyến bay dài hay chỉ được chợp mắt đôi chút mỗi đêm trong suốt một tuần, thì rất khó để dừng lại và nói chuyện với fan suốt một tiếng đồng hồ - bất kể họ có dễ mến đến thế nào - trong khi tất cả những gì bạn muốn làm lúc đó là rúc dưới tấm chăn ấm trong phòng khách sạn. Dù sao thì, đó cũng là việc nên làm và chúng tôi luôn làm như vậy, bất kể có mệt đến thế nào.



Nhưng có một lần chúng tôi đã không làm.

Hôm ấy, chúng tôi nghỉ tại khách sạn Kilburn, bên ngoài có khoảng 40 người hâm mộ. Lúc ấy khoảng 9

giờ tôi, chúng tôi về khách sạn trong cùng một chiếc xe. Có một đoạn đường dốc xuống hầm đậu xe, chúng tôi đã không dừng lại và ra ngoài để nói chuyện với fan mà chỉ vẫy tay chào họ. Chúng tôi không bất lịch sự hay gì cả, chỉ là không dừng lại để nói chuyện

Hôm sau, một người trong số họ gặp Ronan Keating ở sân bay và kể lại sự việc. Sau đó Ronan nói lại với Louis, ông ấy rất tức giận. Khi nổi giận, ông ấy có thể cạo trọc đầu bạn. Có một số điều cơ bản nhất định mà ông ấy không ngừng dặn dò chúng tôi, và hành xử phải phép với người hâm mộ chính là một trong số những điều đó.

Chuyện không chỉ dừng lại ở đó, *Kian tiết lộ*. Ông ấy đã bỏ không làm quản lí của chúng tôi vài lần. Để tôi kể cho bạn nghe một ví dụ về một trong những lần đó.

Chúng tôi đang thu âm ở Thụy Điển sau khi đã có hàng loạt đĩa đơn số 1, biểu diễn trước hàng vạn người, xuất hiện trên đủ các kênh truyền hình và kiếm được bộn tiền.

Chúng tôi hẹn sẽ gặp nhau ở sảnh khách sạn, nhưng đã không đến cùng một lúc. Khi thành viên cuối cùng có mặt, muộn khoảng nửa tiếng, Louis quay sang chúng tôi và nói. “Tôi không muốn làm

quản lí của các cậu nữa”.

Chúng tôi cực kì bàng hoàng. Chuyện diễn ra hoàn toàn đột ngột. Mọi thứ đều đang rất thuận lợi. chúng tôi chẳng biết ông ấy bực chuyện gì.



“Sao vậy Louis? Tôi hỏi. “Chuyện này là sao?”

“Các cậu hành xử như một đám trẻ được nuông chiều hư hỏng kể từ lúc lên máy bay cho đến giờ. Các cậu xuống đây từng người, từng người một, chậm trễ. Thái độ của các cậu thật tệ hại.”

Chúng tôi phải nói chuyện và xin lỗi ông ấy. Louis đồng ý tiếp tục quản lí, chúng tôi bị một phen hú hồn.

Trở lại vài năm trước đó. khi chúng tôi vừa thực hiện xong một chiến dịch quảng bá quốc tế, Louis gọi cả nhóm đến một cuộc họp. Giọng ông ấy trong điện thoại không được dễ chịu cho lắm, chúng tôi không biết tại sao, bởi việc tuyên truyền diễn ra khá tốt đẹp - ngoại trừ một rắc rối nho nhỏ trong lúc “Trao đổi” với nhân viên quốc tế của hãng thu âm. Chúng tôi đang ở trên xe buýt lưu diễn tại một đất nước xa xôi, vừa rời khỏi khách sạn với rất nhiều người hâm mộ vây quanh. Chúng tôi đã học được cách lần lượt ra ngoài: đầu tiên là tháo bỏ tất cả những thứ có thể bị

giật, bao gồm khuyên tai (họ sẽ giật đứt), mũ (biến mất trong thoáng chốc), tóc tai phải gọn gàng (bằng không sẽ bị giật tung) và túi (giật hoặc bị khoắng sạch đồ). Mỗi vệ sĩ sẽ tóm lấy tay từng người trong chúng tôi, băng qua rừng cách tay đang giơ ra chực chờ để vồ lấy, rồi chúng tôi lên được xe, vừa ngồi, vừa cười nửa hân hân thở. Thật náo loạn. Chúng tôi luôn yêu thích quang cảnh đó. Một số ca sĩ than phiền về chuyện này và rằng nó có thể trở nên đáng sợ đối mặt quá nhiều, nhưng thường thì chúng tôi thấy nó rất thú vị.

Tôi ra ngoài trước, rồi đến Mark, thật náo loạn, có đến hàng trăm cánh tay chực chờ vồ lấy, Shane yên ổn đi



qua, sau đó đến lượt Nicky, nhưng khi Brian đi ra, cậu ấy đã không giữ túi đủ chặt và ai đó đã giật được đôi giày thể thao mới mua trong túi ra.

Brian rất bức, cùng dễ hiểu thôi. Cậu ấy mới mua đôi giày đó, chưa kịp dùng một lần, và giờ nó đã bị giật mất. Cậu ấy nói. “Có thể nếu tớ nhào người ra cửa sổ và giải thích, họ sẽ trả lại cho tớ? Ai muốn giúp tớ không?”

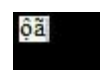
Đề nghị không chơi trò búa, bao, kéo trong lúc

này... *Nick y nói.*

Cậu ấy biết đã mất nó, *Kian tiếp tục*, nhưng cậu ấy rất tiếc và không thôi nghĩ nên làm gì để lấy lại.

Bỗng dưng người ở

công ty thu âm hét toáng lên. “Quên mẹ đôi giày của



cậu đi! Quên chúng đi! Chúng mất mẹ nó rồi! Muộn giờ đến chương trình ti vi rồi đây này. Tôi không nán ná ở đây chỉ vì đôi giày chết tiệt của cậu đâu!”

Shane đang ngồi gần đó và lên tiếng, “Được rồi, anh không cần phải to tiếng như vậy”, nhưng trước khi cậu ấy có thể nói thêm được gì, người của công ty thu âm đã quay sang và mắng cậu ấy xối xả, “Cậu quan tâm cái chó gì? Các cậu sắp trở thành triệu phú hết cả, còn tôi thì là gì chứ? Chả cái quái gì cả!” Rồi anh ta dùng dưng đi qua mặt chúng tôi và đâm thình thịch vào hông xe buýt.

Vậy là mối quan hệ giữa chúng tôi và anh chàng này không tốt đẹp cho lắm. Cuối chuyến đi, sau khi đã làm việc cật lực trong sáu tuần, chúng tôi muốn đi uống chút bia vào buổi tối trước khi bay về nhà. Nhưng anh ta không cho phép. Anh ta gọi chúng tôi vào văn phòng và ca thán suốt một tiếng về việc bố anh ta đã từ bỏ công việc đang có để đi

học thêm lấy bằng, đủ thứ chuyện như vậy. Chúng tôi ngồi đó và nghĩ, *Lạy Chúa, mình chỉ muốn đi uống chút bia thôi mà...*

Cuối cùng, anh ta nói nếu chúng tôi ra ngoài vào tối nay, anh ta sẽ không làm việc với chúng tôi theo cách mà anh ta đang làm nữa - có nghĩa là sẽ hoàn toàn không bận tâm một chút nào. Chúng tôi rất tức giận, nhưng không muốn lại có chuyện như trên xe buýt diễn ra nên đành ngậm ngùi bỏ qua, chẳng thèm nghĩ đến nó nữa và bay về nhà vào hôm sau.

Sau đó hóa ra anh chàng này đã gửi cho Louis một bức email và than phiền về chúng tôi, nói rằng chúng tôi vô tổ chức, không thể kiểm soát nổi. Tôi không nghĩ chúng tôi đã “Không thể kiểm soát nổi” - có lẽ có một chút, nhưng bạn biết đấy, chúng tôi đâu có tệ



đến vậy.

Louis lại bỏ không làm quản lí của chúng tôi nữa.

Đây là khoảng thời gian *Coast to Coast* được phát hành. Chúng tôi đang bán được tám triệu album và đang trên đường trở thành một trong những ban nhạc pop lớn nhất thế giới. Thế mà ông ấy nghỉ ngay lúc đó.

Chúng tôi nói chuyện với Louis và giải thích cho

ông ấy hiểu. Mọi việc đã êm thấm nhưng đó lại là một cú sốc khác, một lần nhắc nhở khác.

Nhờ những lần như vậy mà ông ấy giữ chúng tôi

“Thực tế”. Không hổ danh là Louis Walsh.

Tôi có nhờ đó mà tử tế hơn? Có, có lẽ có. Không

hẳn là “tử tế lên”, nhưng khi xem lại các buổi phỏng

vấn trên truyền hình ngày xưa, tôi đã hơi kiêu căng tự

mãn. Tôi là đầu mối liên lạc với Louis, từ đó tiến tới

đầu mối liên lạc với hãng thu âm, với quản lí

marketing, phụ trách chương trình truyền hình, báo

chí... nên Louis thường nói, “Hãy nói chuyện với

Kian, cậu ấy sẽ cho bạn câu trả lời.” Tôi rất thích như

vậy. Đó là một vai trò lớn đối với ban nhạc và sau

nhiều năm ở vị trí đó. Tôi đã nghĩ, *Mình thật giỏi*.

Trong nhiều buổi phỏng vấn, bạn có thể thấy tôi

ngày càng tự phụ, về phương diện nào đó mà nói,

cũng khó tránh khỏi. Tôi còn trẻ, tôi từng muốn có

mặt trong một ban nhạc và giờ chúng tôi đã trở nên

nổi tiếng nhất. Mới 18 tuổi tôi đã có đĩa đơn số 1 đầu

tiên và bảy đĩa đơn số 1 liên tiếp. Lúc đó, chúng tôi

đã bán được 1.2 triệu bản cover *Uptown Girl* của

Comic Relief đĩa đơn có video được quay cùng với

siêu mẫu Claudi Schiffer. Thế giới có vẻ như phủ

phục dưới chân chúng tôi. Tôi nghĩ thật không tưởng

để cái tôi của bạn không căng phồng lên. Đó là bản chất tự nhiên của con người.

Chúng tôi không kiêu căng, *Shane nói*. Có lẽ trong những ngày đầu c một chút. Đôi lúc, một người trong số chúng tôi đã nghĩ họ thật tài giỏi, nhưng thường thì những người còn lại sẽ chấn chỉnh ngay lập tức.

“Nghe này, cậu là một thằng vớ vẩn, cái cách cậu hành xử cần phải chỉnh đốn lại đi, bọn tớ không ưa đâu.” Ai trong chúng tôi cũng đều từng bị như vậy và chúng tôi đã bị răn đe ngay lập tức. Bạn không thể ở trong ban nhạc với bốn người khác nghĩ bạn là một thằng khốn chương tai gai mắt.

Bạn học hỏi và lớn lên, *Kian tiếp tục*. Bạn chín chắn hơn đôi chút và có thể thấy những gì mình đã nói thật tự mãn. Cảm ơn số ít những người quanh tôi đã nói. “Cậu có thấy mình kiêu căng không?” Louis còn thẳng thắn hơn - ông ấy từ chức.

Giờ thì tôi không nghĩ có ai trong chúng tôi cần được nhắc nhở, vì chúng tôi đã trưởng thành hơn và học hỏi được nhiều điều. Chúng tôi biết luật chơi và mọi việc đang diễn ra khá thuận lợi.

Louis có thể cắt cổ bạn bằng sự thẳng thắn của ông ấy. Ông ấy sẽ quay sang bạn mà nói, “Thật ngớ ngẩn, cậu đang nói cái gì thế?” nhưng đừng để bụng,

ông ấy thực sự chỉ nghĩ điều bạn nói là ngớ ngẩn.

Trong những ngày đầu, tôi biết ông ấy khá thẳng thừng trong chuyện ngoại hình của chúng tôi, và có lẽ đôi khi Mark thấy nó hơi cay nghiệt, nhưng giờ thì cậu ấy đã hiểu Louis chỉ muốn mọi việc được thực hiện một cách chuẩn mực và chuyên nghiệp...

Nói chuyện lỗ mãng với người khác không phải là tính cách của tôi, *Mark nói*. Nếu ý kiến đó mang tính xây dựng thì được thôi, nhưng nếu đó là một nhận xét nhằm nhí thì không được hay cho lắm...

Chúng tôi biết ông ấy là người khiến thị trường, âm nhạc hứng thú với Westlife, *Kian tiếp tục*. Nếu không còn ông ấy, cuộc chơi sẽ rất khác, Khi Spice Girls nói lời tạm biệt với Simon Fuller, theo quan điểm của tôi, họ đã không còn được như xưa. Chúng tôi sẽ không bao giờ lặp lại sai lầm đó.

CHƯƠNG 14: THẾ GIỚI RỘNG LỚN HƠN

Ở album thứ ba, *World of our own*, chúng tôi bắt đầu tham gia vào quá trình sáng tác, *Shane nhớ lại*.

Tôi và Brian đồng sáng tác ba ca khúc, Nicky và Kian hai, Nicky, Kian và Mark một. Chúng tôi gần như đã chia thành hai phe với hai lập trường khác nhau, nhưng Simon giữ cho tất cả mọi người đều vui vẻ và đảm bảo kết quả làm việc của chúng tôi được đưa vào

album một cách cân bằng nhất, bao gồm cả ban nhạc và các nhạc sĩ nổi tiếng khác.

Các đĩa đơn trong giai đoạn đó đều thành công rực rỡ. *Queen of my Heart* bán được hơn 300.000 bản, và *World of our Own* được hơn nửa triệu bản.

Chúng tôi đã thu âm cho album đó ở Dublin. Đêm trước ngày thu ca khúc *World of our Own*, chúng tôi đã ra ngoài uống với các nhà sản xuất ở Lillie's Bordello. Chúng tôi uống vodka Red Bull và lại quắc cần câu. Một trong các nhà sản xuất bị lạc ở Dublin, chúng tôi uống cho đến tận 5 giờ sáng và có mặt ở phòng thu khoảng 2 giờ chiều, đầu nhức như búa bổ.

“Hãy bắt đầu thu *World of our Own* nào, Shane”.

Steve Mac nói.

“Tôi nói cũng không nổi nữa? Steve. Tôi đang chết đây...”

Steve khẳng khái đòi bắt đầu nên tôi đi vào phòng thu trong trạng thái nửa tỉnh nửa say. Ca khúc này cần chặt rõ từng câu và vì tôi đang lâng lâng nên tôi đã làm việc đó rất tốt. Có đoạn được thu xong chỉ trong một lần hát. Steve rất thích nó vì ông ấy bảo tôi hát rất có lực, nhưng thực tế là tôi đang chân nam đá chân xiêu.

World of our Own là ca khúc chủ bài, là thời khắc

quan trọng của cả nhóm. Đó là bài hát tiệc tùng của chúng tôi. Mọi người rất thích nó. Nó là kiểu bài hát bạn có thể bật sau 5 năm, 10 năm mà vẫn thấy thích. Nó cũng là một ca khúc rất tuyệt để trình diễn.

Cả album đều rất hay. Đó là tập hợp các bài hát hoàn toàn mới. Nó đã đưa chúng tôi lên một đẳng cấp mới. Vào thời điểm đó: chúng tôi cần một chút đột phá và *World of our Own* đã cho chúng tôi điều đó.

Album đó rất thú vị, *Kian nói*, nhờ những việc hậu trường sáng tác. Không nhiều người biết rằng các thành viên của Westlife đã viết vài phần của các ca khúc đó. Một phần lí do vì nếu bạn ghi “đồng sáng tác”, người ta sẽ nghĩ ca sĩ đã chẳng thực sự viết gì cả, chỉ là họ tình cờ có mặt ở phòng thu khi ca khúc ấy được viết nên. Điều đó không đúng, nhất là với trường hợp của Brian và Shane. Tôi nghĩ họ là những nhà sáng tác nhạc tài năng.

Trong giai đoạn đầu đó, chúng tôi đã phát triển hai “Âm điệu Westlife” riêng biệt, mà ở một mức độ nào đó vẫn còn áp dụng cho đến ngày nay. Chúng tôi có âm điệu Steve Mac/Wayne Hector từ phòng thu Rockstone với những ca khúc như *Swear It Again*, *Flying without Wings*, *What Makes a Man*, *World of our Own*, và âm điệu Thụy Điển của đội ngũ cộng sự

Stockholm - rất pop, ca từ đơn giản, giai điệu mạnh -
với các ca khúc như *If I Let You Go* và *My Love*.

Đĩa đơn thứ tư, *Bop Bop Baby*, được sáng tác bởi
tôi và Brian, *Shane nói*. Ca khúc có giai điệu rất hay
và một video buồn cười với sự góp mặt của Vinnie
Jones, nhưng nó chỉ đạt được vị trí số 4 trên bảng xếp
hạng cho dù bán được rất nhiều bản. Chúng tôi rất
thất vọng, chẳng có ích gì kể cả khi chúng tôi đã tự
viết nó.

Vào thời điểm đó, ban nhạc đang phát triển rất tốt,
Shane nói, và chúng tôi đã nghĩ có thể mình cũng tự
sáng tác được. Nói thật với bạn, chúng tôi đã nghĩ
mình có thể làm bất cứ điều gì. Có thể chúng tôi đã
đánh giá bản thân quá cao so với khả năng thực tế.
Chúng tôi viết được vài ca khúc ổn, nhưng giờ nghĩ
lại, nó không đủ hay. Nó ổn, nhưng không phải là các
ca khúc số 1.

Đó là một trải nghiệm để xem công việc sáng tác là
như thế nào.

Chúng tôi có sai lầm không khi làm vậy?

Không.

Chúng tôi có tiếp tục làm thế?

Không.

Tôi không nghĩ mình là người có tài sáng tác.

Nhưng Mark thì có. Có thể không phải theo phong cách của Westlife, nhưng cậu ấy chắc chắn là một nhạc sĩ giỏi.

Tôi đã học được cách tách biệt đam mê sáng tác với việc góp mặt trong *Westlife*, *Mark giải thích*. Tôi sáng tác cho riêng mình, cho cảm hứng của cá nhân và không thể sáng tác các ca khúc phù hợp với Westlife...

Tôi biết tôi có thể sáng tác, nhưng tôi không thực sự hứng thú với công việc đó, *Shane nói*. Tôi chỉ muốn được hát những ca khúc hay. Tôi th một ca khúc tuyệt vời của Steve Mac còn hơn là hát một ca khúc khá hay của chính mình.

Giáng sinh 2001 sẽ được tất cả chúng tôi nhớ đến vì một sự kiện khác chứ không phải vì tình hình bán đĩa đang rất tốt, *Shane nói*. Không chút nghi ngờ, một trong năm khoảnh khắc đáng nhớ nhất đời tôi là được gặp Giáo Hoàng vào tháng 12 năm đó.

Tôi đã quen nhận được những cuộc điện thoại bất ngờ kiểu đó - mẹ tôi gọi cho Louis, Louis gọi cho chúng tôi mời trợ diễn cho Backstreet Boys, kiểu thế - nhưng khi điện thoại kêu và chúng tôi được báo rằng Westlife được mời đến hát trước mặt Giáo Hoàng, đó

là một *việc trọng đại* đối với tôi. Đối với tất cả chúng tôi.

Mỗi dịp Giáng Sinh, Vatican lại tổ chức một chương trình biểu diễn cho Giáo Hoàng. Họ mời các ca sĩ và nhạc công khắp nơi về. Đó là những lời mời uy tín và chúng tôi rất tự hào khi nhận được chúng.

Đó là dịp để tôi khiến mẹ bất ngờ - bà rất mộ đạo, cứ vài ngày bà lại dự lễ misa một lần. Giáo Hoàng đã từng ghé thăm Ai len vào dịp hành hương khi tôi ba tháng tuổi. Ngài đã đến Knock, một địa danh nổi tiến gần Sligo và một triệu người đã đến để diện kiến ngài. Hãy hình dung 500.000 người ở một phía chỉ để ngắm một người ở phía còn lại. Mẹ tôi là một trong số đó, mẹ của Mark cũng vậy. Và cả mẹ Kian, khi đó đang mang bầu cậu ấy.

Giờ, 22 năm sau, tôi chuẩn bị được gặp ngài trực tiếp và có thể đưa mẹ đi cùng.

“Mẹ. Mẹ có muốn gặp Giáo Hoàng không?”

“Cái gì?!”

Bạn có thể hình dung phản ứng của bà thế nào rồi đấy...

Ngày lên đường, chúng tôi bay đến Rome trên một chiếc máy bay riêng sang trọng. Chúng tôi hạ cánh vào chiều muộn và nhận phòng khách sạn, nhưng

mãi đến 8 giờ tối mới có người đến thông báo com-lê của chúng tôi chưa có. Chẳng hiểu vì sao chúng chưa đến nơi. Quản lí tour của chúng tôi gọi điện đến Vatican và giải thích rằng chúng tôi có một số đồ lịch sự khác có thể mặc. Nhưng câu trả lời là không, đó là Giáo Hoàng, bạn phải mặc com-lê.

Đối mặt với cuộc di kiến Giáo Hoàng mà không có com-lê, chúng tôi đã làm điều “hợp lí” duy nhất có thể lúc đó: chờ quần áo của chúng tôi từ UK sang bằng máy bay riêng. Không có ai, không có thứ gì khác trên máy bay, chỉ phi công và năm bộ com-lê. Bản thân chúng đã là những bộ cánh đắt tiền, nhưng sau khi được đưa sang Rome bởi máy bay riêng, chúng chắc hẳn đã trở thành những bộ vét đắt nhất thế giới! Giờ thì chúng tôi có thể nghỉ lại và cười, nhưng lúc đó thật hoảng loạn và đó là việc đúng đắn nhất phải làm. Chẳng ai trong chúng tôi có thể nhớ tại sao đã không có com-lê bên mình.

Dĩ nhiên khi đến nơi, những bộ com-lê đã nhàu nhĩ một chút. Kian muốn treo chúng trên bồn tắm và xả nước nóng để là hơi, nhưng tôi có thể thấy cảnh năm người chúng tôi ướt như chuột lột đứng trước mặt Giáo Hoàng nên chúng tôi đã quyết định phó mặc cho vận may. Và rất mừng, chúng trông rất tuyệt vào

ngày hôm sau.

Trong buổi tập dượt, mọi việc cũng không dễ dàng hơn chút nào. Có một dàn nhạc 100 người trong khán phòng 5.000 ghế ngồi và họ đã được giao bản tổng phổ cho tất cả các tiết mục. Chúng tôi được sắp xếp để thể hiện *Queen of my Heart* - đĩa đơn đang nổi của chúng tôi lúc bấy giờ - và *Little Dummer Boy* theo yêu cầu của Vatican. Chúng tôi tập *Queen of my Heart* và mọi việc suôn sẻ, không có vấn đề gì hết. Rồi dàn nhạc bắt đầu chơi *Little Drummer Boy* và ngay lập tức tôi biết chúng tôi gặp rắc rối. Họ chơi cao hơn chúng tôi có thể hát ba khóa. Mark có một cái phổi vĩ đại, cậu ấy có thể hát các nốt rất cao mà vẫn vất vả lắm đề với tới.

“Cậu hát được không, Mark?” Tôi hỏi cậu ấy.

“Không có cửa, Shane ạ. Tớ sẽ nghe như Pee Wee Herman[1] chết tiệt.”

[1] *Chú thích: Pee Wee Herman là một nhân vật hài được đóng bởi diễn viên Paul Reubens" face="Times New Roman">Chúng tôi nói chuyện với nhạc trưởng, nhưng ông ấy báo k hông có cách nào thay đổi bản phối mà dàn nhạc đang chơi, vì đó là dàn nhạc 100 người, họ đều có bản đàn bè riêng và quá muộn để sửa lại.*

Chúng tôi như chết ghen.

Chúng tôi không thể từ chối biểu diễn - đây là

chương trình dành cho Giáo Hoàng.

“Xin lỗi, Vị sứ giả của Chúa trên Trái đất, chúng tôi quyết định không biểu diễn ca khúc *Little Drummer Boys* vì Mark nói rằng cậu ấy sẽ nghe như Pee Wee Herman chết tiệt.”

Chúng tôi chỉ biết đứng đó cố gân cổ lên hát

những nốt cao khủng khiếp trong tuyệt vọng. Rồi

Nicky nhìn thấy Dolores O'Riordan - giọng ca chính của Cranberries - ở cánh gà sân khấu, đang bước lại gần để chuẩn bị tập dượt các ca khúc của cô ấy. Cậu ấy đánh liều chạy lại và nói. “Chào Dolores, có khi nào cô muốn song ca với chúng tôi một bài không?”

“Rất sẵn lòng. Sẽ thú vị đấy. Các cậu hát bài gì?”

“*Little Drummer Boys*. Làm ơn nói cô biết hát ca khúc này...”

“Chắc chắn rồi, không vấn đề. Tôi thuộc bài này rất rõ.”

Tiếng thở phào nhẹ nhõm của chúng tôi chắc hẳn đã to không kém âm thanh từ dàn nhạc.

Chúng tôi tập với Dolores và cô ấy thật tuyệt. Sau khi kết thúc, chúng tôi tán gẫu cùng cô ấy một chút; quả là một người dễ mến. Vào ngày biểu diễn, mọi việc diễn ra hoàn hảo; bạn sẽ chẳng thể ngờ chúng

tôi đã gặp rắc rối trước đó. Chúng tôi đã được cứu trong gang tấc. Dolores đã cứu chúng tôi một bàn thua trông thấy.

Trong buổi biểu diễn, chúng tôi không thể lại gần Giáo Hoàng vì ngài ở gác riêng trên cao. Nhưng sau khi chương trình kết thúc, khoảng 60 người được ngài mời đến diện kiến trực tiếp. Chúng tôi được tháp tùng đến một căn phòng nhỏ chất đầy những chiếc ghế tựa dùng trong nhà thờ và nhiều kiệt tác hội họa của Da Vinci trên trần và tường nhà. Đó là nhà của Đức Giáo Hoàng. Chúng tôi rón rén ngồi xuống trong im lặng. Chúng tôi nhận được lời mời cho 12 người, nên tất cả thành viên nhóm đã dẫn theo mẹ của mình và vẫn còn thừa hai vị trí, chúng tôi đã dành hai vị trí đó cho mẹ của một vệ sĩ và mẹ của quản lý tour; họ đã bay sang từ Dublin. Các ông bố đành phải ở nhà, nhưng họ vẫn rất mừng cho các bà vợ của mình.

Tôi sẽ không bao giờ quên được khoảnh khắc đứng trong căn phòng đó đợi Giáo Hoàng xuất hiện. Tôi chưa từng hồi hộp đến thế, kể cả khi chúng tôi thử giọng cho hãng đĩa, hay khi biểu diễn ở Wembley, hay xuất hiện trên ti vi với hàng triệu người đang theo dõi - không gì có thể sánh được với cảm giác lúc đó. Tôi hồi hộp đến mức ngay khi vừa đặt chân đến đó,

tôi đã đổ mồ hôi như tắm, hai tay chắp về phía trước như thể đang đứng trong nhà thờ, mồ hôi túa ra hai bên thái dương, bên dưới lớp áo sơ mi, dọc thắt lưng và nhễ nhại trên trán, hai tay tôi ướt đẫm. Thậm chí, toát cả mồ hôi ở... móng. Tôi như cái vôi nước hồng.

Tất cả những gì tôi có thể nghĩ lúc đó là, *Làm ơn đừng ra mồ hôi nữa, may sẽ gặp Giáo Hoàng trong giây lát nữa thôi...*

Thật không tưởng. Gặp Giáo Hoàng cơ đấy!

Khi bạn ở trong Westlife, bạn được gặp đủ kiểu người nổi tiếng, nhưng theo quan điểm của tôi, không ai nổi tiếng hơn Giáo Hoàng. Chưa kể, Giáo Hoàng John Paul II lại là một Giáo Hoàng nổi tiếng nhất. Tất cả mọi người trên thế giới đều biết mặt ngài.

Cánh cửa bật mở và ngay lập tức, mọi con mắt hướng về nơi Giáo Hoàng đang chuẩn bị bước vào.

Ngài đi cùng với một số Hồng Y Giáo Chủ, và chúng tôi nhận ra lưng ngài đã còng đi rất nhiều.

Ngài trông rất già, những ngón tay mắc chứng viêm khớp khằng khiu bám chặt lấy cây gậy patoong và có vẻ như ngài đang phải chịu đau đớn. Ngài đi rất, rất chậm, như lê từng bước.

Đó là Giáo Hoàng. Giáo Hoàng!

Tôi không ngừng nói với chính mình điều đó. Tôi

không thể tin vào những gì mắt mình đang thấy.

Ngài ngồi xuống một chiếc ghế cầu kì lộng lẫy và bắt đầu vẫy tay chào.

Đó là Giáo Hoàng. Giáo Hoàng!

Mẹ tôi ngồi hàng ghế phía sau ban nhạc, tôi có thể thấy bà đang mân mê chuỗi hạt cườm, bà đang rất phấn khích. Trong khi tôi thì mồ hôi nhễ nhại, túa ra như tắm, tôi run rẩy như một chiếc lá khô trước gió - hoàn toàn chết lặng.

Rồi tôi bắt đầu nghĩ, Mà sẽ nói gì với Giáo Hoàng đây?

Chào, Giáo Hoàng.

Rất vui được gặp ngài, Giáo Hoàng.

Xin chào, Giáo Hoàng, rất vui được gặp ngài.

Trần nhà đẹp đây!

Khi đến lượt tôi diện kiến, ngài chìa tay ra, tôi đỡ lấy và nói, “Thật vinh hạnh khi được gặp ngài”. Có một bức ảnh chụp lúc ngài chạm vào tay tôi và tôi trông không được vui lắm. Ngược lại, tôi đã ngất ngây, nhưng lúc đó tôi quá run và hồi hộp không biết nói gì cho phải phép nên mới nhăn nhó như vậy. Tôi trông như thể vừa gặp ma.

Ngài nói bằng tiếng Latin, về sau tôi được biết là.

“Chúa phù hộ con, con trai của ta.”

Tôi hôn lên chiếc nhẫn trên tay ngài và ngài bước đi.

Ngay cả trong lúc ngài bước đi chậm rãi, tôi vẫn không thể tin được việc vừa xảy ra.>Đó là Giáo Hoàng, Giáo Hoàng!

Khi ngài bước đến gặp mẹ tôi, tôi đã cảm thấy như một người con trai đáng hãnh diện nhất trên đời. Bạn gia nhập một ban nhạc như Westlife và bắt đầu kiếm rất nhiều tiền. Bạn mua cho mẹ những bộ quần áo đẹp, những bữa ăn ngon, một chiếc xe sang trọng và ngôi nhà rộng lớn, nhưng ngắm nhìn khoảnh khắc bà diện kiến Giáo Hoàng, nhìn sự phấn khởi trên khuôn mặt bà - đó là lúc tôi nhận ra sẽ chẳng điều gì tôi làm có thể sánh được với giây phút đó. Bà là bức tranh của sự hạnh phúc tột cùng, sự bàng hoàng không tưởng, sự phấn khích, và của niềm vui. Bà cúi người xuống hôn lên tay Giáo Hoàng - bà không thể tin vào điều đó, đó là một trong những ngày đẹp nhất đời bà. Tôi chẳng thể mang lại cho bà điều gì tuyệt vời hơn thế, và đó cũng là phần thưởng đáng giá cho một người con như tôi. Bà đã được gặp người nổi tiếng nhất trên thế giới trong mắt bà.

Mark : Gặp gỡ Giáo Hoàng là một việc lớn đối với tôi. Tôi không phải người mộ đạo, nhưng trải nghiệm

đó thật thiêng liêng. Nó như thể được gắp cánh tay phải của Chúa. Tôi chắc rằng các thành viên khác cũng nghĩ như tôi.

Xuất thân trong một gia đình theo đạo Công giáo, *Kian nói*, được gặp Giáo Hoàng là việc lớn - cực kì lớn. Đó hoàn toàn là một trải nghiệm tuyệt vời khôn xiết.

Mẹ tôi đã chùi một tấm khăn che mặt màu đen qua đầu, dấu hiệu thể hiện sự tôn kính khi bạn bước vào nhà thờ. Tôi vẫn nhớ hình ảnh của bà lúc đó. Thật tuyệt. Tôi đã cảm thấy rất tự hào vì có thể làm điều đó cho bà. Thật tuyệt vời.

Đối với tôi, *Nick y nói*, được gặp Giáo Hoàng là một trong những khoảnh khắc đáng nhớ nhất đời.

Sinh ra trong một gia đình Công giáo và ở một đất nước cực kì mộ đạo, tất cả mọi người đều đến lễ misa.

Vậy nên được gặp Giáo Hoàng thật là tuyệt vời. Đó là thời điểm khi mọi việc diễn ra quá nhanh với Westlife - chúng tôi có nhiều bản hit, nhiều video hay, được hát với Mariah Carey. Rồi đến việc trưởng. Đứng trong căn phòng đó đợi Giáo Hoàng xuất hiện là khoảnh khắc duy nhất trong đời tôi hồi hộp và lo lắng đến thế. Thật khó tin, tuyệt vời và hạnh phúc. Và tôi biết đối với tôi, với tất cả các thành viên khác, điều tuyệt

vời hơn cả là chúng tôi có thể đưa mẹ cùng diện kiến

Giáo Hoàng. Đó là một ngày đặc biệt khó quên.

Shane: Có lẽ khi bạn gặp một người khá nổi tiếng,

bạn sẽ có cảm giác lâng lâng hạnh phúc, nhưng khi

bạn may mắn đến mức có thể gặp ngày càng nhiều

sao hơn bạn sẽ thấy quen dần. Đó là một phần thú vị

của công việc này. Nhưng vẫn không gì có thể sánh

được khoảnh khắc diện kiến Giáo Hoàng.

Mọi người thường hỏi, ngoài Giáo Hoàng, ai là

người khiến tôi hồi hộp nhất khi gặp. Có phải

Whitney, Mariah, Stevie Wonder? Câu trả lời thành

thực là... Tiger Woods.

Khoảng năm 2003, tôi bắt đầu có hứng thú với

golf. Brian đã dẫn tôi đi chơi lần đầu và sau khoảng

nửa giờ đồng hồ, tôi mê mết nó. Bạn thân của tôi

Anthony Gray - bí danh Con Gà - là dân chuyên

nghiệp ở câu lạc bộ Golf Strandhill và cậu ấy đã huấn

luyện tôi chơi. Rất tuyệt. Tôi rất thích nó. Tôi thậm

chí vẫn thường mang gậy theo mình mỗi khi đi tour

để có thể chơi nếu gặp một sân golf gần nơi chúng tôi

biểu diễn. Năm 2006, tôi tới câu lạc bộ K để xem

Ryder Cup và đã nhìn thấy Tiger Woods.

Tôi không được gặp anh ấy, anh ấy chỉ đi qua tôi.

Tôi đứng như trời trồng.

Tôi thấy anh ấy trên ti vi và đã nghĩ anh ấy khiến golf trở nên thật thú vị. Tôi bắt đầu chơi sau đó, và đối với tôi, anh ấy là một trong những người tôi thần tượng, đồng thời cũng là một trong những tấm gương cuộc sống để tôi noi theo. Cách anh ấy đối mặt với danh vọng, cách anh ấy đối xử với gia đình, thái độ của anh ấy trước núi tiền khổng lồ mà anh ấy kiếm được và ti chiến đấu của anh ấy - tất cả đều rất đáng ngưỡng mộ và đáng noi theo.

Có lẽ vì ý nghĩa của anh ấy đối với tôi, vì anh ấy đại diện quá nhiều điều đối với tôi, nên khi nhìn thấy anh ấy đi qua trước mặt - bằng xương bằng thịt - là quá nhiều để tôi có thể tiêu hóa.

Tiger Woods chẳng khác gì Giáo Hoàng của bộ môn golf.

CHƯƠNG 15: THẾ GIỚI LẠ KỲ

Vào khoảng thời gian này, ban nhạc của chúng tôi đã tạo ra được một quy trình làm việc tương đối ổn định, *Shane giải thích*. Buổi trình diễn cho Giáo Hoàng là vào khoảng cuối năm 2001, và một album khác đã được lên kế hoạch ra mắt vào mùa đông năm sau, lần này là album Greatest Hits. Chúng tôi lúc nào cũng *rất may mắn*.

Bởi vì chúng tôi phát hành mỗi năm một album nên có những quãng thời gian nhất định chúng tôi biết mình sẽ phải xa nhà, ở trong phòng thu hay đi quảng bá. Để tôi giải thích cho bạn nghe một năm điển hình của Westlife là như thế nào.

Về cơ bản, có ba dạng “Ngày của Westlife”. Dạng thứ nhất là ngày quảng bá, thường diễn ra từ tháng chín đến hết Giáng Sinh. Đây là khoảng thời gian chúng tôi tập trung truyền thông cho album mới nhất của nhóm. Trong những ngày này, sẽ có một chiếc xe hơi đến đón bạn vào khoảng bảy giờ rưỡi hay tám giờ sáng, chở bạn đến phòng thu, đài phát thanh hoặc những show truyền hình và những nơi bạn phải có mặt khác đã được lên lịch sẵn, rồi bạn sẽ thực hiện hết buổi phỏng vấn này đến buổi phỏng vấn khác...

Nicky y: Búa, bao, kéo...

Cám ơn, Nicky... cả một số buổi trình diễn nữa, cho đến sáu, bảy giờ tối. Đôi khi bạn có cảm giác như đang trong Ngày Chuột chũi[1], rất mệt mỏi, nhưng đó là lẽ tự nhiên của hoạt động truyền thông.

[1] Chú thích: Nguyên văn: Groundhog Day: Ngày lễ mừng 2 tháng 2 (-ND)

Hồi đó, họ sẽ đưa chúng tôi về khách sạn, nhưng với những thay đổi trong đời sống cá nhân lúc bấy

giờ chúng tôi thường cố tìm cách về nhà càng nhiều càng tốt. Nhưng vẫn không đủ nhiều - trong mười năm trở lại đây, chúng tôi thường mất chín tháng mỗi năm xa nhà, xa Ai-len. Nói cách khác, trong thập kỷ vừa qua, chúng tôi chỉ có nhiều nhất là hai năm rưỡi ở nhà.

Loại ngày thứ hai của Westlife là ngày lưu diễn.

Loại này thú vị hơn nhiều. Bạn có thể thức dậy bất cứ lúc nào bạn muốn. Buổi biểu diễn chỉ bắt đầu vào buổi tối, nên bạn có thể thoải mái đi mua sắm, thăm người thân, dạo phố hoặc đơn giản chỉ nghỉ ngơi, làm gì cũng được, cho đến sáu giờ. Rồi bạn ăn tối, thư giãn, sẵn sàng để bước lên sân khấu. Rồi quay trở lại xe buýt lưu diễn để đến khách sạn hoặc đến điểm tiếp theo. Bạn nằm trên giường và nhìn lên trần nhà trong khoảng hai tiếng vì không thể ngủ. Những ngày thế này rất vui, chúng tôi rất thích nó.

Loại ngày thứ ba là ngày thu âm. Chúng tôi thường không thích hát hay thu âm trước hai giờ chiều, vì giọng của bạn chưa thức dậy vào lúc đó. Bạn có thể nói chuyện lúc mười giờ sáng nhưng không thể thực sự hát khi chưa đến hai hoặc ba giờ chiều - với tôi là vậy. Mark thích hát lúc năm, sáu không bắt đầu khi trời chưa tối. Nên tôi thường có mặt đầu

tiên, tiếp theo là Mark, rồi đến hai cậu còn lại.

Bạn có thể phải ở lại phòng thu đến tối khuya, và thường sẽ chẳng còn ai khác, nên đôi khi có cảm giác bí mật thế nào ấy. Công việc lúc nào cũng thú vị vì bạn đang thực sự làm nên một đĩa hát, bạn nghe chính mình thể hiện và thử một số biến tấu, tạo nên một ca khúc hoàn chỉnh. Thông thường sẽ mất khoảng tám tuần của mùa hè để hoàn thành.

Rồi đĩa đơn đầu tiên sẽ ra mắt vào mùa thu và đĩa đơn tiếp theo phát hành khoảng một tháng sau đó, rồi đến lượt album và trước khi bạn kịp nhận ra, bạn đã lại lên đường đi quảng bá.

Đến năm 2002, quy trình này đã được định hình rõ ràng, *Kian nói thêm*. Cách mọi việc diễn ra trong một năm cũng có thể dự đoán chắc chắn: tháng Một sẽ rất yên ắng, bạn có thể sẽ đi quảng bá một chút ở châu Âu; bắt đầu lưu diễn vào tháng Hai, tháng Ba cho đến tận mùa hè; rồi được nghỉ vài tuần, nhưng vẫn có một số buổi diễn; đến nửa cuối mùa hè, bạn bắt đầu thu âm cho album mới. Bắt đầu chiến dịch truyền thông, quay video, chụp ảnh cho đến tháng Tám và tháng Chín; rồi album được ra mắt và bạn bận rộn suốt mùa Giáng Sinh. Thị trường sụt hẳn vào 18 tháng 12, rồi bạn nghỉ Giáng Sinh ở nhà, quay trở lại

vào tháng Một và bắt đầu một guồng làm việc mới.

Cá nhân tôi mà nói, khi được thông báo album của năm đó sẽ là tập hợp các bài hit, tôi đã cảm thấy có hơi sớm. Nhưng dù sao thì, đó cũng là tiến trình chung của các ban nhạc nam...

Tuy nhiên, chúng tôi vẫn muốn làm nhiều hơn là chỉ tập hợp các bài hát cũ, nên chúng tôi đã thêm vào sáu bài hát mới và ra mắt ba đĩa đơn, nên vẫn có cảm giác như chúng tôi đang quảng bá cho album mới. Và nó đã bán rất tốt. Album bán chạy thứ hai của chúng tôi từ trước đến giờ với hơn 1.5 triệu bản được bán ra.

Một bài toán đơn thuần thường gặp, *Mark nói*. Ba album, rồi *Greatest Hits*, và bùm, cảm ơn các cậu. Tôi nghĩ có lẽ đúng là *Greatest Hits* đã ra mắt hơi vội, vấn đề là, có một công thức kỹ thuật cho rằng, khi một ban nhạc nam được kí hợp đồng thu âm cho năm album, họ sẽ thực hiện ba album và một *Greatest Hits*, chừa lại một album cho ai đó theo đuổi sự nghiệp solo.

Một số hãng đĩa còn bán giảm giá bất kì *Greatest Hits* nào và chừa lại hai album solo cho hai thành viên.

Trong các buổi phỏng vấn cho *Unbreakable: The Greatest Hits*, mọi người không ngừng hỏi chúng tôi về tin đồn tan rã. Lúc đó, tôi đã từng nói, “Có thể Westlife sẽ kết thúc, ai biết trước được?” Nói thật,

lịch sử nhạc pop đã chứng minh công thức trên là gần như chuẩn xác, nó cũng chứng minh rằng hầu hết các ban nhạc không tồn tại được lâu sau khi ra mắt album *Greatest Hits*.

Rồi giới truyền thông đưa tin rằng Shane đã được đề nghị một hợp đồng solo trị giá hàng triệu bảng, *Nick y nói*. Tôi đọc được tin đó trên báo và ngay lập tức gọi cho Brian. Trái với mong đợi, phản ứng của Brian lúc đó là, “Cũng công bằng thôi. Cậu không thể trách Shane nếu cậu ấy muốn như vậy.” Tôi rất sốc và đã nghĩ, *Cái chết tiệt gì thế? Chúng ta là một nhóm cơ mà. Mình sẽ k hông để bị dắt mũi như vậy đâu!* Tôi ghét bí mật. Nếu Shane đã được đề nghị một hợp đồng solo, và quan trọng hơn, nếu cậu ấy muốn tách ra solo khi Westlife đang đà phát triển thì tôi muốn được biết. Và tôi muốn được biết *ngay lập tức*. Nên tôi gọi cho Shane, cậu ấy đã trả lời, chuyện này là bịa đặt.

Kể cả khi tôi thực sự được đề nghị album solo, *Shane xác nhận*, tôi cũng sẽ chỉ trả lời một câu. “Không.”

Tôi không có hứng.

Tại sao tôi phải làm vậy?

Tôi ở trong một ban nhạc tuyệt vời với những

người bạn tốt. Chúng tôi đi khắp thế giới, biểu diễn cho hàng nghìn, hàng vạn người và bán được hàng triệu album. Tôi có là thằng ngu mới vứt bỏ những điều đó để theo đuổi sự nghiệp solo mà không có gì đảm bảo sẽ thành công. Có thể rồi một ngày kia khi chúng tôi quyết định chấm dứt thì tất cả chúng tôi sẽ xem xét các lựa chọn của mình, mặc dù tôi không chắc chúng tôi sẽ có gì để chọn. Nhưng ngày nào Westlife còn tiếp tục, thì ngày đó chúng tôi còn tiếp tục cùng nhau.

Nghĩ mà xem, chẳng cần biết sự nghiệp solo của cá nhân mỗi chúng tôi lớn đến đâu, cũng rất khó vượt qua những gì Westlife đã đạt được. Chưa kể tôi rất thích được hát cùng những người bạn của mình, tất cả chúng tôi trên sân khấu và có những quãng thời gian tuyệt vời. Những chuyến lưu diễn thú vị khó tả xiết, chúng tôi chia sẻ cùng nhau nhiều điều. Tôi không thể tưởng tượng được mình sẽ đứng trên sân khấu một mình, nằm một mình trong chiếc xe buýt lưu diễn. Vì Chúa, tôi sẽ cô đơn đến chết mất!

Sau album *Greatest Hits* và chuyến lưu diễn, chúng tôi đã không tan rã, *Nick y chỉ ra*. Đó chỉ là chuyện đề báo chí xào xáo mà thôi. Chưa kể, chẳng có thời gian để nghĩ chuyện đó, ngay lập tức chúng tôi

đã quay trở lại phòng thu tiến hành thực hiện album thứ năm.

Vào thời điểm đó, chúng tôi cảm thấy có chút cũ kĩ. Không ai nghĩ một nhóm nhạc nam lại có thể tiếp tục sau *Greatest Hits*, bao gồm cả chúng tôi. Nên album thứ năm với tư cách một ban nhạc là điều chúng tôi muốn thực hiện một cách chuẩn xác. Chúng tôi vẫn bán vé biểu diễn - có một điều chúng tôi không cho phép xảy ra là khiến cho người hâm mộ cảm thấy bị lừa gạt. Không có gì được phép cản trở phong độ những buổi biểu diễn của chúng tôi - chúng phải náo nhiệt nhất như thường lệ. Mọi người đã dành những đồng tiền vất vả kiếm được của họ để mua vé xem chúng tôi diễn; không được dùng bất kì lí do nào để biện minh cho việc đêm diễn không xuất sắc - bất kể tình trạng của ban nhạc có như thế nào. Việc biểu diễn trực tiếp là hoàn toàn tùy thuộc vào chúng tôi, hãng đĩa không có bất kì can thiệp nào, nhưng dĩ nhiên, danh sách ca khúc biểu diễn trực tiếp phải tùy thuộc vào album trước nó. Vậy nên chúng tôi đã bàn bạc với Louis và Steve Mac để bắt đầu lên kế hoạch cho album tiếp theo - *Turnaround*.

Bất chấp cảm giác nhàm chán về quá trình làm việc, tôi nghĩ chúng tôi đã càng thêm gắn bó nhau

với tư cách một ban nhạc hơn. Chúng tôi phải tự lo liệu nhiều hơn so với trước đây một chút. Simon Cowell đang rất bận rộn với *American Idol* và sự nghiệp riêng đang nở rộ của ông ấy.

Trong ba năm đầu sự nghiệp, Simon đã tham gia vào mọi quyết định về ban nhạc - mọi quyết định, *Kian giải thích*. Dĩ nhiên, khi *American Idol* và *X Factor* xuất hiện, điều đó trở nên không thể.

Mark : Trước đây ông ấy thường tham gia tất cả các buổi tập dượt của chúng tôi. Ông ấy vào mọi cái áo, cái quần và nói, “Không thích cái này, thích cái này, cần phải có thêm nhiều cái này hơn nữa...”

Sonny Takhar cùng đã là một phần quan trọng.

Nhưng họ trở nên bận rộn với Syco – công ty sản xuất chương trình truyền hình của Simon. Và với chế truyền thông đó, họ dĩ nhiên không thể tham gia với chúng tôi nhiều như trước - tôi không trông đợi họ sẽ. Nếu tôi là Simon Cowell và có tất cả những điều ông ấy có, tôi sẽ chẳng hơi đâu đi xem Westlife mặc gì cho buổi chụp hình. Bạn hiểu ý tôi đây.

Mặc dù album đã làm khá tốt, *Kian thú nhận*, nhưng trong khoảng thời gian thực hiện *Turnaround* đó, tôi nhận thấy mình dấn dáp quá nhiều đến công việc của phía hãng đĩa, đặc biệt trong việc chọn bài.

Đó là album đầu tiên tôi can thiệp sâu vào việc chọn ca khúc - một sai lầm lớn. Có thể bạn nghĩ điều này nghe kì lạ, tôi sẽ giải thích cho bạn hiểu.

Chúng tôi không phải người viết nhạc chính cho Westlife. Chúng tôi có viết một số bài hát cho ban nhạc, nhưng chúng tôi cũng phải dựa vào các nhạc sĩ cung cấp ca khúc và nguyên liệu. Vậy nên các cuộc thảo luận thường xoay quanh việc chọn bài. Trong trường hợp album *Turnaround*, tôi là người được họ gửi ca khúc đến và tôi sẽ chuyển cho các thành viên khác rồi chúng tôi thảo luận về nó.

Mark đã đề xuất ca khúc *Rainbow Zephyr*, được trình bày đầu tiên bởi Relish, và chúng tôi sửa lại sang tiết tấu nhanh nghe có vẻ phù hợp với Westlife.

Cuối cùng, ca khúc này được đổi thành *Hey Whatever* và chúng tôi rất thích nó, chúng tôi vận động để nó được phát hành với tư cách đĩa đơn đầu tiên của album.>

Rồi Simon Cowell gọi, ông ấy muốn nói chuyện với chúng tôi về album mới. Simon ngồi sau bàn và bình tĩnh nói, “Các cậu không có bản *hit* ở đây.

Không có bản nào hết.”

“*Hey Whatever* thì sao?”

“Nó tạm được”, ông ấy trả lời.

Chúng tôi vẫn quyết tâm muốn phát hành *Hey*

Whatever dưới dạng đĩa đơn. Nên chúng tôi đã đấu tranh, đấu tranh và đấu tranh. Rồi nó cũng được chấp nhận. Hẳn bạn còn nhớ kể từ sau giây phút ở phòng thu của Pete Waterman, khi chúng tôi nhận được lời ám chỉ về đĩa đơn số 1 đầu tiên đó - cứ vào thứ Ba của mỗi tuần mà chúng tôi phát hành đĩa đơn, tôi đều nhận được điện thoại của Louis Walsh khoảng tám rưỡi với thông báo về số liệu trung tuần. Lần này cũng vậy.

“Kian”. Louis nói, “nó đạt vị trí số 4”, thứ hạng trung tuần tệ nhất của chúng tôi từ trước đến nay, “và Simon muốn gặp các cậu trong văn phòng của ông ấy lúc 11 giờ”.

Công bằng mà nói, theo tiêu chuẩn của rất nhiều ban nhạc thành công khác, đó là một vị trí không tồi, nhưng với lịch sử bảng xếp hạng của Westlife, đây là một thảm họa.

Tôi còn nhớ khi gọi cho các thành viên khác để thông báo về kết quả trung tuần, vừa bấm số của từng người, tôi vừa nghĩ. *Chết tiệt, chết tiệt, số 4 thôi sao?*

Tôi nên nói thêm *Shane bổ sung*, chúng tôi đã có 11 đĩa đơn số 1, và mặc dù *Bop Bop Baby* chỉ đạt vị trí

số 5, nhưng cũng bán được trên 110.000 bản. *Hey*

Whatever là đĩa đơn duy nhất không đạt mốc 100.000

- nó bán được không đến 80.000 bản.

Khi chúng tôi đến văn phòng của hàng đĩa, *Kian*

tiếp tục, tôi nói chuyện với một số người quen ở

Phòng Quốc tế trước khi vào họp. Rồi có người lại

gần và nói với tôi bằng giọng thì thầm, “Kian, họ đổ

lỗi cho cậu. Cậu tham gia vào việc chọn bài và cậu đã

muốn phát hành ca khúc này làm đĩa đơn. Nên họ nói

đây là lỗi của cậu.”

Đột nhiên mọi sức ép dồn vào tôi. Tôi ngồi xuống

và cảm thấy một gánh nặng khủng khiếp nhất đời

mình đang đè lên vai. Phản ứng đầu tiên của tôi là,

“Tại sao lại đổ lỗi cho tôi?” Tôi đã tham gia phối khí

nhiều cho album này và đã khiến việc hoàn thành nó

trở nên dễ dàng hơn, nhưng không ai để tâm đến

công sức đó cả.

Chúng tôi bước vào văn phòng của Simon và tôi

chỉ yên lặng ngồi đó. Tôi rất thất vọng.

Các bức tường trong văn phòng của Simon được

treo đầy giải thưởng và đĩa nhạc, *Nick y nói*. Ông ấy

ngồi sau chiếc bàn làm việc khổng lồ, hút thuốc như

một cái ống khói. Đằng sau ông ấy là chiếc gương bự

chẳng khác nào dòng chữ: “Phải, Simon, trông ông

rất tuyệt.”

Tất cả chúng tôi ngồi xuống, đợi nghe ông ấy nói, Kian nhớ lại. Và Simon lên tiếng, “Tôi có một ca khúc muốn các cậu nghe. Tôi nghĩ chúng ta nên phát hành ca khúc này làm đĩa đơn tiếp theo”, vừa nói, ông ấy nhấn nút play.

Mandy của Barry Manilow vang lên.

“Tôi muốn nó sẽ là đĩa đơn tiếp theo. Tôi tin rằng nó sẽ bán được cả triệu bản”, Simon nói, “Tin tôi đi.”

Nó đã là đĩa đơn tiếp theo.

Nó đã là Thu âm của năm.

Nó đã bán được một triệu bản trên khắp thế giới.

Sau sự việc đó, tôi đã rút lui, không tham gia vào việc chọn bài nữa. Cái ngày trong văn phòng của hàng đĩa đó, với những lời nhận xét và tình hình xếp hạng thậm tệ đó, tôi đã nghĩ, Quên mẹ nó đi, mình đã can thiệp quá sâu. Mình mới 23 tuổi và đang làm hồng chuyện của một công ty thu âm lớn, đang cố đưa ra những quyết định mà mình chưa đủ hiểu biết để đưa ra.

Sự tham gia lưng chừng mà tôi đang làm hiện giờ phù hợp với tôi hơn: tôi vẫn nhận được các ca khúc gửi về và vẫn thảo luận hàng giờ đồng hồ với các

thành viên khác về chúng, nhưng tôi không còn can thiệp vào chuyện chọn lựa ca khúc với hãng đĩa nữa.

Đôi khi, sự điên cuồng của công việc khiến chúng ta suy nghĩ trong giây lát, Nicky giải thích. Bạn có thể dễ dàng bị chìm trong sự thành công trên bảng xếp hạng của mình, trong số lượng album bán ra và trong những bài bình luận về mình - dù xấu, dù tốt. Đó là công việc của bạn và bạn có sự tự hào nhất định về nó. Rồi có một việc nào đó xảy ra khiến bạn xem xét lại tất cả.

Cuối năm 2003, chúng tôi đến Ấn Độ để tham dự giải MTV Ấn Độ lần đầu tiên. Có thể bạn đang nghĩ nhờ chứng kiến đất nước nghèo khổ đó là nguyên nhân của việc tôi đang nói, nhưng thực ra, lí do là chuyện xảy ra với một trong số thành viên đoàn chúng tôi.

Ấn Độ là một thị trường lớn và chúng tôi chưa từng đến đó bao giờ, nên tất cả đều rất hồ hởi. Ngay khi đặt chân xuống sân bay ở Mumbai, chúng tôi nhận được một cú sốc văn hóa lớn. Sự nghèo nàn ở đây thật khiến người ta choáng váng. Chúng tôi đã nghe về nó, nhưng được nhìn tận mắt thật là một sự thức tỉnh bàng hoàng. Sân bay nhộp nhúa, nhân

viên hung hăng - họ lăm le trên tay những cây gậy to tổ chảng và có vẻ rất hùng hổ.

Chúng tôi đến Goa - một nơi tập trung chủ yếu các khu nghỉ dưỡng chính ở Ấn Độ - để quay video.

Chúng tôi đã có khoảng thời gian khá vui trên bãi biển, đi moto nước. Sau khi hoàn tất video, chúng tôi quay trở lại Mumbai cho lễ trao giải. Xe buýt của chúng tôi đã đi qua những nơi nghèo nàn nhất tôi từng được chứng kiến: hầu như chẳng có đoạn đường nào bằng phẳng, bò chạy lông nhông trên đường, người dân ngồi trên bùn lầy và rác thải ngập ngụa khắp nơi. Chúng tôi thậm chí đã thấy có nhiều người sống dưới gầm cầu. Thật khủng khiếp. Tôi ghét phải nói điều này, nhưng cảnh tượng đó như thể trong video Thriller của Michael Jackson vậy. Rất đáng sợ...

Thật đáng tiếc, vì tôi yêu Ấn Độ, Mark nói. Đó là một trải nghiệm tuyệt vời và tôi rất muốn được quay trở lại...

Chúng tôi đã nghỉ tại khách sạn ba sao mà có lẽ là duy nhất trong vùng, *Nicky tiếp tục*, họ có bảo vệ vũ trang cẩn thận 24/7. Khách sạn nằm trên một ngọn đồi nên có cảm giác chúng tôi đang ở trong một pháo đài quân sự. Khi chúng tôi đi tập dượt, bảo vệ có vũ

trang đi theo.

Chúng tôi được sắp xếp để biểu diễn, và khi đến nơi, chúng tôi rất ngạc nhiên khi thấy họ chặn hoàn toàn con đường lại - vì hàng ngàn người hâm mộ đang vây kín. Thật hỗn loạn. Chúng tôi chỉ ngồi đó, kí tặng và vui vẻ nói chuyện với fan, trong khi tình hình bên ngoài cực kì lộn xộn và bạn có thể thấy rõ cảnh sát đang áp chế mãnh liệt. Sự huyền ảo trở nên quá tầm kiểm soát chỉ sau một thời gian ngắn, và họ nói với chúng tôi rằng họ sẽ cắt phần trình diễn ngắn lại vì lí do an toàn. Rồi, khi cuối cùng cũng phải ra về, họ dùng vũ lực để tạo một lối đi giữa đám đông và chúng tôi được chỉ đạo để chạy về phía người hướng dẫn. Cảnh tượng đó thật điên rồ.

Chúng tôi di chuyển đến địa điểm tập dượt cuối cùng. Sân khấu được thiết kế ngoài trời nên chúng tôi không thể hát nổi, vì những con ruồi bọ cứ vo ve quanh mặt và cái nóng khủng khiếp. Lúc đó tôi đã nghĩ chuyến đi này không thể tệ hơn được nữa.

Nhưng nó có thể.

Khi vừa nhảy xuống từ sân khấu, chúng tôi nhận thấy Lasty - một vệ sĩ làm việc với chúng tôi 5 năm nay đang khụy cả chân và tay xuống đất khóc. Lasty là một anh chàng to lớn, đầy hình xăm, một người đàn

ông cứng cỏi, nên đây thực sự là một cảnh tượng kì quái, đặc biệt là ở giữa sự điên cuồng của Ấn Độ này.

Anh ấy là một người tốt tính, ủy mị bên trong, nhưng kể cả khi biết vậy, bạn cũng không nghĩ sẽ phải thấy cảnh này.

Tôi nói. “Lasty, có chuyện gì vậy?” và Lasty trả lời rằng, anh ấy mới nhận được thư thoại từ một người bạn ở nhà, cho biết bố anh ấy vừa ngất xỉu. Lasty rất nóng lòng muốn gọi về vì anh ấy không biết liệu ông có qua khỏi hay không.

Tôi cố an ủi Lasty rằng bố anh ấy sẽ ổn thôi, rồi tất cả chúng tôi lên xe về khách sạn. Tôi ngồi sau với Kian, Lasty ngồi trước với lái xe người Ấn Độ.

“Bạn anh nói bố anh ngất xỉu ở đâu?”

Lasty trả lời rằng tại một cửa hàng ở quê.

“Được rồi, hãy bắt đầu từ đầu vậy. Chúng ta sẽ gọi cho tất cả các bệnh viện quanh cửa hàng đó để hỏi...”

Chúng tôi cố làm cho anh ấy bình tĩnh lại và cố tìm cách giúp đỡ.

Rồi bạn của Lasty gọi và báo tin bố anh ấy đã qua đời.

Lasty đổ gục xuống vì đau đớn. Anh ấy ném phăng chiếc điện thoại và tìm cách xuống xe trong khi nó đang chạy. Kian và tôi vội lấy anh ấy và kéo trở lại.

Anh ấy vừa khóc nức nở vừa la hét, còn chúng tôi cứ ghì chặt lấy anh ấy. Thật buồn khi phải thấy cảnh đó. Mẹ Lasty đã qua đời vài năm trước đó; bố anh ấy - Dennis - là người bạn thân nhất của anh, về sau chúng tôi được biết, ông qua đời vì một cơn đau tim. Thật khủng khiếp.

Chúng tôi đưa Lasty đến sân bay và mua cho anh ấy vé hạng nhất để về nhà. Không may, chuyến bay sớm nhất là bốn giờ sáng và lúc đó mới sáu giờ tối, nên Lasty phải ngồi trong phòng đợi cho đến khi máy bay cất cánh.

Đó là điểm tồi tệ của chuyến đi. Không phải vì đất nước hay vì người hâm mộ - họ đã rất tuyệt. Mà vì nó chứa đựng quá nhiều kỉ niệm buồn. Phải nói rằng, buồn đến kinh sợ. Tôi nghĩ mình đã không thể trấn tĩnh trở lại trong một thời gian sau chuyến đi đó. Tôi rơi vào trạng thái chán nản đôi chút. Đó đang là Giáng Sinh và chuyến đi ấy là chương trình quảng bá cuối cùng trước khi nghỉ lễ. Nó đã khiến chúng tôi suy nghĩ rất nhiều.

CHƯƠNG 16: BRIAN

Shane: Khi Brian McFadden nói với chúng tôi rằng cậu ấy sẽ rời Westlife, tôi đã nghĩ cậu ấy đang đùa. Đó là một cú sốc lớn đối với tất cả chúng tôi, dĩ

nhiên là vậy. Tôi thực sự đã tưởng rằng chúng tôi đang bị chơi khăm. Nicky đã soát người Brian để tìm micro ti vi. Tôi đã đợi cho đoàn quay phim nhảy bổ ra.

Nhưng họ đã không.

Brian nói nghiêm túc.

Cậu ấy sẽ rời Westlife.

Cậu ấy đã đôi lần nói với chúng tôi rằng cậu ấy muốn rời nhóm, Kian giải thích. Nhưng chúng tôi nghĩ Brian đang giở trò. Cậu ấy là như vậy. Cậu ấy có thể nói, “Tôi muốn một cái xe máy có bàn đạp”, và sẽ đi mua ngay. Bạn còn nhớ khi chúng tôi rủ nhau mua Ferrari và Brian đã tậu một chiếc màu hoàng yến? Cậu ấy là kiểu người sẽ mua ngôi nhà đầu tiên cậu ấy bước vào, mua chiếc xe đầu tiên cậu ấy ngồi vào. Brian là người bốc đồng, mạnh mẽ - đó là những điều tuyệt vời ở cậu ấy. Nên khi cậu ấy nhắc đến chuyện rời nhóm, chúng tôi không nghĩ cậu ấy nghiêm túc.

Cấy đã nói với tôi trước đó trên taxi, Mark thừa nhận. Mặc dù, nói thật, tôi không thể nhớ nổi. Về sau, cậu ấy bảo tôi rằng, đó là lần chúng tôi ngồi trên taxi khi đang say mèm sau một buổi đi chơi với nhau.

Chúng tôi thường ra ngoài tiệc tùng cùng nhau, Brian và tôi, chúng tôi uống rượu, lảo đảo ra về và quên hết mọi chuyện giống như những người khác khi uống say. Có thể đêm đó tôi đã quá say, tôi không biết nữa, nhưng tôi không nhớ cậu ấy có đề cập đến chuyện này với tôi. Nếu cậu ấy nói có thì là có, nhưng tôi không thể nhớ được.

Có thể cũng như mọi người, tôi chỉ bỏ nó ngoài tai như nhiều việc khác mà Brian từng nói. Việc cậu ấy muốn rời Westlife chẳng logic chút nào. Chẳng những ban nhạc đang rất thành công, mà vai trò của cậu ấy trong nhóm cũng đang quan trọng hơn bao giờ hết. Trong album Turnaround, cậu ấy thể hiện nhiều ca khúc và đã hát rất hay. Hình ảnh của cậu ấy trong mắt công chúng cũng đang rất tốt, nhờ hàng loạt tin lớn về đám cưới và bộ ảnh trên tạp chí OK!

Chúng tôi đã hoàn thành chương trình quảng bá cho Mandy rồi nghỉ lễ, Kian giải thích. Đêm diễn đầu tiên của chúng tôi sau Giáng Sinh là buổi hòa nhạc ChildLine ở Ai-len. Sau khi kết thúc, tất cả các thành viên và Louis đi tới một câu lạc bộ, rồi cậu ấy nói với Louis rằng cậu ấy muốn. Tôi còn nhớ nó đã được truyền đến tai từng thành viên trong

tiếng nhạc âm ỉ của quán, nhưng một lần nữa, chẳng ai xem việc này là nghiêm túc cả. Không phải thiếu tôn trọng mà chỉ là, “Brian đang là Brian.” Đó là phản ứng của chúng tôi - một lần nữa.

Chương trình tiếp theo là Meteor Awards vài ngày sau đó, một sự kiện âm nhạc lớn ở Ai-len. Chúng tôi đã giành được nhiều giải thưởng, nên uống mừng một chút ở hậu trường sau khi kết thúc. Brian đã say - như tất cả chúng tôi - và cậu ấy lại nói muốn rời ban nhạc. Lúc đó chúng tôi đang ở trong phòng thay đồ; khi tôi nói, “Đừng có ngớ ngẩn”, cậu ấy đã bảo. “Các cậu, tớ nghiêm túc đấy”, rồi quay lưng bỏ đi. Chúng tôi phải chụp ảnh với báo chí sau đó nên đã gọi Louis lại cùng để không ai nghi ngờ gì. Hôm sau là ngày tập dượt đầu tiên cho chuyến lưu diễn Turnaround sắp tới. Brian xuất hiện, nhưng hôm đó chúng tôi chỉ tập một bài vũ đạo, nên trong lúc đang thu dọn, tôi quay sang Brian và nói, “Này, Brian, có chuyện gì thế? Rõ ràng có điều gì không ổn. Cậu đã vài lần nói rằng cậu muốn rời ban nhạc. Chúng ta có nên ngồi lại và nói chuyện nghiêm túc không?”

Rất bình tĩnh, cậu ấy nói, “Ừ, như vậy sẽ tốt hơn.”

Chúng tôi sắp xếp gặp nhau ở căn hộ chúng tôi thuê cùng nhau trong thời gian tập dượt. Tất cả cùng ngồi xuống khi Brian đến và nói, “Được rồi, có chuyện gì nào?”

“Tôi sẽ rửa tay gác kiếm, các cậu ạ.”

Mặc dù chúng tôi đều đã nghe cậu ấy nói vậy trước đây, nhưng lần này, chúng tôi có thể thấy cậu ấy nghiêm túc, Shane nhớ lại. Đó là một cú sốc lớn, đó là lí do tôi đã nghĩ chúng tôi đang thực hiện chương trình chơi xỏ của MTV được quay lén. Tâm trí tôi rồi bời. Tôi không tiếp nhận ý nghĩ cậu ấy muốn rời nhóm. Cậu ấy rất thích Westlife. Cậu ấy là một người bạn tốt, sẵn sàng đưa cho bạn chiếc áo cuối cùng của mình nếu bạn không có gì mặc. Cậu ấy là kẻ pha trò, là nguồn năng lượng của những trò lừa linh bốc đồng của chúng tôi.

Nên khi thấy cậu ấy ngồi đó nghiêm túc nói rằng mình muốn rời Westlife quả là một điều không tưởng.

Chúng tôi ngồi đó và bàn về nó trong khoảng 40 phút, Kian tiếp tục. Tôi không thể tin nổi cậu ấy đủ gan làm vậy. Đó là một quyết định khổng lồ.

Ban đầu, chúng tôi cố gắng thuyết phục cậu ấy.

Không thù hận, không la hét; tất cả rất bình tĩnh và

lịch sự, chỉ là một cuộc thảo luận bình tĩnh giữa năm người chúng tôi. Nicky đề nghị rằng chúng tôi nên đi gặp chuyên gia để được tư vấn.

Cậu ấy không có hứng, cậu ấy thực sự muốn rời nhóm, Shane nói, nhưng cậu ấy nói rằng, nếu cần, cậu ấy rất sẵn lòng tham gia chuyến lưu diễn sẽ bắt đầu chỉ sau vài tuần nữa.

Chúng tôi không nghĩ đó là ý kiến hay nên mọi người đồng ý rằng cậu ấy sẽ không tham gia lưu diễn, cậu ấy sẽ rời nhóm.

Và cậu ấy đã. Cậu ấy đứng dậy, ôm từng người rồi bỏ đi.

Khi Brian đóng cửa bỏ đi. Kian thừa nhận, tôi đã không ngừng nghĩ. Ban nhạc k ết thúc rồi, ban nhạc k ết thúc rồi, ban nhạc k ết thúc rồi...

Chúng tôi không biết nên làm gì, Nicky nói. Đầu tiên, chúng tôi gọi cho Louis và thông báo cho ông ấy, rồi ông ấy nói sẽ đến ngay lập tức. Khoảng nửa giờ sau Louis xuất hiện, trước đó, chúng tôi đã thông báo cho bạn gái của mình.

Phản ứng của tôi đã không thực sự như những gì bạn mong đợi, Mark nói. Khoảng nửa tiếng sau khi Brian thông báo với chúng tôi, tôi có cảm giác nhẹ nhõm bao trùm lên mình. Mỗi người có phản ứng

của riêng họ, Kian thì nói, “Vậy là hết rồi các cậu”,

và mọi người bàn về nó, còn tôi chỉ lắng nghe và

nghĩ, Có thể nó đã chấm hết, có thể ban nhạc đã kết

thúc, có thể đây là thời điểm thích hợp để kết thúc.

Các thành viên khác gọi cho bạn gái và vợ của họ

trong khi chờ Louis đến. Tôi về phòng và suy nghĩ.

Nói thật, tôi đã tự nhủ rằng. Được rồi, giờ thì mình

có thể về Sligo, về với cuộc sống mà mình yêu thích

và đã sợ sẽ đánh mất. Mình có thể về gặp gia đình

và bạn bè. Một cảm giác nhẹ nhõm bao trùm lên tôi.

Tôi gọi cho Gillian và thông báo, Shane giải thích,

rồi tôi ngồi trong phòng mình mà nghĩ, Vì lí do gì?

Tại sao cậu ấy có thể nghĩ đến chuyện rời bỏ

Westlife? Rõ ràng có nhiều vấn đề khác mà chúng

tôi không được biết đến, những nguyên nhân mà

cậu ấy chưa từng đề cập và không muốn đề cập, đó

là quyền của cậu ấy.

Tôi hẹn Louis giữa đường để chỉ địa điểm căn hộ

cho ông ấy, Nicky nói. Nhưng tôi rồi trí đến nỗi đi

lạc. Tôi đang lái xe qua những con phố Dublin mà

tôi đã rõ như lòng bàn tay, vậy mà vẫn lạc. Cuối

cùng, tôi cũng tìm được đến con đường mà chúng

tôi hẹn gặp – chỉ cách căn hộ chừng vài phút - và

đợi Louis xuất hiện.

Khi Louis đến gặp bốn người chúng tôi, ông ấy đã rất tài tình, Kian nhớ lại. Ông ấy ngồi xuống và đơn giản nói, “Chuyện chưa kết thúc đâu các cậu.

Chúng ta sẽ không để việc này làm ảnh hưởng. Các cậu sẽ vẫn lưu diễn, các cậu sẽ vẫn ra mắt nhiều album nữa, và Westlife sẽ tiếp tục lớn mạnh hơn bao giờ hết - lớn hơn nữa! ”

Chỉ vài phút sau khi Louis xuất hiện, chúng tôi đã lại hào hứng với việc tập dượt và tiếp tục ca hát với bốn thành viên. Thật mừng. Ngày hôm sau, chúng tôi xuất hiện tại địa điểm tập luyện trong tâm trạng cực kì hào hứng.

Chúng tôi tổ chức họp báo để chính thức đưa tin Brian rời nhóm. Một, Louis đã rất lạc quan. Ông ấy không muốn che giấu thông tin mà muốn thẳng thắn và cởi mở nói về nó. Ông ấy muốn tổ chức một cuộc họp và bàn về tương lai của Westlife. Louis rất bình tĩnh và nhiệt huyết trong việc tiếp tục nhóm sau sự ra đi của Brian, và khó có thể không bị sự lạc quan đó tác động đến chúng tôi.

Buổi họp báo được tổ chức ở khách sạn Bốn Mùa, Dublin. Căn phòng chật cứng khi chúng tôi bước ra nói chuyện với báo chí. Brian ngồi ở cuối bàn và giải thích rằng cậu ấy nghĩ đã đến lúc rời nhóm,

rằng cậu ấy không có đủ thời gian cho gia đình nếu ở lại, cậu ấy muốn ở bên họ nhiều hơn.

Sau đó tôi đọc một lá thư gửi Brian. Các thành viên khác không muốn tôi làm vậy, họ nói tôi chỉ nên viết và gửi riêng cho Brian, nhưng tôi rất muốn làm điều này. Tôi dành nhiều tình cảm để viết nên bức thư này và đã rơm rớm khóc khi đọc nó, tôi ghen ngào nói không nên lời. Rồi chúng tôi ôm nhau tạm biệt, buổi họp báo kết thúc.

Brian đã chính thức, công khai, không còn là thành viên của Westlife.

Chúng tôi chụp ảnh với bốn thành viên. Chúng tôi đã thông báo sẽ vẫn đi lưu diễn và tiếp tục ca hát.

Theo những gì tôi biết. Brian muốn rời nhóm để dành nhiều thời gian hơn cho gia đình. Rõ ràng cậu ấy đã không hạnh phúc. Tôi nghĩ có thể cuộc sống của cậu ấy có trục trặc, và cậu ấy nghĩ Westlife chính là nguyên nhân của những trục trặc đó. Bởi vậy cậu ấy đã không hạnh phúc khi làm việc cùng Westlife.

Ngay từ những ngày đầu tôi đã có một mối quan hệ rất tốt với Brian. Khi Westlife đến Dublin trong ba bốn tháng tập dượt chuẩn bị thử giọng cho các hãng đĩa, tôi đã đến ở cùng Brian. Tôi sống cùng cậu ấy và gia đình, và đã trở nên thân thiết với họ. Tôi và Brian

thường ra ngoài chơi cùng nhau; chúng tôi chơi rất thân với nhau ngoài giờ làm việc. Trong công việc, tôi và cậu ấy không hẳn hòa hợp cho lắm, vì cậu ấy là người cuồng nhiệt, bốc đồng và dễ thay đổi. Bạn không thể khiến cậu ấy tập **trung** vào điều gì đủ lâu trước khi cậu ấy chuyển sang mục tiêu khác. Ví dụ như, cậu ấy rất yêu âm nhạc và khi nghe một giai điệu mới, cậu ấy sẽ chơi cho bạn nghe trong vòng 30 giây rồi nói. “Nhi? Nhưng cậu hãy nghe cả giai điệu này nữa”, rồi chơi 30 giây của một bản nhạc khác và nói. “Không, không, chờ chút, cái này hay hơn”, trước khi bạn kịp nghe được thứ gì trọn vẹn. Với tư cách bạn bè, tôi yêu cậu ấy vì tính cách đó, bởi thế **chúng tôi thân với nhau, nhưng trong công việc, cậu ấy là một cơn đau đầu**. Tôi là cầu nối của Louis, hãng đĩa và ban nhạc, nên tôi luôn phải thuyết phục Brian làm điều này điều kia, và cậu ấy luôn không muốn làm nó. Chúng tôi không xung đột với nhau nhưng cậu ấy là một người khó làm việc cùng - và nói thật, trong mắt cậu ấy, tôi cũng là một người khó làm việc cùng, vì chúng tôi đi theo hai hướng khác nhau.

*Cũng đã có một số rắc rối cụ thể về âm nhạc. Khi chúng tôi bắt đầu tự sáng tác các ca khúc cho **World of our Own**, Brian có ý tưởng rõ ràng về giai*

điều các ca khúc mà cậu ấy muốn viết. Chúng không phải lúc nào cũng khả thi và tôi nghĩ nó đã ảnh hưởng đến cậu ấy đôi chút. Cậu ấy rất thích Turnaround. Brian cho rằng đó là album tuyệt vời nhất mà chúng tôi từng thu, nhưng cậu ấy rất thất vọng khi chúng tôi quyết định ra mắt Mandy. Có một ca khúc, On my Shoulder - một bài hát phức tạp hơn của Steve Mac và Wayne Hector mà Brian cực kì thích và rất muốn được phát hành dưới dạng đĩa đơn. Chúng tôi đã thảo luận nhiều về chuyện đĩa đơn và Mandy, một số người trong chúng tôi chú tâm nhiều hơn đến sự nghiệp, còn Brian thì luôn, “Thôi nào, hãy ra mắt ca khúc này, hãy phát hành âm nhạc hay!”

Vậy nên tôi biết cậu ấy không hài lòng với ban nhạc, điều đó rất rõ ràng, nhưng tôi không ngờ nó đã đến cực hạn. Chúng tôi đều đã từng trải qua những thời điểm khi mọi người không tán thành với việc lựa chọn bài hát, và các quyết định không theo những gì mình mong muốn, nhưng đó là lẽ tự nhiên của một ban nhạc có năm người.

Trong một thời gian ngắn, tôi đã cảm thấy áy náy, Mark trầm tư, tôi nghĩ có lẽ cậu ấy muốn tâm sự với tôi, chia sẻ những suy nghĩ của cậu ấy với tôi, vậy

mà tôi thậm chí không nhớ cậu ấy đã nói gì. Giờ thì tôi biết cậu ấy đã quyết tâm và cuộc trò chuyện trên taxi sẽ chẳng thay đổi được quyết định của cậu ấy.

Tôi và Brian có nhiều điểm chung với nhau: cổ máy marketing của ngành công nghiệp thu âm đều khiến chúng tôi rất nhiều lần phát cáu, chúng tôi hay ngồi cạnh nhau trong các cuộc họp lớn, chúng tôi đều thích hút thuốc, chúng tôi đều thích ngẫu hứng cất tiếng hát, cả hai chúng tôi đều không thích dậy sớm. Chúng tôi đã dành rất nhiều thời gian bên nhau và tôi rất buồn khi cậu ấy rời nhóm.

Tôi nghĩ hạnh phúc cá nhân quan trọng hơn Westlife nhiều. Cho dù tôi vô cùng đam mê với ban nhạc, nhưng rốt cuộc thì nó cũng chỉ là một ban nhạc và nếu nó khiến bạn không hạnh phúc, thì bạn cần phải làm gì đó để thay đổi, để thoát khỏi sự không hạnh phúc đó.

Trong trường hợp của Brian, cậu ấy không nghĩ sẽ có thay đổi nào là đủ. Chúng ta không thể giữ ai đó trong nhóm nếu họ không hạnh phúc

Brian là một người Dublin khác trong nhóm ngoài tôi. Nicky nói, và trong những ngày đầu, chúng tôi là những người bạn thân thiết nhất. Cả hai đều xuất thân ở ngoại ô thành thị, nên chúng tôi hợp

nhau. Tôi rất quý cậu ấy. Brian là một người nhanh nhẹn, sôi nổi, cậu ấy rất hào phóng và sẵn sàng giúp đỡ bạn bè bằng mọi cách. Tôi đã rất đau khổ khi cậu ấy rời nhóm. Mọi việc diễn ra quá nhanh và đột ngột, và, phải, tôi cũng đã lo lắng cho sự nghiệp của mình.

Tôi đã cố gắng cẩn thận với những gì mình nói trước báo chí, chúng tôi đã cùng nhau trải qua quá nhiều và chúng quá quý giá để có thể bị phá hủy, chỉ vì những lời nói vô tình. Trong một thời gian dài, tất cả các cuộc phỏng vấn của chúng tôi đều nói về, “Brian, Brian, cậu ấy có trở lại không?” Ai cũng trông chờ một tí giật gân.

Nhưng nếu tôi có nói điều gì với báo chí khiến Brian không vui, thì những điều đó chỉ là buột miệng, không chủ ý.

Cậu ấy đã là một trong những người làm nên Westlife, chúng tôi đã cùng nhau chia sẻ những kỉ niệm tuyệt vời; khi cậu ấy rời nhóm, có nhiều điều đã cùng cậu ấy đi theo. Dù sao thì, chúng tôi đã làm việc rất vất vả và giờ đây có một ma thuật mới cho bốn chúng tôi. Nhưng, Brian, từ tận đáy lòng mình, cảm ơn cậu về những năm tháng tuyệt vời đó.

Giờ thì dễ dàng hơn để xem xét lại và cho rằng,

Brian đã kết hôn với Kerry quá sớm, Kian tiếp tục. Chuyện đó đã không ảnh hưởng đến công việc của nhóm một chút nào, nhưng chúng tôi đã rất lo cho cậu ấy. Chúng tôi sợ rằng việc này diễn ra quá nhanh. Nhưng xét cho cùng, Brian luôn vội vàng, đó là bản tính của cậu ấy. Cậu ấy giẫm cả thế giới dưới chân mình. Cậu ấy là vậy; dù sao thì, tôi là ai mà chỉnh cậu ấy chứ? Bạn cũng phải yêu cậu ấy vì tính cách đó, cậu ấy là một người tuyệt vời. Tôi rất quan tâm đến cậu ấy và đã cố để khiến mọi chuyện diễn ra điềm tĩnh hơn. Chúng tôi không muốn nhìn thấy bất kì ai phạm sai lầm, nhất là với những người thân thiết của mình. Cậu ấy là một anh chàng thú vị để đi chơi, tiệc tùng và đánh bạc cùng. Cậu ấy thích chơi bài, yêu âm nhạc và cá tính như một quả bong bóng lớn. Đối với tôi, chẳng có rắc rối nào khi nói về tính cách của cậu ấy, ngoài những lúc bàn về ban nhạc.

Trong những ngày đầu, cậu ấy đã góp phần giúp Westlife có được hợp đồng thu âm, vì âm nhạc của chúng tôi trộn vụn hơn với âm bass của cậu ấy. Bất kể việc đã xảy ra, cuối cùng thì Brian cũng đã cùng chúng tôi trải qua hàng năm trời trên các tuyến đường lưu diễn, và là một phần lớn của câu chuyện

trong những ngày đầu, chúng tôi sẽ không bao giờ quên được đóng góp của cậu ấy cho thành công của nhóm. Có lẽ, việc nhận định như vậy đã dễ dàng hơn, vì chúng tôi đã bước tiếp với bốn thành viên và vẫn rất thành công, đã đạt được nhiều thành quả hơn, lớn mạnh hơn. Nhưng chúng tôi vẫn cần phải ghi nhận những gì Brian McFadden đã làm cho Westlife.

PHẦN III

CHƯƠNG 17: “MỌI BAN NHẠC LỚN

ĐỀU LÀ KHỐI ĐOÀN KẾT”

Westlife luôn là một khối đoàn kết, *Shane k hăng định*. Đó là tinh thần của ban nhạc. Chúng tôi luôn như vậy kể từ những ngày đầu, cũng như khi Brian rời nhóm, mọi người có thể nghĩ sự đoàn kết đó sẽ biến mất.

Ngược lại. Chúng tôi chưa bao giờ *gắn* kết hơn thế.

Khi đối mặt với sự ra đi của Brian, các cuộc họp báo, sự dự đoán giới truyền thông về tương lai của chúng tôi, tất cả đã hoàn toàn tập trung, như bốn chàng lính ngự lâm. Sự kiện đó đã khiến chúng tôi trở thành một khối vững mạnh hơn. Chúng tôi đã rất đoàn kết khi Brian còn ở trong nhóm, nhưng

sau khi cậu ấy ra đi, chúng tôi trở nên không thể xuyên thủng.

Không có ý xấu gì với Brian cả, chúng tôi đã rất thực tế trong việc này. Chúng tôi nghĩ rằng, nếu cậu ấy muốn rời nhóm, nếu cậu ấy muốn đánh bạc với cuộc đời mình, tốt thôi. Đó hoàn toàn là lựa chọn, là quyết định của cậu ấy, và phải tôn trọng nó. Vậy nên chúng tôi để cậu ấy rời nhóm trong sự thanh thản và cố gắng không đau buồn nữa. Tôi sẽ không đánh cậu ấy nếu gặp lại lúc này đâu.

Nhưng chúng tôi sẽ không để chuyện đó phá hỏng cuộc sống của chính chúng tôi, không đời nào.

Chúng tôi không để quyết định của cậu ấy ảnh hưởng đến bốn cuộc sống, bốn tương lai của chúng tôi, của con cái và gia đình chúng tôi, không thể.

Trong hai tuần tập dượt cho chuyển lưu diễn

Turnaround đó chúng tôi đã trở nên thân thiết hơn bao giờ hết. Chúng tôi có cảm giác sung mãn và tập trung vô cùng. Tất cả đã tập dượt rất hăng hái và vất vả, chúng tôi không ngừng nói với nhau rằng.

“Chúng ta đã sát lại gần nhau hơn, sẽ không để bất kì ai phá đám. Không ai có thể phá hỏng những gì chúng ta đang có.” Chỉ sau một đêm, chúng tôi trở nên quyết tâm >bảo vệ những thành quả mình đã

gây dựng được hơn bao giờ hết. Khi thấy được nó có thể dễ dàng bị phá bỏ đến thế nào, chúng tôi đã nhận ra mình phải chuẩn bị kỹ lưỡng để điều đó không bao giờ xảy ra.

Chúng tôi cảm thấy mình như những đồng chí của nhau.

Shane đã nói rất đúng, *Kian đồng tình*. Chúng tôi chỉ có hai tuần để chuẩn bị tập dượt. Nên chúng tôi nhanh chóng biên đạo lại các điệu nhảy, chỉnh sửa dàn dựng và đã hoàn toàn thành công. Không có một lỗi nào.

Đêm đầu tiên trên sân khấu không có Brian là ở Belfast - và tôi phải nói với bạn rằng, đó là một trong những đêm diễn tuyệt nhất chúng tôi từng có. Có cả tá những người trong giới truyền thông. Khách mời trong ngành và người hâm mộ đều rất tò mò muốn xem chúng tôi sẽ biểu diễn thế nào với bốn thành viên. Khá căng thẳng.

Chúng tôi biết mình đã sẵn sàng. Phải nói rằng, người chủ chốt làm nên điều đó là Priscilla Samuels, biên đạo múa của chúng tôi kể từ những ngày đầu.

Khi Brian rời nhóm, cô ấy hăng hái sắp xếp lại mọi thứ trong thời gian ngắn. Cô ấy là một phụ nữ có tính chi phối - không ai dám cãi lại cô ấy bao giờ! Cô ấy cần

sự tôn trọng của bạn. Cô ấy không ngừng nói, “Tôn trọng khán giả, tôn trọng sân khấu và tôn trọng những gì các cậu có.” Cô ấy rất tuyệt trong hai tuần đó, vì đã gợi nhắc những điều đó cho chúng tôi một lần nữa. Cô ấy vẫn làm vậy cho đến tận ngày nay.

Chúng tôi đã biểu diễn thành công đêm đầu tiên và nhận được những lời khen tích cực từ khắp nơi, phóng viên thích nó, người hâm mộ thích nó. Chúng tôi có cảm giác rằng mọi người ngưỡng mộ và tôn trọng chúng tôi nhiều hơn vì đã chấp nhận sự ra đi của Brian, không hủy tour mà vẫn tiếp tục. Chuyến lưu diễn đó đã rất tuyệt: Brian thậm chí cũng đến xem một đêm. Chúng tôi đã làm>

Như Kian đã nói, chuyến lưu diễn đã rất tuyệt,

Mark nói thêm. Do đã vật lộn với sự tự tin của chính mình trong suốt một thời gian dài, khi thấy mọi người thích những gì tôi thể hiện trên sân khấu là tất cả đối với tôi. Nếu có ai đó nói, “Cậu hát dở tệ, nhưng sân khấu nhìn rất đẹp”, thì tôi sẽ đau khổ vô cùng. Nó phải là ngược lại.

Những buổi tập dượt hơi đáng sợ và có chút vội vã, hoảng loạn, nhưng chúng tôi đã rất tập trung nên có thể đối mặt với bất kì điều gì xảy ra vào lúc đó. Chúng tôi rất quyết tâm, đó là một sự kiên định phi

thường. Chúng tôi đã sẵn sàng cho đêm diễn đầu tiên và chúng tôi sẽ thể hiện tuyệt hết mức có thể, đó là tất cả những gì cần quan tâm.

Louis là người giữ vai trò chủ chốt trong việc thuyết phục chúng tôi rằng chúng tôi có thể bước tiếp mà không cần Brian, thậm chí sẽ trở nên lớn mạnh hơn, thành công hơn bao giờ hết. Chúng tôi quyết định tin và đi theo suy nghĩ đó. Ngay khi chúng tôi làm vậy, chúng tôi đã có thứ để chứng tỏ cho công chúng thấy, cho chính chúng tôi thấy. Và chúng tôi lại sẵn sàng để tiếp tục.

Không có nhà báo nào ra về sau buổi biểu diễn hôm ấy mà không cảm thấy thú vị và nghĩ đó là một đêm diễn tuyệt vời; không có một quản lí, một nhân viên hãng đĩa, một người hâm mộ nào thất vọng với hình ảnh một Westlife không có Brian, ***không một ai***.

Đó có lẽ là hai trong số những tuần lễ quan trọng nhất trong sự nghiệp chúng tôi. Nó đã chứng tỏ rằng, chúng tôi có thể vượt qua bất cứ điều gì khi chúng tôi bắt buộc phải làm. Nếu bị dồn vào chân tường, chúng tôi sẽ bật lên đánh trả.

Khi Brian rời nhóm, chúng tôi gánh một áp lực lớn là phải trình diễn tốt. Nhưng chuyến lưu diễn đó đã cực kì thành công về mọi mặt. Đó là tour diễn lớn

nhất của chúng tôi từ trước đến nay và đồng thời là
chuyên đi hoàn hảo nhất, chắc chắn nhất và trang
trọng nhất chúng tôi từng thực hiện. Không một lỗi
nhỏ. Nó đã chứng minh cho mọi người thấy rằng.
Westlife vẫn rất tuyệt kể cả khi không có Brian, thậm
chí là tuyệt hơn. Chúng tôi đã làm được.

Tôi không ngừng nghĩ về những năm khi Louis nói,
“Chúng ta cần năm người, vì một trong số các cậu có
thể sẽ rời nhóm, và như vậy, các cậu vẫn có thể tiếp
tục với bốn người”, **Kian xác nhận**. Đó là những gì
ông ấy luôn nói kể từ ngày đầu tiên.

Kì cực thay, trước khi Brian rời nhóm, chúng tôi là
vô danh với nhiều người, họ không biết tên cá nhân
mỗi thành viên, mà chỉ biết đến như những “Anh
chàng ở Westlife”. Tôi thực sự nghĩ khi Brian rời
nhóm đã giúp chúng tôi. Khi Robbie rời Take That, họ
không tồn tại được lâu sau đó, vì Robbie nổi tiếng với
tính cách của mình; khi Geri Halliwell rời Spice Girls
cũng vậy. Nhưng chúng tôi thì khác. Mỗi lần lên ti vi,
chúng tôi xuất hiện với tư cách là Westlife. Bạn
không thấy chúng tôi lên ti vi một mình. Có những
dịp đặc biệt, như khi tôi tham gia **X Factor** với Louis,
nhưng **99%**, chúng tôi xuất hiện cùng nhau. Nên đối
với những người ngoài, Brian rời nhóm, họ chỉ biết,

“Anh chàng ở Westlife” đã ra đi. Vào thời điểm đó, nhiều người không biết tên của từng thành viên, và tôi thực sự nghĩ nó đã giúp chúng tôi tái lập nhóm và đóng dấu cá tính riêng của chúng tôi lên Westlife cho tương lai.

Chỉ sáu tháng sau khi rời nhóm, Brian đã ra mắt album solo, ***Kian nói***. Cậu ấy cũng chia tay với Kerry.

Trước đó, chúng tôi nghe nói rằng cậu ấy đang thực hiện thu âm solo, nhưng chúng tôi không biết chắc.

Đĩa đơn của cậu ấy được phát hành và đoạt vị trí số 1. Ban đầu, album bán khá tốt.

Cá nhân tôi mà nói, tôi đã không quá mừng cho những tiến triển của cậu ấy. Brian đã nói với tôi rằng cậu ấy muốn rời Westlife để tập trung cho gia đình.

Tôi yêu mến cậu ấy tận đáy lòng, tôi tôn trọng cậu ấy khi rời Westlife vì đã không hạnh phúc, tôi tôn trọng cậu ấy khi chấm dứt cuộc hôn nhân không hạnh phúc, tôi tôn trọng cậu ấy vì đã những gì mình muốn với âm nhạc của bản thân và chấp nhận mạo hiểm.

Trở thành thành viên của Westlife không phải là việc dành cho tất cả mọi người, và đến ngày hôm nay, tôi cảm kích trước những gì Brian đã làm cho nhóm, cậu ấy đã đóng góp và cống hiến rất nhiều cho ban nhạc trong quãng thời gian ở trong nhóm.

Khoảng năm 2007, chúng tôi đã có đôi lời không tốt về nhau, nhưng tôi rất mừng khi nói rằng chuyện đã được giàn xếp ổn thỏa. Để tôi giải thích.

Trong suốt nhiều năm, chúng tôi được hỏi.

“Chuyện với Brian thế nào rồi?” và chúng tôi luôn dành những lời đẹp đẽ nhất cho cậu ấy. Nhưng, đến năm 2007, tôi thấy mình ngày càng thành thật hơn trong chuyện đó. Điều tôi sắp nói đây cũng đã được tôi đề cập đến trong các cuộc trò chuyện riêng với Brian. Tôi có cảm tưởng cậu ấy đã cười vào mặt tôi trong buổi họp báo khi xưa. Giờ thì tôi biết đó chỉ là tiếng cười lo lắng; cậu ấy đã phân trần với tôi như vậy. Có thể là thế, nhưng nó khiến tôi cảm thấy kì quái, và tôi đã nghĩ mình bị chế giễu trong khi tôi đang rất xúc động đọc những dòng thư gửi tới cậu ấy. Brian đã nói với tôi và nói cả trong các cuộc phỏng vấn rằng có lẽ lúc đó tôi đang quá xúc động, vì tôi nghĩ ban nhạc đã kết thúc. Điều đó cùng không hẳn là không đúng, có thể tôi thực sự đã nghĩ ban nhạc sẽ tan rã, nhưng tôi cũng thực sự buồn khi cậu ấy ra đi. Cậu ấy là bạn của chúng tôi.

Ngay từ hồi đó, tôi đã nói chúng tôi không nên tổ chức họp báo, và tôi vẫn giữ quan điểm đó. Tôi nghĩ chúng tôi đã tôn vinh Brian quá nhiều khi cậu ấy rời

nhóm. Khiغم lại, tôi thực sự nghĩ rằng - theo phương diện một quyết định kinh doanh - chúng tôi đã làm quá chuyện Brian rời ban nhạc, và đó là việc làm không cần thiết. Ở một mức độ, nó đã giúp tạo nên nền tảng cho sự nghiệp solo của Brian. Tình hình có thể đã là ngược lại. Westlife có thể đã xuống dốc và cậu ấy đã là Robbie Williams tiếp theo, nhưng chuyện không xảy ra như vậy đối với cậu ấy, ít nhất là chưa. Tôi thực sự mong cả hai phía đều thành công. Tôi sẽ rất thích nếu thấy cậu ấy tự sáng tác ca khúc riêng cho mình và trở nên nổi tiếng trong khi Westlife vẫn tiếp tục thành công. Được như vậy thì thật tuyệt.

Dù sao thì, những biểu hiện không thiện chí của tôi cũng bắt đầu bộc lộ trước báo giới, và dĩ nhiên Brian không vui vẻ gì với điều đó. Cậu ấy đã nhắn tin cho Louis và Mark, hỏi tại sao chúng tôi lại nói những điều không tốt về như vậy.

Cuối cùng, tôi nhắc máy lên và nói chuyện trực tiếp với cậu ấy. Chúng tôi đã từng rất tốt với nhau, đã là những người bạn thực sự nên tôi muốn nói chuyện rõ ràng với cậu ấy về mọi chuyện. Tôi còn nhớ đã nói, “Đừng mất công gửi những tin nhắn kiểu đó nữa. Nếu cậu không hài lòng với những gì tôi nói trong

buổi phỏng vấn thì nói trực tiếp với tôi đây này.” Cậu

ấy đã bày tỏ cảm xúc của mình, tôi bày tỏ của tôi.

Phải nói rằng, tôi đã kính trọng cậu ấy vì dám lên

tiếng bảo vệ mình. Cho dù chúng tôi không hoàn

toàn tán thành chính kiến của nhau, cậu ấy vẫn muốn

biết tại sao tôi lại nói những điều cậu ấy không thích.

Cậu ấy biết tôi là người luôn bày tỏ cảm xúc thật của

mình: *tôi không sợ nói lên những điều mình nghĩ*.

Tôi rất mừng vì cậu ấy đã nói chuyện với tôi theo

cách cậu ấy đã nói vào ngày hôm đó, nhờ vậy chúng

tôi đã giải bày thẳng thắn và dàn xếp ổn thỏa. Và

chúng tôi vẫn giữ được tình bạn tốt cho đến hôm nay.

Cá nhân tôi nghĩ, Brian rời nhóm vì cậu ấy không

muốn ở trong Westlife nữa, đơn giản vậy thôi, **Mark**

nói. Dành thời gian cho gia đình là một lợi ích từ việc

đó. Về sau, mọi chuyện sáng tỏ rằng mối quan hệ

giữa cậu ấy và Kerry đang có nguy cơ rạn nứt, và có

lẽ cậu ấy muốn dành nhiều thời gian hơn để cứu vãn

cuộc hôn nhân Nhưng tôi không nghĩ đó là lí do cậu

ấy rời nhóm, tôi không thuộc trong số những người

tin vào lời giải thích đó.

Người ta có sự trông đợi nhất định rằng, người nổi

tiếng luôn có các câu trả lời, nhưng hãy nhớ, chỉ mới

đôi mươi. Brian đã chỉ suy nghĩ trong đầu mình để

giải quyết các vấn đề về hôn nhân và công việc như mọi người đàn ông khác, chỉ khác là nó được công khai cho toàn thể công chúng biết.

Tôi không trách cậu ấy hay gì cả, thực sự không.

Tôi không nghĩ cậu ấy có thể hủy hoại sự nghiệp của tôi bằng việc rời bỏ nhóm. Giờ đây chúng tôi không gặp nhau thường xuyên như trước đây nữa - dĩ nhiên rồi - vì hồi đó cậu ấy còn ở trong ban nhạc, chúng tôi gặp nhau mọi phút, mọi giây, giờ thì cậu ấy sống ở Australia. Khi đang ngủ cùng một nhà với một người, mà người đó lại chuyển sang sống ở bên kia thế giới, thì không thể trông đợi mối quan hệ đó sẽ không bị ảnh hưởng. Điều tuyệt vời là mỗi lần gặp lại Brian, tôi không có cảm giác như mình phải tìm hiểu về cậu ấy một lần nữa, mà chúng tôi chỉ đơn giản gắn kết và lại tiếp tục thân nhau như trước. Xét cho cùng, trên thế giới này chỉ có 5 người biết cảm giác ở trong Westlife những ngày đó là như thế nào, và mối liên kết đó không bao giờ có thể bị phá vỡ.

Tôi vẫn rất tôn trọng Brian. Tôi cảm ơn cậu ấy - cũng giống như tôi cảm ơn ba thành viên còn lại - vì đã **gắn bó** và **cống hiến hết** mình **cho ban nhạc; vì ban nhạc** là một phần quan trọng của cuộc đời tôi. Dĩ nhiên, các thành viên khác đã tiếp tục sự gắn bó đó

và càng quyết tâm cố gắng nhiều hơn nữa, mà kết quả là đã tạo nên một khối đoàn kết càng vững mạnh hơn. Nhưng tôi không may may có một suy nghĩ xấu nào về Brian. Cậu ấy sẽ luôn là người bạn tốt của tôi và tôi sẽ luôn dành tình cảm lớn lao cho cậu ấy.

Tôi vẫn gặp Brian, ***Shane nói***, dĩ nhiên không nhiều như trước. Chúng tôi đã đi ăn cùng với cậu ấy và Delta, thỉnh thoảng chúng tôi cùng nói chuyện với nhau qua điện thoại, và vẫn rất hợp nhau. Như thể bạn học đại học cùng ai đó và có với họ 5 năm tuyệt đẹp sau đó tốt nghiệp và làm việc cho hai công ty khác nhau, ở hai đầu trái đất - bạn sẽ vẫn luôn có một sự gắn bó mật thiết giữa hai người. Chúng tôi cũng thế. Tình cảm tôi dành cho Brian vẫn sẽ luôn tốt đẹp, cậu ấy đã chẳng làm gì chống lại chúng tôi, cậu ấy là một anh chàng tốt, tôi sẽ mãi trân trọng cậu ấy cũng biết chúng tôi sẽ không bao giờ lại được ở cùng nhau trong một nhóm nữa. Đó đơn giản là thực tế của cuộc sống.

Brian rời nhóm là cú sốc lớn đầu tiên của chúng tôi. ***Shane tiếp tục***. Nó đủ lớn để đặt dấu chấm hết cho hầu hết các ban nhạc, hủy hoại họ. Đã bao nhiêu lần bạn thấy một thành viên rời nhóm mà ban nhạc không tan rã sau chừng một năm? Chúng tôi đã nghĩ.

Tại sao phải như vậy? Chúng ta sẽ không để

chuyện đó xảy ra. Tôi nghĩ có lẽ vì chúng tôi chưa mất giọng ca chính của mình. Đừng hiểu lầm, Brian có một giọng hát rất hay và sự đóng góp của cậu ấy là rất lớn. Nhưng nó không phải Ronan Keating rời Boyzone. Tôi và Mark mới là giọng ca chính của Westlife - nếu có điều như vậy tồn tại - vậy nên khi Brian rời nhóm, chúng tôi vẫn có thể tìm cách khắc phục. Đó là những gì tôi đã nghĩ, Mark nghĩ, Kian và Nicky cũng nghĩ.

Nhờ trở nên thân thiết hơn sau những giờ biểu diễn mà tôi nghĩ chúng tôi đã càng hoàn thiện và thể hiện tốt hơn trên sân khấu. Chúng tôi phải đánh cược nhiều hơn, cá tính của mỗi người phải được thể hiện ngày càng rõ nét. Chúng tôi cũng phải lấp chỗ trống trên sân khấu nhiều hơn. Và trong chuyến lưu diễn

Turnaround đó. Westlife đã vượt qua thử thách và trở thành một ban nhạc đẳng cấp hơn. Nếu chúng tôi có thể sống sót sau chuyện đó, vẫn bước tiếp và gặt hái ngày càng nhiều thành công hơn bằng các album tiếp theo, thì chúng tôi có thể đối mặt với bất cứ



chuyện gì.

CHƯƠNG 18: KHI CHÚNG TÔI THÀNH THẬT

Được rồi mọi người, các cậu đã mất một thành viên, các cậu đã mất đi sự hòa âm cân đối, nên chúng ta cần phải thay đổi một chút. Các cậu cần quay trở lại với thứ gì đó lớn. Tôi nghĩ chúng ta nên thực hiện một album Rat Pack[1].

[1] Rat Pack: là tập hợp một số tên tuổi lớn trong ngành giải trí những năm 1950-1960. Đứng đầu là ca sĩ/ diễn viên Frank Sinatra và nhóm gồm những tài năng hàng đầu như Dean Martin, Sammy David Jr., diễn viên Petet Lawford và diễn viên hài Joey Bishop (-ND)

Chúng tôi đang ở trong văn phòng của Simon Cowell, **Nicky nhớ lại**, và nghe ông ấy trình bày ý tưởng về album mới. Chúng tôi đều biết các ca khúc cổ điển và những nghệ sĩ trong thời kì Rat Pack, chúng tôi đều yêu các ca khúc đó, nhưng đó không hẳn là những gì chúng tôi hình dung mình sẽ làm.

Có một câu nói cũ trong ngành âm nhạc rằng: “Bạn chỉ làm tốt như album trước thôi.” Có thể những ban nhạc, những mức độ thành công nào đó đã khiến bạn bác bỏ câu nói này, nhưng album Rat Pack thực sự đã khiến tôi cảm thấy đây là một ván bài mạo hiểm. Simon rất tự tin. “Tôi nghĩ các cậu đã đạt đến điểm trong sự nghiệp”, ông ấy nói, “mà các cậu có thể vươn tới một trình độ cao hơn. Các cậu đã đủ nổi tiếng để chơi canh bạc này, chấp nhận sự mạo hiểm

này. Nó sẽ rất tuyệt.”

Robbie đã rất thành công với nó, nên chúng tôi

nghĩ> ***Bọn mình sẽ thử.***

Quá trình thu âm album đó là một trong những

khoảng thời gian vui nhộn nhất mà chúng tôi từng có

trong phòng thu - tôi còn nhớ đã nghĩ. *Brian mà ở*

đây hẳn cậu ấy sẽ rất thích - và, về sau, nó cũng là

một trong những khoảng thời gian khó khăn nhất đối

với cá nhân tôi. Lúc đầu, nó thật vui nhộn. Trong một

vài năm đầu, chúng tôi luôn có mặt trong phòng thu

cùng nhau; bạn xuất hiện và thực hiện phần của mình

trong khoảng một giờ trong khi các thành viên khác

ngồi chơi PlayStation. Điều này đã thay đổi theo thời

gian. Chúng tôi dành thời gian riêng biệt để thu âm,

nên bạn có thể được nghỉ xả hơi khoảng hai tuần

trước khi đến lượt làm việc. Tôi đã có cảm giác mất

dần không khí của một nhóm, mất sự sôi động, nhưng

dù sao thì, khi ở trong Westlife, bạn không thể than

phiền khi được nghỉ.

Với album Rat Pack - mà về sau có tên là *Allow us*

to be Frank - chúng tôi đã lấy lại được cảm giác của

một đội. Chúng tôi nghiên cứu về các bài hát và giai

đoạn của bài hát rất kĩ. Tất cả cùng nhau đi xem nhạc

██████

██████

kịch dựa trên thể loại và thời kì đó. Tôi và Shane thậm chí đã đến xem một vở nhạc kịch ở Las Vegas nữa.

Chúng tôi mua đủ loại đĩa, đọc đủ các cuốn sách về chúng, thực hiện nó một cách bài bản.

Chúng tôi không được biết trước ai sẽ hát gì, nên tất cả đều đến phòng thu cùng một lượt. Thật buồn cười.

Hai tuần đầu, chúng tôi chỉ hát như những kẻ nhái lại Elvis và Sinatra một cách dở tệ, bằng giọng Mỹ kì cục nhất bạn được nghe. Dĩ nhiên chúng tôi biết Elvis không thuộc giai đoạn Rat Pack, nhưng rất cuộc, chẳng hiểu vì sao chúng tôi hát hết ông ấy! Chúng tôi cười như nắc nẻ. Thật vui nhộn.

Mất một thời gian để chúng tôi hòa mình vào bài hát và thể hiện chúng với cá tính riêng của mình. Rồi dần dần chúng tôi cũng làm rất tốt các ca khúc. Đầu tiên là Shane, rồi đến Mark, rồi theo thời gian, tất cả đều cảm nhận được điều cần phải có cho bài hát, và thực sự thể hiện thành công chúng.

Một kỉ niệm đáng nhớ của tôi về album Rat Pack là thú vị làm sao khi được trải nghiệm hát các ca khúc rất khác nhau, *Mark nhớ lại*. Tôi không cố gắng bắt chước Frank Sinatra hay Dean Martin mà chỉ thể hiện chúng theo cách của riêng mình. Một người hâm mộ

Rat Pack đích thực có thể sẽ không thích giọng của tôi trong album này, vì nó nghe không giống với các ca sĩ đã thể hiện chúng một chút nào. Nhưng tôi đã nghĩ quan trọng chính là sự khác biệt đó. Tôi thích biến đổi mọi thứ, tôi yêu sự đa dạng, vậy nên với tư cách một ca sĩ. Tôi hoàn toàn toàn thích thú khi thực hiện album này.

Nó cũng khiến tôi thực sự cảm kích giọng hát của Frank Sinatra. Tôi đã biết và thích ông, nhưng chỉ khi tôi nghiên cứu về những ca khúc đó, tôi mới nhận ra rằng ông có một giọng hát thật tuyệt vời. Những tác động giọng hát của ông đến bạn thật là thú vị. Đó không phải bởi những nốt cao chót vót, hay sự biến tấu giọng hát tài tình, mà chỉ đơn giản là một giọng hát vàng chắc nịch thuần khiết.

Không may là vào cuối những ngày vui vẻ tuyệt vời ấy, *Nick nhớ lại*, tôi đã có một số bất đồng với nhà sản xuất, Steve Mac, vì một số phần thu giọng của tôi không được đưa vào sử dụng trong bản phối cuối. Vì đó là Rat Pack, chúng không thực sự có hòa âm, hầu hết chỉ là giọng hát chủ đạo, nên ở một số ca khúc, tôi không hề hát chút nào. Tôi đã nói chuyện với các thành viên khác về điều này. Họ hoàn toàn hiểu. Tôi không phải loại người chỉ biết nhật tiền -

quên xù nó đi - nên tôi đã muốn hỏi thẳng Steve, nhưng các thành viên khác nghĩ rằng sẽ tốt hơn nếu ai đó đứng ra hỏi giúp tôi để tôi khỏi “làm to chuyện” - một lỗi nói mà tôi rất ghét. Nếu tôi có gì muốn bày tỏ, tôi thích rõ ràng và thẳng thắn nói ra.

Shane đã tốt bụng nói chuyện với Steve Mac thay tôi, cố dàn xếp cho hợp tình. Steve là một nhà sản xuất huyền thoại, nhưng tôi nghĩ mình có quyền lên tiếng cho giọng hát của mình. Steve chỉ không ngừng nói, “Tôi phải nghĩ đến lợi ích tốt nhất cho ban

nhạc.” Đó là trách nhiệm với tư cách một nhà sản xuất, nhưng tôi thì nghĩ đến những ảnh hưởng của chuyện này tới chúng tôi về sau: “Steve, vấn đề là, ông cũng hiểu tôi sẽ cảm thấy khó chịu thế nào khi chúng tôi thực hiện truyền thông và đi lưu diễn cho album này, Shane và Mark đang hát *Ain't That a Kick in the Head* còn tôi chỉ đứng không trên sân khấu?”.

Tôi đồng thời phải cố gắng để không gây chuyện, nên thật khó để giữ cân bằng.

Chúng tôi đang thực hiện chương trình ti vi có tên *She's the One* ở Manchester để chọn một cô gái hát cùng chúng tôi trong album... và chúng tôi đã thực hiện ba buổi thử giọng lớn ở Anh, *Kian nhớ lại*.

Chúng tôi ngồi ở bàn - theo đúng phong cách *X Factor*, và các fan đến hát - không có chút nền tảng âm nhạc nào. Cô gái giành được chiến thắng đã thể hiện rất tốt, bỏ xa các thí sinh khác...

... và trong lúc đang ở trên xe buýt đi thực hiện chương trình đó, Nicky tiếp tục, bản phối cuối cùng của album được gửi đến. Tôi không thấy có thay đổi gì nhiều. Tôi cảm nhận được các thành viên khác đang bấm khoản lắng nghe để xem những đoạn giọng nào được sử dụng cho bản phối. Tôi không hài lòng chút nào. “Tôi đã học mất hát để thu âm các ca khúc

đó, các cậu đã làm hết sức vì tớ, Louis đã làm hết sức vì tớ, chẳng có gì để làm hơn nữa.” Vậy là tôi bay về nhà ngay ngày hôm đó và nói, “Tớ chịu đủ rồi. Tớ sẽ ở nhà cho đến khi mọi việc thay đổi.”

Nghe có vẻ to chuyện, nhưng thực tế, tôi không nghĩ mình đã có ý định rời nhóm. Phải là chuyện gì ghê gớm hơn nữa mới có thể khiến tôi rời Westlife.

Louis gọi cho tôi ở Dublin vào đêm đó. Ông ấy đã rất tuyệt, ông ấy hiểu suy nghĩ của tôi. Tôi không thể thực hiện cả chuyến lưu diễn và các sự kiện truyền thông mà chỉ đứng yên trong khi Shane và Mark hát phần của mình. Chúng tôi không phải là một đội sao?

Tôi đã nghĩ. Các thành viên khác đồng ý và muốn sử dụng nhiều đoạn hát của tôi hơn, ngay cả khi phải cắt bớt phần của họ. Phải nói rằng, trong suốt quá trình, các cậu ấy và Louis là những người tuyệt vời nhất.

Shane nói với Steve rằng tôi đã bỏ về và đang rất bức bối. Nên tôi quyết định gọi cho Steve Mac. Lúc đó tôi đang trên đường đi đến một spa ở Ai-len với Georgina để thư giãn và tránh xa mọi thứ, nhưng tôi đã gọi cho ông ấy trên chặng đường ba giờ đồng hồ ấy. Tôi rất thích Steve Mac, ông ấy tốt và vui tính; tôi vẫn nghĩ ông ấy là người thú vị để làm cùng, nhưng vào lúc đó tôi phải bảo vệ những gì tôi cho là đúng,

còn ông ấy> bảo vệ những gì ông ấy cho là đúng.

Công bằng mà nói, Steve đã rất thẳng thắn, tôi thích điều đó, vì tôi cũng là người như vậy.

“Tôi phải lựa chọn những gì tốt nhất cho chất lượng của album”, ông ấy nhắc lại, “bằng không, tôi cảm thấy mình không làm tròn trách nhiệm.”

Tôi nói. “Nhưng lựa chọn những gì tốt nhất cho sự tiếp tục của ban nhạc lại là một điều khác. Steve ạ.

Nếu giọng hát của tôi không được sử dụng trong album đó, tôi không biết mình sẽ làm gì nữa.”

Sau gần một giờ nói chuyện thẳng thắn với nhau, ông ấy đồng ý sẽ sử dụng phần thu của tôi nhiều hơn.

Đó là giai đoạn khó khăn đối với tôi ở Westlife. Tôi chưa bao giờ chĩa mũi súng vào các thành viên khác và tôi không bao giờ quay mặt bước đi khỏi ban nhạc trừ phi có chuyện hệ trọng xảy ra - chúng tôi quá thân với nhau để làm vậy, nhưng có những chuyện ta không thể nhắm mắt bỏ qua, và đó là lí do vì sao tôi cảm thấy vô cùng khó khăn trong giai đoạn cuối của quá trình thực hiện album đó.

Việc thu âm có thể trở nên khó khăn, và đôi khi có thể khiến bạn ngã quỵ, nhưng tôi luôn tin rằng, bạn phải đấu tranh cho những gì bạn tin là đúng.

Allow Us to Be Frank đã không đứng đầu bảng

xếp hạng mà thay vào đó là vị trí số ba, *Shane nói*.

Nó bán được hơn 700.000 - một con số không tồi - nhưng vẫn chưa bằng một nửa số lượng bán của bốn trong tổng số chín album của chúng tôi phát hành.

Nó là album có lượng tiêu thụ kém nhất của chúng tôi. Cách xa ngưỡng một triệu bản, khiến chúng tôi cảm thấy rất thất vọng.

Tôi nghĩ chúng tôi đã thành công với album Rat Pack đó. Chúng tôi đã nghĩ các nhà phê bình sẽ rất gay gắt với nó, sẽ chỉ trích thậm tệ, nhưng thực tế họ đã đánh giá nó khá tốt. Một>

Đó là một năm kì quái, *Kian giải thích*. Đó là album đầu tiên chúng tôi thực hiện mà không có Brian. Tôi đã nghĩ album Rat Pack này sẽ kéo dài thời gian cho chúng tôi, nhưng hóa ra nó lại là một bước thụt lùi. Nói thật, tôi đã không thích thú với dự án này lắm. Giống như các thành viên khác đã nói, thời gian ở phòng thu rất vui vẻ nhưng tất cả đều rất cũ kĩ. Trong khi mọi người đã nghĩ chúng tôi già hơn so với tuổi rồi, nên điều này lại càng không giúp được gì. Chúng tôi thực hiện các buổi chụp hình hình trong những bộ được may cẩn thận và tuyệt đẹp. Mỗi người dành hàng giờ đồng hồ để thợ đo đi đo lại. Các

nhà tạo mẫu cũng đã làm việc rất vất vả - đầu tóc chúng tôi được làm hoàn hảo, chải chuốt gọn gàng, trông rất bánh, tất cả đều được thực hiện không chút sai sót.

Rồi chúng tôi bay đến LA để quay ba video trong ba ngày, điều mà chúng tôi chưa từng làm trước đó. Ban đầu rất thú vị, vì nó khác với những gì chúng tôi thường làm. Chúng tôi cũng khá tự nhiên. Một phần trong tôi cảm thấy như chúng tôi đang quay về những ngày *tiền* Westlife khi trình diễn *Grease* và các vở nhạc kịch khác ở Sligo. Bạn có thể gọi nó là diễn kịch nếu muốn.

Chúng tôi gắn với mỗi nhân vật riêng của mình và ban đầu nó thật thú vị.

Kevin Spacey đã tham gia một bộ phim với vai Bobby Darin, và chúng tôi được trình diễn cùng ông ấy trong buổi ra mắt phim ở London. Nó cũng rất thú vị. Đối với tôi, điều tuyệt vời nhất của album này là khi bốn của bốn chúng tôi thành lập một ban nhạc gọi là Dadlife và đã thể hiện ca khúc *That's Life* trên chương trình ITV đặc biệt của chúng tôi. Thật tuyệt vời!

Nhưng sự nhiệt tình của chúng tôi trôi qua nhanh chóng. Đến khi chuẩn bị quảng bá cho mùa Giáng

Sinh, tôi đã nghĩ, *Tạ ơn Chúa, mình k hông phải hát thêm một bài Rat Pack nào nữa...>*

Âm nhạc đó là cổ điển, không bàn cãi, nhưng chúng tôi cảm thấy quá giá. Chúng tôi trông lịch lãm, nhưng theo phong cách quý ông đứng tuổi. Chúng tôi chỉ đang tuổi đôi mươi thôi mà...

Chúng tôi cảm thấy như mình đang ở West End suốt một năm trời. *Shane đồng tình*. Cảm giác như thể mình vừa nhận được một vai diễn trong vở nhạc kịch. Dù vậy, phải công bằng mà nói, đó là những ca khúc rất tuyệt cho các buổi tiệc. Nếu bạn đi uống bia với bạn bè rồi đứng dậy hát và bạn đã thuộc hết các ca khúc Rat Pack, đó là điều có lợi của việc thực hiện album này.

Chuyến lưu diễn cho *Allow Us to Be Frank* hơi rắc rối một chút, *Kian tiếp tục*. Đến thời điểm này, chúng tôi không muốn phải hát các ca khúc Rat Pack suốt cả đêm, nên thay vì làm vậy, chúng tôi đã đổi tên thành “The Red Carpet Tour”, nhưng rồi chúng tôi e ngại rằng, khi người hâm mộ nghe tên này sẽ trông đợi chúng tôi chỉ hát những ca khúc Rat Pack. Vậy là chúng tôi lại đổi tên một lần nữa, lần này là “The Number Ones Tour” và chúng tôi đã hát một số ca khúc Rat Pack lẫn với các bản hit của mình.

Westlife đã trở nên rất thành công về mặt thương mại, đến nỗi một album bán được gần một triệu bản chỉ riêng ở UK đã bị coi là một thất bại, *Nick y nói*. *Allow Us to Be Frank* là album có doanh số kém nhất của chúng tôi từ trước đến nay, nên chúng tôi rất ái ngại. Chưa kể, như Kian đã nói chuyện lưu diễn ban đầu rất thú vị, nhưng không phải là một chuyến đi hấp dẫn nhất mà chúng tôi có.

Sau khi kết thúc *The Number Ones Tour*, chúng tôi đã nghỉ ngơi trong vòng ba tháng, một thời gian dài bất thường đối với chúng tôi. Tôi không biết các thành viên khác nghĩ thế nào, nhưng tôi đã thực sự lo lắng về tương lai của mình. Chúng tôi cùng giơ tay lên và nói với nhau, “Chúng ta cần những ca khúc hay hơn.” Nên chúng tôi đã sắp xếp một cuộc họp với Louis và giải bày. “Chúng ta đang trở nên nhàm chán, giới truyền thông không còn hứng thú với chúng ta, và có vẻ như người hâm mộ cũng cảm thấy nhàm chán, hằng đĩa thì luôn luôn mang về những bản nhạc mới trước mũi chúng ta...”

Vào những ngày đầu khởi nghiệp, chúng tôi là tài sản nóng hổi nhất và chúng tôi không ngừng được thúc đẩy. Nhân viên marketing ở mọi nơi đều nhận được chỉ thị từ cấp trên nói. “Phải ưu tiên Westlife

trước, cậu đưa tin về album này cho tôi.” Rồi sau một thời gian, chúng tôi cảm thấy mình như đã trở thành một phần của món nội thất trong nhà.

Người trong giới quyền anh luôn nói rằng, đấu sĩ là người cuối cùng biết khi nào mình nên nghỉ hưu; nhưng thực tế anh ta là người đầu tiên biết điều đó, anh ta chỉ không muốn thừa nhận với bản thân. Vào khoảng thời gian này, tôi đang nghi hoặc chính mình. Không ai trong chúng tôi muốn từ bỏ, chúng tôi đều muốn làm hết sức mình để cứu vãn tình thế, nhưng liệu nó có thể cứu vãn? Vậy nên, như tôi đã nói, tôi bắt đầu phân vân về tương lai của mình. Tôi thực sự

██████████

██████████

đã nghĩ đây sẽ là dấu chấm hết của ban nhạc. Tôi bắt đầu tham gia khóa học diễn xuất ở New York tại Học viện Điện ảnh New York. Tôi đã nghĩ nếu tôi phải tìm một hướng đi mới, thì đó sẽ là diễn xuất. Tôi là người rất có chí khí, tôi đã rất vui vẻ bắt đầu lại từ con số không.

Như Kian đã chỉ ra, vấn đề lớn nhất với chuyển lưu diễn cho *Allow Us to Be Frank* là cách mà nó khiến chúng tôi trông già đi, *Mark nói*. Trước đó, mọi người đều nhìn vào chúng tôi như một ban nhạc hay mặc

com- lê, giờ thì chúng tôi mặc nó còn nhiều hơn nữa.

Điều này khiến mọi người không thể nhìn thấy con người thật của chúng tôi.

Ví dụ như khi bạn bước

xuống phố và người ta nói họ thật ngạc nhiên khi

thấy bạn mặc đồ thể thao! Hình ảnh bốn-người-đàn-

ông-trong-bộ-com-lê theo bạn về nhà. Hơi tréo ngoe

vì ngoài những giờ biểu diễn, chúng tôi mặc thường

phục suốt. Chúng tôi đã xây dựng cho mình hình ảnh

các chàng trai khiến bạn yên tâm khi để con gái đi

chơi cùng, và những bộ com-lê phù hợp với việc đó.

Nhưng đó chỉ là một phần nhỏ của con người và

những việc chúng tôi làm.

Đi kèm với nó là một quan điểm cho rằng chúng tôi

không thú vị chút nào. Chúng tôi biết, đối với một số

người Westlife là sự sỉ nhục của nhạc pop. Chúng tôi

dường như đã trở thành những chàng trai điển hình

cho sự phê phán nhạc pop, là lí do để họ không thích

nó. Thường thì chúng tôi không để tâm đến nó,

nhưng nếu có người tôi thích không thích Westlife thì

tôi sẽ rất buồn. Và đáng tiếc nó xảy đến với tôi cả

triệu lần.

Ví dụ như trường hợp của Kat Nash. Tôi đã nghe

album đầu tay của cô ấy và rất thích nó. Sau khi mua

và nghe album này, tôi đã nghĩ nó thật tuyệt. Tôi cũng đã xem cô ấy trình diễn trên *Later with Jools Holland* và cực kì thích. Cô ấy thật giỏi. Tôi đã nói với mọi người rằng, “Đây là một album rất tuyệt, các cậu nên nghe thử.” Rồi tôi được biết cô ấy nói với báo chí về những gì cô ấy và các cô gái như Amy WineHouse đang làm vì lợi ích của chị em phụ nữ *chứ k hông như cái đám dở tệ Westlife*. Điều đó đã khiến tôi vô cùng tôn trọng, cho dù tôi không quen cô ấy ngoài đời. Nhưng cô ấy cũng đâu có quen tôi. Tôi đã phải ném CD của cô ấy đi, tôi không thể nghe nó được nữa.

Phải nói thật rằng, tôi muốn được hoán đổi vị trí từ một ca sĩ sang một người hâm mộ, nhưng với tiêu chuẩn cao gấp đôi! Tôi thường tham gia các chương trình như CD:UK và cảm thấy ngượng ngịu, cố hết sức để hát nhưng vẫn không thực sự hay và không thấy thỏa mãn. Tôi thường nghĩ ánh đèn, máy quay và sân khấu khiến cho việc biểu diễn phức tạp hơn rất nhiều so với những gì công chúng nhận ra và thật đáng tiếc khi mọi người không thể thông cảm nhiều hơn cho một màn trình diễn dở tệ. Nhưng rồi có những khi tôi về nhà sau một buổi đi chơi và xem chương trình đó nhưng với một nghệ sĩ khác đang

trình diễn rất tồi, tôi sẽ nói, “Thật là sỉ nhục!”. Rất ác, nhỉ?

Chúng tôi đã đến hàng triệu trường quay trong những năm này, và có những ban nhạc không thèm liếc mắt nhìn chúng tôi hoặc có biểu hiện rằng họ biết chúng tôi, chỉ vì chúng tôi là Westlife, và đối với họ, chúng tôi là điển hình cho những gì mà họ không muốn trở thành, và họ muốn chứng tỏ rằng, họ không giống chúng tôi chút nào.

Đôi khi tôi nghĩ, việc ghét cay ghét đắng Westlife đã một phần không thể thiếu của những hình xăm, đôi mắt thâm quầng mà họ luôn phải có. Tôi không thực sự bận tâm, nhưng đó là sự thật. Có thể nhạo báng Westlife trong mọi cơ hội mà họ có là một việc quan trọng. Có nhiều lúc tôi không thể hiểu sự căm ghét đó đến từ đâu, cả sự hung hăng ác liệt mỗi khi họ nhận xét về Westlife đó nữa.

Những ban nhạc làm vậy thường là các ban nhạc tào lao. Vì hoàn toàn ngược lại với họ, ban nhạc lớn nhất Ai-len, U2, chưa bao giờ nói nửa lời không tốt về chúng tôi, *chưa bao giờ*. Đã nghìn lần họ được hỏi về chúng tôi - cùng là ban nhạc Ai-len, cùng là nhóm nhạc nam, đủ thứ - nhưng chưa một lần tôi thấy họ nói điều gì đó không tốt về Westlife. Họ mới là hình

mẫu đích thực.

Nếu ban nhạc rock lớn nhất thế giới đã nói, “Westlife rất cù”, thì cần phải xem xét lại những lời phỉ báng tào lao khác. Ai biết được, có lẽ ngày nào đó, trong cộng đồng một số nhóm thành phần, nơi con người không ngừng chứng tỏ mình khác biệt, thì sự căm ghét Westlife sẽ trở nên quá cũ kỹ đến nỗi đột nhiên, yêu Westlife lại trở thành một điều hay ho.

Có thể vậy!

Hoặc không.

Đồng thời, tôi thường nghĩ rằng, không cần biết bạn giỏi và thành công đến thế nào, luôn có một số người không cảm thấy ấn tượng. Ngay cả với Prince – người mà tôi cực kì thần tượng, tôi nghĩ rằng ông ấy là thiên tài âm nhạc lớn nhất từ xưa đến nay – vẫn có nhiều người cho rằng ông ấy chỉ là một kẻ khốn khó chịu.

Chưa kể, rốt cuộc thì người hâm mộ của chúng tôi không quan tâm Arctic Monkeys hay U2 nghĩ gì về Westlife. Họ chỉ nghĩ những gì bản thân họ muốn nghĩ về chúng tôi. Nếu người hâm mộ thích âm nhạc của Westlife, thì họ có quyền tận hưởng nó mà không cần nghĩ đến những lời chỉ trích. Nếu âm nhạc của chúng tôi khiến họ hạnh phúc thì điều đó đã chứng

tổ giá trị của chúng tôi. Tôi không có ý định thay đổi thế giới hay làm chính trị, tôi chỉ đơn thuần hát và một số người thích nghe tôi hát. Nên đây là chuyện giữa chúng tôi và người hâm mộ của mình thích nghe chúng tôi trình diễn và chúng tôi thích trình diễn cho họ, tại sao có những người nghĩ mình cần phải xen vào mối quan hệ đó?

Đáng lẽ họ nên mặc kệ chúng tôi, để chúng tôi và fan của mình tận hưởng giá trị của nhau.

Chúng tôi đang có một quãng thời gian tuyệt đẹp.

Mọi người sẽ không còn nghĩ chúng tôi là bốn người đàn ông trầm tĩnh, kín đáo trong bộ com-lê nếu họ có mặt trong các buổi họp nhóm của chúng tôi, *Nick y nói*. Có rất nhiều kế hoạch và quyết định phải đưa ra trong Westlife - dù sao, công việc của nhóm cũng là chuyện kinh doanh lớn - và chúng tôi xung đột với nhau rất nhiều! Không khí có thể trở nên rất căng thẳng. *Cực kì căng thẳng*. Mỗi thành viên đều đã từng có lần đối đầu với nhau, nhất là trong những ngày khởi nghiệp. Nói thật, chưa đánh nhau to, nhưng cũng có đôi lần đụng tay đụng chân. Trong chuyến lưu diễn ở Mỹ, tôi và Kian đã dúi đầu vào nhau. Đúng hơn là hai cái trán đụng nhau. Chính xác thì việc xảy ra là thế này, *Kian nhớ lại*,

chúng tôi đã làm việc rất vất vả nhiều tuần trời trong những ngày cuối của chuyến lưu diễn ở Mỹ và tất cả đều rất mệt mỏi. Nicky và tôi đang tranh cãi gì đó trong lúc bước xuống bậc thang của máy bay. Tôi không kiềm chế nổi và nói, “Tớ sẽ giết chết cậu!” và cậu ấy nói, “Không, tớ giết chết cậu mới phải!” và chúng tôi nhảy bổ vào nhau, trán cụng trán. Không hẳn là đánh nhau, chỉ là một chút xô xát nhỏ mà thôi.

Chúng tôi hét vào mặt nhau “Cậu đánh tớ hả? Không ai đi đánh thành viên cùng ban nhạc cả!” “Tớ không làm điều đó! Nếu tớ đã đánh cậu thì cậu phải biết chứ!”

Chúng tôi găm gù với nhau thêm một lúc nữa nhưng trận cãi vã đã kết thúc trước cả khi nó kịp>

Chúng tôi thường cãi cọ rất nhiều trong những ngày đầu, hầu hết vì những chuyện tầm phào. Mỗi khi nghĩ lại chúng tôi không khỏi phì cười.

Có lần, khi chúng tôi đang hạ cánh xuống châu Á, Mark và Shane đang ngồi đối diện nhau, vừa trải qua chuyến bay dài 12 tiếng đồng hồ, mệt mỏi, kiệt sức, lệch múi giờ và đều đang rất cáu kỉnh. Họ ngồi ở khoang Thương Gia, ghé quay mặt vào nhau, rồi đột nhiên chân của họ bắt đầu đá lên không trung và đá vào nhau, khua khoắng loạn cả lên như hai kẻ đang

ngồi trên chiếc xe đạp vượt khỏi tầm kiểm soát.

Chúng tôi chạy lại và can ngăn họ. Thật buồn cười.

Lần khác, trong buổi chụp hình ở Tây Ban Nha.

Nicky và Shane đang cãi nhau về chuyện gì đó.

Nicky đang đi đôi giày rất hợp thời trang nhưng nhọn hoắt và cậu ấy không ngừng huých nó vào cẳng chân của Shane.

Ngẫm lại những lần cãi vã này thật buồn cười. Tôi thậm chí không nhớ nguyên nhân của chúng. Chúng tôi đã sống trong một hoàn cảnh khó có thể tưởng tượng nổi và những rắc rối vặt vãnh nhất cũng có thể bị thổi tung lên thành những quả bom nguyên tử.

Chúng tôi còn rất trẻ và ở bên nhau mỗi phút, mỗi giây của mỗi ngày trong nhiều năm. Chúng tôi lưu diễn khắp thế giới cùng nhau với sự thành công và danh vọng lớn, thường xuyên mệt mỏi vì lệch múi giờ không còn chút sức lực. Lần tôi và Nicky cụng trán nhau đó hẳn là vì đang tranh cãi xem ai sẽ ngồi ở đâu hay ai sẽ lên trang bìa của tạp chí số tới - toàn chuyện trẻ con, giống y như những rắc rối vớ vẩn của chuột Mickey vậy.

Chúng tôi cũng có những trận cãi vã dữ dội. Đôi khi giữa lúc đang tranh cãi đó, bạn tự hỏi liệu đây có phải cách tốt để làm việc cùng nhau, nhưng thực ra

đó mới là cách tuyệt vời để vận hành một ban nhạc. Chúng tôi là bốn con người với bốn quan điểm và tính cách khác nhau. Và bốn con người đó cần phải được lắng nghe. Chúng tôi luôn rất thẳng thắn và cởi mở với nhau, mặc dù đôi khi có những trận đối đầu nảy lửa, nhưng đó là lí do chúng tôi vẫn ở đây cùng nhau vào lúc này.

Tôi hoàn toàn đồng ý, *Nick y nói*. Tôi thực sự tin rằng những việc đó cần phải có để giữ cho ban nhạc tồn tại. Quan điểm trong như cái hậu môn, mỗi người đều có và chúng đều hôi thối. Vì thế những tranh luận đó là quan trọng v cần thiết.

Tôi luôn cố hết sức lắng nghe chính kiến của mọi người, nhưng khi tôi hăng hái về điều gì đó, tôi sẽ không dễ dàng bị thuyết phục. Kian cũng vậy, cậu ấy không dễ dàng nhún nhường, và đôi khi điều đó có thể dẫn đến xung đột. Bạn cũng có thể chọn cách rút lui khỏi những tranh luận. Chúng tôi không bao giờ cãi nhau kịch liệt, bất đồng quan điểm thì đúng hơn. Tôi tin rằng Westlife sẽ không thể làm việc theo cách khác.

Đối với một người bình thường theo dõi Westlife

trên ti vi, tôi có thể cười vào sự việc rằng họ nghĩ

chúng tôi chỉ là một lũ dân nhàm chán trong bộ com-

lê đen chẳng có đam mê với những gì mình làm.

Không có gì sai lầm hơn thế.

Nicky nói đúng, chúng tôi thường xuyên xung đột,

Kian nói. Cậu ấy luôn có những quan điểm mạnh mẽ

và tôi cũng vậy, khi bạn đặt hai người như vậy gần

nhau, có thể dẫn đến cháy nhà không biết chừng. Tôi

nghĩ chúng tôi đã xử lí vấn đề đó khá tốt – chúng tôi

đưa

ra

quyết

định

rồi

bỏ

qua. Tôi nghĩ cách nói chuyện của cậu ấy rất có tính

xây dựng. Và phải nói rằng, chúng tôi chỉ tranh cãi về

chuyện của Westlife chứ không tranh cãi về những

chuyện khác. Chúng tôi tranh cãi điều gì đúng, điều

gì không đúng cho ban nhạc.

Đúng là chúng tôi có căng thẳng, *Shane tán đồng,*

những buổi họp kiểu này đôi khi có thể kéo dài đến

hàng giờ đồng hồ, nhưng chúng tôi cần điều đó. Sau

khi mọi người đọc cuốn sách này sẽ nhận ra rằng bốn

thành viên của Westlife không chỉ lên sân khấu và

hát. Chúng tôi cũng tham gia vào các công việc cốt lõi của ban nhạc. Nó giống như một đế chế vậy. Nếu bạn coi ban nhạc như một công việc kinh doanh, thì tính ra, có đến hàng trăm người liên quan đến sự kinh doanh đó: hàng đĩa, nhân viên tour, quản lí, luật sư, kế toán, người mua bán, nhà sản xuất, nhạc sĩ,... cả một danh sách dài. Nếu chúng tôi được hỏi chỉ một câu trong mỗi phần của quá trình đó, thì chúng tôi sẽ có năm đến mười quyết định quan trọng cần phải đưa ra mỗi ngày, những quyết định không thể xem nhẹ.

Chúng tôi điều hành ban nhạc theo cơ chế dân chủ nên để đưa ra các quyết định ấy, cần phải có thời gian. Sự thay đổi không ngừng là điều khiến Westlife hoạt động trơn tru. Chúng tôi muốn nắm được quyền kiểm soát và tranh cãi là kết quả của việc đó, nó khiến thế giới của chúng tôi luôn xoay vòng.

Kian nhận vai trò nói chuyện với Louis, họ thích tám, họ rất hợp nhau. Kian nhận điện của Louis rồi truyền đạt lại tình hình cho chúng tôi biết. Điều đó mang lại cho cậu ấy rất nhiều căng thẳng, nhưng cậu ấy thích vậy, cậu ấy thích vai trò đó. Và cậu ấy làm rất tốt. Có những lúc tôi nghĩ, ban nhạc sẽ không tồn tại nếu không có Kian. Tôi và Mark được coi là ca sĩ chính, nhưng vai trò của Kian mới là cốt lõi. Còn

Nicky thì, cậu ấy rất nhiệt thành với ban nhạc và luôn muốn làm những điều tốt cho nhóm, muốn nhóm đưa ra những quyết định đúng. Cậu ấy không ngừng tìm cách để chắc rằng ban nhạc đang đi đúng hướng, và điều đó thật tuyệt, vì nó giúp chúng tôi tập trung và làm việc chuẩn xác hơn...

Tôi cực kì ghét tính chính trị của nó. *Nicky nói...*

Đó là một mối liên kết kì lạ, *Shane tiếp tục*, tôi không nghĩ trên đời này còn ai khác có thể hợp với nó. Không một ca sĩ nào khác – bất kể họ có tài năng đến đâu – có thể gia nhập Westlife. Sẽ không hiệu quả.

Và về cơ bản nhất, như Shane đã nói, chúng tôi điều hành ban nhạc theo cơ chế dân chủ, *Kian tiếp*. Chúng tôi đã bắt đầu cơ chế đó ngay từ khi Louis nói ông ấy không muốn làm việc với một ban nhạc nam có sáu thành viên - chúng tôi đã ngồi xuống cùng nhau và thống nhất rằng sẽ chấp nhận để một thành viên ra đi. Đó là cách làm việc của Westlife và nó rất có hiệu quả...

Và nếu mọi phương thức khác đều không thành, *Nicky nói tiếp*, thì chúng tôi vẫn còn búa, bao, kéo...

CHƯƠNG 19: BẢN NĂNG TÌM KIẾM TÌNH YÊU CỦA CON NGƯỜI

Tôi là kiểu người phải là chính mình mới có thể thực sự hạnh phúc, *Mark nói*. Trong suốt thời gian dài tôi không thể làm vậy, cả trong Westlife lẫn trong cuộc sống cá nhân, vì công chúng không biết tôi là người đồng tính. Nên có thời gian cuộc sống của tôi chìm trong bóng tối và sự bất hạnh.

Đề tôi nói rõ cho bạn hiểu. Tôi không bị ám ảnh bởi vấn đề đó suốt cả ngày. Vì trước hết, tôi không có thời gian để đắm mình trong nó, lịch làm việc của Westlife luôn kín mít gần như cả năm. Khi bạn tham gia một ban nhạc thành công ở mức độ này, sẽ có nhiều tuần lễ trôi qua mà bạn không có một giây thư thả để nghĩ về chuyện khác. *Thậm chí cả việc thức dậy bạn cũng k hông cần phải tự làm* - sẽ có người đánh thức bạn. Rồi đến giờ ăn sáng, sau đó sẽ nghe lịch làm việc trong ngày từ phía quản lí lưu diễn, đi thẳng đến các buổi phỏng vấn, họp hành, phòng thu, lên máy bay, giờ biểu diễn, đầu bạn chạm gối trên giường, rồi có tiếng gõ cửa và ngày mới lại bắt đầu giống như ngày hôm qua.

Bạn nghe rất nhiều người nổi tiếng than phiền về điều đó, nhưng đối với cá nhân tôi mà nói, do vấn đề giới tính nên đây là một việc hay. Nó có nghĩa rằng, trong lúc tôi chưa sẵn sàng đối mặt với cảm giác thực

của mình và chưa sẵn sàng để công khai với công chúng thì tôi không cần phải nghĩ về nó - hay đúng hơn, tôi không có thời gian để nghĩ. Westlife là sự xao nhãng hoàn hảo. Ngay khi bước lên sân khấu hay chuẩn bị thực hiện buổi phỏng vấn, bạn liền rơi vào trạng thái mà về cơ bản sẽ khiến bạn quên hết mọi chuyện khác. Nó là công tắc ngắt bạn khỏi thực tế. Như thể bạn khoác lên mình vỏ bọc Westlife khét tiếng và bạn hoàn toàn bị chi phối. Tôi không chủ ý đẩy vấn đề sang một bên trong tâm trí mình, nhưng việc tham gia ban nhạc pop nổi danh đã giúp tôi làm vậy - dù vô tình hay hữu ý.

Tôi thường suy nghĩ nửa vờ với chính mình rằng, *Được rồi, được rồi, mình sẽ đối mặt với nó, nhưng chưa phải lúc này.* Dù vậy, mỗi khi có một phút thanh thoi là cảm giác buồn bã lại vây lấy tôi.

Nhưng phải nói rằng, tôi đã không giả vờ ngược lại.

Tôi chỉ chưa đi đến kết luận rõ ràng về chuyện đó, có những băn khoăn trong tôi vẫn chưa được giải quyết.

Rồi tôi gặp Kevin và mọi chuyện đã thay đổi.

Kevin cũng đã tham gia một số ban nhạc - cậu ấy đang ở trong nhóm có tên V khi chúng tôi gặp nhau -

nên cậu ấy hoàn toàn hiểu cuộc sống của tôi ở

Westlife. Kevin đã công khai giới tính từ khi còn rất trẻ và tôi ngưỡng mộ niềm tự hào cũng như sự can đảm của cậu ấy; đó là điểm tôi yêu ở Kevin. Chúng tôi nhanh chóng thân thiết và tôi rất thích mỗi khi được ở bên cậu ấy. Gặp Kevin là một điều cực kì tốt đối với tôi, vì không chỉ có được một người để yêu, một người để cùng chia sẻ những khoảnh khắc yêu thương, mà tôi còn tìm được một người bạn mới, thân thiết nhất của mình. Cậu ấy là người tôi muốn sống cùng trọn đời này. Chúng tôi có quá nhiều điều để nói, để chia sẻ và để làm cùng nhau.

Chúng tôi đã giấu mối quan hệ của mình trong khoảng sáu tháng, tôi ghét phải như vậy. Lén lút, vụng trộm thật là khó chịu. Giả dụ như lần Kevin đến gặp tôi khi chúng tôi đang đi lưu diễn ở Manchester, mọi người đi câu lạc bộ đêm sau khi kết thúc. Chúng tôi cũng muốn đi nhưng không thể, vì tôi biết rằng nếu đi, mọi người sẽ nghi ngờ chuyện giữa tôi và Kevin, mà tôi thì chưa sẵn sàng cho điều đó.

Nhưng rồi rất nhanh chóng, tình cảm ngày càng mãnh liệt của tôi dành cho Kevin đã trở thành động lực để tôi công khai giới tính. Tôi đã yêu và muốn được chia sẻ mọi điều, tìm hiểu mọi điều, và muốn

được ở bên nhau, là của nhau, vậy mà tôi “phải” giấu không được cho ai biết.

Tôi đang ở thiên đường, nhưng trong bí mật.

Và tôi không định chấp nhận nó.

Tôi bắt đầu nghĩ, *Mình đang hạnh phúc. Mọi việc đều đang rất tốt, chẳng có gì cần phải giấu diếm hay che đậy. Tất cả những gì mình đang làm là hạnh phúc ở bên một nửa của mình, bạn trai của mình.*

Và trước khi kịp nhận ra, tôi đã muốn công khai mối quan hệ đó.

Tôi luôn nghĩ rằng, bạn không thể than phiền về chuyện gì đó, trừ phi bạn cố gắng thay đổi nó mà không thành. Nhưng kể cả sự cố gắng ấy không thành thì ít nhất bạn cũng đã thử. Bản chất giới tính là một phần quan trọng trong tính cách, trong máu của mỗi người, nên nó cần phải được bộc lộ ra ngoài, bằng không bên trong con người đó sẽ chỉ có một khoảng trống rộng lớn, một sự trống trải không ngừng lan ra. Tôi biết rằng để có thể thực sự hạnh phúc, tôi cần phải công khai giới tính, cần phải thay đổi. Tôi có tiền, có nhà cửa, có xe cộ và rất nhiều thứ khác, nhưng cuộc sống của tôi cần nhiều hơn vậy.

Cuối cùng tôi cũng nhận ra rằng, hạnh phúc đích thực của tôi phụ thuộc vào việc tôi đối mặt với giới

tính của mình. Tôi đã chân chừ đủ lâu.

Rồi ngày đó cũng đến và tôi rất hạnh phúc. Hãy đến đi! Có thể bạn sẽ hình dung ra cảnh một ngôi sao nhạc pop đồng tính ngồi rúm ró trong nhà và khóc khi nghĩ đến chuyện công khai bản chất và những tranh cãi về hệ lụy - chẳng gì sai lầm hơn thế. Tôi biết tôi sẽ xuất hiện trên khắp các tạp chí ngày hôm sau và tôi vui mừng đón nhận. Tôi đã sẵn sàng đón nhận. Nó rất *thú vị*.

Quên những dòng báo về ngôi sao nhạc pop, thị trường âm nhạc và các tạp chí, sự nổi tiếng và đủ thứ phù phiếm đó đi - lí do tôi muốn nói cho cả thế giới biết tôi đồng tính vì đó là bản năng đơn giản của con người muốn tìm được tình yêu và muốn được yêu một ai đó. Tôi khao khát có được một người bên mình, cùng nhau chia sẻ mọi điều và sống trọn cuộc đời này. Cái vỏ bọc không thể xuyên thủng mà tôi đã dựng nên quanh mình - chống lại ý nghĩ công khai giới tính, chống lại ngành âm nhạc, chống lại bất cứ thứ gì có thể đánh cắp cuộc sống tươi đẹp mà tôi có ở Ai-len khỏi tay tôi - vững chãi vô cùng, nhưng Kevin đã đập đổ nó chỉ trong giây lát. Tôi đã gói ghém nó sâu chặt trong lòng, vậy mà khi nó sụp đổ, nó đi một lượt chỉ trong vài phút.

Ngay khi công chúng biết tôi đồng tính, tôi cảm thấy mọi thứ thật tự nhiên và đúng với lẽ tự nhiên của nó. Đó là khởi đầu của quãng đời còn lại của tôi và tôi rất phấn khởi về nó.

Và bạn biết không?

Các thành viên khác cũng rất phấn khởi cho tôi.

Cả Louis nữa.

Và tuyệt vời hơn, người hâm mộ của tôi cũng vậy.

Tôi đã nói với các thành viên nhóm trước đó và họ hoàn toàn ủng hộ tôi, thật tuyệt. Chúng tôi đã dành rất nhiều thời gian bên nhau và họ chỉ muốn tôi được hạnh phúc, dù có thể nào. Kevin đã khiến tôi hạnh phúc, và đối với họ, chỉ cần như vậy là đủ. Họ hoàn toàn không bận tâm chuyện này có ảnh hưởng đến ban nhạc hay không, miễn sao tôi hạnh phúc. Họ biết việc tôi có người để yêu quan trọng với tôi đến mức nào nên họ rất háo hức muốn được gặp Kevin, và họ đã. Họ đều rất thích và hợp với cậu ấy.

Như bạn đã biết, Louis đã nói chuyện với Shane và Nicky về bạn gái của họ trong những ngày đầu, nên có thể bạn nghĩ ông ấy sẽ dè dặt hơn trong chuyện của tôi. Nhưng bạn biết ông ấy đã nói gì với tôi khi tôi nói với ông ấy rằng tôi sẽ công khai giới tính với người hâm mộ của mình không?

“Thật tuyệt, Mark, tôi rất mừng cho cậu!”

Louis đã ủng hộ tôi hết mình, ông ấy không hề quan tâm việc này sẽ ảnh hưởng đến hình ảnh của ban nhạc, đến lượng tiêu thụ đĩa một chút nào, chưa từng dù chỉ một giây. Ông ấy đã rất tuyệt. Đến giờ, tôi vẫn nhớ những điều ông ấy nói khi đó, “Việc này thật tuyệt, Mark, thật tuyệt!”

Nói thật với bạn, tôi chưa một lần nhận được lời bình phẩm hay lá thư không tốt nào gửi về. Chưa một lần. Mọi việc đã thực sự thay đổi, tốt đẹp hơn rất nhiều trong xã hội.

Một điều tôi sẽ nhớ mãi về trải nghiệm này là sự ủng hộ chân thành của gia đình và bạn bè. Bố mẹ, ông bà, bạn bè và người thân đã làm mọi cách để chắc chắn rằng tôi biết họ yêu tôi và tự hào về tôi đến mức nào.

Họ nói với tôi rằng trong mắt họ, tôi vẫn là tôi như ngày hôm qua. Bạn có thể nghĩ một số người không thích nó, trong khi thực tế họ rất ủng hộ bạn. Đừng vội nghĩ đến trường hợp xấu nhất. Một khi bạn công khai bản chất của mình và bước qua giai đoạn đó, bạn sẽ thấy có rất nhiều người xung quanh ủng hộ và yêu quý bạn, và bạn sẽ không bao giờ phải đơn độc.

Những người tốt sẽ tạo cho bạn một niềm tin và khi

chuyện xảy đến, mọi việc sẽ ổn thỏa đôi với bạn.

Thậm chí, nó sẽ còn tốt hơn cả ổn, nó sẽ rất tuyệt.

Giờ, khi mọi chuyện đã là quá khứ và không còn là vấn đề đối với tôi nữa, tôi cảm thấy cực kì tiếc cho những ai vẫn đang bị mắc kẹt trong trở ngại này - những người không có được sự ủng hộ mà họ xứng đáng có, những người không đủ tự tin để công khai bản chất con người mình. Ý nghĩ về việc không bao giờ dám bộc lộ ra - như một số người vẫn làm - và sống cho đến hết kiếp dưới vỏ bọc giả tạo thật khủng khiếp. Khi tôi nghe nói có ai đang vướng vào rắc rối, đang hủy hoại chính mình vì chuyện đó, tôi thấy thật kinh hãi.

Tôi biết rõ rằng quan điểm và nhận thức của xã hội về người đồng tính đã ngày càng được cải thiện, nhưng mọi việc phải không ngừng thay đổi để khiến nó được dễ dàng hơn. Vẫn có những từ ngữ được dùng để lảng tránh chủ đề này. Ví dụ như, tôi không gọi Kevin là *đồng tính*, như nhiều cặp đồng tính vẫn gọi nhau. Cậu ấy là *bạn trai* của tôi. Nếu bạn là người dị tính, bạn giới thiệu bạn gái mình là *bạn gái*. Tại sao người đồng tính phải gọi khác đi? Tại sao phải nói *đồng tính* của tôi? Theo tôi được biết thì tôi không có làm kinh doanh gì với cậu ấy cả. Hy vọng rằng mọi

việc sẽ dần thay đổi và tôi đợi đến ngày sự bình đẳng sẽ đến với tất cả mọi. Nếu có ai công khai giới tính, bất kể ở độ tuổi nào, thì đó phải là điều tốt. Bạn không thể bị bóp nẹt trong đời xử như vậy, nó quá bất hạnh.

Kết quả của một người đồng tính nổi tiếng trong con mắt công chúng, tôi được coi là hình mẫu cho việc công khai bản chất và sống thẳng thắn trong tự hào. Tôi rất vinh hạnh nhưng tôi cảm thấy không thoải mái với danh xưng đó. Nghe có vẻ quá nghiêm túc. Tôi chỉ muốn nói rằng, nếu việc công khai của tôi có thể giúp được ai đó đang ở trong hoàn cảnh tương tự, cho họ sức mạnh và có thể là vài ý tưởng, hay một chút tự tin để họ công khai chính mình, và khiến cuộc sống của họ trở nên hạnh phúc hơn, thì điều đó làm tôi vô cùng cảm động, thực sự vậy. Có ảnh hưởng tích cực đến cuộc sống của người khác là một điều quý giá hơn bất kì đĩa đơn số 1, hay bất kì chuyến lưu diễn *cháy* vé nào.

Nhiều người thường nói, “Tôi đã bật ca khúc này của Westlife trong đám cưới của mình.” Nó rất tuyệt. Tôi rất vui khi được nghe những ảnh hưởng của mình đến cuộc sống người khác như vậy. Nhưng không gì khiến tôi cảm động hơn cái đêm, khoảng một năm sau

khi tôi công khai giới tính, một thanh niên trẻ đến gần tôi trong câu lạc bộ ở Sligo và nói rằng việc công khai của tôi đã giúp cậu ấy như thế nào. Cậu ấy là một thanh niên Ai-len, tuổi trưởng thành về giới tính của cậu ấy cũng tương tự như tôi. Và ở Ai-len chúng tôi không bao giờ thấy hai người đàn ông tay trong tay đi trên đường; tình cảm đồng giới không phải thứ được công khai trước công chúng. Cậu thanh niên này nói với tôi rằng, mẹ cậu ấy có tờ báo với mẩu tin về việc công khai của tôi, cậu ấy đã đề cập đến nó với mẹ rồi nắm lấy cơ hội này để công khai giới tính với bố mẹ cậu ấy. Cậu ấy bảo mọi việc sau đó thật tốt đẹp, và cậu ấy muốn cảm ơn tôi vì đã giúp cho việc đó trở thành hiện thực.

Tôi ghen ngào, nhưng không muốn cậu ấy thấy tôi quá xúc động, nên tôi chỉ lịch sự cảm ơn và chúng tôi đã trò chuyện một lát. Cậu ấy nói mình là một fan hâm mộ của Westlife, và tôi đã nghĩ, *Nếu mình để cậu ấy tiếp tục nói những điều này có ý nghĩa đến thế nào với cậu ấy thì...* Mắt tôi mọng nước và tôi nói lắp bắp không nên lời, nhưng vẫn giữ điềm tĩnh và không để cảm xúc ứa ra. Chúng tôi nói chuyện thêm một chút rồi chia tay.>Sau khi cậu ấy đi, tôi không thể ngừng suy nghĩ về câu chuyện của cậu ấy và những

gì đã xảy ra, nó ảnh hưởng mạnh mẽ đến tôi. Một lát sau, tôi về nhà và vẫn nghĩ tới những lời cậu ấy nói. Nếu có ai đó đến gần tôi và nói, “Tôi yêu album mới của các cậu”, tôi sẽ phản ứng kiểu, “Ồ, cảm ơn bạn!” Nếu họ nói, “Tôi rất thích giọng của cậu trong bài hát này”, nó sẽ khiến tôi mỉm cười và vui vẻ hơn. Nhưng khi việc như trên xảy ra, nó khiến tôi khóc òa trong hân hoan - cho dù nói ra khiến tôi có vẻ thật ỷ mị, nhưng nó thực sự mang lại cho tôi niềm hân hoan to lớn. Việc còn xảy ra vài lần sau đó nữa, nhưng ngay cả nếu chỉ có một lần đó cũng đủ khiến tôi mang theo cho đến khi rời cuộc đời này như một khoảnh khắc đáng tự hào nhất.

Những cuộc gặp gỡ như với cậu thanh niên trong câu lạc bộ đêm Sligo đó sẽ nhanh chóng mang đến cho bạn những quan điểm sáng giá nhất.

Tôi đã rất may mắn khi có thể công khai và nhận được những kết quả đáng mừng. Tôi ước gì mình đã làm vậy sớm hơn, vì nó thực sự không phải là chuyện lớn như những gì tôi đã tự biến nó thành. Mọi người đã phản ứng rất tích cực và rất tuyệt vời, cuộc sống của tôi đã thay đổi hoàn toàn theo hướng tốt đẹp hơn kể từ đó. Sau khi đập bỏ những bức tường tôi dựng lên cho chính mình, tôi đã có thể tận hưởng cuộc

sống nhiều hơn và có điều gì đó như bùng lên trong tôi. Giờ tôi đã có thể trân trọng cuộc sống và biết được điều gì là quan trọng và cần thiết cho bản thân. Tôi rất cảm kích vì điều đó.

Chúng tôi đều cảm nhận được điều đó từ trước, nên không hẳn bất ngờ lắm, *Shane nói*. Nhưng rất mừng khi cậu ấy có thể nói với chúng tôi. Mọi người đều ôm cậu ấy, ai cũng phấn khởi. Cậu ấy thở phào nhẹ nhõm trước phản ứng của chúng tôi, chẳng có lí do gì chúng tôi lại phản ứng khác hơn cả.

Ngay sau đó cậu ấy thoải mái trở lại. Đó là một ngày vui vẻ đối với cậu ấy và với cả chúng tôi. Bình thường đã là rất khó để có thể làm điều như Mark đã làm, và vì cậu ấy là một người nổi tiếng, cậu ấy biết sẽ có nhiều sự chú ý đổ về mình nên sẽ càng khó hơn để làm. Phải cần nhiều can đảm lắm mới có thể. Kể từ sau chuyện đó, cậu ấy đã trở thành hình mẫu trong mắt nhiều người. Các thanh niên trẻ noi gương cậu ấy và tự hào về dũng khí dám là chính mình của cậu ấy.

Tôi không hề ngạc nhiên chút nào, *Kian nói thêm*, tôi có thể cảm nhận được điều này sẽ xảy ra, cậu ấy chỉ cần chút thời gian để quyết tâm hơn. Tôi đã chỉ đơn giản nói, “Tuyệt vời!”. Tôi rất mừng cho cậu ấy; gánh nặng trên vai cậu ấy được dỡ bỏ ngay lập tức.

Mặc dù lúc đầu đó là việc hệ trọng với cậu ấy, nhưng giờ chúng tôi thậm chí không hề nghĩ đến nó nữa. Mark là Mark, và cậu ấy có Kevin, đó là cuộc sống. Tôi rất mừng khi cậu ấy không bao giờ phải bận tâm về chuyện đó nữa.

Khi Mark nói với chúng tôi cậu ấy là người đồng tính, *Nick y nhớ lại*, tôi đã rất mừng cho cậu ấy. Thậm chí tôi đã rơm rớm nước mắt. Đó là một sự giải phóng lớn, bạn có thể nhìn thấy gánh nặng được dỡ bỏ khỏi cậu ấy và đó là điều cơ bản của nhóm. Tất cả chúng tôi đều rất mừng. Mark là người hay suy nghĩ nhất trong nhóm nên chúng tôi biết điều này có ý nghĩa thế nào đối với cậu ấy, và biết cậu ấy đã phải suy nghĩ việc về này nhiều đến thế nào. Khi cậu ấy đưa ra quyết định trong đầu mình và chia sẻ nó với những người thân thì cậu ấy đã trở thành một người hạnh phúc hơn trước rất nhiều.

Lúc đó, chúng tôi nghĩ nếu việc này ảnh hưởng đến ban nhạc dù chỉ một chút, hay nếu có bất kì phản ứng tiêu cực nào, thì cũng kệ. Kể cả khi nó đồng nghĩa với việc chấm dứt ban nhạc thì cũng kệ. Mark phải được hạnh phúc. Chúng tôi không nghĩ người hâm mộ của mình sẽ thay đổi, chúng tôi hiểu họ nhiều hơn thế, nhưng nếu việc công khai giới tính

của Mark có là nguyên nhân dẫn đến bất kì rắc rối

nào cho nhóm thì chúng tôi cũng không sợ - hạnh

phúc của cậu ấy quan trọng hơn chuyện đó nhiều.

Trong cuộc sống có những điều to lớn và quan trọng hơn bất kì sự thành công của bất kì ban nhạc nào trên đời. Và như Mark đã nói, kết quả là cậu ấy không hề phải nhận một lời nhận xét tiêu cực nào.

Ngay sau chuyện đó, Mark đã có những thay đổi lớn. Cậu ấy có thể tay trong tay bước xuống phố với Kevin, có thể hôn nhau nơi công cộng, có thể cùng nhau đi ăn tối, đến các câu lạc bộ, tham gia các sự kiện với tư cách một cặp đôi. Cậu ấy có quyền làm vậy, và Kevin cũng thế. Trước đó cậu ấy đã không thể sống như ý mình trong một thời gian dài, và giờ mọi thứ đã thay đổi. Tôi nghĩ chính cậu ấy cũng không thể tin được rằng, mọi thứ lại trở nên tốt đẹp hơn, dễ dàng hơn đến thế với cả hai người. Cậu ấy cũng trở nên thoải mái, cởi mở hơn, có nhiều người bạn mới, sự tự tin mới. Chúng tôi rất gần gũi với nhau nên chúng tôi biết đây là một việc quan trọng đối với cậu ấy, cũng giống như việc chúng tôi có con. Chúng tôi đã - và vẫn - nhận thức rất rõ việc phải giữ kín chuyện ấy - dù sao đó cũng là cuộc sống riêng của Mark.

Năm 2006, Mark đã dẫn cả ban nhạc đến một câu lạc bộ đồng tính ở Dublin, tất cả bốn người chúng tôi, và ở đó thật náo loạn. Chúng tôi khá nổi tiếng ở Dublin - khi đi một mình, chúng tôi đã không ngừng bị hỏi xin chữ kí, chụp ảnh - lại còn đi cả bốn người với nhau đến một câu lạc bộ dành cho người đồng tính... thật hỗn loạn!

Khi chúng tôi đến nơi, hóa ra đó lại cũng là đêm nhạc karaoke, nên chúng tôi có những khoảng thời gian vui vẻ nhất. Nó rất tuyệt vì chúng tôi đã ở cùng Mark, và tôi đã nghĩ, đây là một đêm vui vẻ xả láng để chúc mừng Mark.

Kể từ đó, cậu ấy có thể hoàn toàn thoải mái. Giờ thì ai cũng biết và cậu ấy đã hạnh phúc hơn rất nhiều. Đối với tôi, đó chắc chắn là một trong những khoảnh khắc đáng mừng nhất của ban nhạc.

CHƯƠNG 20: CÚ LIỀU NGOẠN MỤC

Với việc Brian rời nhóm và album *Rat Pack* kết thúc, *Shane nhớ lại*, chúng tôi đều có cảm giác rằng phải chứng tỏ được mình bằng album tiếp theo - album thứ bảy. Trong lòng mỗi người đều nghĩ rằng nếu album này không thành công rực rỡ thì đó có thể sẽ là dấu chấm hết của ban nhạc. Chúng tôi không muốn trở thành ban nhạc bán được 700.000 bản ở UK

- không có gì sai với việc bán được số lượng như vậy, chỉ là chúng tôi đã thường xuyên, và vẫn muốn tiếp tục, bán được hơn một triệu bản mỗi năm. Chúng tôi cần phải chứng tỏ được mình. Chúng tôi phải thực hiện một album gồm các ca khúc pop hoàn toàn mới đầu tiên kể từ khi Brian rời nhóm. Chúng tôi cần một nguồn năng lượng mới. Chúng tôi biết và hằng đĩa cũng biết. Thậm chí có một số lời đồn rằng ban nhạc đã bị bỏ rơi...

Chúng tôi phải ra mắt một album lớn để giữ Westlife trên đỉnh cao.

Và bất cứ album lớn nào cũng cần phải có những đĩa đơn lớn.

Suốt nhiều tháng trời, Louis đã nói với chúng tôi về một ca khúc mà ông ấy rất muốn chúng tôi thu âm. Ban đầu Simon không thích nó, nhưng Louis rất kiên quyết, ông ấy tin chắc rằng nó sẽ trở thành bản hit lớn. Đó là một bài hát đã nổi tiếng trong vài năm trở lại đây.

Nó có tên là, *You Raise Me Up*, và đối với Westlife, nó đã thay đổi mọi thứ.

Ca khúc được sáng tác bởi Brendan Graham và Rolf Loveland, một người Ai-len, một người Na Uy.

Brian Keimedy đã thu âm nó ở Ai-len, Josh Groban đã

phát hành nó ở Mỹ, và bán được hàng triệu album chỉ nhờ có nó, nên đó không phải là một ca khúc mới, nó đã được phát hành dưới nhiều bản phối, nhiều thể loại nhạc khác nhau - thực tế, nó đã được thu âm bằng 125 ngôn ngữ khác nhau.

Vậy nên, nói thật, khi Louis bảo, “Tại sao các cậu không thử bài này xem?” Tôi đã nói, “Louis, ông điên rồi.”

Tôi đã nói vậy.

Tôi đã nghĩ một trong những cú mạo hiểm khác của ông ấy.

Nó đúng là vậy.

Một cú liều ngoạn mục.

Ban đầu chúng tôi không thấy vậy, *Mark thừa nhận*. Sau album *Rat Pack*, thật vui khi lại được nghe những bản demo nhạc pop. Chúng tôi là những ca sĩ nhạc pop và tự hào về điều đó, nên chúng tôi rất mừng khi được trở lại với nó. Khi họ bật bản demo *You Raise Me Up* trong cuộc họp, nó nghe khá bình thường nếu tôi nhớ không nhầm. Một số thành viên khác nghĩ đây là trò đùa. Tôi thì khá thích nó, nhưng tôi băn khoăn không biết tính thương mại của nó sẽ tốt đến đâu.

Nhưng đó là thứ mà Louis nghĩ sẽ có hiệu quả, và

khi ông ấy nói như vậy, bạn *phải* cân nhắc đến các lí do của ông ấy. Louis đã ở trong thị trường âm nhạc nhiều năm, ông ấy biết mình đang làm gì. Ông ấy không phải một người marketing bình thường, ông ấy là thiên tài marketing, tôi thực sự tin vậy. Ông ấy không phải là một người marketing theo bài bản, ông ấy không đưa ra quyết định dựa trên số liệu, nghiên cứu hay chiến lược gì cả. Ông ấy chỉ đột xuất đưa ra các ý tưởng điên rồ và ba trong bốn lần như vậy - đôi khi là cả bốn - chúng đều rất hiệu quả.

Khi mới nghe *You Raise Me Up*, Nick y nói, tôi đã nghĩ nó nghe như bản nhạc mà bạn hát trong nhà thờ. Tôi thích nó, nhưng tôi không nghĩ nó phù hợp để phát hành dưới dạng đĩa đơn. Tôi không thể tưởng tượng cảnh nó được phát trên radio, tôi không thể thấy cảnh nó được biểu diễn trên ti vi...

Có một ca khúc khác cạnh tranh vị trí đĩa đơn, đó là *Amazing* - một bài hát có giai điệu nhanh vừa, *Shane nhớ lại*. Trong một thời gian, chúng tôi cố vận động để *Amazing* được ra mắt dưới dạng đĩa đơn.

Lần đầu tiên tôi thực sự nghe *You Raise Me Up* là khi đang trên đường đến nhà Simon Cowell ở LA để dùng bữa trưa với Jodi, *Kian nhớ lại*. nói chuyện về đủ thứ - Westlife, thị trường âm nhạc nói chung. Rồi

ông ấy hỏi tôi có biết ca khúc này không. Tôi trả lời có, và ông ấy hỏi liệu tôi có nghĩ đây là ca khúc phù hợp với Westlife không. Tôi nói rằng đó là một ca khúc hay nhưng chẳng phải nó đã khá nổi tiếng rồi sao? Nhưng tôi cũng nói nó đáng để thử, tại sao không?

Dù sao thì, cả nhóm cũng khá cứng đầu muốn chọn *Amazing*. Đó là một ca khúc nhanh và trẻ.

Chúng tôi có cảm giác nó sẽ giống như một *I Want It That Way* của Backstreet Boys khác, và hăng đĩa cũng rất thích nó.

Nhưng rốt cuộc thì, Simon Cowell đã đưa ra quyết định chính xác, vì giai điệu của các ca khúc như *Amazing* đã không còn được ưa chuộng như xưa nữa.

Chưa kể nó không giống với phong cách bình thường của Westlife. Simon muốn một ca khúc chuyển nối.

Phải, Louis đã đề xuất ý tưởng này trước rồi Simon góp phần đưa nó đến đích.

Rồi tôi nhận được điện thoại từ Sonny, ông ấy nói, “Cậu có thể nghe bản phối mới nhất của *You Raise Me Up* được không? Tôi nghĩ cậu sẽ thay đổi ý kiến...” Lúc này chúng tôi đã nghe sáu bản phối khác nhau, nhưng bản phối cuối này quả thật rất hay.

Chúng tôi nghe và cùng đưa ra quyết định sẽ chọn

You Raise Me Up.

Có rất nhiều phiên bản của *You Raise Me Up* trên thị trường, *Mark chỉ ra*. Chúng tôi có thể thấy được sự thú vị của nó, nên khi đến phòng thu, chúng tôi bắt đầu hát và nghĩ ra các ý tưởng khác nhau với nó.

Tôi hát với Shane, đổi đoạn cho nhau, thử nghiệm nhiều cách hát, rồi nó đột nhiên bắt đầu nghe như một ca khúc lớn khác của Westlife. Tôi có thể cảm nhận được sự tinh túy của bản thánh ca trong nó, và tôi thể hiện ca khúc với ý niệm đó trong đầu. Tôi rất thích thu âm với dàn thánh ca. Thứ thiếu vắng trong bản demo đã được tôi và Shane thêm thắt vào một cách hoàn hảo khi thu âm. Ca khúc có vẻ r>t hợp với giọng của chúng tôi. Và khi kết thúc thu âm, chúng tôi đã có một bản nhạc hoàn hảo đậm phong cách Westlife, hoàn toàn bất ngờ.

Chúng tôi thu âm từng phần riêng của mình cho ca khúc, *Shane giải thích*, nên chúng tôi không thể biết bản phối cuối sẽ như thế nào cho đến khi cùng ngồi xuống và nghe nó. Tóc gáy tôi dựng cả lên. Đó là một trong những khoảnh khắc ấy, khoảnh khắc khi chúng tôi nhìn nhau, cứng đờ người và nghĩ, *Chúa ơi, ca khúc này sẽ rất thành công. Thật k hó tin*.

Mặc dù vậy, ngay cả khi đó tôi vẫn không chắc có

nên đưa nó làm đĩa đơn chủ đạo hay không. Đây là ca khúc có thể đưa chúng tôi lên một bước tiến mới trong sự nghiệp sau khi Brian rời nhóm. Nhưng chúng tôi vẫn có những ý kiến trái chiều; nên chúng tôi đã bật ca khúc này cho gia đình và bạn bè cùng nghe. Phản ứng nhận được rất tốt, họ đều yêu thích nó và nói rằng chúng tôi nên chọn nó.

Video trắng đen cho đĩa đơn cũng rất tuyệt vời.

Đạo diễn đã thực hiện nó một cách hoàn hảo; nói đúng hơn, hãng đĩa đã thực hiện nó một cách hoàn hảo ở mọi phương diện.

You Raise Me Up được phát hành tháng Mười Một, 2005.

Nó tiến thẳng tới vị trí số 1.

Nó giành được giải *Thu âm của năm*.

Album *Face to Face* đó đã rất thành công, nó đoạt được ngôi quán quân của bảng xếp hạng ngay khi ra mắt, đẩy Robbie Williams khỏi vị trí số 1 chỉ sau một tuần.

Chúng tôi được đề cử giải Nghệ sĩ Pop xuất sắc nhất tại giải *Brit Awards*, lần đầu tiên chúng tôi được đề cử sau bốn năm.

không dừng lại ở đó, *Nick y nói*. Buổi trình diễn đầu tiên của chúng tôi trước công chúng với ca khúc

đó là ở Royal Albert Hall - đêm diễn từ thiện cho các bệnh nhân ung thư vú. Chị họ tôi, Debbie, vừa qua đời một tháng trước vì căn bệnh này nên đó là một trải nghiệm khá kì cục với bản thân tôi.

Phản ứng của khán giả khi chúng tôi hát *You Raise Me Up* thật không tưởng. Vô cùng sững sốt. Hồi đó chúng tôi đã biết ca khúc này sẽ làm nên chuyện, chúng tôi có thể cảm nhận được điều đó. Ca khúc này như có sinh mệnh của chính nó.

You Raise Me Up một lần nữa đưa chúng tôi vòng quanh thế giới. Chúng tôi bay đến Australia và trình diễn ca khúc này trong ba chương trình truyền hình - chúng tôi chỉ ở đó trong bốn ngày - rồi khi chúng tôi về, album đã tiến thẳng đến vị trí số 1 ở đó. Australia là nơi chúng tôi rất muốn chinh phục, vì ngoài Mỹ ra, đó là lãnh thổ chính mà đến giờ chúng tôi vẫn không thể thành công. Chúng tôi đã có New Zealand, có toàn bộ châu Á và châu Phi, có châu Âu. Và giờ chúng tôi có thêm Australia.

Lần tới Australia với ca khúc đó là một trong những khoảng thời gian đẹp nhất ở Westlife, *Mark* *hồi tưởng*. Đầu tiên là nửa kia của chúng tôi đều đi theo đến đó. Ngoài ra, *You Raise Me Up* là đĩa đơn đầu tiên của Westlife ở Australia, nên mọi người đối

xử với chúng tôi như một ban nhạc mới, mọi thứ đều rất mới mẻ và khán giả rất nhiệt tình, hưng phấn. Tôi nhớ cô gái đóng vai Sally trong *Home & Away* có đến tham dự buổi tiệc ra mắt và đó thật là một cảm giác kì lạ, vì tôi yêu chương trình ấy. Chúng tôi xuất hiện trên đủ các chương trình truyền hình lớn, đi khắp nơi và gặp đủ người; chúng tôi đi cùng với người bạn đời của mình, tiệc tùng, nên tất cả đều rất vui vẻ.

Ca khúc đã thành công lớn trên thị trường quốc tế, *Kian nói*, nó đưa chúng tôi đến với công chúng Trung Quốc đại lục. Chúng tôi đã nổi tiếng ở Hong Kong từ lâu, nhưng để có thể chinh phục Trung Quốc là một việc rất khó khăn và ít thấy với các ban nhạc phương Tây...

You Raise Me Up thực sự là một lời chúc phúc lớn cho chúng tôi, *Mark tiếp tục*. Đối với tôi, đó chính xác là những gì chúng tôi cần phải làm. Đó là ca khúc có đẳng cấp quốc tế. Tuy chỉ là ý kiến cá nhân, nhưng khi bạn đặt cạnh ca khúc như *Mandy* thì sẽ thấy ngay sự khác biệt.

You Raise Me Up giống như một cầu thủ sắp hết hạn hợp đồng lại ghi được bàn thắng quyết định vận mệnh chiếc cúp trong trận chung kết FA ở Wembley. Chúng tôi chỉ còn một album nữa với Sony-BMG, và

đừng quên rằng album *Rat Pack* còn lâu mới được coi là một thành công thương mại. Nhưng giờ, với *You Raise Me Up*, mọi chuyện đã thay đổi. *You Raise Me Up* đơn giản là thành công kỉ lục, là đĩa đơn bán chạy nhất của chúng tôi từ trước đến nay - và vào lúc này, lượt download đã bắt đầu được tính vào lượng tiêu thụ.

Chúng tôi thương thuyết một hợp đồng thu âm khổng lồ mới sau khi ca khúc được phát hành.

Bạn phải nhớ rằng, chỉ vài tuần trước đó, trước khi ra mắt *You Raise Me Up*, đã có lúc chúng tôi tưởng mình sẽ bị thải hồi.

Đột nhiên không còn cửa cho ban nhạc kết thúc.

Có cảm giác như ban nhạc đã được khởi động lại hoàn toàn.

Ca khúc đó đã là - và vẫn là - một hiện tượng

lớn.>Tôi thực sự tin rằng *You Raise Me Up* đã đưa Westlife đến một đẳng cấp mới, *Kian đồng tình*. Nó đã cứu chúng tôi khỏi nguy cơ bị chấm dứt. Ca khúc này đã đưa chúng tôi trở lại. Đó là một bản hit toàn cầu và mang lại cho chúng tôi cảm giác của những ngày khởi nghiệp. Nó mang đến cho chúng tôi một sức sống mới. Đột nhiên mọi người lại bắt đầu hào hứng về ban nhạc một lần nữa. Suy cho cùng thì

chúng tôi đang ở trong ngành công nghiệp âm nhạc, nếu không thể tạo ra những ca khúc hay thì chúng tôi nên về nhà thì hơn.

Tôi nghĩ hãng đĩa đã thực sự làm rất tốt với album *Face to Face*, *Shane nhận định*. Kể cả bìa album cũng được tính toán cẩn thận. Bốn cái đầu của chúng tôi cùng xuất hiện như nhau, nó khớp với hình ảnh người hâm mộ đối mặt với âm nhạc của chúng tôi, sự cần thiết để chúng tôi có một album lớn - nó có hiệu quả tốt. Với sự may mắn bất ngờ trong việc phát hành album và thành công mà *You Raise Me Up* mang lại, chúng tôi đã có một bước nhảy vọt và không bao giờ nhìn lại.

Không chút nghi ngờ, *You Raise Me Up* đã không những cứu sự nghiệp của chúng tôi, mà còn cho chúng tôi bàn đạp để nhảy trở lại đỉnh cao của mình. Nó là một phần quan trọng trong sự nghiệp của chúng tôi, và tôi cảm ơn Brendan Graham và Rolf Loveland vì đã viết nên ca khúc đó.

Chúng tôi đã hợp tác với nhiều tên tuổi lớn, *Nick y nhớ lại*, như Mariah và Donna Summer. Nhưng khi hợp tác cùng Diana Ross, nó rất khác so với khi thu âm cùng Mariah Carey. Chúng tôi thực hiện ca khúc cũ *When You Tell Me That You Love Me* để ra mắt vào

mùa đông năm 2005. Khi chúng tôi đang chuẩn bị, một nhân viên của bà ấy bước vào và nói, “Nghe này, các cậu, hãy vui lòng gọi bà ấy là Cô Ross.” Thậm chí cả đạo diễn cũng phải gọi bà ấy như vậy. Tôi không hiểu gì cả. Tôi không phải người thích tạo ra chuyện lùm xùm, nhưng tôi thực sự không có lời nào để nói về chuyện đó.

Đến gần cuối ngày, chúng tôi xin được chụp ảnh cùng Cô Ross và bà ấy đồng ý. Rồi, khi vệ sĩ của chúng tôi lấy máy ảnh ra - chỉ là máy du lịch - bà ấy nói, “Những người đang cầm máy ảnh này là ai?” Tôi giải thích và bà ấy nói, “Được rồi, nhưng ảnh chụp xong không được dùng công khai bên ngoài”. Tất cả những gì chúng tôi có là một bức ảnh chụp cùng bà ấy. Công bằng mà nói, bà ấy xuất hiện chính xác vào lúc 9 giờ sáng và làm việc rất hăng say cho đến cuối ngày. Bà ấy làm việc thực sự chuyên nghiệp và tiết kiệm từng giây phút, cái Cô Ross đó.

Trong khoảng thời gian này, chúng tôi đang thực hiện một chuyên lưu diễn khá lớn ở châu Á, *Nick y nhớ lại*. Chẳng hiểu vì sao trong chuyến đi này, bụng dạ tôi không được ổn. Tôi như dính chặt vào nhà vệ sinh. Tôi đã uống thuốc nhưng chẳng có tác dụng gì, có không ít lần *bom nổ* dữ dội.

Chúng tôi gặp nhau và chen chúc vào chiếc xe bảy chỗ để đến trường quay. Chúng tôi ra đường lớn nhưng nhúc xe cộ, trong khi cái bụng tôi lại bắt đầu dở chứng.

“Anh lái xe ời, mất bao lâu để đến được trường quay vậy?”

Chỉ mất khoảng mười phút, nhưng khi đến nơi, tôi đã không thể nén nổi. Tôi nhảy ra khỏi xe trước cả khi nó kịp dừng và ba chân bốn cẳng chạy vào trong, vượt qua quây lễ tân và ném quả bom nguyên tử vào nhà vệ sinh vừa kịp lúc.

Chúng tôi đến đó để thu trước một vài ca khúc. Và trong lúc họ đang trang điểm, tôi lại phải đi một lần nữa. Kì cục hết sức.

Rồi họ gọi chúng tôi đến trường quay để bắt đầu ghi hình.

Trong lúc đứng cạnh cái chân mic, bụng tôi lại bắt đầu ré

Tôi tự nhủ, *Dùng tâm trí trấn át nó nào, Nick y, hãy giữ bình tĩnh...*

Rồi nó bắt đầu réo dữ dội...

Cứ sau mỗi ca khúc, tôi lại phải vi hành đến nhà vệ sinh một lần. Tôi chắc rằng khán giả trong trường quay đang tự hỏi tôi làm cái quái gì vậy. Đền sân

khẩu rất nóng và tôi đổ mồ hôi như tắm, tôi nhột nhạt

như người mắc bệnh - thật thảm hại.

Rồi nhạc nền cho ca khúc cuối cùng, *You Raise*

Me Up, được bật lên.

Chúng tôi đang trên đỉnh cao, hát hay tuyệt vời,

ngoại hình không tì vết - một phong cách Westlife

điển hình.

“When I am down, and, oh, my soul so weary...”

(Khi anh nản lòng, và, ôi, tâm hồn anh mỗi mệt...)

Bụng tôi tiếp tục réo, lần này càng mãnh liệt hơn.

“When troubles come and my heart burdened be...”

”

(Khi k hó k hăn đến và trái tim anh trĩu nặng...)

Bụng tôi cũng đã nặng trĩu chẳng kém.

Khi Shane hát đến cuối bài, bụng tôi như muốn nổ

tung...

Cậu ấy bắt đầu hát vào câu solo kết thúc:

“You raise me up...”

(Em đỡ anh đứng dậy...)

Ừng ục, ừng ục, ừng ục...

“To more...”

(Nhiều hơn...)

Vì Chúa, Shane, nhanh lên...

“Than I...”

(Những gì anh...)

Ôi, chết tiệt, làm ơn nhanh lên...

“Can... ”

(Có thể...)

Gần đến rồi, cố lên, Shane, cố nào...

Shane?

Tôi có cảm giác như cậu ấy đã ngân nốt cuối cùng đó cả tiếng đồng hồ... Có lẽ nó có độ dài giống như mọi lần ngân khác, nhưng tôi đang chuẩn bị vướng vào một tai nạn cá nhân khủng khiếp trên ti vi, nên tôi quay sang cậu ấy và nói, “Tớ không thể chờ lâu hơn nữa để được ra khỏi đây đâu, chết tiệt!” - đến lúc này cậu ấy phì cười và hoàn toàn làm hỏng nốt cuối cùng đó.

Đạo diễn nói, “Xin lỗi, các cậu, hỏng rồi, chạy lại từ đầu nào...>

“Chạy” chính xác là những gì tôi đã làm.

CHƯƠNG 21: GIA ĐÌNH

Chúng tôi đang lưu diễn ở Dublin khi hai con song sinh của tôi ra đời, *Nick y nhớ lại*. Georgina sinh sớm tám tuần nên cũng có chút đáng ngại. Trước đó cô ấy có dấu hiệu sắp sinh nên chúng tôi đã phải tới bệnh viện. Họ giữ cô ấy lại để theo dõi và tối hôm đó tôi đi diễn buổi đầu tiên, trong chuỗi 12 đêm tại The Point

Depot ở Dublin. Sau khi kết thúc, tôi quay lại bệnh viện để chắc rằng cô ấy vẫn ổn, rồi về nhà để ngủ vào lúc hai giờ sáng.

6 giờ 45 phút sáng, điện thoại đổ chuông và tôi vội vàng chạy đến bệnh viện; không quên gọi cho mẹ tôi trên đường đến đó. Về sau tôi được biết mẹ và bà ngoại của tôi đã thấp nển cầu nguyện trong lúc chờ tin. Các con của tôi, Rocco và Jay, chào đời lúc 9 giờ 55 phút sáng sau ca mổ khẩn cấp. Thật là một trải nghiệm khó quên. Georgina nói lúc đó tôi trông như George Clooney - thật khôi hài. Tim tôi đập thành thịch. Tôi đã có hai cậu con trai và chúng thật nhỏ bé.

Dĩ nhiên tôi đã rất lo lắng vì chúng thật nhỏ -

Rocco nặng chỉ 2,13 pound (gần 1 kg) còn Jay nặng 3,11 pound (1,4 kg) - nhưng giáo sư Fioimuala

McCauliffe nói rằng, “Chúng hoàn toàn khỏe mạnh.

Tuy thiếu cân nhiều nhưng sức khỏe chúng rất ổn định, cậu cứ yên tâm tiếp tục biểu diễn!” Thật tuyệt.

Chúng tôi báo tin này cho mẹ của G - Miriam – khi bà đang đi nghỉ ở Chile. Giá như bà đã đi những nơi như Tây Ban Nha có lẽ sẽ dễ dàng hơn! Mất đến

hàng tiếng đồng hồ để tôi có thể liên lạc được với bà và báo tin về sự chào đời của các cháu trai của bà. Bà

mới vừa đặt chân đến nơi và đã phải bay ngược trở về nhà ngay lập tức. Tôi còn nhớ chuyên viên truyền thông của chúng tôi gọi điện chúc mừng và hỏi tôi, “Các đêm diễn vẫn tiếp tục chứ?”>

Tình cảm của mọi người khắp Dublin và Ai-len dành cho tôi lúc đó thật tuyệt vời. Tôi có cảm giác như tất cả mọi người gặp tôi trên đường đều dừng lại để chúc mừng - họ hiển nhiên biết cha của Georgina là ai và tin tức xuất hiện khắp các báo đài, mọi người không ngừng chúc mừng chúng tôi. Như thể tôi vừa trúng cử hay vừa ghi bàn thắng giành chức vô địch World Cup vậy. Mọi người thật tình cảm và thân thiện. Tôi sẽ không bao giờ quên điều đó.

Đám đông ở The Point Depot đêm đó... Chúa ơi, thật khó để tả xiết! Mắt tôi mọng nước suốt cả đêm diễn, nó như một câu chuyện cổ tích. Tôi nhớ Louis đã đến bên tôi và nói, “Đây như một vở kịch mà cậu không thể viết nên!”. Tôi thực hiện các đêm diễn này trong khi không ngừng nghĩ về Georgina và hai cậu con trai, phân vân không biết họ thế nào, rồi vội vàng chạy đến bệnh viện sau khi kết thúc, ăn vội tí sandwich, gặp họ, nói lời tạm biệt, gắng ngủ đôi chút, rồi lại quay trở lại bệnh viện suốt ngày hôm sau, tối lại đi diễn.

Thật bận rộn, nhưng rất tuyệt vời. Tôi đã thực hiện 12 đêm diễn trong trạng thái hưng phấn tốt độ, với lượng adrenaline tràn ngập trong người.

Các paparazzi chực chờ bên ngoài bệnh viện mọi buổi sáng và buổi tối; tôi bị họ chụp mỗi ngày. Tôi xuất hiện trên đài phát thanh quốc gia và chương trình trò chuyện truyền hình lớn nhất Ai-len, *The Late Late Show*, cũng như trang đầu mọi tờ báo. Thật là một quãng thời gian náo nhiệt.

Rồi Georgina được về nhà nhưng hai bé phải ở lại khu chăm sóc đặc biệt của bệnh viện thêm một thời gian. Các cầu thủ bóng đá và các ngôi sao nhạc pop kiếm được cả núi tiền, còn các y tá và bác sĩ thì - chà, họ thật là những đáng cứu thế! Chúng tôi rất buồn khi các con phải ở lại bệnh viện. Chúng tôi đứng ở bậc thang bệnh viện và nói đôi lời với giới truyền thông. Georgina chưa thể nói chuyện. Rồi chúng tôi lên xe về nhà, và những điều tôi vừa nói dứt lời đã được phát trên radio.

Căn nhà đã trở thành công trường xây dựng trước khi chúng tôi đi, nhưng nhà thiết kế nội thất Paschal đã trình diễn một màn ảo thuật, và nó đã hoàn toàn sẵn sàng cho hai bé. Phòng dành riêng cho các bé đẹp tuyệt vời.

thành cha mẹ là một điều thiêng liêng đáng quý, và cách mà các con tôi chào đời cũng thật không tưởng - ngay giữa chuyến lưu diễn! Đó là một khoảng thời gian khó khăn đối với tôi và Georgina, đặc biệt là Georgina khi phải ra vào bệnh viện mỗi sáng, trưa, chiều, tôi để cho con bú trong suốt năm tuần. Nó vắt kiệt sức của chúng tôi. Chúng tôi khóc mỗi tối khi phải để các con ở lại bệnh viện. Thật khó khăn.

Cuối cùng Jay cũng được về nhà trước - Rocco về một tuần sau đó. Tôi nhớ như in đã ngồi trong căn nhà rộng lớn với thằng bé nhỏ xíu trong nôi, tôi ngồi bất động, chỉ lắng nghe tiếng thở của nó.

Giờ cả hai đã về nhà, tôi không thể hạnh phúc hơn được nữa. Rocco và Jay đã thay đổi cuộc đời tôi, tôi thật may mắn được làm cha của chúng.

Ngày hạnh phúc nhất đời tôi là thứ Bảy, 23 tháng 7 năm 2005. Khi con gái đáng yêu Nicole của tôi chào đời, *Shane nhớ lại*. Một ngày đẹp nhất, chắc chắn vậy, không gì có thể sánh được với sự chào đời của đứa con đầu tiên của bạn.

Hiển nhiên, chúng tôi đã chờ đợi trong niềm phấn khởi cho đến ngày sinh, nhưng Gillian gặp một số trục trặc ở khoảng tuần thứ 37, và họ nói với chúng tôi rằng cô ấy cần phải mổ sinh ngay sáng hôm sau.

Đó là một cảm giác kì lạ, vì chúng tôi rất trông đợi đến ngày bé chào đời, nhưng không biết chắc khi nào; rồi đột nhiên có người nói, “Con của anh chị sẽ ở đây vào sáng hôm sau.”

Ngạc nhiên thay, chúng tôi đã ngủ rất ngon, nhưng sáng sớm hôm sau, tôi cứ nhảy tung tung khắp phòng, tôi đã hoàn toàn tỉnh giấc và rất phấn khích! Tôi chưa bao giờ tỉnh táo đến vậy! Tôi cứ nhảy quanh phòng như một tên khùng.

Tôi không thể đợi để được làm bố.

Nhưng khi Gillian được đưa vào phòng mổ thì không khí trở nên rất căng thẳng. Tôi choàng lên người chiếc áo chùng phẫu thuật màu xanh và được giả làm bác sĩ trong một thời gian. Ban đầu họ đưa cô ấy vào trước để chuẩn bị, và tôi nhớ một trong số các trợ mổ của bác sĩ đã đến làm tôi yên lòng, cô ấy nói, “Mọi việc đang ổn cả, họ đã thực hiện vết rạch đầu tiên!”

Tuyệt, cảm ơn. Như thế tôi sẽ cảm thấy tốt hơn khi nghe vậy không bằng.

Tôi chỉ đùa thôi, đội ngũ nhân viên ở bệnh viện

Trung ương Sligo rất tốt. Bác sĩ Carthage và nhóm của họ có tay nghề cao. Đó là một ca mổ lớn. Tôi bước vào sau “vết rạch đầu tiên” và đứng bên cạnh

Gillian. Họ đặt một tấm phủ lên gần ngực cô ấy như một tấm bình phong để che việc họ đang làm, nhưng tôi vẫn có thể thấy và không ngừng liếc trộm. Rồi khoảnh khắc tuyệt vời đến khi đầu Nicole bắt đầu trôi ra. Tôi sẽ không bao giờ quên được điều đó, cái đầu nhỏ xíu của con bé, mắt nhắm tịt nhưng quay mặt về phía tôi. Thật không thể tả xiết. Tôi bắt đầu khóc nức nở và Gillian cũng vậy. Chúng tôi khóc rống lên, chúng tôi đang rất hạnh phúc. Thật khó tả.

Trước đó chúng tôi đã chọn một số tên, nhưng ngay khi nhìn thấy con bé, đó chắc chắn phải là Nicole. Nó chỉ nặng hơn 5 pound một chút (2,3 kg) và khá nhỏ, nhưng con bé đã được xuất viện chỉ sau bốn ngày, và thật tuyệt khi được đưa con bé về nhà. Nó ngủ trong một cái nôi có mui bằng mây đan nhỏ, và tôi đã học được cách ngủ một mắt nhắm mắt mở.

Trở thành cha mẹ là một cảm giác không lời nào tả xiết, bất cứ ông bố nào đang đọc cuốn sách này hẳn cũng đã biết. Bạn không biết phải làm gì với nó, nhưng nó là hạnh phúc khôn cùng. Chắc chắn là một khoảnh khắc đẹp nhất đời tôi.

Chuyên lưu diễn cho *Face to Face* đã rất tuyệt, *Shane* nói, một phần vì tôi thực sự thích hát các ca khúc đó hết đêm này đến đêm khác. Tôi biết một số

người thường tự hỏi làm thế nào có thể giữ được cảm hứng khi hát cùng một ca khúc suốt nhiều tuần lễ, thậm chí nhiều tháng trời, và khi bước lên sân khấu, tôi có thể hình dung được mọi người đang tự hỏi liệu chúng tôi có i gắm tình cảm vào ca khúc hay chỉ hát một cách máy móc.

Đề tôi nói cho bạn hay, với Westlife, chúng tôi không bao giờ hát mà không có cảm xúc.

Không thể, bởi có những ca khúc khiến chúng tôi cảm thấy đó là đặc quyền của mình khi được hát cho mọi người nghe.

Ví dụ hiển nhiên như *You Raise Me Up*. Bên cạnh *Flying without Wings*, đó là bản thánh ca của chúng tôi, và tôi không bao giờ chán thể hiện nó. Đó là một trong những ca khúc có tác động mạnh mẽ đến tôi mỗi khi tôi hát nó. Tôi luôn nghĩ đến gia đình mình khi hát, đến bố và mẹ của tôi: *You raise me up so I can stand on mountains* (Bố mẹ đã nâng con dậy để con có thể đứng trên những ngọn núi cao). Khi hát những lời đó luôn khiến tôi tự hào về những gì mình đã làm với ban nhạc, và nhờ có bố mẹ tôi mới có thể làm được điều đó, tôi muốn họ cũng tự hào về tôi.

Tương tự với *Flying without Wings* và những ca từ *Some find it in the face of their children, some find it*

in their lover's eyes (Có người tìm thấy nó trong khuôn mặt con thơ, có người tìm thấy nó trong mắt người họ yêu). Tôi có thể đang đứng hát trước 20.000 người, nhưng chính tại khoảnh khắc đó cảm xúc của tôi là riêng tư nhất.

Tôi luôn đặt mình vào mỗi ca từ như vậy trong mọi lần hát. Khi ở trên sân khấu, tôi thử hình dung mình ở trong hoàn cảnh của bài hát và cố đưa ra được một ý nghĩa nào đó. Chúng tôi không tự sáng tác nhiều lắm nên phải biết *cảm nhận* ca từ - tôi cố hình dung nếu mình là người đã viết các ca khúc đó thì những ca từ ấy có nghĩa gì, nhạc sĩ đã nghĩ gì khi đặt bút viết chúng. Theo quan điểm của tôi, chừng nào tôi còn làm vậy thì chừng đó tôi sẽ thể hiện ca khúc tốt hơn. Đó là thực tế.

Khi bạn thu âm cũng vậy. Các phòng thu hàng đầu này rất hiện đại về công nghệ, không một sơ xuất, chuẩn xác đến nỗi bạn phải tìm cách đặt mình ra ngoài nó và đưa vào những cảm xúc th giọng hát của mình. Steve Mac là một thiên tài trong việc giúp các ca sĩ làm vậy. Chúng tôi đã làm việc với ông ấy nhiều năm và ông ấy luôn là một chuyên gia trong chuyện khơi dậy cảm xúc trong bạn. Các nhà biên soạn nhạc người Thụy Điển của chúng tôi rất tài tình trong việc

thể hiện sức mạnh của ca khúc và ý nghĩa của từng nốt nhạc, còn Steve tập chung vào cảm xúc. Cả hai cách đều rất tuyệt vời.

Đầu tiên, Steve sẽ bảo bạn đọc ca từ một vài lần, rồi ông ấy không ngừng bật ca khúc và bảo bạn nghĩ về ý nghĩa của chúng, ông ấy sẽ nói với tôi rằng hãy nghĩ về Nicole hay Gillian. Rồi ông ấy cứ thế bắt đầu thu âm, bắt đầu chơi nhạc và xem tôi thể hiện những gì khi hát. Đến lúc này, tôi hoàn toàn quên rằng mình đang ở trong một phòng thu trị giá hàng triệu bảng, chẳng khác gì tôi đang ngồi trong phòng khách và hát cho mẹ, cho bố, cho Nicole hay cho vợ tôi ngay tại đó.

Nhảy cóc đến năm 2007, chúng tôi có một ca khúc trong album thứ chín có tên là *Already There* - ca khúc nói về cảm giác khi phải xa con.

Ca khúc được sáng tác bởi Lonestar, người cũng viết nên ca khúc yêu thích nhất mọi thời đại của tôi - *Amazing* - mà đối với tôi, đó là ca khúc của Gillian và tôi. Tôi đã xa nhà, xa Nicole trong suốt ba tuần đăng đăng - quá lâu. Tôi bắt đầu phát điên chỉ sau năm, sáu ngày đầu, và hai tuần đã là quá sức chịu đựng, vậy mà những ba tuần! Ba tuần! Tôi khổ sở đến chết. Tôi đọc ca từ của *Already There* và nó như cứa vào

tim tôi, *He called her on the road from a lonely, cold, hotel room, just to hear her say “I love you ”... A little voice came on the phone, said, “Daddy, when you coming home... ”* (Anh gọi cho cô trên đường từ một phòng khách sạn cô đơn và lạnh lẽo, chỉ để nghe tiếng cô nói “Em yêu anh”... Một giọng nói trẻ thơ khẽ vang lên trong điện thoại, “Bố ơi, bao giờ bố về...”).

Tôi bật khóc. Tôi không xấu hổ khi thừa nhận điều đó, nó thực sự đã chạm vào tâm tư của tôi. Những ca từ đó đã nói lên tất cả những gì tôi đang trải qua, tôi đã xa nhà quá lâu và đang nghĩ đến việc con bé gọi cho tôi và kể về người bạn tưởng tượng của nó, về ánh nắng long lanh trên tóc con bé, Chúa ơi, nó đâm thẳng vào tim tôi. Tôi phải nói thật rằng, tôi thực sự đã khóc trong phòng thu đó và một số ca từ trong bản thu cuối cùng đã được hát trong những giọt nước mắt. Tôi đã khóc trong mọi lần thu, trong suốt một tiếng đồng hồ, tôi không thể kiềm chế nổi. Đó là lần đầu tiên và duy nhất tôi khóc khi đang thu âm, nhưng những cảm xúc lúc đó thật mãnh liệt. Bạn không thể nào xúc động hơn thế trong phòng thu... Nicky đã vận động rất mạnh để chúng tôi thu âm ca khúc này. Lúc đó cậu ấy vừa đón chào sự ra đời

của hai bé trai song sinh, và cậu ấy hoàn toàn yêu ca khúc đó...

Tôi chưa bao giờ xúc động mãnh liệt và nhanh chóng đến vậy bởi một ca khúc, *Nick y nói*. Chúng tôi đang ở Thụy Điển để thu âm và các nhà sản xuất đã bật cho tôi nghe ca khúc này. Lúc đó Rocco và Jay đã ba tháng tuổi, và BUP, nó như một cú đấm thẳng vào mặt tôi. Tôi tả tơi. Tôi đã thu âm ca khúc này khi đang giàn giụa nước mắt, và bật nó cho G. nghe, rồi cho các thành viên khác nghe. Lúc đầu, họ không hứng thú lắm với ý nghĩ thực hiện một bản cover khác, nhưng tôi đã nói, “Chờ đến khi các cậu nghe ca từ của nó. Và tôi nhanh chóng thuyết phục được Shane. Đó là ca khúc yêu thích nhất của tôi trong album này, và đối với tôi, nó đáng lẽ phải được phát hành làm đĩa đơn đầu tiên thay vì *Home*...

Nicky nói với tôi về nó, *Shane nói*, rồi tôi đọc ca từ và xúc động nghẹn lời, *Ôi Chúa ơi*. Tôi sụt sùi ngay tại phòng thu, nhưng tôi không quan tâm, vì tôi đã thể hiện nó rất tốt bằng tất cả cảm xúc của mình.

Thật là một ca khúc tuyệt vời.

Tôi rất hạnh phúc khi ở trên sân khấu, nó thật khó tin. Khi đứng trên sân khấu, bỗng Nicole trên tay, ôm con bé và Gillian thực sự là khoảnh khắc vui sướng

nhất. Vì thế mỗi lần thể hiện ca khúc này, tôi lại nghĩ về lúc thu âm nó, nghĩ về Nicole và những ca từ thật sâu sắc ấy. Ngay cả khi con bé đang ngủ trên giường của mình ở Sligo còn tôi đang biểu diễn ở Stockholm, tôi vẫn luôn nghĩ mình đang hát cho con bé nghe, và trong vài phút ngắn ngủi ấy, mọi việc đều tốt đẹp.

CHƯƠNG 22: SỰ XAO NHẸNG TUYỆT VỜI

“Nicky, là Louis đây. Cậu khỏe không?”

Tôi đang đi nghỉ ở Crete và đang xem World Cup khi ông ấy gọi.

“Chào, Louis, có chuyện gì vậy?”

“Cowell muốn làm một album cover các bản tình ca, vậy nên hãy chọn 25 ca khúc mà cậu thích nhất và gửi cho tôi danh sách, rồi chúng ta sẽ trao đổi rõ hơn khi cậu trở về.”

Tôi nghĩ, *Về cơ bản là một album k araok e*. Tôi đã có kinh nghiệm trong chuyện này với bố, nhưng đó không thực sự là những gì tôi định làm tiếp theo với Westlife. Nhưng dù sao Louis và Simon cũng biết họ đang làm gì, nên tôi chấp thuận làm theo. Nói thật thì tôi không phiền khi phải chọn lựa các ca khúc, nó khá thú vị.

Tôi đang bế Nicole, lúc đó vẫn đang còn bé xíu, đi dạo quanh vườn thì điện thoại đổ chuông, *Shane nói*.

Đó là Louis.

Phải thừa nhận rằng tôi không hứng thú lắm với chủ đề của album này, nhưng với Simon và Louis, bạn phải lắng nghe xem ý tưởng của họ là gì, họ đã có quá nhiều thành công và đáng để bạn tôn trọng.

Chúng tôi đã lùng xục khắp nơi để tìm các ca khúc mới, nhưng không có ca khúc nào thực sự nổi bật, nên ý tưởng về một album “tình ca” là một ý tưởng tốt, hợp lí. Chúng tôi không muốn phải nghỉ ngơi một năm.

Dự án này không phải không có trục trặc, *Nick y nhớ lại*. Chúng tôi lên máy bay đi biểu diễn *Total Eclipse of the Heart*, của Boinnie Tyler, ở chương trình xổ số của đài BBC, ca khúc này dự kiến sẽ là đĩa đơn tiếp theo của chúng tôi. Trường quay không nằm ở London, nó ở một nơi đông không đông quanh và không có đủ cơ sở vật chất để biểu diễn trực tiếp nên chúng tôi phải hát nh

Chúng tôi phải đi trực thăng tới đó và hôm ấy là một đêm lạnh khủng khiếp. Tôi ngồi trên máy bay với quản lí lưu diễn, vệ sĩ và Shane. Tôi ngồi xuống và ngược lên nhìn, cửa sổ và cửa chắn gió đã hoàn toàn bị đóng băng kín mít, chẳng thể thấy được gì. Trong lúc đi về phía chiếc trực thăng, tôi đã để ý thấy nó

đang đậu giữa những hàng cây cực kì cao.

“Cậu nghĩ anh ta có thể dọn sạch mấy cái cửa kính này không, Shane?”

“Dĩ nhiên rồi, Nicky”, cậu ấy đáp.

Viên phi công trèo vào và chuẩn bị cất cánh. Tất cả chúng tôi hồi hộp theo dõi anh ta, kể cả Shane, cậu ấy cũng có một chiếc trực thăng riêng nên cậu ấy hiểu chuyện này. Chúng tôi chờ đợi cho thiết bị tẩy sương mù hoạt động để dọn sạch cửa kính.

Rồi viên phi công mở cánh cửa buồng lái, kéo ống tay áo khoác của mình lên và nhào người ra ngoài trực thăng, cạo một mảng băng tuyết nhỏ bằng cái đĩa ăn cơm khỏi cửa.

Tôi nhướn mày nhìn Shane.

Rồi viên phi công khởi động máy...

Tôi ngồi đó trong chiếc trực thăng lạnh buốt, bốn bên cửa đóng băng kín mít, chuẩn bị đi hát nhép một ca khúc của Bonnie Tyler.

Mặc dù bây giờ nói ra có vẻ buồn cười, nhưng lúc ấy, nó là cảnh báo nguy hiểm chết người với tôi. Tôi để Georgina ở lại nhà và chúng tôi mới vừa biết tin cô ấy có mang. Người ta có thể chết khi đang bay trên trực thăng và phi cơ riêng. Nó có thể xảy ra.

Ngay sau hôm biểu diễn ở chương trình xổ số đó,

tôi nhận được điện thoại từ Louis. Ông ấy nói Simon không muốn dùng *Total Eclipse* làm đĩa đơn nữa.

Simon nghĩ chúng tôi trông nhàm chán khi biểu diễn ca khúc đó. Và ông ấy không thể chính xác hơn.

Chúng tôi đứng hát nhép trong những bộ com-lê và nghĩ, *Vì Chúa, chúng ta có thể làm tốt hơn thế này.*

Dù vậy, một lần nữa Simon đã đứng về album này, *Shane chỉ ra. The Love Album* đã rất thành công, bán được một triệu bản chỉ tính riêng ở UK. Với tư cách một ban nhạc, chúng tôi luôn đo định thành công của mình dựa trên số lượng album bán được ở UK. Chúng tôi có thể bán ba hay bốn triệu bản àn thế giới, và đó là điều quan trọng, nhưng rất khó để thống kê, vậy nên chúng tôi luôn dựa vào số lượng doanh thu ở UK để xác định. Nghe có vẻ lố bịch, nhưng chúng tôi luôn lấy mốc một triệu bản làm mục tiêu cho mọi album. Một triệu là con số lớn. Tôi biết có nhiều ban nhạc có lượng tiêu thụ kém hơn rất nhiều nhưng vẫn rất thỏa mãn. Tôi nghĩ có lẽ chúng tôi đã trở thành nạn nhân của chính sự thành công của mình.

Số tiền kiếm được dĩ nhiên là tốt, nhưng thành công mới là động lực thúc đẩy chúng tôi. Nếu hãng đĩa nói, “Đây là số tiền gấp đôi số tiền các cậu thường kiếm được, nhưng chúng tôi nghĩ album sẽ

chỉ bán được một nửa lượng đĩa so với album trước”, thì tôi sẽ không muốn nhận nó. Tôi không ngại nói rằng, chúng tôi là những người cầu toàn và luôn cố để mọi thứ trở nên hoàn hảo. Đó là con người tôi. Bạn sẽ quen dần với những gì mình đã đạt được và chúng tôi luôn muốn làm việc tích cực cho các album để bán được triệu bản.

Lần đầu tiên tôi gặp Jodi Albert là khi tôi 19 tuổi, tại chương trình *Party in the Park* ở London. Hãng đĩa của chúng tôi có một cái lều phía sau hậu trường cho khách mời và ca sĩ của họ. Tôi đang nói chuyện với Simon Cowell khi Jodi bước vào. Cô ấy thật lộng lẫy.

Tôi nhìn cô ấy rồi quay sang hỏi Simon, “Ồi Chúa ơi, cô ấy là ai vậy?” và ông ấy trả lời, “Không, không, không được nhóc ạ, cô ấy không phải dành cho cậu.”

Simon giải thích rằng Jodi chỉ mới 15 tuổi. Ông ấy giới thiệu chúng tôi và chúng tôi nói chuyện với nhau mỗi khi gặp suốt cả ngày hôm đó. Cô ấy kí hợp đồng với Simon cùng ban nhạc Girl Thing của mình, Simon hi vọng họ sẽ là Spice Girls tiếp theo. Ngay lập tức chúng tôi rất hợp nhau, cho dù tôi lớn hơn cô ấy ba tuổi. Có một sự gắn kết giữa tôi và cô ấy - cô ấy là một cô gái xinh đẹp, đáng yêu và hài hước. Cô ấy

cũng có mặt trong bữa tiệc sau buổi diễn, chúng tôi đã nói chuyện và tán tỉnh nhau đôi chút.

Suốt năm tiếp theo đó, chúng tôi chạm trán nhau rất thường xuyên. Girl Thing và Westlife đều rất bận rộn nên chúng tôi thường gặp mặt ở trường quay, các buổi chụp hình, văn phòng của hãng đĩa và đủ mọi nơi. Một lần, khi cả hai ban nhạc đang ở Ý để biểu diễn, chúng tôi đã nói chuyện với nhau rất lâu và có một khoảng thời gian tuyệt vời. Lúc đó Brian đang hẹn hò với một cô khác trong ban nhạc của Jodi, nên chúng tôi cũng rất hay gặp họ ngoài giờ làm việc. Có lần chúng tôi đi xem phim cùng với Nicky và Brian, và tôi đã được ngồi gần Jodi. Chúng tôi lại tán tỉnh nhau, ném bắp rang bơ vào nhau. Chúng tôi tán qua tán lại rất nhiều trong năm đầu tiên>

Rất tiếc, Girl Thing đã không thành công. Ban nhạc khởi đầu khá tốt nhưng chìm dần. Jodi bỏ đi và tôi đã không gặp cô ấy trong khoảng một năm. Cô ấy rất thích khiêu vũ - cô ấy là người đa tài nên có thể làm đủ thứ - và đã trở thành vũ công chuyên nghiệp. Một lần, Louis gọi điện cho tôi và nói, “Kian, cậu sẽ không đoán được tôi đang ở hậu trường quay video với ai đâu.” Jodi là vũ công chính cho chiến dịch quảng cáo của một nghệ sĩ trẻ có tên là Omreo

Mumba, và Louis đang ở đó với cô ấy. Ông ấy đưa điện thoại cho Jodi và chúng tôi đã nói chuyện hàng tiếng đồng hồ.

Dường như bất kể chuyện gì xảy ra với sự nghiệp của hai đứa, cô ấy luôn là một phần quan trọng trong cuộc sống của tôi. Chúng tôi gọi cho nhau kể cả khi không hẹn và nói chuyện hàng giờ liền. Thỉnh thoảng, tôi gọi cho cô ấy vào ba giờ sáng, lè nhè say, và cô ấy cười vào mặt tôi! Rồi Jodi giành được vai diễn trong *Hollyoaks* và trở nên nổi tiếng. Tôi thấy cô ấy không ngừng xuất hiện trên các tờ báo và tạp chí. Ngay cả từ hồi đó, trong thâm tâm tôi đã biết mình sẽ kết hôn cùng người con gái này, chỉ là vấn đề thời gian.

Trước Giáng Sinh năm đó, tôi lại gọi cho cô ấy và chúng tôi bắt đầu giữ liên lạc thường xuyên hơn. Tôi nói, “Lần tới khi em đến London, chúng ta sẽ đi uống cà phê với nhau nhé?” Vào thời điểm này cô ấy đã nổi tiếng với *Hollyoaks*, cô ấy xuất hiện trên khắp các tạp chí và là một tên tuổi lớn trong chương trình ấy. Cô ấy hầu như không có thời gian rảnh nên khi Jodi đồng ý gặp tôi, tôi đã nghĩ, *Chắc hẳn cô ấy cũng phải hứng thú, cho dù mình đã đùa giỡn với cô ấy đôi chút...*

Chúng tôi gặp vài lần ở London rồi đi ăn tối cùng nhau và bắt đầu hôn nhau, chỉ có thế. Chúng tôi dành trọn một kì nghỉ cuối tuần cùng nhau và đã có quãng thời gian đẹp. Vấn đề là, tôi không muốn phá hỏng mối quan hệ này. Tôi vẫn chưa sẵn sàng để tiến xa hơn. Tôi muốn nó phải hoàn hảo. Tôi có thể cảm nhận trong từng tế bào rằng đây là người phụ nữ mà tôi muốn ở bên trọn cuộc đời này, và tôi không thể mạo hiểm đánh mất cô ấy. Vậy nên cuối cùng, tôi xin lỗi và nói rằng đây chưa phải thời điểm thích hợp.

Jodi đã không hiểu tại sao tôi nói vậy.

Chúng tôi không gặp nhau trong mấy tháng sau đó, rồi đến tháng Tư, tôi tham dự giải bóng đá dành cho người nổi tiếng và Jodi cũng ở đó. Nicky đã chạy vào phòng thay đồ và báo cho tôi biết về sự có mặt của cô ấy. Tôi bắt đầu hỏi cậu ấy không ngừng, “Trông cô ấy thế nào? Có ổn không?” Tôi cũng sẽ luôn hỏi những điều như vậy kể cả khi t không hẹn hò cùng cô ấy, và nếu tôi nghe nói cô ấy có bạn trai, tôi sẽ vô cùng tức giận vì ghen tuông, cho dù tôi không có quyền làm vậy!

Tôi gặp và nói chuyện với Jodi ở đó, cô ấy khá lạnh nhạt, không hóm hỉnh chút nào, mặc dù sau chuyện xảy ra trước Giáng Sinh, cô ấy có quyền tỏ ra

như vậy. Tất cả chỉ vì tôi - sâu thẳm bên trong, tôi biết rằng Jodi là người dành cho tôi, nhưng tôi muốn nó phải trở nên hoàn hảo khi chúng tôi là của nhau. Tôi không muốn hấp tấp, phạm sai lầm, chia tay rồi lại làm lành.

Cô ấy vẫn tham gia *Hollyoaks*, vẫn xuất hiện trên trang bìa các tạp chí và chúng là những gợi nhắc không ngừng để tôi nghĩ về cô ấy. Tôi nhìn thấy các bức ảnh và các bài phỏng vấn đó và nghĩ, *Ôi k hông! Có k hi nào mình đã phá hỏng mọi chuyện?*

Khoảng hai tháng sau, Westlife thực hiện chuyến lưu diễn *Greatest Hits* ở Manchester. Tôi đã nhắn tin cho Jodi và ngỏ ý mời cô ấy đến tham dự. Cô ấy đã đến và vệ sĩ dẫn đường cho cô ấy đến phòng thay đồ của chúng tôi.

Khi cô ấy bước vào, tôi có cảm giác choáng ngợp hết như lần đầu tôi nhìn thấy cô ấy.

Giờ nghĩ lại, lần gặp ở *Party in the Park* có lẽ là tình yêu từ cái nhìn đầu tiên, còn cái đêm ở Manchester ấy, mọi cảm xúc lại ủa về. Đó là một trong những khoảnh khắc mà bạn sẽ không bao giờ có thể quên trong cuộc đời. Lúc bấy giờ cô ấy 19, còn tôi 23. Khi cô ấy bước vào, tôi đã sững sờ không nói nên lời. Ngay lúc đó, tôi đã nghĩ, *Cô ấy chính là người dành*

cho mình. Không đòi nào mình để tuột mất cô ấy nữa.

Đêm đó tôi đã là một người hoàn toàn khác trước Jodi - cô ấy chưa bao giờ thấy tôi tỏ ra hứng thú đến thế.

Tôi rất phấn khởi khi được ở bên cô ấy, nuốt từng lời cô ấy nói. Tôi chắc chắn thể hiện cho cô ấy biết rằng tôi muốn chúng tôi đến với nhau. Chúng tôi đều đã có các mối quan hệ tình cảm trước đó, nhưng vẫn giữ liên lạc với nhau và có vẻ như bây giờ thực sự là lúc để chúng tôi đến với nhau.

Đêm đó tôi bày tỏ tình cảm của mình với cô ấy. Tôi nói tôi biết mình đã đùa giỡn với cô ấy hàng năm trời. Tôi giải thích mọi điều và nói rằng lần này tôi thực sự muốn ở bên cô ấy. Ồn nhau, nói chuyện và thế là xong. Ngày hôm sau, tôi gọi cho Jodi và nói, “Anh muốn em làm bạn gái của anh. Anh sẽ không làm hỏng mọi chuyện nữa.” Và cô ấy đồng ý ngay lập tức. Chúng tôi đã ở cùng nhau kể từ khi đó.

Sáu tuần sau, lần đầu tiên chúng tôi đi nghỉ mát cùng nhau ở Barbados. Đã gần hai tuần nay, tôi đang tìm cơ hội để nói với cô ấy rằng tôi yêu cô ấy và tôi đã lên kế hoạch để thổ lộ trong kì nghỉ này, khi đang đi dưới bầu trời đêm đầy sao trên biển, đại loại vậy.

Nhưng cuối cùng, một hôm, khi chúng tôi đang chơi đùa trên biển, tôi bỗng dừng lại, kéo cô ấy vào lòng và nói rằng tôi yêu cô ấy. Đó là một khoảnh khắc rất nghiêm túc, và cô ấy nói cô ấy cũng yêu tôi. Chúng tôi ôm lấy nhau, hôn nhau. Đó là giây phút đặc biệt.

Những ngày còn lại của kì nghỉ trôi qua như chuyện cổ tích - chúng tôi làm tất cả mọi việc cùng nhau: lặn biển, chơi golf, đi tản bộ, nói chuyện phiếm...

Trở về với công việc ở *Hollyoaks* và sự nghiệp của tôi ở Westlife, rất khó để chúng tôi thu xếp thời gian gặp nhau. Đôi khi cô ấy đến London và tôi về Liverpool mỗi khi có thể. Rồi cô ấy quyết định muốn rời *Hollyoaks* và lên London để tiếp tục theo đuổi sự nghiệp. Tôi rất mừng khi nghe vậy, vì cô ấy sẽ ở gần tôi hơn.

Ngay lập tức, chúng tôi gặp nhau thường xuyên hơn, mối quan hệ của chúng tôi ngày càng nghiêm túc, và chúng tôi đã dọn đến sống cùng nhau. Rồi chúng tôi nhận nuôi một con chó có tên là Prince! Tôi chưa bao giờ nuôi chó và chúng tôi đã bàn về chuyện này một thời gian, nhưng tôi e ngại rằng với sự nghiệp bận rộn của cả hai, đó sẽ là một trách nhiệm lớn. Cuộc sống của chúng tôi rất bận rộn và hối hả. Rồi một lần, tôi phải đi lướt ván trong một

tuần, khi trở lại đã thấy Prince! Tôi yêu nó ngay lập tức, chàng trai bé nhỏ của chúng tôi, và giờ thì chúng tôi đã trở thành một gia đình thực thụ.

Tôi bắt đầu nghĩ đến việc cầu hôn Jodi. Tôi đã tính đến chuyện quay lại Barbados và cầu hôn cô ấy ngay tại bãi biển nơi chúng tôi nói lời yêu nhau lần đầu tiên, nhưng tôi biết nếu làm vậy, tôi sẽ phóng thẳng lên máy bay để về báo tin cho bạn bè rồi lại mở tiệc ăn mừng. Nên vào dịp Giáng Sinh 2007, tôi bắt đầu lên kế hoạch. Trước đó một ngày, tôi đã xin phép bố của Jodi và ông rất vui mừng. Buổi sáng hôm sau, khi chúng tôi đang mở quà với sự có mặt của bố mẹ cô ấy ở đó. Tôi đã tặng cô ấy một chiếc túi xách thời trang, nhưng rồi nói tiếp, “Còn một món quà nữa, anh đang đợi nó được mang đến.” Tất cả mọi người trừ tôi và bố của Jodi rất tò mò thắc mắc. Rồi tôi bỏ đi dọn dẹp và lượn lờ, Jodi cứ không ngừng hỏi, “Anh đang làm gì vậy?” Tôi muốn nó phải hoàn hảo.

Tôi đang đợi em gái và cháu của Jodi đến rồi mới cầu hôn trước sự chứng kiến của toàn thể gia đình.

Khi cuối cùng họ cũng có mặt cho bữa tối Giáng sinh, bố của Jodi thu xếp để mọi người cùng có mặt trong bếp, rồi tôi nắm lấy tay Jodi, bảo cô ấy đứng trước cây thông và nhắm mắt lại.

Tôi lấy chiếc nhẫn trong hộp ra và quỳ gối xuống, hỏi xin cô ấy lấy tôi. Cô ấy ôm chầm lấy tôi thật chặt và tôi nói, “Em phải nói lời đồng ý ngay!” Cô ấy đã nói rồi ôm lấy tôi mà hôn. Mọi người đều rất vui mừng. Cô ấy thậm chí đã không nhìn chiếc nhẫn một lần! Đó là khoảnh khắc hạnh phúc đặc biệt. Tôi chạy ngay đến bên điện thoại và thông báo cho mọi người ở Ai-len. Kể từ đó, chúng tôi đã đi khắp nơi để tìm một địa điểm hoàn mỹ, vì chúng tôi đều yêu biển và muốn tổ chức một đám cưới đơn giản.

Đã từng tham gia ban nhạc nên Jodi rất hiểu công việc của tôi ở Westlife. Đôi khi tôi trở về nhà sau những buổi họp căng thẳng với ban nhạc, cô ấy trò chuyện cùng tôi và lắng nghe tôi nói, thật tuyệt. Các thành viên khác cũng rất quý Jodi. Cô ấy luôn là chỗ dựa và luôn gợi nhắc tôi rằng những gì mình đang có thật tuyệt vời, tôi nên trân trọng nó.

Tôi không thể đợi đến ngày được làm chồng của Jodi, đến ngày cô ấy trở thành vợ tôi, sẽ có những đứa con cùng nhau và chúng tôi sẽ là một gia đình thật hạnh phúc. Jodi là một người tuyệt vời. Sẽ chẳng ai sánh bằng cô ấy. Tôi thật may mắn có được cô ấy trong đời mình.

Tôi đã bắt đầu hẹn hò với Jodi cùng thời điểm tôi

tìm được tình yêu lớn thứ hai trong đời - lướt ván. Vào năm 2003, tôi đi chơi golf với bố ở Strandhill - một sân golf frên đỉnh núi nhìn ra biển. Trong lúc phát bóng, tôi nhìn xuống và thấy có khoảng 30 thanh niên đang lướt ván ngoài biển. Tôi luôn thích thơ thẩn trên bãi biển nhưng chưa bao giờ thực sự lướt ván. Chẳng hiểu sao đột nhiên tôi muốn thử, nên tôi đã rời sân golf và đi thẳng tới cửa hàng bán đồ lướt ván, đến gặp người phụ trách - Tom Hickey - và nói tôi muốn thử lướt ván. Anh ta bảo sẽ sắp xếp một buổi hướng dẫn và hỏi khi nào tôi muốn đi? “Bây giờ luôn được không?”

Tôi đã nói vậy và kể từ đó rất thích môn thể thao này. Suốt hai tiếng đầu tôi không ngừng ngã khỏi ván, nhưng giống như mọi người khác, tôi kiên trì thử và giờ thì hoàn toàn yêu thích nó. Một phần của sự hấp dẫn là ở chỗ, khi bạn ra ngoài biển khơi, bạn như bước vào một thế giới khác, không ai có thể làm phiền. Khi tôi lướt ván, không ai có thể gọi điện cho tôi, không ai có thể bảo tôi đi đâu đó, và không ai có thể tới gần tôi. Sau mỗi lần lướt ván, tôi thường nhận được 20 cuộc gọi nhớ và 10 tin nhắn, giờ thì ai cũng biết tôi hay đi lướt ván rồi nên không sao cả. Đó là khoảng thời gian dành để làm nguội đầu đôi chút.

Giải phóng mình khỏi cuộc sống của Westlife là một việc quan trọng, nó giúp bạn làm việc cùng ban nhạc tốt hơn, vì bạn có cơ hội nạp lại năng lượng và tái nhóm. Shane rất thích chơi golf.

Tôi còn có những con ngựa của mình cho việc đó nữa, *Shane nói*. Giờ tôi có khoảng 60 con và tôi cực kì thích được chăm sóc chúng, ở bên chúng. Đó là sự xao nhãng hoàn hảo khỏi những cuồng điên có tên Westlife.

Đó là cách tuyệt vời để giải phóng đầu óc...

Nicky thì say mê bóng đá, *Shane tiếp tục*. Mark thì... Mark say mê âm nhạc. Cậu ấy dành một tình yêu lớn cho mọi sự sáng tạo: âm nhạc, sân khấu, kịch nghệ, nhiếp ảnh, hội họa, cậu ấy ăn ngủ cũng có nó.

Jodi nói mỗi khi trở về Sligo, tôi lại sống cuộc sống của một tay lướt ván. Cô ấy nói đúng. Tôi chỉ đơn giản quên hết mọi chuyện liên quan đến Westlife trong một thời gian ngắn. Tôi vẫn gọi điện cho người này người kia, vẫn gọi cho các thành viên khác và Louis, nhưng rất hạn chế có thể thư giãn. Bạn cùng lướt ván của tôi đối xử với tôi như một người lướt ván khác, chứ không phải là thành viên của một ban nhạc nổi tiếng. Họ đã đến dự vài đêm diễn của chúng tôi và họ nói, “Thật kì quặc khi nhìn thấy cậu đứng hát

trên sân khấu trước mặt 10.000 người như vậy!” Ban đầu, vài người trong số họ nghĩ tôi là một tên gàn dở, một kẻ học đòi muốn được trở thành người lướt ván, xuất hiện trong chiếc xe jeep với đủ thứ dụng cụ. Giờ thì họ biết tôi thực sự thích nó.

Tôi nghĩ mình đã thay đổi, theo chiều hướng tốt hơn, nhờ lướt ván. Dĩ nhiên tôi đã trải qua tuổi 20 của mình, đã có thể đưa ra các quyết định sáng suốt hơn do có tuổi và chín chắn hơn, nhưng lướt ván cũng phần nào giúp tôi thực hiện điều đó. Người đang nói chuyện với bạn không phải là người của bốn, năm năm trước nữa. Tôi thực sự nghĩ mình đã thay đổi. Ví dụ như, lướt ván đã ngăn tôi không đến câu lạc bộ đêm nữa - khi còn ở Sligo, chúng tôi thường ra ngoài rất nhiều, nhưng giờ thì không. Tôi có thể đến quán rượu địa phương và uống vài cốc bia, nhưng khi lướt ván, bạn phải dậy từ 6 giờ sáng và bạn không muốn đi uống cả đêm trước khi lướt ván. Đó là một cuộc sống hoàn toàn khác so với lối sống về đêm của bạn nhạc. Khi tôi đi Maroc với các bạn lướt ván của mình năm 2008, chúng tôi lên giường vào lúc 10 giờ tối mỗi đêm, ngủ lấy sức để có thể lướt ván nhiều hết mức có thể vào sáng hôm sau.

Việc lướt ván hoàn toàn khác với công việc của

Westlife, và tôi yêu nó vì điều đó.

CHƯƠNG 23: SÂN KHẤU

Sau thành công của album cover, *Shane giải thích*, hãng đĩa muốn thực hiện *The Love Album 2*, thậm chí họ đã chuẩn bị sẵn một số ý tưởng cover rất thú vị và thông minh. Điều đó cũng dễ hiểu, họ là những người làm kinh doanh, dự án trước đã rất thành công và họ muốn kiến thêm tiền, họ không phải những nhà từ thiện. Nhưng chúng tôi không hứng thú. Việc cover - giống như bạn biết - đã trở thành đặc điểm thường xuyên của Westlife, nên chúng tôi chỉ muốn ra mắt một album hoàn toàn mới tiếp theo.>

Vì một số lí do, dưới con mắt nhiều người, chúng tôi là một ban nhạc chuyên cover, thậm chí cho đến giờ vẫn vậy, *Kian nói*. Tôi nghĩ rằng chúng tôi - các thành viên của ban nhạc - là những người e ngại điều này hơn ai hết. Đó không phải là vấn đề với người hâm mộ, với Louis hay hãng đĩa. Mặc dù vậy, công bằng mà nói, mọi người hình như đã quên chúng tôi cũng có rất nhiều bài hát *hit* là những ca khúc được sáng tác mới. Tôi nghĩ chúng ta đã quá để tâm đến chuyện cover này.

Dù sao thì, một lần nữa, các thảo luận lại xoay

quanh việc đĩa đơn mở màn cho album thứ chín, album có tên *Back Home*. Hãng đĩa muốn chúng tôi phát hành *Home*, một ca khúc do Michael Bublé đồng sáng tác. Chúng tôi phản bác lại rằng ca khúc này đã quá nổi tiếng rồi.

Như Shane đã nói, Nicky đặc biệt thích ca khúc *Already There*, vì cậu ấy vừa chào đón sự ra đời của hai cậu con trai song sinh. Nhưng kể cả ca khúc đó cũng là cover, mặc dù ít được biết đến hơn. Chúng tôi đã có những phản ứng tuyệt vời khi thể hiện ca khúc đó trực tiếp, nhưng chúng tôi đã quyết định, với tư cách một ban nhạc, chúng tôi phản đối việc ra mắt nó dưới dạng đĩa đơn, vì nó là một bản cover. Chúng tôi cũng đã có cảm giác đó với *The Rose* và nhất là *Mandy*, trước đây.

Giờ thì *Home* đã trở thành một bản hit lớn khác của chúng tôi nên về phương diện nào đó mà nói, hãng đĩa đã đúng.

Dù sao thì, ca khúc đó cũng là một bước ngoặt của Westlife, vì sau *Home*, chúng tôi đã nói rằng chúng tôi không muốn làm bất kì bản cover nào nữa. Chúng tôi theo đuổi những ca khúc hoàn toàn mới có đẳng cấp quốc tế.

Đĩa đơn thứ hai từ album có tên *Us against the*

World, là một ví dụ điển hình - giai điệu tốt, có vài hợp âm thứ, thực sự là một lợi thế

Tôi đã nghĩ *Us against the World* là một bài hát hay, *Kian nói*, nhưng Sonny và Simon không thích nó chút nào. Họ nói họ chỉ nghe 20 giây đầu của ca khúc đã biết không ưng. Chúng tôi khẳng khẳng, “Không! Hãy nghe lần nữa đi, nó là ca khúc càng nghe càng thấy hay mà.” Họ đã thay đổi ý định và Sonny đã cao thượng đến mức gọi cho chúng tôi và nhận sai, “Xin lỗi các cậu, đây là một ca khúc đỉnh.” Nhưng khi nó chỉ dành được vị trí số 8 trên bảng xếp hạng, chúng tôi có cảm giác như vừa bị ai ném trứng thối vào mặt. Chúng tôi chưa bao giờ có đĩa đơn nào không lọt top 5 trong tuần đầu ra mắt. Có thể nguyên nhân vì đĩa đơn được phát hành sau khi album đã bán ra và ca khúc cũng nằm trong đó. Nói chung, việc tranh luận về lựa chọn ca khúc vẫn tiếp tục - luôn luôn và mãi mãi.

Nhưng chúng tôi vẫn rất mừng vì album này. Nó đã đoạt vị trí quán quân và bán được trong khoảng ma thuật một triệu bản ở UK.

Tôi nghĩ chuyển lưu diễn cho *Back Home*, vào mùa xuân và đầu mùa hè năm 2008 là những đêm diễn tuyệt vời nhất của chúng tôi từ trước đến nay. Có lẽ

nêu tôi dẫn bạn đến hậu trường với chúng tôi trong
giấy lát, *Shane nói*, để xem điều gì xảy ra trước một
đêm diễn của Westlife và điều gì dẫn đến chuyển lưu
diễn, bạn sẽ biết chúng tôi muốn mọi lần diễn phải
hoàn hảo đến mức nào.

Đầu tiên, chúng tôi có bảy, tám buổi họp với Steve
Levitt - quản lí sản xuất của chúng tôi kể từ ngày đầu
- để trao đổi về những gì chúng tôi muốn làm và anh
ấy đưa cho số liệu hậu cần, giá cả, rủi ro,... Rồi chúng
tôi bắt đầu tập dượt sáu ngày mỗi tuần với Priscilla -
biên đạo múa - người mà Kian đã nói là chìa khóa
thành công của chuyển lưu diễn đầu tiên sau khi
Brian rời nhóm. Rồi chúng tôi sáu ngày mỗi tuần với
các nhạc công, và cố tạo ra sự gắn kết với họ và
những thứ họ thích, những thứ có thể sẽ phù hợp với
chương trình, đủ các ý tưởng khác nhau. Chúng tôi
không phải các vũ công trời sinh, nên cần phải được
hướng dẫn cụ thể từng chuyển động một cách từ từ,
nhưng khi đã thành thực, chúng tôi làm nó rất tốt.

Đến thời điểm này, chúng tôi bắt đầu các bước nhảy
thực sự, các động tác, các khu vực và thời điểm đặc
biệt trong đêm diễn. Tiếp theo là sáu ngày tập dượt
sản xuất, đó là lúc những chuyện quan trọng chủ yếu
được tiến hành - chúng tôi đi vào khu vực như một

nhà chứa máy bay được họ dựng sẵn khâu sẵn để chúng tôi biểu diễn. Mọi thứ chúng tôi được huấn luyện trong phòng tập trước những tấm gương giờ sẽ được đem ra thực hành trên sân khấu thực.

Mất khoảng ba đến năm ngày vất vả. Thực sự là công việc khó khăn. Nhưng khi kết thúc, tính ra chúng tôi đã thực hiện toàn bộ đêm diễn ba đến bốn lần trong khoảng thời gian đó, với trang phục đầy đủ, và chuẩn bị để diễn thực.

Những ngày diễn, *Nick y giải thích*, chúng tôi sẽ thức dậy khoảng giữa trưa, đặc biệt nếu phải diễn đêm trước đó vì sau khi kết thúc, bạn sẽ không thể ngủ ngay. Chúng tôi lên xe buýt lưu diễn để đến địa điểm biểu diễn vào khoảng 4 đến 5 giờ chiều, tùy khoảng cách từ khách sạn đến nơi diễn. Xe buýt sẽ đưa chúng tôi đến sau hậu trường và chúng tôi đi thẳng đến nơi để đồ ăn uống. Đây là nơi tất cả thành viên đoàn, các ca sĩ hát bè, nhạc công và chúng tôi dùng bữa trước khi diễn. Đây là dịp tốt để làm quen với những người mới, vừa ăn vừa nói chuyện.

Rồi tiếp đó là đi đến phòng thay đồ, *Kian tiếp tục*.

Mỗi người chúng tôi có cách chuẩn bị riêng cho đêm diễn. Giờ chúng tôi đã có phòng thay đồ riêng. Ban đầu tôi vô cùng phản đối chuyện này, tôi vẫn muốn

chúng tôi tụ họp một chỗ. Nhưng hoàn cảnh đã thay đổi, bọn trẻ cũng ở đây nên mọi chuyện phải được cải thiện hơn.

Mark thích có chút riêng tư trước khi lên sân khấu, nên cậu ấy sẽ rúc vào phòng riêng của mình trong vài phút. Tôi thì ra ngoài và nói chuyện với mọi người.

Tôi thích được ở gần người khác để tận hưởng sự náo nhiệt. Hai cậu còn lại thường ở với vợ và các con.

Mỗi người tự chuẩn bị sẵn sàng theo cách riêng. Với phòng thay đồ cá nhân và hai chiếc xe buýt lưu diễn, tôi đã e ngại nhóm sẽ dần rời rạc. Nhưng không phải vậy, chỉ là thay đổi về hình thức.

Đến giờ biểu diễn và chúng tôi đi về phía sân khấu, *Mark giải thích*. Chúng tôi có một cái lều vải dùng để tủ quần áo, tất cả trang phục của chúng tôi được treo sẵn ở đó. Đến lúc này chúng tôi đã có trang phục biểu diễn đầu tiên cho đêm hôm đó. Rồi chương trình bắt đầu và chúng tôi bước lên sân khấu.

Chúng tôi thay trang phục cho các tiết mục khác nhau khi ban nhạc đang chơi dạo hoặc các nữ ca sĩ đang hát trợ diễn. Chúng tôi phải nhanh chân làm theo các bước - chạy thẳng đến tủ quần áo, cởi bỏ đồ cũ, mặc đồ mới, chắc chắn rằng đã kéo đủ các loại khóa rồi lại chạy ra ngoài. Micro được giữ trên một

chiếc bàn nhỏ, đặt trên khăn bông cạnh tủ quần áo, chúng tôi sẽ chộp lấy nó trong khi chạy ra ngoài đi lên sân khấu.

Lưu diễn và hát trực tiếp là công việc chúng tôi yêu nhất, *Shane nói*, đó là việc chúng tôi sinh ra để làm, ít nhất là đối với tôi. Đứng trên sân khấu là khoảng thời gian chúng tôi thích nhất khi ở Westlife.

Nó cũng giữ cho bạn khỏe mạnh nữa. Bạn luôn giảm cân khi thực hiện lưu diễn, vì đứng trên sân khấu lớn suốt năm đến sáu ngày trong tuần là một việc tốn năng lượng. Chúng tôi rất cố gắng để giữ thân hình khỏe mạnh; với nhiều sự chú ý đổ dồn về ngoại hình của bạn đến vậy, đó là việc cần thiết. Tôi có rất nhiều bạn có thể hình rắn rỏi. Mọi trong số họ, Brig, người tôi quen từ kh bốn tuổi, thường xuyên đến phòng tập. Cậu ấy có thân hình như của Bruce Lee. Một hôm cậu ấy nhìn tôi và nói, “Cậu không muốn đi tập thể hình à?”

“Ý cậu là sao, Brig?”

“Nghe này, cậu đã trả rất nhiều tiền để trông ngon nghề, nhưng nói thật, cậu không ngon tí nào. Trông cậu tạm được, không tệ, nhưng cậu không còn được như 5 năm trước nữa.”

Bạn bè là phải vậy.

Cứ mỗi lần gặp sau một thời gian, cậu ấy lại nói,
“Ê, trông cậu cũng tạm, nhưng cậu ở trong Westlife,
cậu phải chỉnh đốn hơn nữa!”

Rồi cuối cùng những lời cậu ấy nói cũng ngấm vào
tôi - tôi nên đến phòng tập và tôi phải trông tuyệt
nhất - thế là tôi bắt đầu tập luyện. Tôi bắt đầu có thể
mặc áo phông mà không thấy xấu hổ, và khi mặc một
số trang phục sân khấu, tôi cảm thấy tự tin hơn
nhiều. Giờ tôi không hẳn có thân hình của Bruce Lee,
nhưng ít nhất tôi có thể gặp Brig mà không bị cậu ấy
chế nhạo. Tôi đang dần trở nên rắn rỏi hơn. Brig bảo
tôi sắp đến nơi rồi, được 60% rồi.

Mỗi người chúng tôi có những phản ứng khác
nhau về việc được ở trên sân khấu, *Mark nói*. Khi tôi
đứng trên đó và nhìn xuống hàng nghìn khán giả bên
dưới, tôi cảm thấy nếu tôi nghĩ tới số người đến xem,
nó sẽ chỉ làm tôi rối trí. Đôi khi tôi phải gắng không
nghĩ đến nó một chút nào hết, bằng không sẽ quá
sức chịu đựng. Ví dụ, nếu tôi nghĩ, một bà mẹ dẫn ba
đứa con của mình và có thể vài người bạn đến xem
chúng tôi diễn, tiền vé, tiền xăng xe đi lại và các chi
phí lặt vặt trong đêm hôm đó, bà ta chắc hẳn phải tiêu
đến 200 bảng. Nhiều khả năng bà ấy đã phải làm việc
vất vả cả tuần để kiếm được số tiền đó. Đó là một

điều đáng quý, phải không?

Vấn đề là, nếu tôi đứng đó và nghĩ như vậy, tôi sẽ cảm thấy bị áp lực, và tôi không tin mình sẽ thể hiện hết mình, vì tôi sẽ muốn màn trình diễn của tôi phải là tuyệt diệu để xứng đáng với số tiền và công sức mà bà ấy đã bỏ ra. Điều đó khiến tôi lo lắng.

Khi ai đó nói với tôi rằng, họ thích giọng hát của tôi, nó thực sự là một điều có ý nghĩa. Giọng hát của tôi khiến tôi phát điên cũng không kém phần so với tình yêu tôi dành cho nó. Đôi khi tôi muốn không bao giờ mở miệng hát nữa, nó làm tôi khổ sở. Tôi thấy một số nhà văn xé toạc bản thảo của mình trong giận dữ, và đôi khi tôi cảm thấy hết như vậy với giọng hát của mình.

Tôi có thể đang đứng trước hàng nghìn khán giả, nhưng nếu có đoạn nào tôi hát không vừa ý, tôi sẽ kéo mic ra khỏi miệng và nhăn nhó với chính mình. Quá khích vậy đấy - khi bạn yêu thứ gì đó quá nhiều, bạn luôn muốn nó phải hoàn hảo. Khi nó không hoàn hảo, nó xé toạc tim bạn. Nó khiến tôi không bao giờ muốn hát trở lại nữa, nhưng cũng chỉ vì tôi yêu nó quá nhiều.

Vậy nên khi đứng trước mặt 20.000 khán giả, tôi muốn làm họ hài lòng và tôi muốn làm tôi hài lòng.

Tôi chịu áp lực từ cả hai phía.

Chúng tôi đã thực hiện nhiều đêm diễn ở hầu hết các thành phố, và thật nặng nề khi phải nghĩ đến tiền bạc cũng như công sức mà mọi người đã phải bỏ ra để đến xem chúng tôi diễn. Kết quả là, tôi không bao giờ lơ là, xao nhãng. Tôi luôn chú tâm vào từng khoảnh khắc của mọi đêm diễn.

Tôi tìm cách tự tách mình khỏi những con số đó, tôi sẽ có mặt ở hậu trường trước đó, gọi điện cho bạn bè, nói chuyện phiếm để khỏi nghĩ đến chúng. Đôi khi tôi tự hỏi nếu mọi người nhìn thấy tôi như vậy họ có nghĩ tôi là một kẻ vô tình, hờ hững hay không. Tôi thực sự không phải vậy, có lẽ đó chỉ là cách tôi đối phó với áp lực.

Chúng tôi chưa bao giờ bước lên sân khấu mà không biểu diễn hết mình, *Shane nói*. Trong số các khán giả có thể có người không thích Westlife trong một thời gian dài, và họ nghĩ, “Mình sẽ đi xem Westlife thực sự như thế nào”, và nếu chúng tôi đem đến cho họ một đêm diễn tuyệt vời, thì chúng tôi đã có được những người hâm mộ mới. Đôi lúc tôi rất mệt, nhưng không hiểu sao, khi tôi bước lên sân khấu, có điều gì đó thay đổi, giọng hát tự nhiên thoát ra và tôi cứ thế hát. Và thật khó để không thích thú điều đó.

Sau khi kết thúc đêm diễn, chúng tôi trở lại xe buýt lưu diễn ngay khi bước xuống sân khấu và quay trở về khách sạn, hoặc lên đường đi đến địa điểm biểu diễn mới. Đó là những gì diễn ra ở hậu trường một đêm diễn của Westlife.

Đã có vài thay đổi lớn trong những chuyến lưu diễn gần đây của chúng tôi, *Kian nói*. Shane đã có bé Nicole và vào năm 2007, Nicky có cặp song sinh.

Quyết định sử dụng hai xe lưu diễn vào năm 2007 là một vấn đề lớn đối với tôi. Ban đầu, tôi ghét nó. Tôi đã nói, “Tại sao chúng ta làm vậy? Không đời nào, không đời nào chúng ta lại cần đến hai xe buýt.

Chúng ta chỉ có 4 người và xe này chở được 18 người, tại sao phải cần hai xe?” Cũng tương tự như khi chúng tôi chuyển đến sử dụng phòng thay đồ riêng, như tôi đã nói, tôi thích không khí chung của cả nhóm.

Nhưng dù sao, cuộc sống của chúng tôi cũng không còn như khi nhóm có năm người và rồi bốn, rong ruổi khắp các sân khấu thể giới nữa. Shane và Nicky đã có con, Mark có Kevin, và tôi có Jodi. Các cậu có con muốn mang theo con mình trên đường lưu diễn, và đơn giản là không thể làm được nếu chỉ có một xe. Bọn trẻ cần thời gian để ngủ và ăn uống,

chúng cần phải dậy lúc bảy giờ sáng mỗi ngày, và cần bản là cần nhiều hơn một chiếc xe để có thể làm vậy. Tôi không biết cảm giác để con ở nhà trong nhiều tuần lễ là thế nào, tôi chỉ có thể tưởng tượng. Louis cũng rất hiểu những thay đổi này. Cũng như tôi, ông ấy đã thay đổi cách làm việc của mình rất nhiều. Ông đã từng là một quản lí các nhóm nhạc nam theo lối - không công khai bạn gái trước công chúng, không con cái, không thứ này, không thứ kia. Năm cậu thanh niên chưa người yêu xuất hiện trên ti vi và các tạp chí để các cô gái hâm mộ, các ca khúc pop hay, ngoại hình tốt, đó là cách hoạt động hiệu quả của các nhóm nhạc nam. Giờ thì ông ấy rất vui vẻ sẵn lòng để các ban nhạc ông ấy quản lí được sống cuộc sống của họ theo cách họ muốn - cứ nhìn vào phản ứng của ông ấy với chuyện của Mark là đủ biết.

Mọi người đã cùng chia sẻ niềm vui khi tôi gặp được Kevin, có được một người đặc biệt trong cuộc sống của mình, *Mark nói*. Và khi con của họ chào đời, tôi cũng chia sẻ niềm vui đó, Kian cũng vậy. Dĩ nhiên, Nicky và Shane là những người hạnh phúc nhất, nhưng tôi gần gũi với họ đến mức, con của họ cũng đem đến cho tôi niềm vui không kém. Chưa kể, với tư cách một người bạn, tôi rất mừng khi nhìn thấy

họ trở thành những bậc cha mẹ và trải nghiệm cuộc sống. Khi bọn trẻ ở gần - mà rất thường xuyên trong các chuyến lưu diễn gần đây - cũng là khi có thêm nhiều niềm vui trong mỗi điểm dừng chân của Westlife.

Chuyện đã khác khi bạn phải mang theo các con mình, *Shane nói*, nhưng không sao cả, đó là cuộc sống. Chúng tôi như một gia đình trên những chặng đường cùng nhau - tất cả các thành viên khác đều yêu mến bọn trẻ và chúng tôi giúp đỡ nhau nhiều hết mức có thể. Kian và Mark cũng đã mang theo chó của mình. Mọi việc đều tốt.

Các cậu ấy rất tuyệt trong việc hỗ trợ tôi, Nicky và gia đình của mình. Họ hiểu hoàn cảnh của chúng tôi và luôn sẵn sàng hỗ trợ mỗi khi cần. Thậm chí cả việc mang vác hành lý. “Cậu cần giúp không? Cậu ổn chứ?” Đối với Nicole, Kian và Mark là những người chú mà con bé gặp sáu ngày mỗi tuần.

Westlife đã trở thành một gia đình lớn trên mỗi chặng đường. Chúng tôi đều hiểu mọi người có cuộc sống và các mối quan hệ khác nhau luôn cần được chăm sóc, giúp đỡ và yêu thương lẫn nhau.

Đã khá lâu kể từ khi tôi chơi cho các ban nhạc rock như Skrod và Pyromania hồi còn trẻ, *Kian nhớ lại*.

Nhiều năm nay, tôi vẫn nhắc đến chúng với các nhà báo và nhiều người hâm mộ. Thật buồn cười khi nhớ lại những kỉ niệm đó. Tôi vẫn yêu nhạc rock. Kể từ sau một vài chuyến lưu diễn đầu, tôi cố chèn một bài nhạc rock vào danh sách hát, nhưng như bạn có thể thấy, đó không phải là điều dễ dàng với Westlife. Tôi chủ yếu tập trung sự thèm khát hậu rock của mình vào *When You're Looking Like That*, tôi đã nhiều lần nhờ vả tay ghi-ta mạnh hóa âm thanh của anh ấy và sử dụng nhiều biến âm hơn, nhưng không thành.

Dù sao thì, trong các đêm diễn quanh UK vào tháng Ba 2008, tôi đã nói chuyện với giám đốc âm nhạc của chúng tôi, Gary Wallace, “Anh phải thêm vài ca khúc *heavy metal* vào, tôi đã đợi lâu lắm rồi!”

Khi tập dượt, tay ghi-ta chính, Pete, đã làm khá tốt, nhưng biến tấu vẫn không đủ nhiều. Nên tôi chơi cho anh ta nghe bản *Sad But True* của Metallica để cho anh ta thấy tôi muốn gì. “Tôi không muốn âm thanh biến tấu tí teo đó, Pete, tôi muốn nó phải mạnh bạo!”

“Tôi có cây ghi-ta Gibson Flying V, Kian...”

“Thế mới được!”

Dù sao thì, một trong hai đêm diễn ở Manchester đó, Skrod đã quay lại căn vào mông *heavy metal* của tôi. Tôi là người thể hiện đoạn hai của *When ou're*

Look ing Lik e That, nên khi ba cậu kia đang đứng đó, tôi chạy về một bên sân khấu, rồi quay trở lại giữa sân, rồi lại chạy đến bên kia của sân khấu, và hát, *She's all dressed up for glamour and rock and roll*. Đột nhiên, Mark bất giờ chạy lại phía tôi và hét to hết cỡ bằng cái giọng không hề nhỏ của cậu ấy, trong khi mặt đang giả vờ hết như Gene Simmons của Kiss, “SKKRRROOOOOODDD!”

Tôi cười đến suýt ngã khỏi sân khấu.

Hóa ra cậu ấy và Shane đã làm như vậy sau lưng tôi suốt cả chuyến lưu diễn.

Hai thằng khốn.

CHƯƠNG 24: NUÔI GIỮ GIÁC MƠ

Trong khi viết gần xong cuốn sách này, *Shane nói*, chúng tôi đang bắt đầu chuẩn bị cho đêm diễn lớn nhất đời mình vào ngày 1 tháng 6 năm 2008 ở Core Park, Dublin. Vé đã bán ra tới ghế tận tít gần mái vòm cho 82.000 người.

Khi ý kiến được đưa ra - bởi Louis, còn ai khác nữa? - không phải ai trong chúng tôi cũng tin vào nó.

Ý tôi là, tận 82.000 người. Bạn phải rất tự tin vào lượng fan của mình mới dám làm vậy. Nếu bạn chỉ bán được 72.000 vé - vẫn đủ để lấp kín sân vận động Wembley - thì các báo cũng đã không ngừng đưa tin

bạn không bán hết vé. Kian hơi ái ngại, Nicky nghĩ chúng tôi sẽ bán hết vé nhưng phải mất hàng năm trời, còn tôi đồng tình với Louis, tôi đã nghĩ chúng tôi có thể làm được. Nhưng đây sẽ là một ván bài.

Tất cả số lượng vé được bán sạch trơn chỉ trong chưa đến chín ngày.

56.000 vé được bán hết trong ngày đầu tiên.

Thật khi chúng tôi quyết định thực hiện *Croke Park*, Mark nói. Nhiều lần khi các thành viên khác đang bàn về nó, tôi đã phải đi ra khỏi phòng vì không muốn nghĩ đến nó, thật quá khó để *tiêu hóa!*

Croke Park là một điều không thể tưởng tượng nổi đối với tôi, Nicky nói. Tôi đã đến đó hàng triệu lần để cổ vũ cho đội Dublin GAA. Georgina cũng đã đến đó kể từ khi còn là một cô bé, và tất cả những điều đó gộp lại, đây là một đêm diễn cực kì lớn, và tương tượng xem bữa tiệc sau khi kết thúc sẽ thế nào!

Mỗi khi nghĩ đến ngày hôm đó, tôi lại mỉm cười, Shane tiếp tục. Hôm đó cũng là ngày nghỉ lễ nên lại càng hoàn hảo. Tôi biết tôi sẽ bị chững lại bởi đám đông khổng lồ đó, sẽ đưa tôi về lại đêm diễn mở màn cho chuyên lưu diễn đầu tiên của chúng tôi ở Newcastle nhiều năm trước, khi tôi không thể thở ấy. Chúng tôi đã biểu diễn ở các đêm nhạc lớn trước

đây, như hai đêm ở sân vận động Lansdowne Road cho 40.000 người mỗi đêm. Nhưng trên 80.000 thì tôi không thể nào hình dung nổi... *Croke Park* chắc chắn sẽ trở thành đỉnh cao trong sự nghiệp của chúng tôi, một đêm lớn nhất trong đời mỗi thành viên Westlife.

Tôi nhớ khi 14 tuổi, *Kian* nói, tôi đã đến Croke Park để xem Sligo chơi trong trận bán kết All-Ireland Gaelic. Tôi còn nhớ đã nghĩ, *Ôi trời! Nơi này thật khổng lồ!* Vậy nên thậm chí mơ đến việc được biểu diễn ở đây đã là vượt quá sức tưởng tượng điên khùng nhất của tôi rồi. Tôi thực sự không biết mình sẽ cảm thấy thế nào cho đến khi bước lên sân khấu đó. Tôi biết tôi sẽ rất hồi hộp, nhưng đó sẽ là điều tuyệt vời nhất tôi từng làm trong suốt cuộc đời này! Một trong những lí do khiến Croke Park trở nên rất quan trọng vì từ ngày 1 tháng Bảy 2007, chúng tôi sẽ nghỉ ngơi một năm. Chúng tôi cần phải để lại dấu ấn trong lòng người hâm mộ để họ phải nóng lòng chờ đợi đêm diễn tiếp theo của chúng tôi khi trở lại. Một năm nghỉ ngơi này là quyết định quan trọng của Westlife. Theo quan điểm của nhiều ban nhạc, đa phần không nghĩ một năm nghỉ ngơi là việc gì quan trọng. Nhiều nghệ sĩ lớn không hoạt động gì trong

nhiều năm giữa các album. Nhưng trong mười năm hoạt động, chúng tôi đã ra mắt chín album. Khá đều đặn. Nên một năm nghỉ ngơi là vấn đề lớn đối với chúng tôi và với người hâm mộ.

Ban đầu, tôi hoàn toàn phản đối ý kiến này. Tôi đã nói, “Một năm nghỉ ngơi? Tớ sẽ làm gì với chính mình trong thời gian này?” Nhưng rồi tôi dần chấp nhận ý tưởng đó và thực sự nghĩ rằng nó cần thiết. Nó sẽ cho chúng tôi cơ hội nhìn lại những gì mình đã làm. Khi ý kiến này mới được đưa ra, tôi đã chất vấn từng thành viên về suy nghĩ của họ. Giờ thì tất cả chúng tôi đều đồng ý rằng đó là một ý tưởng tốt, cơ hội để tạm dừng trước khi tiến bước tiếp theo trong sự nghiệp của chúng tôi, để nhìn lại và tận hưởng những gì chúng tôi đã đạt được, nhưng quan trọng hơn là để tìm các ca khúc có đẳng cấp quốc tế cho album tiếp theo.

Dù sao thì chúng tôi cũng vẫn sẽ gặp nhau thường xuyên. Chúng tôi vẫn cùng nhau cho đến ngày hôm nay vì tình cảm của chúng tôi là tự nguyện. Đó là điều Louis thích ngay từ những ngày đầu - chúng tôi là bạn. Trong năm tạm nghỉ này, tôi sẽ đi đánh golf với Shane, tôi sẽ đến chỗ Mark và đi mô tô nước trên mặt hồ, sẽ đến Dublin để gặp Nicky cùng

uống vài cốc bia.

Tôi biết họ quá rõ để nói rằng, chắc chắn chúng tôi sẽ sớm bắt đầu gọi cho nhau và bàn luận, “Này, cậu đã nghe ca khúc này chưa? Cậu nghĩ sao?” Tôi biết chúng tôi sẽ làm vậy, chúng tôi quá yêu âm nhạc.

Sẽ thú vị khi được hưởng một Giáng Sinh yên bình và lần đầu tiên trong mười năm, tôi sẽ có thể mở ti vi mà không cần lo lắng đến đĩa đơn hay chương trình quảng bá nào cả. Đó là lẽ tự nhiên. Chúng tôi đã có gia đình, có bạn gái, bạn trai để nghĩ đến, nên việc cân bằng giữa quan hệ tình cảm và công việc là rất quan trọng, thậm chí nó là sự sống còn.>Nhưng tôi sẽ vẫn liên lạc với Louis Walsh cứ hai tuần một lần, và tôi biết rằng khi tháng Một đến, các cậu kia sẽ muốn được nghe nhiều ca khúc hơn nữa.

Một năm nghỉ ngơi sẽ cho chúng tôi sự cân bằng, và nó sẽ có lợi cho ban nhạc. Tôi nghĩ nó sẽ giúp Westlife tiếp tục thêm mười năm nữa.

Nếu bạn liệt kê những điểm có lợi và có hại khi ở trong Westlife, điểm có lợi sẽ nhiều hơn rất nhiều, *Shane nói*. Thậm chí chẳng ai thêm bận tâm đến những điểm có hại về việc tham gia Westlife! Ai cũng có điều không hài lòng về công việc của mình, chúng tôi cũng vậy. Nhưng không nhiều. Nghĩ đến những gì

một số người phải làm để kiếm sống, làm sao chúng tôi có thể nói khác?

Bước vào một năm tạm nghỉ này, tôi nghĩ chúng tôi càng có động lực nhiều hơn bao giờ hết. Chúng tôi đã vượt qua giai đoạn một tin xấu cũng có thể làm nổ tung cả ban nhạc sau một đêm. Chúng tôi đang có rất nhiều kế hoạch cho tương lai. Chúng tôi muốn khẳng định mình như một trong những ban nhạc lớn nhất thế giới. Đó là điều thúc đẩy chúng tôi.

Chúng tôi nhận thức rõ ràng, trong thế giới nhạc pop, mọi việc đều xoay quanh album tiếp theo. Chúng tôi muốn mọi album mới của Westlife phải cực kì thành công, được bán ra trên khắp thế giới, giành được vị trí quán quân trên mọi lãnh thổ. Đó là cách nghĩ của chúng tôi. Để làm được vậy, chúng tôi cần những ca khúc hay. Đó là điều tất cả chúng tôi - hăng đĩa, Louis và dĩ nhiên là ban nhạc - đều muốn. Chúng tôi muốn album tiếp theo của Westlife phải là album lớn nhất từ trước đến nay.

Tôi thực sự nghĩ chúng tôi sẽ có thể kỉ niệm 20 năm sự nghiệp. Nói nghiêm túc, tôi không nghĩ điều đó là không khả thi hay không thể đạt được. Chúng tôi sẽ cố để làm được điều đó, và tôi không thấy có lí do gì chúng tôi không thể tiếp tục sau mười năm nữa.

Sẽ rất tuyệt nếu có thể như vậy, vì tôi sẽ là người đàn ông hạnh phúc nhất trên đời này khi nhìn thấy con mình tham dự đêm nhạc của Westlife, đủ lớn để mang theo bạn của chúng và biết những gì ban nhạc đã đạt được.

Những gì chúng tôi làm trong mười năm qua tưởng như một giấc mơ, nhưng nó là sự thực. Chúng tôi chỉ muốn giữ cho sự thực đó tiếp tục và sẽ mãi để giấc mơ đó được sống.

Về mặt nào đó mà nói, tôi biết rõ các thành viên khác của Westlife hơn cả các anh em trai của mình, *Kian nói*. Tôi dành nhiều thời gian bên họ hơn - 10 năm trên đường cùng nhau - và ngồi trong nhiều phòng, có nhiều tranh luận, trao đổi, cãi lộn, ôm, hôn, khóc, cười, và cùng nhau uống bia nhiều hơn với bất kì ai khác.

Tôi muốn ở trong ngành công nghiệp này suốt cuộc đời mình, tôi yêu ban nhạc này. Thực hiện cuốn sách này khiến tôi nổi da gà khi nói về những gì chúng tôi đã làm trong mười năm qua. Và nó khiến tôi chắc chắn rằng chúng tôi có thể làm lại nó một lần nữa.

Đây chưa phải là kết thúc.

Đây chỉ là nghỉ giữa hiệp.

Khi bạn kí hợp đồng thu âm ở độ tuổi còn trẻ như vậy, *Mark suy tư*, ngay lập tức bạn bước vào một thế giới hoàn toàn khác với thế giới mà bạn lớn lên. Xuất thân từ một cuộc sống ở vùng quê yên bình hẻo lánh, đó chính xác là những gì tôi đã trải qua. Như bạn biết, tôi đã dựng lên một rào chắn để giữ cho cuộc sống của mình không thay đổi. Nhưng giờ nó đã thay đổi quá sức tưởng tượng. Và hầu hết là theo chiều hướng tốt đẹp hơn, vì bây giờ tôi biết tôi có thể có Westlife và tất cả những trải nghiệm điên cuồng mà nó mang lại, nhưng đồng thời tôi vẫn có thể có gia đình và bạn bè của mình. Nỗi sợ đánh mất cuộc sống Sligo của tôi đã không còn, nó thật vô căn cứ. Phải, tôi có thể không ở nhà nhiều như tôi mong muốn, nhưng sự đánh đổi mà nó mang lại cũng thật tuyệt vời.

Thực ra bây giờ tôi đã nghiệm Westlife. Tôi không nghĩ mọi người nhận ra điều này ở tôi, vì một số lí do nào đó, tôi gây ấn tượng rằng mình là một người lãnh đạm thờ ơ với tất cả chuyện này, nhưng thực tế tôi nghĩ về Westlife nhiều hơn bao giờ hết.>

Tôi yêu Westlife bằng cả trái tim. Westlife là một ban nhạc pop tuyệt vời, chúng tôi ca hát, tiêu khiển cho mọi người và một số người thích nó. Nhưng dù sao, chúng tôi cũng không u mê. Chúng tôi không

cứu mạng ai, chúng tôi không mổ não hay phẫu thuật tim. Chúng tôi là một nhóm, một ban nhạc pop và có những điều nó không thể sánh bằng, như gia đình, bạn bè, tình yêu và hạnh phúc.

Westlife là cả thế giới đối với tôi, và tôi không muốn nhận xét cuối cùng của mình có vẻ như tôi không quan tâm đến nó, vì thực ra tôi quan tâm đến nó nhiều hơn bất kì thứ gì trên đời này. Những gì chúng tôi đã may mắn đạt được trong mười năm điên cuồng này là một cuộc sống thành công trong Westlife và hạnh phúc cùng gia đình cùng những người thân yêu của mình - một đặc ân quý giá làm sao.

Tôi hoàn toàn vui vì được góp mặt trong Westlife.

Tôi đã chọn nó. Tôi đã không làm gì trái với ý nguyện. Westlife đã mang lại cho tôi một cuộc sống tuyệt vời nhất và giúp tôi trải nghiệm những điều thú vị khôn cùng, tôi rất cảm kích về điều đó. Tôi đã học hỏi được rất nhiều và đã có một quãng thời gian vô cùng quý báu trong cuộc đời mình. Ngẫm lại, tôi không nghĩ tôi muốn thay đổi bất cứ điều gì đã diễn ra.

Chúng tôi là bốn người duy nhất đã cùng đứng trên sân khấu trong suốt mười năm, *Nick y nói*, và hát

những ca khúc đó, mắc phải những sai lầm, đạt được
những thành quả, cùng có sự hưng phấn, nổi nhớ
nhà và cùng có những trận cãi lộn với Louis, cùng
nhận được những lời tán dương từ Louis, trải qua
cùng một cảm giác bức bối với hăng đĩa, có huyết áp
nhảy vọt lên 190 một lúc, gặp những người nổi tiếng,
nói chuyện với người hâm mộ, cùng bước lên những
chuyến bay và các chuyến xe buýt, cùng thu những
ca từ, tham gia các đêm diễn và tham gia ban nhạc đó.

Liệu có ban nhạc nào vượt qua được những gì
Westlife đã gặt hái?

Tôi không nghĩ vậy. Nhưng ai biết trước được.

Dù thế nào thì, chúng tôi> cũng đã đạt được một
điều gì đó đặc biệt, và tôi không nghĩ sẽ có ai đó vượt
qua được, ít nhất là trong một thời gian dài nữa.

Chúng tôi không muốn nó kết thúc.

Hy vọng rằng, khi bạn đọc xong cuốn sách này,
bạn sẽ cảm thấy như mình đã được ở trên sân khấu,
trong xe buýt và trong các phòng thu đó cùng chúng
tôi. Đó là một cuộc hành trình đáng nhớ.



Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Document Outline

- [Phần I](#)
- [Chương 1: Thành phố của những kỷ niệm](#)
- [Chương 2: Những buổi tối ấm áp, những buổi sáng hanh khô, và những buổi ban đầu](#)
- [Chương 3: Hai hiệp của trò chơi](#)
- [Chương 4: Rộng hơn cuộc đời](#)
- [Chương 5: Toán tính](#)
- [Chương 6: Ban nhạc tụ điểm lớn nhất thế giới](#)
- [Chương 7: Sức mạnh của Louis Walsh](#)
- [Phần II>](#)
- [Chương 8: Sự khởi đầu](#)
- [Chương 9: Vô ve cùng ông Chúa](#)
- [Chương 10: Quá nhiều Red Bull](#)
- [Chương 11: Những món quà tâm hồn](#)
- [Chương 12: Vỏ bọc danh tiếng](#)
- [Chương 13: Siêu xe, siêu cẩn thận](#)
- [Chương 14: Thế giới rộng lớn hơn](#)
- [Chương 15: Thế giới lạ kỳ](#)
- [Chương 16: Brian](#)
- [Phần III](#)
- [Chương 17: “Mọi ban nhạc lớn đều là khối đoàn kết](#)
- [Chương 18: Khi chúng tôi thành thật](#)
- [Chương 19: Bản năng tìm kiếm tình yêu của con người](#)
- [Chương 20: Cú liều ngoạn mục](#)
- [Chương 21: Gia đình](#)
- [Chương 22: Sự xao nhãng tuyệt vời](#)
- [Chương 23: Sân khấu](#)
- [Chương 24: Nuôi giữ giấc mơ](#)